

Tình Trên Đỉnh Sầu

Tiểu Thuyết

Cung Thị Lan

2006

Tình Trên Đỉnh Sầu

Cung Thị Lan

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Chương Một](#)

[Chương Hai](#)

[Chương Ba](#)

[Chương Bốn](#)

[Chương Năm](#)

[Chương Sáu](#)

[Chương Bảy](#)

[Chương Tám](#)

[Chương Chín](#)

[Chương Mười](#)

[Chương Mười Một](#)

[Chương Mười Hai](#)

[Chương Mười Ba](#)

[Chương Mười Bốn](#)

[Chương Mười Lăm](#)

[Chương Mười Sáu](#)

[Chương Mười Bảy](#)

[Chương Mười Tám](#)

[Chương Mười Chín](#)

[Chương Hai Mười](#)

[Chương Hai Mười Một](#)

[Chương Hai Mười Hai](#)

[Chương Hai Mười Ba](#)

[Chương Hai Mười Bốn](#)

[Chương Hai Mười Lăm](#)

[Chương Hai Mười Sáu](#)

[Chương Hai Mười Bảy](#)

[Chương Hai Mười Tám](#)
[Chương Hai Mười Chín](#)
[Chương Ba Mười](#)
[Chương Ba Mười Một](#)
[Chương Ba Mười Hai](#)
[Chương Ba Mười Ba](#)
[Chương Ba Mười Bốn](#)
[Chương Ba Mười Lăm](#)
[Chương Ba Mười Sáu](#)
[Chương Ba Mười Bảy](#)
[Chương Ba Mười Tám](#)
[Chương Ba Mười Chín](#)
[Chương Bốn Mười](#)
[Chương Bốn Mười Một](#)

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Một

Xuất bản vào ngày 10 tháng 12 năm 2006.

Tại vùng Hoa Thịnh Đốn Hoa Kỳ.

Tác giả giữ bản quyền.

Đăng ký tại US Library of Congress.



Người thanh niên đến làm quen với người đàn bà vào một buổi chiều lung linh nắng vàng trên cánh đồng cỏ sau trường tiểu học W. Ánh mắt thẳng thắn pha lẫn nồng nàn của anh ta đã khiến người đàn bà bối rối quên bẵng những con số sau cùng của một cuộc điện thoại định gọi. Người đàn bà gấp chiếc điện thoại cầm tay và chờ điều anh ta muốn hỏi nhưng người thanh niên đã không đáp lại bao điều nghi vấn trong đôi mắt của bà. Ngồi cạnh người đàn bà, người thanh niên nhìn mông lung về phía trước như thể anh ta và bà đã biết nhau từ lâu và thân đến độ không cần chào hỏi gì nhau. Người đàn bà đưa ánh nhìn vừa ngạc nhiên vừa xa lạ sang người thanh niên, nhưng trong tích tắc bà quay đầu lại nhìn thẳng về phía trước bởi sự điềm nhiên của khuôn mặt tượng. Đắm chìm trong yên lặng một lúc, người đàn bà nhận ra là hơn bốn tuần lễ đến trường sớm hơn giờ tan học để ngồi chờ đón con, bà chỉ nghĩ đến chuyện hít thở không khí trong lành và thưởng thức khung cảnh êm đềm trước mặt chứ chưa bao giờ biết là mình đã từng ngồi trên một biển cỏ mênh mông dưới một tàn cây tuyệt đẹp và hiện diện nhiều lần trong bức tranh thơ mộng ấy của thiên nhiên. Nhưng cũng chính lúc ấy, người đàn bà đã không ý thức được là bà ta đang ngồi cùng người thanh niên xa lạ dưới gốc cây sồi như hai người tâm đầu ý hợp và đang cùng tận hưởng những tuyệt diệu do thiên nhiên dành cho.

Đột nhiên, người thanh niên phá tan sự yên lặng bằng tiếng nói của người miền Nam Việt Nam:

- Anh hôm trước ra đây với chị là ai vậy chị? Anh ở vùng này hay ở đâu?

Người đàn bà giật mình, quay đầu, hỏi người thanh niên trong nghi hoặc:

- Anh nào? Em gặp chị và anh ấy ở đâu?

- Có một lần em gặp chị và anh ấy đưa cháu bé gái đến đây vào buổi sáng sớm nhưng sau đó không thấy nữa.

Người thanh niên trả lời trong khi mà ánh mắt của anh ta xoáy thẳng vào đôi mắt của người đàn bà và người đàn bà cũng nhìn thẳng vào mắt anh ta, chau mày vẻ đang ngẫm nghĩ trong khi nói:

- A! Đúng rồi, ngày nhập học đầu tiên, chồng của chị đã cùng chị đưa cháu Lisa đến đây nhưng bây giờ chỉ có mỗi mình chị đón cháu. Anh ấy có nhiều chuyện phải làm, không thể thường xuyên đón đưa như chị được.

Như đã được giải đáp thắc mắc, người thanh niên không hỏi han gì thêm. Khoanh tay trên đầu gối, và lướt ánh nhìn qua khỏi bãi cỏ mênh mông và thâm thấp phía trước, anh đắm chìm trong yên lặng. Người đàn bà, lén nhìn người thanh niên vài lần với bao lạ lùng canh cánh trong lòng, không thể tìm ra nguyên nhân vì sao anh ta tỏ quá gần gũi với bà và còn muốn tìm hiểu về chồng bà. Cho rằng người thanh niên đã từng ở Hoa Thịnh Đốn, Massachusetts hay California, nơi gia đình bà đã từng cư ngụ một thời gian, và muốn kết thêm tình đồng hương ở một quận rải rác vài người châu Á của tiểu bang Maryland, người đàn bà không buồn tìm hiểu gì thêm về xuất xứ của anh ta. Tuy nhiên khi nghĩ đến mối quan hệ thân thiết nếu đã có hoặc sẽ có trong tương lai, giữa người thanh niên với chồng bà, người đàn bà tin là người thanh niên sẽ được chồng của bà tín nhiệm tuyệt đối do cái ngoại diện đứng đắn và chừng chạc của anh ta.

Khúng khắng ho một lúc, người đàn bà hỏi:

- Con em học lớp mấy vậy?

- Em đang chờ đón cháu, chứ không đón con. Em không có con - Người thanh niên trả lời nhanh mặc dù câu hỏi của người đàn bà thật bất ngờ.

- Ủa vậy hả? Người đàn bà mỉm cười cho câu hỏi ngớ ngẩn của mình nhưng khóa lấp bằng câu hỏi khác - Vậy ... cháu của em học lớp mấy?

- Lớp mẫu giáo.

- Cháu ấy là con trai hay gái?

- Con trai.

- Em ra đây sớm, chắc nhà ở gần đây lắm phải không?

- Dạ không. Ngoài đại lộ K.

- A! Như vậy em đi bộ đến đây hả?

- Dạ phải.

Người đàn bà nói “A” thêm một lần nữa rồi im bặt. Những câu trả lời ngắn ngủn và gọn lỏn của người thanh niên làm bà nhớ ra là bà đã hỏi nhiều câu hỏi hết sức cá nhân và đường đột đối với một người mới gặp. Không quan tâm đến sự bối rối và ngượng ngập của người đàn bà, người thanh niên lơ đãng nhìn những người đứng chờ đón con quanh dãy hành lang dẫn đến các phòng đằng sau khuôn viên trường với đôi mắt trầm ngâm, và u buồn phảng phất. Người đàn bà lảng lờ nhìn về phía hai cánh cửa sau của ngôi trường. Hai cánh cửa bằng sắt màu đỏ này vẫn khép kín mít mặc dù tiếng còi báo hiệu giờ tan học đã vang lên. Dướm người toan đứng lên để kết thúc cuộc đàm thoại, người đàn bà phải ngồi nán lại nghe lời thổ lộ của người thanh niên.

- Người Việt Nam ở bên Mỹ này chẳng có việc gì khác hơn ngoài đi làm, ăn và ngủ.

Đứng thẳng người, khuôn mặt nghiêm trang của người đàn bà chợt điểm một nụ cười hóm hỉnh. Bà hỏi:

- Hình như em mới vừa đến Mỹ?

Chàng thanh niên cũng đứng lên, nói một cách chậm chạp và từ tốn:

- Dạ phải em chỉ vừa đến đây vài tháng ... mà không! Thật ra gần một năm rồi. Thời gian trôi nhanh thật!

Người đàn bà gật đầu thông cảm:

- Bởi vì những công việc chúng ta làm ở đây mỗi ngày đều giống nhau nên không ai có thể ý niệm về thời gian. Ai cũng thấy thế chứ không phải riêng em. Thôi đến giờ chị phải đi, chào em.

Dứt lời, bà hướng mắt về đám học trò đang túa ra khỏi cửa trường và bước nhanh về phía đám người lơ nhố trên đồi cỏ, và trên hành lang của dãy phòng đằng sau. Cuộc đối thoại giữa anh và bà đã chấm dứt nhanh như thế cuộc gặp gỡ vừa qua chỉ là một sự tình cờ, thoáng qua, và không đáng nhớ.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Hai

Người thanh niên gặp lại người đàn bà tại gốc cây sồi vào lúc hai giờ bốn mươi lăm phút chiều. Lúc ấy chưa có người nào đến trường đón con và cảnh vật sau ngôi trường vắng vẻ yên lặng chẳng khác gì buổi chiều hôm trước. Nắng chiều của những ngày đầu tháng mười vẫn còn long lanh trên cây cỏ và gió của những ngày chớm thu bắt đầu thoang thoảng lạnh.

Người đàn bà tươi cười chào hỏi khi người thanh niên tiến đến gần:

- Em ra đây đón cháu?

- Dạ phải - Anh ta nói.

Câu trả lời của anh ngắn gọn, ngay vào câu hỏi, không lan man, không thừa thãi, và cũng không tiết lộ thêm điều gì xa hơn. Tuy nhiên, anh ta đã ngồi cạnh bà một cách thân mật như buổi chiều hôm trước. Ngại ngùng vì cử chỉ kỳ lạ của anh nhưng người đàn bà vẫn tỏ ra bình thản. Đưa ánh mắt lướt trên sóng cỏ chạy xa đến những khóm cây và những ngôi nhà xa xa bên dưới chân đồi, bà không mấy may tỏ ra chút quan tâm nào đến sự hiện diện của người thanh niên đang ngồi bên cạnh.

Bất chợt người thanh niên lên tiếng, tiết lộ:

- Em chỉ đón cháu của em vào ngày thứ hai hay ngày thứ ba, còn những ngày khác mẹ em đón Kevin vì em phải đi làm

Người đàn bà nhìn người thanh niên, đáp lại với cái gật đầu nhẹ nhàng:

- Thảo nào trước đây chị không thấy em, cũng không gặp em đưa cháu của em đến trường.

- Tại chị không để ý đến em thôi. Em thường đứng ở góc hàng kia kìa - Người thanh niên vừa nói vừa chỉ tay về dãy phòng mới xây phía sau khuôn viên trường trong lúc người đàn bà nheo mắt:

- Thật vật ư?

Câu nghi vấn của người đàn bà dường như dừng đọng với điều người thanh niên vừa tiết lộ, nhưng thực ra, tâm trí của bà đang lục lọi trong trí hình ảnh một người phụ nữ Việt nào đó thường đưa đón cháu của người thanh

niên vào những ngày thứ tư, thứ năm và thứ sáu. Bà nhớ ra là thỉnh thoảng bà có gặp vài người Việt nhưng họ thường đến trường đúng vào lúc tan học và vội vã đưa con về ngay. Duy chỉ có một người đàn bà đáng thôn gầy, khuôn mặt trung hậu với mái tóc búi gọn sau ót thường đến sớm hơn những người kia đôi chút và đón thẳng bé cỡ năm tuổi với chiếc cặp nhựa, đủ màu kiểu Việt Nam sản xuất thì luôn luôn tránh né và lẩn khuất khi bà muốn trực diện và chào hỏi làm quen. Thái độ của người đàn bà ấy chẳng làm cho bà ngạc nhiên bởi vì bà đã gặp khá nhiều người Việt khác cũng có thái độ tương tự như vậy. Những người Việt sang Mỹ lâu dường như chẳng muốn giao tiếp nhiều. Đa số không muốn người khác biết tông tích về chỗ cư ngụ, nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình hay những cái riêng tư mà họ có được ngay từ lúc ở Việt Nam. Mặc dù là người thích giao tiếp và kết giao với những người đồng hương, thái độ xa lánh tương tự như thế đã làm bà phải giữ thái độ chào hỏi chừng mực và khách sáo. Càng ở Mỹ lâu, càng thấu hiểu sự tự tách biệt và cô lập của một số người Việt cho nên bà thông cảm thái độ của bà mẹ của người thanh niên mặc dù bà không hiểu lý do gì mà hai mẹ con có thái độ đối với bà hoàn toàn trái ngược nhau: Trong khi người mẹ càng xa lánh chối bỏ, người con càng ân cần kết giao.

Người thanh niên tiết lộ thêm:

- Những ngày khác em học làm móng tay và làm móng bột ở tiệm mà chị em đang làm.

Thót người như vừa nghe tin nhà bị cháy, người đàn bà chau mày hỏi liên tiếp:

- Em? Làm móng bột? Làm móng tay? Ở Việt Nam em làm gì, em học đến đâu mà sang đây làm móng tay?

Người thanh niên cúi đầu:

- Không làm gì, nhưng em đã học xong năm nhất đại học. Sau đó phải chăm sóc ba bệnh rồi chuẩn bị sang đây nên em nghỉ học. Đến đây không có việc làm lại chưa rành đường sá nên ngày nào em cũng đi theo chị em học làm móng tay cho đỡ chán. Nhưng mà...

Người thanh niên ngập ngừng bỏ lửng câu nói và người đàn bà đã tiếp lời của anh:

- ... em không thích nghề đó!

Người thanh niên gật đầu không nói thêm, đôi mắt u buồn nhìn xa xa. Người đàn bà im lặng, tự giải đáp thắc mắc về thái độ kỳ lạ của người thanh niên mà bà mơ hồ từ phút đầu gặp mặt. Người thanh niên này chỉ mới vừa học xong năm thứ nhất Đại Học, sang đây một năm, phỏng tính theo thời gian ngừng học ở Việt Nam và định cư tại Mỹ, anh ta lớn hơn hai người con lớn của bà, cậu Phụng và cô Loan, độ hai, ba tuổi gì đó, có lẽ khoảng hai mươi, hai mốt. Thích thú với điều biết được và cho rằng sự gần gũi của người thanh niên đối với bà là cách biểu lộ cử chỉ thân mật của một người nhỏ tuổi đối với người lớn tuổi mà anh đã từng quen như thế, người đàn bà cười thật tươi, nói với người thanh niên:

- Học Đại học năm thứ nhất ở Việt Nam sang đây ghi danh học Đại Học rất dễ dàng; chỉ cần em cố gắng là được thôi.

Người thanh niên lắc đầu với đôi mắt buồn sâu thẳm:

- Hoàn cảnh em thì không dễ.

- Lúc mới sang Mỹ chị cũng có ý nghĩ như vậy nhưng thực tình ở vào hoàn cảnh nào trên đất nước này nếu cố gắng sẽ thực hiện được tất cả những gì mình mong muốn. Vấn đề quan trọng là mình có kiên trì hay không - Người đàn bà nói thao thao một lúc rồi hỏi người thanh niên - Em có còn giữ bằng tốt nghiệp trung học ở Việt Nam không?

- Dạ có.

- Vậy thì em chỉ cần tìm nơi dịch bằng tốt nghiệp trung học của em sang tiếng Anh và thị thực. Sau khi bằng đã được thông dịch và công chứng, em nên đến trường Đại Học M. hay C. ghi danh thi TOEFL. Sau kỳ thi xét trình độ Anh Ngữ này, nhà trường sẽ báo cho em biết là em có thể trực tiếp vào Đại Học hay không. Trước đây, chị có ghi danh học vài lớp ở trường Đại Học M. ở Boston nhưng vì có con nhỏ khó khăn trăm bề nên chị đành phải bỏ dở. Còn em mới qua Mỹ, được mẹ và chị lo cho nơi ăn chốn ở thì chuyện học đại học ở nước này không khó khăn đâu. Chưa đi làm, chưa có thu nhập, nếu ghi danh học toàn thời gian thì em có thể xin trợ cấp học phí nữa đấy!

- Từ đây đến trường đại học nào gần hơn hả chị? M. hay C. ?

- Đại học C. Nếu lái xe, em chỉ cần khoảng bốn mươi phút. Nếu không, thì phải tìm nơi lấy xe điện ngầm và xe buýt. Tiếc rằng bây giờ em muốn ghi danh thi vào đại học thì đã trễ rồi vì các trường đều đã nhập học xong. Theo chị nghĩ, lấy bằng lái xe là việc cần nhất cho em lúc này. Ở vùng này, không có xe và không biết lái xe, như người không chân. Chị không hiểu là em đã có bằng lái chưa?

Người thanh niên lắc đầu:

- Em rất muốn học lái xe để lấy bằng nhưng vì chưa lấy được bằng luật nên không thể nhờ ai dạy cho.

- Em nên học tại trường chứ không nên nhờ ai dạy. Phải tìm nơi lấy xe buýt và xe điện ngầm đến nơi học.

- Em cũng biết là phải làm như vậy - Người thanh niên gật đầu, nói với giọng trầm trầm - Cả mẹ và chị em không thích tiếp xúc với bên ngoài cho nên khi bảo lãnh em sang đây theo diện đoàn tụ gia đình, em không có được người nào hay hội bảo trợ nào giúp đỡ hay chỉ dẫn việc nào nên làm trước, sau. Chị em lại là người biết ít chữ Mỹ lại bận rộn với công việc làm, thỉnh thoảng chỉ mới đưa em đi chợ, còn thường ngày thì đưa em đến tiệm làm móng tay mà chỉ làm để em học nghề ở đó mà thôi.

- Nói như vậy có nghĩa là mẹ và chị em đến Mỹ trước em hả?

- Dạ đúng vậy! Mẹ và chị em sang đây từ năm 1993 kia. Đáng lý cả gia đình em được đi cùng và đến Mỹ sớm hơn thế nhưng vì giấy tờ đi theo diện con lai bị trục trặc hoài. Đến khi cả gia đình em có giấy xuất cảnh, bà nội em bệnh nặng, ba em không nỡ bỏ đi và em cũng quyết định ở lại theo ba và nội.

Người đàn bà ho khục khặc trong khi gật đầu, cố gắng chăm chú lắng nghe lời người thanh niên nói, và giữ mức lịch sự nhất định, không hỏi gì thêm dù thắc mắc khá nhiều về mối quan hệ gia đình của anh ta.

Người thanh niên tiếp tục:

- Qua đây được ba bốn năm, chị em lập gia đình và vợ chồng chỉ sống chung với mẹ em. Ở với nhau được một năm thì anh chỉ có cháu Kevin nhưng sau khi có Kevin hai người lục đục với nhau luôn. Đến lúc Kevin được bốn tuổi thì anh chỉ chính thức ly dị. Hai người ly dị năm ngoái, đúng

vào năm em sang đây.

Người đàn bà chép miệng, nói một cách thông cảm:

- Vậy là em đã không được may mắn vì không được sự giúp đỡ của anh rể em trong bước đầu khi mới đến đây.

Người thanh niên gật đầu trong im lặng và người đàn bà hỏi một cách dè dặt:

- Chị của em ... đã có bằng lái xe chưa?

- Dạ rồi. Thì em nói chỉ đưa em đi chợ và đến chỗ làm chỉ có nghĩa là chỉ chở em đi đó! Chị mới lấy bằng chỉ hơn một năm thôi. Biết ảnh nhất định muốn ly dị nên chỉ lo thi lấy bằng lái xe ngay. Nhưng chỉ không thể chở em đến nơi nào khác ngoài chỗ làm vì chỉ làm suốt cả tuần chứ không lấy ngày nghỉ như người khác.

Cố nén cơn ho khan đang hành hạ một lúc, người đàn bà ôn tồn nói:

- Nếu em muốn, chị có thể đưa em đến chỗ thi lấy bằng luật, và chỉ nơi học thi lấy bằng lái. Nếu em muốn hướng dẫn đến chỗ lấy xe buýt hay các thư viện để em mượn sách báo hay tra cứu các trang trong internet, chị sẽ chỉ cho. Chị cũng có thể giúp em lấy địa chỉ và bản đồ để tìm đường đến các trường đại học trong tiểu bang Maryland này nữa.

Người thanh niên gật đầu:

- Em mong được giúp như vậy.

Người đàn bà chưa biểu lộ hết vẻ ửng thuận của mình đã bật lên một tràng ho kéo dài đến độ khuôn mặt trắng mịn của bà trở nên đỏ ửng. Sau khi dẫn được cơn ho bà đứng lên nói với người thanh niên:

- Nếu thế thì chị sẽ tìm những câu vấn đáp thi bằng luật rồi ngày mai chị sẽ đưa cho em. Khi nào em học xong cho chị biết chị sẽ chở em đi thi.

Người thanh niên mỉm cười. Đó là lần đầu tiên người đàn bà thấy nụ cười trên đôi môi lạnh khô và ánh mắt tươi vui trong đôi mắt đen buồn của anh ta.

- Em cảm ơn chị trước. Nhưng mà, hình như chị đang bị cảm phải không? Em thấy chị ho nhiều quá!

Người đàn bà lắc đầu:

- Không phải đâu, chị thường bị ho như thế! Bây giờ chị phải đi đón cháu.

Hẹn gặp em sau.

Người thanh niên đứng phắt dậy, hỏi nhanh:

- Chị chưa cho em biết tên chị?

- Kim Cúc.

Dứt lời, người đàn bà vội vã bỏ đi ngay. Những tiếng ho khan của bà vẫn còn vang đẵng sau lưng.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba

Cô bé nhỏ trong chiếc áo đầm hồng thắm, áo len hồng nhạt và vớ da cùng màu áo len tung tăng nhảy nhót trước mặt người đàn bà, nói líu lo như chim reo:

- Mẹ phải thưởng cho con! Phải thưởng cho con! Hôm nay con là sư phụ toán. Nobody trong lớp con được A, chỉ có mình con!

Bà Kim Cúc đi sau, mỉm cười hỏi đùa:

- Thưởng cho Lisa cái gì? Roi hả?

Cô bé đứng khựng lại, nhú mày:

- Roi? Ừ! Mẹ ngạo con! Ghét mẹ!

Bà Kim Cúc đang ho nhưng cười mỉm một cách hạnh phúc. Bà không cần biết là bà sẽ phải thưởng cái gì cho đứa bé này nhưng bà sẵn sàng cho nó tất cả những gì trên đời mà nó muốn bởi vì trong tim bà tất cả cử chỉ, điệu bộ, giọng nói, chữ dùng của nó đều đáng được yêu, đáng được cưng và đáng được quý. Bà yêu làm sao những sợi tóc mịn mượt bay bay trong gió của nó khi nó xoay tròn người vòng theo những bước chân tinh nghịch uốn éo, yêu đôi môi đỏ tươi như đoá hồng thắm sương mai chúm chím nói cười, yêu đôi má đỏ hồng trên làn da trắng mịn và nhất là yêu những từ tiếng Việt bắt chước từ những bộ phim kiếm hiệp Tàu, những chữ dùng pha trộn Mỹ lẫn Việt và giọng nói hơi hơi giống người dân tộc thiểu số Việt của nó. Trong tim bà, hơn tất cả ngọc ngà châu báu trên thế gian Lisa là đứa con gái đẹp từ ngoại diện đến tâm hồn mà bà không bao giờ nghĩ là có được sau khi đứa con gái thứ của bà, cô Loan, đã tám tuổi.

- Con được điểm A môn toán. Mẹ có nghe con không vậy? Lisa nói như hét. Tiếng của nó vang xa tận đến những căn nhà dưới chân đồi.

- Có nghe! Nhưng con gái lớn mà còn bắt mẹ xách túi đựng sách như vậy có phải đáng bị roi không?

Lisa đến cạnh, lấy cái túi đựng sách khỏi cánh tay bà Kim Cúc rồi quàng vào vai và nũng nịu nói:

- Tại mẹ thích xách hộ con đấy chứ! Con đâu muốn everybody cười con

đâu! Con mười tuổi rồi!

Bà Kim Cúc cười nói:

- Mẹ nói đùa thôi! Đường này là đường cụt thẳng đến nhà mình đâu có ai đi theo đâu mà Lisa nói everybody? Lisa nói tiếng Việt sai rồi!

Lisa nghiêng đầu hất mặt ra sau:

- Có chứ! Có cái ông kia!

Bà Kim Cúc quay người ra sau theo ánh nhìn của cô bé. Người thanh niên bước lững thững phía sau với một bó hoa cúc đủ màu trên tay. Bà Kim Cúc hỏi trong ngỡ ngàng:

- Ủa! Em đi đâu mà đến đây vậy?

Lisa tròn mắt nhìn bà, ngây thơ hỏi:

- Mẹ quen cái ông “Em” này hả?

Bà Kim Cúc vừa cười, vừa nói:

- Ừ ! Mẹ có quen nhưng không phải...

Người thanh niên cũng cười theo:

- Tên của chú là Anh, Duy Anh chứ không phải là Em, cháu gọi chú là chú Anh được rồi. Còn cháu tên gì?

- Lisa.

- Lisa? Tên dễ thương lắm! Tên này chắc chắn là tên của mẹ cháu đặt cho cháu phải không? - Quay sang người đàn bà, anh Duy Anh nói tiếp - Em thích mọi người gọi tên em hơn cách xưng hô bình thường.

Bà Kim Cúc bật cười thành tiếng:

- Chị đã nghe em nói tên của em hôm trước rồi nhưng chị không muốn gọi “Anh” thay “Em”.

- Thay vì Anh, chị gọi Duy Anh cũng được - Người thanh niên nói với vẻ nghiêm trang.

Bà Kim Cúc giữ nụ cười trên môi:

- Lúc em đi học mấy cô cùng lứa tuổi lỡ quá! Gọi bạn bằng “anh” là lỡ rồi!

Anh Duy Anh vẫn giữ cách nói điềm đạm:

- Em không hiểu ba em có đoán trước điều lợi này khi đặt tên cho em không nhưng em thích cái tên này và thường nhớ đến ông khi mọi người gọi tên em ... mặc dù bây giờ ông không còn ở trên đời nữa.

Nụ cười của bà Kim Cúc lịm tắt trong phút chốc và bà hỏi trong thảng thốt:

- Có phải em muốn nói là ba của em đã mất rồi không?

- Dạ phải! Chăm sóc cho bà nội em khoảng hơn bốn năm ba em yếu hẳn và thường ho luôn. Sau khi bà nội của em qua đời, ba em mới chịu đi khám bệnh và lúc đó ông mới biết bị ung thư phổi. Điều trị chưa đến một năm, ba em mất.

Bà Kim Cúc yên lặng, thỉnh thoảng khúng khắng ho khi bước chầm chậm xuống đồi. Anh Duy Anh bước theo bên cạnh tiếp tục tâm sự:

- Ba em có số chết trong nước. Vì lo cho bà nội ba không chịu đi Mỹ nên đã chết tại quê nhà.

Bà Kim Cúc hỏi như nói:

- Và em ở lại với ba vì thương bà nội và ba?

- Thực ra là ba em bắt em đi với mẹ bởi vì ba em lo tương lai của em nhưng em không nỡ bỏ ba ở lại một mình với bà nội nên nhất quyết ở lại. Còn mẹ và chị em phải đi vì lúc đó gia đình em đã mượn khá nhiều tiền lo giấy tờ, hơn nữa có đi như vậy mẹ và chị em mới có thể giúp gia đình em bên ấy.

Bà Kim Cúc hỏi tiếp:

- Vậy là sau khi chôn cất cho ba em xong, em được mẹ bảo lãnh sang đây phải không?

- Dạ phải.

Hai người im lặng một lúc, bà Kim Cúc bắt sang chuyện khác:

- Lúc này thấy mẹ em đón cháu chị tưởng là ngày hôm nay em phải đi học nghề.

- Hôm nay tiệm ế quá! Vội lại, vì không thích nhiều cái ở tiệm đó nên em xin về sớm - Chìa bó hoa về phía người đàn bà, anh Duy Anh nói tiếp - Em tặng chị bó hoa này.

Lisa nhìn sững bà Kim Cúc:

- Mẹ làm gì mà chú Anh thưởng hoa cho mẹ vậy?

Bà Kim Cúc cười nhẹ, trả lời cho cả nó và anh Duy Anh:

- Hôm trước mẹ chỉ chở chú Anh một lần đi thi lấy bằng luật và chỉ chỗ thi lấy bằng lái xe thôi mà chú “thưởng” mẹ một bó hoa lớn như thế này!

Vờn nhẹ ngón tay trên vài đóa hoa, bà Kim Cúc nói tiếp:

- Chị không tưởng tượng nổi sao em “can đảm” ôm bó hoa này đi khắp nơi. Mới qua đây chưa tới một năm mà em đã học lối khách sáo rồi! Có phải em nghĩ là tặng hoa thay thiệp để tỏ lời cảm ơn không?

Người thanh niên yên lặng bước, không nói một lời nào. Nghĩ rằng anh ta tán thành lời mình hỏi, bà Kim Cúc lại nói tiếp:

- Đối với chị, sau khi làm bất gì cho ai chị không nghĩ đến chuyện ơn nghĩa gì đâu. Những chuyện chị giúp em là chuyện nhỏ nhất; chị cũng thường giúp mọi người, nhất là những người đồng hương như thế cho nên em không phải quá bận lòng!

Anh Duy Anh nói với vẻ mặt nửa xa vắng nửa đăm chiêu:

- Em không nghĩ là tặng bó hoa này vì trả ơn chị. Tại thấy những đóa hoa trước nhà đẹp quá, và nghĩ đến tên của chị nên em hái tặng chị thôi.

Nét bối rối hiện lên rõ rệt trên khuôn mặt của người đàn bà. Bà Kim Cúc trở nên ấp úng:

- Vậy ... chắc em thường có thói quen tặng hoa lắm hả? Và chắc cũng thường tặng hoa cho mẹ?

- Không. Xung quanh căn nhà thuê của gia đình em có rất nhiều hoa cúc do mẹ em trồng. Dù khoảng đất trồng trước nhà không phải sở hữu của mình, mẹ em luôn chăm sóc cẩn thận đến nỗi chủ nhà cũng phải yêu thích. Mẹ em là người trồng hoa, không cần ai tặng hoa làm gì! - Bước chậm chậm và hướng ánh nhìn chăm chăm vào khuôn mặt bà Kim Cúc, anh Duy Anh nói thêm - Mà cho đến bây giờ em chưa hề tặng hoa cho một người nào trên đời.

Để khóa lấp bối rối, bà Kim Cúc cố giữ giọng nói tự nhiên và hỏi:

- Như vậy ... như vậy ... em thường làm gì cho mẹ của em?

- Đấm bóp vai khi mẹ yêu cầu.

Lisa chen vào:

- Lisa cũng đấm bóp cho mẹ lúc mẹ “xin”.

- Em giống Phụng và Loan, hai đứa con đầu của chị. Năm nay một đứa học đại học năm hai một đứa học đại học năm nhất. Thịnh thoảng tụi nó cũng đấm bóp hai vai cho chị. Còn Lisa này đó hả? Chỉ bóp hai tay cho chị khi chị nắn nỉ nó thôi.

Bà Kim Cúc phớt lờ câu nói của Lisa và cố tình mở lời giới thiệu hai đứa con lớn của bà với anh Duy Anh để ngầm báo cho người thanh niên biết bà có những đứa con khác xấp xỉ tuổi anh và lảng tránh lời khẳng định của anh về chuyện tặng hoa duy nhất cho bà nhưng anh Duy Anh không tỏ vẻ quan tâm đến lời nói của bà, không hề hỏi gì về hai đứa con lớn của bà, và cũng không tỏ vẻ ngạc nhiên số tuổi của bà do bà ngầm tiết lộ. Anh ta dừng lại nhìn thẳng vào mặt bé Lisa và nói:

- Chỉ bóp tay cho mẹ thôi là Lisa đã ngoan lắm rồi. Chú rất thích làm bạn với Lisa để nghe Lisa nói tiếng Việt. Giọng Lisa nói tiếng Việt hay lắm, cố gắng nói nhiều thêm! Khi nào lấy được bằng lái xe chú sẽ chở Lisa đi chơi với Kevin cháu của chú.

Lisa ngạc nhiên:

- Chú không đến nhà cháu chơi sao?

- Không. Chú đến tìm mẹ cháu để tặng hoa chứ không có ý định tới nhà cháu. Bây giờ chú phải về. Hẹn gặp lần khác.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Bốn

Bà Kim Cúc giật nảy mình khi bước lên đồi cỏ. Chiếc áo khoác màu xám nhạt thường thấy và cái dáng ngồi cao thẳng quen thuộc báo cho bà biết là anh Duy Anh đã có mặt dưới gốc cây sồi từ lúc nào. Đó là lúc hai giờ bốn mươi phút chiều. Từ thời gian ấy cho đến lúc những người đón học sinh hiện diện sau lưng trường tiểu học thường là khoảnh khắc mà bà ngồi bình lặng dưới gốc cây sồi để hít thở không khí trong lành và chìm mình trong thế giới riêng tư trước khi đón nhận những tất bật khác trong những giờ còn lại của một ngày. Thời gian ấy, địa điểm ấy chỉ là của bà, riêng bà chứ không phải dành cho thêm cho một cá nhân nào khác; vậy mà, giờ đây ở gốc cây sồi vắng vẻ “của bà”, một người thanh niên đang ngồi chờ đợi một cái gì mơ hồ trong yên lặng. Cảnh vật xung quanh anh ta chẳng khác gì cảnh hẹn hò lý tưởng dành cho đôi tình nhân đang ở thời kỳ yêu đương sâu đậm nhất, tình tứ nhất mà người ngồi đợi là chàng thanh niên có tên Duy Anh kia và người đang đến điểm hẹn là bà đây. Toàn thân bà đột nhiên lạnh ngắt khi bà nhìn thấy đóa hoa cúc vàng tươi trên tay người thanh niên. Đoán biết cánh hoa ấy sẽ dành cho mình và cảm nhận một điều gì không bình thường đang diễn ra, bà hồi hộp bước ngập ngừng, nửa muốn tiến lên đồi, nửa muốn quay xuống dốc.

Trong những lần tiếp xúc gần đây, cử chỉ ân cần, lời nói thiết tha, và ánh mắt nồng ấm của người thanh niên càng lúc càng tạo cho bà những cảm giác nghi ngại mơ hồ. Những cử chỉ nhẹ nhàng, và trù mến mà người thanh niên có tên Duy Anh dành cho đã gợi cho bà nhớ thời thanh xuân của mình và làm bà băng khuâng nuối tiếc khi nhận ra mình đã mất nó đã lâu nhưng cứ ngỡ chỉ mới hôm qua. Tuy nhiên ý nghĩ về sự đối nghịch của thời gian và vị trí của mình nơi hiện tại, bà xác định việc nên hay không nên làm và kiên quyết chối từ tình cảm mơ hồ của người thanh niên ở độ tuổi của con mình ngay từ lúc nhận biết nó.

Cách đó độ ba mươi phút, trước khi ra đường để đến trường đón con, bà Kim Cúc đã kỳ công xóa bỏ cái nhìn trẻ trung, mà theo ý nghĩ của bà, nó

giả tạo do bởi kem son đắt tiền và áo quần thời trang mà bà thường có. Cảm nhận cái bề ngoài trái ngược với số tuổi của mình, bà đã ra công chùi tỉ mỉ nét kẻ trên mí mắt, lớp son trên môi, và lớp kem trên mặt rồi chọn bộ đồ cũ nhất để mặc vào. Sau khi làm xong những điều đó, bà ngạc nhiên ngắm mình trong chiếc gương lớn của bàn trang điểm. Trong tấm gương, một khuôn mặt trẻ trung tươi tắn đến độ bà khó tìm thấy được một dấu chân chim nào sau hai đuôi mắt sáng, khó tìm ra một dấu tàn nhang nào trên làn da mịn, và càng khó tìm hơn một vết khô nứt nho nhỏ nào trên đôi môi tươi. Rồi trong lúc chẳng tìm ra một sợi tóc trắng nào trong mớ tóc đen tuyền mịn mượt tuôn rơi giữa những kẻ tay, bà đã tự hỏi bao nhiêu câu với những chữ “có thể nào như vậy chẳng”. “Có thể nào người đàn bà bốn mươi ba tuổi với ba đứa con mà không có một nét nhăn trên khuôn mặt?”, “Có thể nào người đàn bà bốn mươi ba tuổi với ba đứa con mà không có một chấm đen hay một điểm đồi mồi?”, “Có thể nào người đàn bà bốn mươi ba tuổi với ba đứa con mà đôi môi vẫn còn tươi hồng?” và “Có thể nào người đàn bà bốn mươi ba tuổi với ba đứa con mà không có một sợi tóc bạc?” Sau đó, bà đã tự biện luận là mọi cái trên đời đều có sự ngoại lệ và là thân thể của bà là một ngoại lệ do thượng đế đặc biệt ban cho. Bà cũng tin là đấng vô hình đã ưu đãi cho bà có một dáng vẻ trẻ trung ưa nhìn của cô gái đẹp ở tuổi xuân thì cho nên đã gây nên sự ngỡ ngàng của người khác trong phút đầu gặp mặt. Cũng ngay lúc đó, bà tóm gọn mớ tóc và quăn nó lại thành búi sau đầu như những người đàn bà tuổi tứ tuần ở Việt Nam thường làm. Mớ tóc mượt của bà không yên vị nơi bà muốn, ương bướng tuôn rơi và tuột xuống vai nhiều lần đến nỗi bà phải buộc thêm chiếc dây thun đen vào mới chịu nằm yên sau ót. Sau khi búi tóc xong, bà Kim Cúc thở dài nửa thất vọng nửa an tâm. Trong chiếc gương, khác hẳn khuôn mặt khô lạnh và đạo mạo của người đàn bà đứng tuổi mà bà tưởng tượng, một khuôn mặt tươi đẹp với mái tóc búi gọn và đôi mắt ngạc nhiên. Đôi mắt nhìn khuôn mặt rất lâu như đang dò hỏi độ tuổi của khuôn mặt trong khi khuôn mặt kia không thể nào biểu hiện được lứa tuổi rõ rệt của nó. Nó không biểu lộ được đó là khuôn mặt của người đàn bà bốn mươi ba tuổi đã lập gia đình và có ba đứa con. Nó cũng không cho biết đó là khuôn mặt của

người đàn bà có hai đứa con đang tuổi học đại học và của người đàn bà sắp có dâu và có rể trong vài năm sau.

Quảng chiếc lược vào cái rổ đựng đồ trang sức giả và đứng phắt dậy, ánh mắt của bà Kim Cúc trở nên thất vọng hơn khi nhận ra một dáng vóc thanh mảnh và mềm mại trong bộ đồ thun đen đã bạc màu. Bộ đồ cũ, được giữ lại hơn tám năm bởi cái kiểu đặc biệt của nó, tưởng đâu làm bà xấu đi và già thêm, hóa ra đã tạo thêm điều trái ngược. Lúc đó, bà bật cười. Bà không những cười cho bộ áo quần bà đang mặc mà cười cho sự ảo tưởng và chủ quan quá đáng của mình. Hồ thẹn vì sự liên tưởng mơ hồ và không thực tế của mình, bà đã tự phá tan ý nghĩ trước đó với lý giải làm sao người thanh niên trẻ đáng tuổi con bà có thể đem lòng yêu thương một người đàn bà đã lập gia đình và có tuổi xấp xỉ hoặc gần bằng số tuổi của mẹ anh ta. Sau đó, bà đã cam chắc là người con trai với trình độ đại học năm nhất không thể nào thương yêu vợ vẫn bầy bạ trên một xứ sở có nhiều yêu cầu về công việc làm ăn và đời sống vật chất cá nhân.

Tin chắc là trực giác trước đây của mình trực trặc và nhầm lẫn, bà Kim Cúc yên tâm rằng người thanh niên đã quen bày tỏ những cử chỉ ân cần với tất cả mọi người trong đó có bà nội của anh ta, ba của anh ta, mẹ của anh ta, chị của anh ta, cháu của anh ta, và những người khác nào đó nữa mà bà không biết rồi bây giờ có cả bà. Hành động kỳ lạ của người thanh niên có lẽ là thói quen của anh đối với tất cả những người xung quanh anh và bà là một trong những người ấy. Bà chợt nhớ đến những chữ “dạ” ngoan ngoãn mà người thanh niên khi đối đáp với bà, rồi khẳng định điều mình lo xa chỉ là sự ngờ vực thái quá. Khi bước ra khỏi nhà, bà Kim Cúc đã khá tự tin với điều mình phân tích vậy mà đối diện với sự kỳ lạ của thực tế, bà như người mất phương hướng.

Trong lúc người đàn bà ngập ngừng giữa con đường hướng lên đồi cỏ, anh Duy Anh mừng rỡ bước vội đến bên bà. Anh hỏi:

- Máy hôm nay chị có chuyện gì không? Không thấy chị đến đây em lo quá!

Bà Kim Cúc cười gượng, không nói gì và bước lững khùng, không dứt khoát. Anh Duy Anh tiếp tục hỏi:

- Chị bị sao vậy? Chị đang bị bệnh hả?

Bà Kim Cúc lắc đầu, nói một cách lúng túng:

- Không, không có! Tại chị thấy ra đây sớm quá nên định về một chút.

- Những hôm trước chị vẫn thường ra đây sớm mà? Có phải chị đã bị bệnh và bây giờ còn yếu không?

- Không phải!

- Vậy sao em không thấy chị ra đón Lisa?

- Đâu phải lúc nào tôi cũng phải đi đón Lisa! Anh chị nó vẫn thường đón Lisa đấy chứ! Giọng nói của bà Kim Cúc gay gắt một cách rõ rệt

- Chị bị lạnh rồi! Mặt chị trắng bệch và môi tím ngắt. Chị cần phải mặc áo khoác! - Anh Duy Anh nói trong lo âu.

Bà Kim Cúc nhìn xuống người và nhớ ra là mình đã quên mặc chiếc áo khoác trước khi ra khỏi nhà. Tuy nhiên, thay vì biết ơn sự ân cần của người thanh niên, bà đã gắt gỏng hỏi anh:

- Sao em biết tôi lạnh? Mồ hôi của tôi muốn tuôn ra khắp người đây!

Bất kể thái độ lạnh lùng và bàn tay vùng vẫy của bà ta, anh Duy Anh nắm vội bàn tay còn lại của bà và dúi cành hoa cúc màu vàng tươi vào đó. Anh ta nói:

- Tay của chị lạnh ngắt hết rồi đây nè. Giữ cho em cành hoa này đi! Nó là của chị đó!

Khuôn mặt của bà Kim Cúc bỗng nhiên trở nên xấu xí lạ thường. Mày cau, mắt quạu, và môi trề đã xóa mất hoàn toàn vẻ đẹp thường có của bà đồng thời biểu lộ rõ ràng sự khả nghi về chứng loạn trí của người thanh niên đứng trước mặt bà. Khuôn mặt xấu xí và đầy nghi ngờ ấy tưởng đâu sẽ khiến bà đối phó với người thanh niên bằng cách quang cảnh hoa của anh ta đi, bà chỉ hỏi khô khan và cộc lốc:

- Nhận cành hoa này để làm gì? Tôi có phải là công nương hay tiểu thư đâu mà phải nhận mấy cành hoa này từng ngày?

Thay ánh nhìn u buồn cố hữu bằng nỗi ngạc nhiên trong đôi mắt, người thanh niên nói với bà Kim Cúc bằng giọng cương quyết:

- Nó là hiện thân của chị mà! Nó là hoa cúc màu vàng kim.

- Vô dụng! Cứ như là người kiểu cách cải lương trong thế kỷ thứ mười sáu

ở các nước châu Âu - Bà Kim Cúc lăm bầm và tin chắc rằng người thanh niên này hoàn toàn thật sự mất trí như ý nghĩ nghi ngờ trước đó; nhưng bà vẫn cầm cành hoa cúc tươi mát trên tay.

Anh Duy Anh đặt chiếc áo khoác của anh qua vai của bà Kim Cúc đồng thời kéo tay bà đến tận gốc cây sồi, và bà, đột nhiên, rầm rập bước theo anh như một đứa trẻ ngoan ngoãn. Lúc ấy, mùi xào nấu kho chiên khăm khăm của chiếc áo khoác đã làm tê liệt hoàn toàn ý nghĩ bức bối của bà, đã xóa bỏ tất cả những cảm nhận thực tại mà bà đang hiện hữu và thay chúng bằng những hình ảnh của quá khứ.

Năm 1979, khi đặt bước chân đầu tiên trên đất Mỹ bà chỉ vừa đúng hai mươi ba tuổi. Đơn thân và xa lạ trên xứ người, bà chỉ biết bám vào hội từ thiện bảo lãnh bà. Tuy nhiên, với sự giúp đỡ hạn chế của hội, bà đã không có được tất cả những nhu cầu cần thiết mà bà mong muốn. Bao nhiêu mơ mộng về chỗ ở tiện nghi, việc làm thuận lợi và sự tiến thân trên con đường học vấn khi còn ở trại tị nạn Thái Lan vỡ tan tành theo mây khói bởi những thực tế mà bà đối diện vào những ngày mới đến xứ cờ sao. Đến chỗ xin trợ cấp xã hội với người thông dịch miễn phí, bà mới vỡ lẽ ra là số tiền chính phủ cho người tị nạn vừa ít ỏi vừa giới hạn trong khoảng thời gian nhất định. Số tiền trợ cấp hàng tháng không đủ để thuê nửa căn phòng chiếc nhỏ nhất của một cư xá nghèo nàn và hạn định trợ cấp cho người có bằng trung học như bà chỉ là sáu tháng. Hoài bão được vào học Đại Học để tiếp tục con đường học vấn bị dang dở tại Việt Nam hoàn toàn bị hủy diệt ngay khi người làm công tác xã hội và thông dịch tiếng Việt cho biết là bà phải lấy các lớp Anh Văn dành cho những người sử dụng Anh Văn như ngôn ngữ thứ hai trước khi ghi danh thi vào trường Đại Học. Cô thông dịch tiếng Việt còn cho biết dù muốn ghi danh vào một trường Đại học có học phí rẻ mạt tại Hoa Thịnh Đốn như đại học U. bà cũng phải có một trình độ Anh văn tối thiểu để đậu các môn thi vào trường như Anh văn và Toán và phải có một số tiền dành cho học phí trước khi làm đơn trong khi chờ tiền trợ cấp học bổng của chính phủ. Lúc đó, chặng đường vào Đại Học đối với bà cứ như chặng đường lên núi cao thăm thẳm và mơ ước thành y tá của bà như một phiến mây mỏng mảnh trên bầu trời xám đen. Các chi phí dồn dập

đến một cách không ngờ, chỗ ở chung chạ với những người không thích hợp, và số tiền cần phải gửi về giúp mẹ thăm nuôi bố đã khiến bà quyết định hỏi những người làm công tác xã hội xin cho một việc làm thay vì giúp ghi danh học lớp Anh Ngữ gần chỗ cư ngụ. Sau khi nhận việc làm bồi phòng ở khách sạn H. tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn một tháng, bà đã xoay sở được một căn phòng trọ riêng cho mình. Tuy nhiên, gắng sức với công việc được gần nửa năm, sức khỏe không cho phép bà cáng đáng hàng tá việc vụn vặt như hút bụi những tấm thảm rộng, lau bóng các tấm kính lớn, dọn dẹp chi li bàn tủ, thay trái bốn năm lớp phủ cho những cái giường đôi, chùi rửa những bồn tắm đồ sộ chưa kể đến chuyện chạy khắp nơi trong khách sạn mênh mông để hoàn tất mười ba, mười bốn hay mười lăm phòng ngủ lớn nhỏ tùy theo sự phân công của một ngày. Lúc đó tinh thần của bà suy sụp hẳn và ước mơ duy nhất của bà chỉ là được lập gia đình để được bảo bọc và yên thân ở nhà. Sở dĩ ước vọng được làm vợ, và làm mẹ càng lúc càng ăn sâu vào tim óc vì bà đã tin vào lời của những người đồng nghiệp, vừa là những người đồng hương đến Mỹ trước bà, đồn đãi rằng nếu người chồng có mức lương thấp bởi công việc của người mới định cư, người vợ có con nhỏ không phải đi làm mà còn được cấp phiếu thực phẩm hàng tháng và thẻ khám sức khỏe miễn phí. Hình ảnh an nhàn của những người đàn bà lập gia đình lảng vảng trong trí làm cho bà cảm thấy công việc đang làm mỗi ngày ở khách sạn H. khó khăn hơn và nặng nhọc hơn. Bà thầm mong có được sự giúp đỡ của một đấng phu quân để yên thân yên phận làm vợ, làm mẹ, rồi mơ mộng xa hơn là có thể ghi danh học thêm Anh Văn hay Đại học để sau này có dịp kiếm việc làm nhẹ nhàng và thích hợp hơn với sức khỏe, năng lực và sở thích. Ý nghĩ về chuyện từ bỏ việc làm bồi phòng, chuyện lập gia đình, chuyện tiếp tục học và chuyện được một việc làm nhẹ nhàng kéo dài trong tư tưởng của bà mãi cho đến lúc ông Hoàng, người đi cùng chuyến vượt biển và cùng ở trại tị nạn Thái Lan với bà, được hội từ thiện bảo trợ đến vùng Hoa Thịnh Đốn sau bà bảy tháng vì lý do sức khỏe, mở lời cầu hôn. Bà đã ưng thuận trở thành người vợ để tiếp tục mối tình vừa chớm nở từ đảo Thái Lan và cùng ông đối phó với những thử thách trong cuộc sống tại Mỹ. Sau khi làm giấy kết hôn và tuyên thệ trước người

công bố hôn nhân, ông Hoàng đã khuyên bà dọn lên Boston sống để được trợ giúp đặc biệt của bạn ông hiện đang cư ngụ tại đó. Tin tưởng và hy vọng sẽ được thuê nhà cùng với gia đình người bạn của chồng trong khi được sự giúp đỡ, bà đã thuận lòng với ông Hoàng dọn lên miền Đông Bắc của nước Mỹ. Ngờ đâu, khi đến thành phố Boston cả chồng bà và bà mới hiểu ra lời đề nghị của ông bạn kia chỉ là một lời mời khách sáo cho nên vợ chồng bà đã phải đùm túm nhau thuê căn phòng chật hẹp tại khu tồi tàn nhất ở Boston để cư trú. Bà còn nhớ rõ ngày tháng Phụng, đứa con đầu của bà ra đời, ông Hoàng phải đi từ sáng sớm đến tối mịt vì công việc rửa chén trong khách sạn R. và các lớp học Anh Ngữ của ông, còn bà thì ở nhà chăm sóc nó trong bầu không khí đầy mùi thức ăn nồng nặc. Bốn bức tường gò bó và chật hẹp của phòng thuê cộng thêm cái bếp nhỏ ngay trong phòng đã gói trọn bao nhiêu “mùi kho chiên xào nướng ninh hầm” và ảm chặt chúng vào trong áo quần, mền gối kể cả tóc và toàn bộ thân thể của các thành viên trong gia đình bà. Kinh nghiệm thực tế đã cho bà hiểu cái “mùi kho chiên xào nướng ninh hầm” ấy là mùi “không được ưa thích”, và là một trong những “mùi nghèo” ở Mỹ. Bao nhiêu lần nhận những cái chau mày và né tránh của những người đứng gần hay ngồi gần trên xe buýt, bao nhiêu lần bị choáng váng và ngạt thở khi vừa mở cửa về căn phòng trọ, và bao nhiêu lần nhăn mặt khi hôn cậu bé Phụng, rồi đến khi hôn cô bé Loan đã cho bà bấy nhiêu lần thấm thía với “cái mùi nghèo” ảm chặt trong người. Cái “mùi kho chiên xào nướng ninh hầm” ấy, dù đã làm bà đau lòng và xót xa bao nhiêu bận, dù đã được giảm bớt độ nồng bởi những cánh cửa sổ mở rộng và mùi nước thơm xịt trong phòng bao nhiêu lần, đã dai dẳng bám chặt theo bà từ Hoa Thịnh Đốn, Massachusetta, rồi đến California. Sau hơn mười hai năm thành đạt tại tiểu bang Maryland, “mùi nghèo” ấy ngỡ đã chết từ lúc nào, nào ngờ nó lại đưa bà về thời gian cùng cực của quá khứ và khiến bà hiểu thấu được hoàn cảnh đang sống của người thanh niên hơn. Đôi mắt chăm chăm của người thanh niên dán chặt trên khuôn mặt thất thần của người đàn bà. Anh ta nói:

- Chị bị cảm gió rồi.

Không nghe người đàn bà nói gì, ngoài những tiếng ho khan vang khô từng

cơ dử dội, người thanh niên vội vã nói tiếp:

- Để em giặt gió cho chị cho!

Bà Kim Cúc đang bùm miệng ho, hốt hoảng đưa cánh tay có chiếc hoa cúc cản bàn tay toan rờ trên trán của mình:

- Không! Chị không muốn “cạo gió”!

- Không phải “cạo gió” mà “giặt gió”!

- Gọi là gì cũng được! Người đàn bà cắn nhả với giọng khô khan và cộc lốc - Có gió đâu mà “giặt”?

- Bị nhiễm lạnh giống như bị nhiễm gió vậy! Có “giặt gió” mới khỏe - Người thanh niên ôn tồn giải thích.

- Ở đây chứ có phải Việt Nam đâu mà mỗi lần đau là mỗi lần “giặt gió”, “bắt gió”, “cạo gió” để phô những dấu đỏ trên trán trên đầu cho người Mỹ với những người ngoại quốc khác cười? Thuốc thang ở đây thiếu gì mà phải...

Người đàn bà đang cao giọng tự dừng ngưng bật vì ánh mắt oán trách của người thanh niên. Ánh mắt ấy hình như đang lột cho bà thấy bà là một người Mỹ hóa rờm; một người làm bộ quên đi những thói quen và tập tục từ cội nguồn, nơi mình xuất phát. Rồi bỗng chốc, ánh mắt ấy toát nên vẻ thành khẩn, thiết tha rồi van nài như ánh mắt của người y tá có lương tâm đối với bệnh nhân cứng đầu khiến người đàn bà dịu bớt sự bức dọc đang có bằng câu nói tiếp với vẻ nhẹ nhàng hơn:

- Chị không sao cả! Mượn cái áo khoác của em một lúc là được rồi!

Người thanh niên gật đầu tỏ ý hài lòng, anh nói:

- Em chờ chị suốt một tuần bây giờ mới được gặp chị.

Giọng nói bà Kim Cúc, bỗng nhiên, trở lại khô khan và lạnh lùng:

- Để làm gì? Tặng hoa?

- Không phải chỉ như vậy - Người thanh niên nói một cách ôn tồn - Em muốn báo cho chị biết là em đã lấy được bằng lái xe.

- Em học hồi nào mà thi lấy bằng?

- Em không học ở trường. Em nhờ chị của em tập lúc giữa khuya và ban đêm rồi ghi danh đi thi.

- A, ra là vậy! Nhưng lấy bằng lái xe ở bang Maryland này chẳng khó khăn

gì, người ta chỉ yêu cầu người thi lái trong sân chứ không phải ra ngoài đường như ở những bang khác! Biết tận dụng thời gian sau khi có bằng luật để lấy bằng lái xe như em thật là một sự tính toán thông minh. Chị chúc mừng em!

Đưa cánh hoa cao ngay tầm mắt, bà Kim Cúc nói chậm rãi:

- Thì ra cánh hoa này là sự cảm ơn! Chị đã nói với em nhiều lần là em không cần bận tâm chuyện ơn nghĩa như thế này đâu. Muốn cảm ơn chị, gặp chị nói cảm ơn là được rồi. Chuyện chị giúp em biết chỗ thi lái xe là chuyện xoàng thôi không nên để tâm nhiều. Lần sau chị không muốn nhận cái hoa nào nữa đâu nhé!

Bà đứng phắt dậy khi nghe tiếng còi tan học và chấm dứt cuộc đối thoại bằng lời nói kiên quyết:

- Em chỉ đáng tuổi con của tôi. Đáng lý gọi tôi là cô hay dì thay bằng chị. Vì ngộ nhận trong lúc ban đầu nên lối xưng hô quen thuộc khó thay đổi, tuy nhiên, đây là cánh hoa cuối cùng tôi nhận nơi em. Tôi nghĩ là em nên sống thực tế trên xứ Mỹ này để tìm cho mình một tương lai sáng lạng hơn.

Dứt lời bà trả lại cho người thanh niên chiếc áo khoác màu xám nhạt, đặt chiếc hoa cúc trên lớp cỏ trước mặt anh ta rồi tất tả lẫn khuất vào đám đông. Những tiếng ho khan của bà vẫn còn lưu lại ở đằng sau.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Năm

Buổi chiều hôm ấy bà Kim Cúc đến trường đón con bé Lisa đúng ngay vào lúc tan học. Còi báo hiệu tan trường vang đúng ba giờ mười lăm phút chiều nhưng vẫn chưa thấy đứa học sinh nào bước ra khỏi hai cánh cửa sắt đỏ. Len lỏi trên lối đi xuyên qua những người đón học sinh, bà bước đến cây sồi đơn độc và tách biệt phía đằng sau nơi mà bà thường ngồi và là nơi hai cô gái trẻ Việt Nam đang đứng trò chuyện. Họ ngừng bật câu chuyện đang bàn dở và đưa mắt nhìn bà trong bối rối. Thoáng chốc, họ nhìn nhau và thúc cùi trỏ lẫn nhau như đang đùn đẩy cho nhau việc làm gì đó. Người đàn bà điềm nhiên, giả như không nhìn thấy họ, bước ra phía sau gốc sồi hướng về tấm thảm cỏ trải tận xuống bên dưới và lan xa đến những ngôi nhà phía bên kia đồi. Một cô gái có thân hình dong dỏng cao, mắt đen long lanh sáng trên khuôn mặt trắng hồng đi theo sau bà, hỏi ngập ngừng:

- Dạ thưa, có phải bà là bà Kim Cúc, chủ của tiệm móng tay Bàn Tay Đẹp không ạ?

Bà Kim Cúc nhú mày:

- Có gì không em?

Cô gái quay người ra phía sau, kéo tay cô gái thấp hơn cô ta một cái đầu đến trước mặt người đàn bà, nói tiếp:

- Dạ chị này muốn xin bà việc làm ạ.

- Làm gì? - Người đàn bà nhú mày.

- Dạ làm móng tay.

- Em muốn làm ở đâu? Tôi có đến ba tiệm ở ba chỗ khác nhau!

- Dạ trong khu thương mại B gần đây! Cô gái thấp người cúi đầu, mái tóc dài quá vai và dày như tóc giả xõa lấp gần hết hai bên gò má.

- Thế sao em không đến trực tiếp tiệm đó hỏi người quản lý? Người đàn bà hỏi với cái nhìn chăm chú.

Đôi má đỏ ửng, cô gái thấp người có mái tóc dài và dày nói ngập ngừng:

- Dạ ... em có hỏi rồi nhưng người quản lý của tiệm đó không nhận em.

- Vì sao?

- Chú đó nói là em không có bằng nên không nhận được.
 - Đúng rồi! Tiệm chúng tôi không nhận người làm móng tay không có bằng.
 - Nhưng thưa bà, trước đây bà có nhận người không có bằng như má của em - Cô gái trẻ và cao dong dỏng nói.
 - Má em là ai?
 - Tên của má em là Hậu.
 - Chị Hậu? - Bà Kim Cúc hỏi trong ngẫm nghĩ - Đúng rồi! Cách đây khoảng bảy, tám năm tôi có nhận dạy làm tay chân nước và cả móng bột ở tiệm Bàn Tay Đẹp tại Thương Xá P. nhưng bây giờ tôi không có điều kiện để ra tiệm, các nhân viên quản lý của tôi chỉ có bằng làm móng chứ không có bằng huấn luyện thợ nên chúng tôi không nhận đào tạo học sinh làm móng tay chân ở bất cứ tiệm Móng Tay Đẹp nào nữa.
- Hai cô gái không nói cũng không hỏi thêm, và bà Kim Cúc phá tan yên lặng bằng câu hỏi khác:
- Bà Hậu nay ở đâu mà chỉ các em đến đây gặp tôi vậy?
 - Dạ gia đình em không còn ở Baltimore nữa. Ba má em đã dọn về ở trong vùng này. Em Út của em học lớp học thêm sau giờ chính thức, cho nên má em thường đón nó vào lúc sáu giờ chiều. Hôm nọ tình cờ thấy bà, má em nói hai đứa ra đây chờ và tìm bà để xin việc.
 - Vậy cả hai em đều muốn xin việc ư?
 - Dạ không! Em còn đang học trung học, chỉ có chị Vân này xin việc thôi. Chỉ là chị họ của em mới từ Việt Nam sang. Tiếng Anh chỉ khá lắm nhưng không kiếm được việc làm nên mẹ em nghĩ đến chuyện nhờ bà giúp dùm!
 - Hiện giờ tôi có chưa có thể đi làm lại. Đến cuối tháng một đầu tháng hai tôi mới trở lại tiệm được. Khi tôi đi làm lại, tôi sẽ nhận dạy cho Vân.
 - Tháng hai thường lạnh và có tuyết phải không ạ? Cô Vân hỏi trong hoang mang.
 - Phải. Cũng vì tháng ấy thường nằm trong khoảng thời gian tết Âm lịch, nhiều thợ xin nghỉ để về Việt Nam ăn Tết, và tiệm trong thời gian đó thường ít khách nên tôi có thể bày em học kỹ càng hơn. Trong thời gian đó tôi sẽ giúp em làm đơn, ký giờ cho em và gửi giấy tờ lên State Board. Khi

nào học đủ giờ thì em đi thi lấy bằng. Lấy bằng xong, em muốn làm cho tôi hay đi nơi nào thuận tiện cho em tùy ý.

- Em cảm ơn bà.

- Không có chi. Các em gọi tôi bằng cô được rồi. Không cần phải gọi bà một cách khách sáo như vậy. Bây giờ tôi phải đi đón con tôi. Muốn liên lạc với tôi, các em có thể dò tên chồng tôi trong quyển điện thoại niên giám trong tiểu bang Maryland này. Tên của anh ấy là Nguyễn Văn Hoàng. Gọi cho tôi khoảng cuối tháng một dương lịch.

Dứt lời, bà Kim Cúc bước nhanh lên con đường hẹp lát xi măng dẫn vào cửa sau của ngôi trường. Len qua đám đông người, bà suýt đâm sầm vào chàng Duy Anh đang đi ngược lại hướng của bà. Người thanh niên gật đầu chào bà một cách lịch sự và xa lạ. Anh không hỏi han một lời nào với bà mà chỉ mỉm cười bằng mắt với con bé Lisa khi nó chạy ào đến trước mặt và níu tay áo của bà. Bà Kim Cúc cũng không hỏi han gì với người thanh niên; lạnh lùng dắt con bé Lisa ngược xuống chân đồi. Sau lưng bà, tiếng hỏi chào của anh Duy Anh và tiếng cười nói vui vẻ của hai cô gái Việt Nam râm ran.

Đi với nhau một lúc thật lâu mà không thấy bà Kim Cúc hỏi hay nói gì, Lisa lên tiếng hỏi:

- Sao hôm nay mẹ buồn vậy?

- Mẹ đâu có buồn! Mẹ đang suy nghĩ. Bà Kim Cúc chau mày khi trả lời.

- Có phải mẹ đang suy nghĩ là vì sao chú Duy Anh không nói chuyện với mẹ và không còn tặng hoa cho mẹ nữa phải không?

Giật mình, bà Kim Cúc chau mày, nói trong nghiêm trang:

- Những đóa hoa của chú Anh tặng cho mẹ chỉ giống như những cánh hoa mà chị Loan và con tặng cho mẹ thôi. Chúng không như những đóa hoa của ba tặng cho mẹ đâu. Mà thực ra, mẹ không thích nhận hoa của chú ta, bởi vì đối với mẹ, chú chỉ là một người mới quen chứ không phải là người thân thiết.

- Con hiểu rồi. Tại vì mẹ không nói gì với con nên con nghĩ là mẹ đang buồn thôi!

- Xin lỗi! Mẹ im lặng vì mẹ đang nghĩ đến ông bà ngoại và công việc của

mẹ. Hai tuần nay không được tin của ông bà ngoại, không nghe ông bà ngoại báo ngày trở lại đây như đã hứa vì vậy mẹ không biết khi nào ông bà ngoại trở về và khi nào mẹ có thể đi làm lại.

- Con cũng mong ông bà ngoại trở về vì con nhớ ông bà ngoại lắm! Giọng của Lisa bất chợt lắng trầm như giọng buồn của người lớn.

- Bà ngoại nói là sẽ về ngay sau khi trị bệnh khoảng một tháng nhưng mãi đến bây giờ không nghe bà ngoại nói gì cả! Còn ông ngoại thì lúc nào cũng muốn ở bên cạnh bà ngoại, chứ ông không chịu ở một mình - Bà mẹ than vãn.

- Ông ngoại ở nhà mình với ba, mẹ, anh Phụng, chị Loan và con chứ ông ngoại đâu có ở một mình mà ông ngoại không chịu? Lisa lý sự.

- Mẹ nói ông ngoại ở một mình có nghĩa là không có bà ngoại bên cạnh đó. Không có bà ngoại ở nhà mình, ông ngoại không muốn ở lại một mình. Ông ngoại muốn ở Việt Nam với bà ngoại để chăm sóc cho bà ngoại đó mà!

- Con hiểu rồi - Con nhỏ ngúc ngắc đầu, rồi hỏi một cách từ tốn - Con chỉ không biết vì sao bà ngoại không chịu đi gặp bác sĩ nữa mà lại về Việt Nam?

- Có những căn bệnh mà nhiều người Việt mình chỉ tin vào lối chữa trị bằng thuốc Nam thôi con à! Nhưng mà mình không nên bàn về chuyện bệnh hoạn nữa. Chiều nay mẹ sẽ chở con ra tiệm Mc Donald như ông ngoại thường chiều chuộng con.

Khuôn mặt Lisa sáng rực:

- Con cảm ơn mẹ.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Sáu

Trong khi bé Lisa cất chiếc túi đựng sách vở của nó trong nhà, bà Kim Cúc lấy vội chiếc xách tay của mình rồi cả hai cùng đi thẳng đến vào nhà để xe nơi chiếc xe Mercedes mới tinh và sáng bóng đang nằm cạnh chiếc xe Honda đỏ cũ kỹ. Mùi thơm của xe mới lan tỏa trong xe đã làm bà nhớ ra là đã khá lâu, bà chưa hề sử dụng chiếc xe sở hữu của riêng mình. Chiếc xe, chẳng một đứa con lớn nào của bà hỏi mượn khi mà chúng luôn luôn tôn trọng tặng vật mà ba của chúng dành riêng cho mẹ và bà Kim Cúc thường dùng chiếc xe hiệu Honda cũ của bà sau là của ông cụ Đức, bố của bà, làm phương tiện đi lại các nơi loanh quanh trong vùng, nằm yên trong ga-ra này từ khi hai cụ thân sinh của bà về Việt Nam. Ngày hôm ấy là ngày mà bà Kim Cúc sử dụng lại chiếc xe đầy nghĩa tình mà bà trân quý từ hơn ba tháng và là ngày bà làm một việc khá đặc biệt là lái xe đưa Lisa ra ngoài chơi sau giờ tan trường. Thường thường, sau khi đón bé Lisa về nhà, bà phải vội vội vàng vàng về nhà làm những công việc mà trước đây bố và mẹ của bà làm giúp, trước khi cả gia đình quây quần trong bàn ăn. Sau khi cho Lisa ăn một chút thức ăn nhẹ như bánh xốp, cháo lỏng, bột bánh canh, hay súp để lót dạ cho đến bữa ăn chính, bà bắt tay ngay vào chuyện nấu nướng cho bữa cơm tối. Ăn xong, Lisa thường lẩn quẩn bên cạnh mẹ để tâm tình những chuyện ở trường của nó, quan sát việc làm của bà, hoặc giúp bà những việc vặt vãnh. Công việc của nó là lấy thức nọ hay cất thứ kia như lấy trái cà, trái chanh, rau xà lách, cây ngò, củ hành hay cất hũ muối, chai mắm, hũ đường, chai dấm. Thỉnh thoảng, nó hỏi bà cho phép được mở hũ muối, rắc tiêu hộp, xịt nước mắm, múc đường vào các món thịt cá mà bà cần ướp gia vị hoặc xin xếp khăn ăn, chén, đĩa, muỗng, nĩa theo cách trình bày riêng của nó. Lo cơm nước xong, bà Kim Cúc thường giúp con Lisa làm bài tập ở trường. Bà ngồi ngắm nó làm bài, chờ nó hỏi để giải thích rồi nghe nó đọc những tin ngắn trong báo. Sau khi Lisa làm bài xong, bà thường cho nó coi ti vi trong khi bà rảo qua các phòng, kiểm tra vật dụng trong nhà, xếp đặt ngăn nắp các thứ cần thiết, hay lấy cất áo quần từ phòng

giặt. Những công việc mà bà Kim Cúc làm cho gia đình trong thời gian gần ba tháng chỉ là công việc của người đàn bà nội trợ nhưng đối với bà thật là phức tạp và tốn thời gian bởi vì nó là tổng hợp công việc mà cả bố và mẹ của bà thường làm cho toàn bộ gia đình bà.

Từ lúc ông bà cụ Đức lên đường về Việt Nam, bà Kim Cúc đã ở nhà suốt ngày. Phần vì sức khỏe của bà vốn đã không ổn định lại bị suy yếu trầm trọng, phần vì nghe theo lời căn dặn của ông bà cụ, bà đã giao toàn bộ công việc của ba tiệm móng tay cho ba người quản lý đáng tin cẩn và ký thác việc kiểm tra cũng như giải quyết các vấn đề của công việc kinh doanh cho ông Hoàng xử lý sau giờ làm việc cho chính phủ của ông. Ông Hoàng và bà đều nhìn nhận là không dễ gì kiếm người có đủ uy tín để có thể vừa chu toàn hết việc nhà lẫn dạy dỗ bé Lisa nề nếp như bố mẹ của bà đã đổ công ra vì thế họ đã chung sức cố gắng chu toàn những nề nếp mà hai vị thân sinh của bà đã tạo nên cho gia đình họ và nhất là cho con bé Lisa từ khi nó sinh ra đời. Cả chồng bà và bà đều thấu hiểu là lối giáo dục của ông bà cụ Đức khá hữu hiệu và thành công trong việc trợ giúp hai người dạy dỗ hai người con đầu. Cậu Phụng, cô Loan là hai người học giỏi, có học bổng ở hai trường đại học nổi tiếng quanh vùng. Họ nói tiếng Mỹ lẫn Việt lưu loát, và làm việc rất siêng năng cả công việc nhà lẫn công việc thiện nguyện cho cộng đồng Mỹ lẫn Việt. Họ còn là người có tính tình đầm thắm hiền lành, biết thương người, quý trọng gia đình, thương lẫn nhau và hết lòng chiều chuộng con bé út Lisa. Trước khi chuẩn bị về Việt Nam, hai vị thân sinh của bà Kim Cúc đã dặn đi dặn lại những việc mà bà cần làm cho Lisa bởi vì cả hai đều lo lắng là con bé sẽ không được chăm sóc dạy dỗ tường tận như anh chị của nó. Ông bà cụ Đức xuất thân từ thầy cô giáo ngay từ trong nước nên họ luôn luôn áp dụng những nguyên tắc giáo dục cho đời con rồi đời cháu. Cả hai thường cho rằng đời cháu là trách nhiệm của đời con thế nhưng họ lại lao vào bốn phận làm cha mẹ thay con của họ khi mà họ thấu hiểu con rể và con gái của họ không thể nào có đủ thì giờ để dạy dỗ cho con của chúng chu tất và nề nếp ở xứ Mỹ này như ông bà đã làm cho các con của ông bà khi còn ở Việt Nam trước đây.

Mặc dù gắn bó với công việc của mình trong suốt bao nhiêu năm trời, bà

Kim Cúc đã phải nghe theo lời bố mẹ. Bà khoán hết tất cả công việc của mình cho những người quản lý để chuyên tâm hoàn thành bốn phận của người mẹ tốt và để đáp ứng những câu nói xa gần bởi bố mẹ của bà trước khi họ lên đường. Đại để những câu nói xa gần thường là: “Cứ lo làm giàu mà bỏ con cái đến khi chúng hư hỏng không nghe lời thì có bao nhiêu tiền cũng chẳng ích lợi gì đâu! Lúc đó có hối hận cũng đã muộn rồi!”, “Măng mọc không chăm không lo uốn, đợi thành tre cong vòng, uốn éo, xiêu vẹo lúc ấy muốn bẻ ngay cũng không được!” “Hai đứa Phụng, Loan đã tạm yên, chỉ còn có con Lisa nữa thôi, lo cho nó để nó được bằng như anh chị”, “Đừng quên mình là người Việt Nam, không nói chuyện với con bằng tiếng Việt, gián tiếp biến con thành kẻ mất gốc!”, “Dạy con từ thuở còn thơ, nhỏ không dạy chờ đến lúc nào?”. Bên cạnh những câu nói xa gần ấy, bà Kim Cúc còn thuộc lòng thêm những câu căn dặn lập đi lập lại mỗi ngày khi bà gặp hai ông bà cụ: “Không phải dạy chữ cho con là đã làm tròn bốn phận cha mẹ. Phải luôn nhớ rằng đức, trí, thể, mỹ, và hướng nghiệp là tổng hợp giáo dục cho một đứa trẻ!”, “Phải dạy cho chúng biết làm việc! Phải dạy cho chúng học tính ngăn nắp, thứ tự!”, “Phải biết kết hợp những cái tinh túy của hai phong tục tập quán giữa Mỹ và Việt để tạo được một đức trẻ toàn mỹ!”, “Đã làm cha mẹ thì phải làm gương tốt cho con noi theo!”, “Phải dạy cho chúng biết phong tục tập quán người Việt Nam tại gia đình trong khi chúng học phong tục tập quán của Mỹ từ học đường và xã hội”. Những cái “phải” làm cái này, “phải” làm cái nọ của bố mẹ căn dặn từ lúc bà còn là con gái mãi cho đến khi lấy chồng đã làm bà Kim Cúc chán ngán cái nghề giáo của họ đến nỗi bà không ghi học một lớp nào về giáo dục mà là vài lớp sức khỏe y tế khi bà ghi danh vào Đại học M. ở Boston và toàn khóa học thẩm mỹ khi định cư tại California. Tuy xác định nghề nghiệp mình khác với bố mẹ, bà Kim Cúc vẫn cố gắng chiều lòng hai ông bà cụ khi mà chồng bà, ông Hoàng, chấp thuận lời nói của họ như một kim chỉ nam dẫn đến sự thành công tuyệt đối và chắc chắn. Với chừng mực của khả năng, bà Kim Cúc đã nghe lời và làm theo những điều bố mẹ đã đặt vào khuôn khổ. Riêng những chuyện bà không thể áp dụng được từ thân sinh của bà là ngồi hàng giờ coi phim bộ Hồng Kông hay Đài Loan tiếng Việt

với Lisa, mà theo mẹ của bà, đó là điều kiện tốt nhất cho con bé nghe và nói tiếng Việt thông thạo hay là lái xe chở nó các lớp học thêm do cộng đồng người Việt tổ chức tận quận M. rồi ghé các quán ăn, tiệm ăn mà theo ông bố của bà, đó là phương cách để cho con bé có dịp giao tiếp và thưởng thức các món ăn bên ngoài.

Chiếc xe Mercedes vượt qua những con đường rộng, và thẳng băng giữa những hàng cây một lúc bà Kim Cúc mới nhận ra những hàng cây có lá đủ màu của những tuần lễ trước đó không còn là những hàng cây của mùa thu rực rỡ với hàng ngàn màu sắc. Những màu đỏ thắm, vàng rực xen kẽ những màu xanh lá nhạt màu xanh lá đậm, màu vàng chanh của lá cây mới thấy tuần trước đã bị đổi bằng một màu đỏ khô khan mất nhựa, màu nâu thẫm lẫn cỗi quắt queo, màu xanh tái buồn bã se sắt, và màu vàng nhạt nhòa ỉu rũ. Hình như cái lạnh của khí trời đang từ từ gay gắt hơn mỗi ngày và những cơn gió thổi tốc đang mang mùa thu rực rỡ lá màu hôm nào từ từ đi vào cõi chết. Khi bà ngừng xe tại ngã tư nơi có bảng chỉ đường với chữ dừng lại để chờ vài người bộ hành dắt con qua đường, hàng loạt chiếc lá vàng tái, đỏ ứa và nâu xăm xoáy tròn trong các luồng gió rồi chao đảo trong không gian phía trước mặt kính xe. Những chiếc lá vô tình rơi hàng loạt, phủ đầy mặt đường đã gây cho bà cảm giác bồn chồn và lo lắng, tuy nhiên, thay vì im lặng và chìm đắm vào những cái riêng tư của mình, bà hất mặt về phía bên trái và vui vẻ hỏi con bé Lisa:

- Lisa nhìn ngôi trường của Lisa xem có đẹp không?
- Con biết trường con đẹp mà! Trường con là trường lớn nhất vùng này nên phải đẹp chứ!

Im lặng một lúc, con bé nói thêm khi chiếc xe chạy ngang các khu nhà cao thấp không đều, và những chung cư cũ kỹ tồi tàn:

- Máy cái nhà ở chỗ mình ở cũng đẹp hơn mấy cái nhà lâu cũ ngoài đường này.
- Nhưng mà khi ba mẹ mới sang Mỹ, rồi đến khi có anh Phụng, chị Loan, ba mẹ và anh chị con đã sống ở những chỗ còn xấu và tệ hơn những khu nhà này nữa con à!
- Con nghe mẹ kể nhiều lần rồi, nhưng con chỉ nói “thật thà” cái mà con

ngẫm về mấy cái nhà cũ này thôi!

- Mẹ biết con so sánh một cách thành thật nhưng sở dĩ mẹ nhắc với con như vậy vì lỡ khi nào con nói điều này với những người trong những khu nhà đó, người ta sẽ buồn.

- Nếu chú Duy Anh nghe mình nói, chú sẽ buồn phải không mẹ?

- Vì sao con biết là chú Duy Anh ở đó?

- Hôm nọ chú nói ở khu nhà thuê ngoài đường lớn là con biết liền.

Bà Kim Cúc yên lặng không nói gì. Bà hiểu y phục của người thanh niên kia cũng có thể làm cho con bé Lisa hiểu anh ta đang sống ở đâu trong vùng này. Chỉ cách chừng mười lăm khu nhà, phong thái hai khu vực trong và ngoài con đường lớn hoàn toàn khác hẳn nhau. Những căn nhà riêng biệt sang trọng ở vùng sâu tận đến công viên lớn là của những người có mức thu nhập cao và có địa vị vững vàng trong xã hội. Trái lại, những khu nhà thuê cũ kỹ và lớn nhỏ khác nhau ở vùng ngoài dọc theo đại lộ K. là cư xá của những người mới định cư, những người có cuộc sống bấp bênh về cả tài chính lẫn công ăn việc làm.

Lisa yên lặng như bà Kim Cúc; nó lặng lẽ ngắm cảnh vật hai bên đường khi chiếc xe Mercedes bon bon trên các đại lộ, xa lộ, ngã tư, rồi các con đường nhỏ dẫn vào bãi đậu xe của thương xá. Khi chiếc xe ngừng hẳn trong một chỗ đậu, nó khăng khăng vọt bà Kim Cúc vào tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo cạnh tiệm Mc Donald. Tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo là tiệm bán thức ăn Việt Nam duy nhất trong thương xá M. và là tiệm ăn Việt Nam tệ nhất trong bang Maryland và cả vùng Hoa Thịnh Đốn mà bà Kim Cúc chỉ vào trong trường hợp bất đắc dĩ. Ngạc nhiên trước sự lựa chọn thay đổi bất ngờ của con bé nhưng bà Kim Cúc đã không hỏi nó lý do vì sao. Tối hôm qua, chồng bà và bà đã cùng dự đám cưới lớn trong một nhà hàng sang trọng tại Virginia, và hai ông bà đã nếm nhiều món ngon lạ khác hẳn những món của các nhà hàng mà ông bà thường lui tới trước đây. Lúc ấy, bà cảm thấy rất áy náy vì được ăn những món mà bà biết là những đứa con của bà chưa được nếm bao giờ. Cảm giác có tội thường xuất hiện sau những lần đi ăn như thế; cho nên vào những ngày hôm sau bà thường chiều con cái qua những mấy cuộc điện thoại đặt mua thức ăn đến tận nhà hay

đưa chúng đến các tiệm ăn Việt Nam, hay các tiệm ăn Tàu ở bang Virginia để chúng tự do chọn lựa các món mà chúng thích.

Lách mình qua tấm cửa kính theo bước chân con gái, bà Kim Cúc đứng vào sau những người đang chờ phục vụ trước quầy thu tiền. Ngạc nhiên trước cảnh đông đúc của tiệm ăn, bà Kim Cúc ngơ ngác nhìn xung quanh. Hôm ấy là ngày thứ hai, cứ ngỡ ghé tạt vào tiệm ăn thường xuyên vắng khách để chiều con bé Lisa trong phút chốc nào ngờ phải đứng chờ bao nhiêu người khách ngoại quốc trước mặt. Bà cảm thấy hối tiếc hơn khi người bồi bàn hướng dẫn bà đến chiếc bàn dài còn dư hai chỗ ngồi mà nơi đó anh Duy Anh đang ngồi với thằng bé Kevin và hai cô gái trẻ mà bà vừa tiếp chuyện nơi gốc sồi cách đó chỉ hơn một giờ đồng hồ.

Hai cô gái gật đầu chào bà, mỉm cười cầu thân và tỏ ý rằng họ vừa mới gặp nhau, mới nói chuyện với nhau lại hội ngộ thêm lần nữa. Lisa nắm tay bà, ngẫm cho bà biết vì sao nó muốn vào tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo. Kế đó nó bước đến chiếc ghế đen bóng, ngồi thẳng người và len lén nhìn sang thằng bé Kevin đang ngồi bên cạnh. Anh Duy Anh nghiêng người sang phía nó nói một cách từ tốn:

- Đây là Kevin cháu của chú. Đáng lý chú chờ Lisa đi chơi với Kevin và chú như đã hứa nhưng chú không thể.

Lisa nhìn chàng thanh niên một cách hững hờ vẻ như chẳng hiểu lời vừa được nghe rồi tíu tít hỏi chuyện với Kevin bằng tiếng Việt xen lẫn tiếng Anh.

Bà Kim Cúc lịch sự chào mọi người trong bàn, và thay ánh mắt ngờ ngàng bằng ánh mắt cười bình thản. Bà nhẹ nhàng ngồi cạnh cô gái cao dong dỏng và mỉm cười với tất cả người ngồi chung bàn. Nhìn thẳng vào mặt Lisa đang ngồi đối diện, bà hỏi nó thích món ăn gì trong lúc người bồi bàn trao cho bà tấm thực đơn. Lisa lơ đãng cho bà biết là nó chỉ muốn một chén xúp măng cua, và một ly sữa đậu nành. Trao lại tập thực đơn cho người bồi bàn, bà Kim Cúc gọi thêm một phần cho mình giống hệt như phần ăn mà con bé Lisa vừa yêu cầu.

Người bồi bàn đi khỏi, tất cả những người lớn trong bàn yên lặng chờ thức ăn mang đến và lắng nghe những lời đối thoại của hai đứa Lisa và

Kevin. Hai cô gái trẻ trở nên khép nép hơn trước sự hiện diện của bà Kim Cúc; họ cúi mặt e thẹn rồi nhìn mông lung như không muốn bắt chuyện với ai trong bàn. Cử chỉ lúng túng và ngượng ngập của họ khiến bà Kim Cúc phải lên tiếng hỏi cô bé cao dong dong:

- Lúc này cô đã được biết tên của Vân, còn cháu tên gì cô chưa được biết.
- Cháu tên Linh.

Cô Linh nín lặng sau khi trả lời xong và không khí ngột ngạt tiếp tục vây tròn quanh bàn ăn của họ. Bà Kim Cúc lại nói:

- Các em cứ tự nhiên chuyện trò vui vẻ nhé! Mẹ con tôi chỉ ngồi một chút là đi ngay.

Mặc dù nói như thế, giọng nói của bà Kim Cúc không được tự nhiên lắm. Chiếc bàn lớn dành cho sáu người ở chính giữa tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo này là nơi bà và anh Duy Anh đã ngồi dùng món phở gà và nước ngọt hôm bà lái xe chở anh trên đường về từ chỗ thi lấy bằng luật. Vì quá bữa trưa và mừng thi đậu, anh Duy Anh đã đề nghị bà ghé vào khu thương xá M. tìm món ăn Việt. Hôm ấy, tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo vắng đến nỗi đa số những chiếc bàn nhỏ dành cho hai hoặc bốn người kê sát tường trống không, thế mà bà Kim Cúc đã chọn chiếc bàn lớn này. Trong lúc hai người đang ăn với nhau, anh Duy Anh đã buông đũa đứng dậy và bảo với bà là anh có một chút chuyện cần phải đi ra ngoài. Sau đó, anh ta trở lại với hộp băng keo cá nhân và hỏi xin bà chìa ngón tay đứt ra để anh băng lại. Bà đã hết sức bối rối và ngượng ngập đến độ không tỏ được phản ứng nào ngoài chấp thuận sự tận tâm chăm sóc của anh. Từ lúc sống trên đất Mỹ, người thường quan tâm đến bà là ông Hoàng, người chồng sống với bà hơn hai mươi năm hạnh phúc. Bố mẹ và con cái của bà, dù ở chung một nhà, chỉ giúp bà những cái chung chứ ít khi chăm chút những cái riêng. Tuy nhiên, dù được quan tâm hay không, bà không có tính làm phiền bất kỳ người nào trong gia đình khi có những chuyện nhỏ nhặt như một vết bọng nhẹ, một vết đứt nhỏ, hay một dấu trầy sơ sài. Cử chỉ ân cần và thân mật quá đáng của người thanh niên đã làm bà vừa cảm động, vừa ái ngại. Ái ngại hơn nữa là sau khi dùng thức ăn xong, anh ta đã khẳng khẳng trả tiền thức ăn kể cả tiền thưởng cho người phục vụ. Để khóa lấp sự ái ngại và

ngượng ngập của mình lúc ấy, bà Kim Cúc đã hỏi anh ta bằng một câu bông đùa “Đáng lý phải để chị trả tiền bởi vì chị lớn tuổi hơn em, hơn nữa, em chưa đi làm, làm sao có tiền đãi chị?” và anh ta đã nghiêm trang trả lời rằng “Em là đàn ông con trai và là người mời chị đi ăn nên em phải trả tiền. Em thường phụ cắt cỏ mướn với anh hàng xóm quen nên cũng có tiền chi tiêu. Chị đừng lo!”

Lời đối đáp của người thanh niên khi nhớ lại đã cho bà hiểu là số tiền của bữa ăn mà anh Duy Anh đang thết cho hai cô bạn gái cùng bàn cũng sẽ được trả bởi số tiền mà anh dành dụm từ công việc cắt cỏ của anh. Miên man suy nghĩ, bà Kim Cúc giật mình khi người hầu bàn đặt các món thức ăn bày trước mặt và bà trở nên bối rối khi bắt gặp ánh nhìn của anh Duy Anh trên ngón tay áp út của bà. Ngón tay bị đứt hôm nào đã lành hẳn, nó không còn chiếc băng keo cá nhân mà thay bằng một chiếc nhẫn kim cương một cara sáng lóng lánh và đẹp mê hồn. Nhớ đến những món đồ trang sức đắt tiền chưa được cưới cất sau khi đi dự tiệc cưới của tối ngày hôm trước có thể làm người nhìn nghĩ rằng mình là kẻ chuyên khoe của, cử chỉ của bà Kim Cúc trở nên luống cuống. Vội vã đặt với người hầu bàn thêm những món ăn để đem về, bà hối bé Lisa ăn nhanh hơn. Con bé Lisa than phiền là bà đã đưa nó đôi đũa thay vì muỗng cho món xúp của nó.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Bảy

Vừa đặt chiếc điện thoại cầm tay xuống bàn, cô Loan báo cho bà Kim Cúc biết là từ tháng một dương lịch cô có thể giúp bà toàn bộ công việc nhà và trông nom đưa đón Lisa. Cô càng huyên thuyên nói về sự thuận lợi của thời khoá biểu cho khóa học mùa xuân và lý do cô không muốn tiếp tục đi làm, khuôn mặt thanh thanh và sáng đẹp của cô càng lúc càng rực lên niềm vui tươi vô bờ bến. Bà Kim Cúc mỉm cười khi chăm chú nghe cô nói. Bà hiểu một trong những lý do vừa nêu như thời tiết, giúp đỡ gia đình, và kề cận với em, sự lo lắng về những sự kiện đáng tiếc có thể xảy ra sau năm 2000 là một phần quyết định của cô. Gần đây cô Loan có khuynh hướng dành thời gian cho gia đình sau giờ học nhiều hơn trước. Sự có mặt của cô tại nhà vào lúc bốn giờ chiều của ngày đầu tháng mười hai hôm ấy quả là sự ngạc nhiên lớn nhưng đã cho bà thấu hiểu lý do về sự quyết định đột ngột của cô ta. Thường thường vào khoảng thời gian trước lễ Giáng Sinh như thế, học ở trường xong cô Loan lái xe thẳng ra khu thương xá W. tận quận Montgomery để làm thu ngân viên cho tiệm bán quần áo V., một công việc mà cô đã làm quen thuộc từ khi cô còn học trung học. Cho dù số tiền kiếm được bởi công việc bán thời gian không đáng là bao, cô tự hào vì nó đã giúp cô độc lập tài chính khi cô muốn mua những món quà cho những người thân trong gia đình hay chi trả phần nào các khoản chi phí ở học đường. Quan niệm về việc làm đi đôi với sự học là phương cách tạo một cuộc sống tự lập của cô gần đây tự dưng bị thay đổi một cách bất ngờ và bà Kim Cúc nhớ lại khuôn mặt trầm ngâm của cô khi ông Hoàng mang về bao nhiêu nước uống chai, thực phẩm khô chất đầy dưới phòng hầm mỗi ngày khi ông đi làm về. Bà hiểu rõ là cô muốn dành thời giờ nhiều cho gia đình để dự phòng điều đáng tiếc xảy ra theo như lời đồn đãi.

Cô bé Lisa ngã đầu xuống đùi của cô Loan khi cô ngồi cạnh nó. Cả hai dán mắt vào cái ti vi lớn và bà Kim Cúc mỉm cười nhìn họ. Bà luôn luôn tự thắc mắc không hiểu vì sao lớn ở độ tuổi mười và mười tám như hai cô con gái của bà vẫn còn mê phim hoạt hình, tuy nhiên bà cảm thấy an bình khi

ngồi cùng với chúng trước lò sưởi trong phòng khách rộng dưới ánh đèn chùm sáng choang. Mùi khói từ gỗ cháy, mùi nhựa thông ngào ngạt và mùi thơm của thảm mới hòa vào nhau trong bầu không khí đầm ấm và dễ chịu. Tiếng nhạc Giáng Sinh văng vẳng từ phòng sinh hoạt gia đình lẫn vào những tiếng đối thoại từ trong cái ti vi của phòng khách tạo cho căn nhà thêm sự dịu dàng và êm đềm. Hạnh phúc với với những an lành đang có, bà Kim Cúc cảm thấy bao nhiêu nặng nề trong tâm trí từ những ngày trước đó được từ từ xoa dịu hẳn đi. Trước đó, bởi hồ nghi với sự im lặng đột ngột của người chị ruột trong khi nói điện thoại, lo lắng điều chẳng lành cho sức khỏe của mẹ, và bất an với sự quyết định không rõ ràng về ngày trở lại Mỹ của bố, bà Kim Cúc đã áy náy, bồn chồn đứng ngồi ăn ngủ không yên. Bấy giờ, cái tin đồn về những tai họa có thể xảy ra vào ngày đầu năm 2000 có thể coi là lý do chính đáng để bà hiểu được vì sao ông cụ Đức không đưa bà cụ trở về Mỹ sau thời gian quy định trong vé máy bay khứ hồi. Sự nặng nề trong tâm trí của bà được giải tỏa và thư giãn hoàn toàn bởi khung cảnh hai chị em cô Loan và bé Lisa đang ngồi thân mật và chăm chăm trước mặt. Hình ảnh này là câu trả lời hữu hiệu nhất cho thắc mắc của bà về lý do tại sao mọi người quyến luyến gần gũi nhau trong khoảng thời gian cuối năm 1999. Cảm giác thương thương dâng lên trong lòng bà khi hình ảnh mỗi ngày ông Hoàng khệ nệ khiêng những thùng nước uống, thực phẩm khô, bếp gas tự động, và đèn bão hiện ra trong đầu bà. Các hình ảnh diễn ra trong trí bà như một cuốn phim chiếu không dừng mà trong đó cảnh cảm động nhất là lúc ông Hoàng cẩn thận chia cho mỗi người trong gia đình một cái đèn pin và một cái ba lô cá nhân đã có sẵn những thứ cần thiết như một bộ quần áo ấm, cái áo mưa nhỏ, ít lương thực, và hộp cứu thương cá nhân. Càng nhớ chuyện cũ, bà Kim Cúc càng thương chồng và an tâm hơn về chuyện thất hứa của hai vị thân sinh. Sự thay đổi dự định của họ có thể chấp thuận được trong tình hình mọi người bồn chồn lo sợ và chờ đợi những tai ương bất ngờ xảy ra vào những ngày đầu tiên của năm 2000.

Chiếc cửa lớn đột nhiên mở ra và cậu Phụng bước vào nhà với giọng nói vui vẻ:

Tối nay ba mẹ sẽ đi mua sắm nhưng Lisa phải ở nhà với anh chị!

Bé Lisa vùng dậy, ngẩng đầu lên hỏi rồi rít:

- Sao anh biết ba mẹ sẽ đi mua sắm?

- Ba vừa nói với anh ở ngoài ga ra.

Bà Kim Cúc đứng lên:

- Ba đã về vậy các con giúp mẹ dọn thức ăn. Việc gì nói sau.

Không cần phải yêu cầu nhiều lần, cô Loan đi theo bà Kim Cúc đến nhà bếp ngay để phụ lấy các thứ mà bà Kim Cúc đã nấu và chuẩn bị sẵn.

Đi kè bên cạnh cậu Phụng đến phòng ăn, bé Lisa hỏi dồn:

- Vì sao anh biết em không được đi mua sắm với ba mẹ? Ba nói với anh như vậy hả? Phải vậy không anh Phụng?

Cậu Phụng vừa mở tủ búp phê vừa trả lời:

- Thì có năm nào ba mẹ cho Lisa đi mua sắm cùng đâu? Nhưng anh biết ba sẽ đi mua sắm với mẹ vì ba vừa nói với anh.

- Năm nay khác. Em xin ba mẹ cho em đi vì không có ông bà ngoại ở nhà với em.

Chìa muỗng, thìa và khăn ăn trước mặt Lisa, cậu Phụng nói kiên quyết:

- Phụ anh xếp mấy thứ này trên bàn đi! Lisa đừng nhõng nhẽo nữa!

Với hai đĩa thức ăn trên tay, cô Loan nhăn mặt la hùa cùng cậu Phụng khi đi ngang khuôn mặt cau có của Lisa:

- Không có ông bà ngoại thì Lisa ở nhà với anh chị. Ba mẹ mua quà bí mật để làm mình ngạc nhiên. Lisa đi với ba mẹ thì đâu còn có ngạc nhiên gì khi nhận quà? Phụ việc với anh chị đi, đừng đòi đi chỗ này chỗ nọ nữa!

Ở ngưỡng cửa phòng ăn, ông Hoàng hỏi:

- Lisa đòi đi đâu?

- Nó đòi đi mua sắm với ba mẹ. Cô Loan đáp.

- Thằng Phụng này thiệt là mau miệng! Ba nói với con là ở nhà coi con Lisa để ba mẹ mua sắm chứ đâu nói con cho nó biết là ba mẹ đi mua sắm đâu! Ông Hoàng nói với vẻ bất bình.

Cậu Phụng đang đặt từng cái chén trên bàn ăn trước mỗi ghế ngồi, mắt ánh lên nỗi bức dọc trong đôi kính trắng. Chau đôi mày rậm, cậu nghiêm giọng nói với con Lisa:

- Anh nói Lisa không được đi là không được đi! Không phải ba mẹ đi đâu

Lisa cũng phải đòi đi cho bằng được!

Bà Kim Cúc đặt bát canh nóng ngay giữa bàn, giảng hòa:

- Ba mẹ đi công chuyện riêng kết hợp với đi mua sắm chứ không phải chỉ đi mua sắm cho nên Lisa nên ở nhà với anh chị.

Lướt mắt nhìn cậu Phụng rồi sang con bé Lisa bà nói tiếp:

- Đúng như anh Phụng nói, không phải ba mẹ đi đâu Lisa cũng phải đi theo. Quyền anh như quyền ba, anh Phụng nói không được có nghĩa là không được!

Lisa toan mở miệng nói, ông Hoàng ngăn lại:

- Giờ này gia đình chuẩn bị ngồi vào bàn để dùng cơm, nếu con muốn nói chuyện gì thì phải nói những điều vui.

Lisa nín lặng, cô Loan, cậu Phụng và bà Kim Cúc cũng lặng ngắt theo. Đối với họ, thái độ mẫu mực, sự tận tâm chu đáo, và tình yêu thương vô bờ bến của ông Hoàng dành cho gia đình đã tạo cho ông uy quyền vững chắc đến độ mỗi khi ông thốt ra điều gì là họ đều răm rắp nghe theo.

Trong khi cô Loan đặt thố cơm lớn ở góc bàn và xới cơm cho mọi người, ông Hoàng vừa xỏ khăn ăn vừa định đặc nói với bà Kim Cúc:

- Năm nay mình nên mua thẻ mua quà cho nhân viên hơn là quà em à. Tùy họ muốn sắm gì thì sắm.

- Như vậy mình sẽ phải mua hai mươi lăm tấm thẻ mua quà? Còn ba anh quản lý như anh Tiến, anh Thương, và anh Tảo thì mình có nên mua món quà gì đặc biệt hơn không?

- Không cần mua quà gì cả, cho mỗi người một thẻ mua quà một trăm đô la là đủ rồi.

Bà Kim Cúc tròn to mắt:

- Anh định cho mỗi người tới một trăm đô ư?

- Phải! Năm nay số lợi tức thu vô nhiều hơn năm ngoái. Mấy anh thay em làm việc tận tâm và cật lực; thưởng vậy là đáng công họ thôi.

Ngẫm nghĩ một lúc, bà Kim Cúc gật nhẹ:

- Hơn nữa đã đến năm 2000, không biết người có còn không đừng nói chi là của, mình cũng chẳng nên so đo làm gì.

Ông Hoàng vừa mỉm cười vừa nhai cơm một cách ngon lành. Ông biết là

dù ông có làm việc gì, thực hiện việc ấy bằng cách nào, và thành công hay thất bại trong việc ấy ra sao thì vợ ông luôn có những lý giải để ủng hộ ông. Bao nhiêu năm chung sống với nhau, vợ ông luôn tìm mọi cơ để biện minh rằng tất cả những việc mà ông làm đều đúng đắn và có lý do chính đáng của nó. Là người yếu đuối và tựa vào ông như dây hoa tầm gửi bám vào thân cây đầy cành lá xum xuê nhưng bà tượng trưng cho loài hoa hiếm tỏa hương sắc cho thân cây um tùm kia hoan hỉ sống trong bầu khí thơm tho. Mà thật là như thế, bao nhiêu năm gia đình họ thành công trong kinh doanh, và trong tài chính là do bà Kim Cúc tán thành những kế hoạch mà ông Hoàng hoạch định và tính toán. Bà Kim Cúc đã răm rắp nghe lời ông chuyển đến ở tại bang Maryland khi mà ông cho rằng tiểu bang này có thể giúp ông bà có được nhiều khách hàng hơn California, nơi đầy dẫy sự cạnh tranh của những người Việt làm móng tay. Bà cũng đã nghe theo lời của ông gom góp toàn bộ số tiền có được để mua lại tiệm Bàn Tay Đẹp tại thương xá P. với giá hời từ người chủ tiệm thua đậm nhiều lần ở casino. Sau khi mua tiệm này, vợ chồng ông bà đã thu lợi tức khá nhiều bởi vì những người thợ đầy kinh nghiệm của chủ cũ bằng lòng ở lại làm việc cho họ với số chia sáu bốn được ấn định trước đó, vì khách càng ngày càng nhiều thêm hơn so với lúc chủ cũ điều hành tiệm, và nhất là vì cách đắp móng bột và lối vẽ trên móng khá sắc sảo của bà. Thu được lợi nhuận một năm, ông đã bàn bạc với gia đình về chuyện mua nhà và được chấp thuận ngay bởi vợ và bố mẹ vợ. Chỉ sau hai năm tậu được căn nhà tại quận P., giá trị nhà đất của những vùng quanh Hoa Thịnh Đốn như Virginia và Maryland tăng lên vùn vụt. Từ vốn tăng trưởng của căn nhà, ông đã làm tài trợ thêm để rút tiền ra mua thêm tiệm Lynn Nail ở thương xá L. cách thương xá P. khoảng năm dặm rồi đổi tên nó thành tiệm Bàn Tay Đẹp như tên tiệm đầu tiên. Hai tiệm Bàn Tay Đẹp trong vùng Baltimore đã làm vợ chồng ông bà nổi tiếng bởi vì hầu hết những người khách thích làm móng tay ở đó đều muốn được phục vụ bởi các người thợ của hai tiệm này. Bất cứ người khách nào đến tiệm một lần, họ trở lại tiệm một cách thường xuyên và lâu dài. Trong lúc thu nhập tài chính hàng tháng ngày càng tăng, ông Hoàng đã chuyển tất cả các điểm mà ông học đại học ở Boston và

California để ghi danh học tiếp ngành kế toán tài chính tại đại học C. ở Maryland cho đến lúc ra trường. Năm 1994, sau khi tốt nghiệp, ông xin được chức làm kế toán tài chính cho bộ Y Tế tại quận B. của Maryland. Với việc làm chính phủ, ông đã mua được bảo hiểm sức khỏe cho vợ con, và có được những ngày cuối tuần, và những ngày nghỉ lễ của nhân viên công chức. Tận dụng những ngày nghỉ này, ông đã phụ vợ làm thêm, chạy vật tư và sắp xếp mọi việc cho hai tiệm móng tay mà vợ chồng ông tạo được. Sau một thời gian, ông đã quyết định bán căn nhà cũ ở Baltimore và mua nhà mới tại quận B. để tiện cho việc học hành của các con ông và đi lại cho công việc chính của ông. Sau sáu tháng ở quận B., ông táo bạo mở thêm tiệm Bàn Tay Đẹp thứ ba gần căn nhà ở của gia đình ông. Ông đã mua lại tiệm văn phòng phẩm cũ bị phá sản trong khu thương mại B. để xây dựng thành tiệm làm móng tay. Hợp đồng với người xây dựng thiết kế tiệm móng tay Bàn Tay Đẹp thứ ba này, ông đã yêu cầu họ làm theo sáng kiến của ông. Với tính tình rộng rãi, ông đã đầu tư khá nhiều tiền vào trang thiết bị có chất lượng cao, tối tân và đắt tiền cho tiệm như ống thông gió, bồn ghế Spa làm chân, máy làm móng giả, máy phun air brush. May mắn cho ông là bất cứ việc làm nào mà ông thực hiện đều thành công rực rỡ và vượt cao hơn dự trù mà ông tính toán. Tọa lạc trong một khu thương mại mới, tiệm Bàn Tay Đẹp trong khu thương mại B. đã tăng mức thu nhập đến mức không ai có thể tưởng tượng được: Chỉ sau hai năm, ông đã thu lại toàn bộ số vốn bỏ ra chưa kể số tiền trong trương mục Tiết Kiệm của vợ chồng ông tăng vùn vụt trong những năm sau đó. Cũng vì khả năng tính toán trong thương trường khá tinh thông, ông đã nâng đời sống vật chất cho vợ con mỗi ngày mỗi cao hơn và đã thực sự tạo một uy tín khá lớn trong gia đình.

Thực tế, không phải bà Kim Cúc ủng hộ ông Hoàng vì tin vào những kế hoạch và dự trù của ông. Sỡ dĩ bà ủng hộ ông từ việc bình thường đến những việc làm táo bạo là vì bà tin vào sự kiên trì, tính ham làm và tinh thần chịu khó của chồng bà. Đối với bà, cho dù ông Hoàng có thất bại trong kế hoạch mà ông đã táo bạo đặt ra thì đó chỉ là một khoảnh khắc dừng nghỉ trước khi ông vọt cao lên đỉnh thành công khác với sức kiên trì và nhẫn nại của ông. Tuy nhiên, dù ở hình thức nào, ông Hoàng đã khá tự hào về những

thành công mà mình đạt được sau thời gian hoạch định và tiến hành.

Ông Hoàng vừa nhai vừa nói:

- Anh đã gửi cho anh Tảo một trăm đô trước rồi vì anh phải về quê thăm mẹ ốm.

Bà Kim Cúc ngạc nhiên:

- Anh Tảo lại về Việt Nam nữa sao? Anh về hồi nào sao anh không nói cho em biết vậy? Vậy bây giờ ai quản lý tiệm Bàn Tay Đẹp ở B. cho mình?

- Anh có nhiều chuyện quá nên quên báo cho em biết. Hơn nữa, chuyện anh Tảo về Việt Nam không quan trọng cho lắm vì anh đã thuê người quản lý khác rồi. Người này do anh Tảo giới thiệu, rất đáng hoàng và đáng tin, mình không phải lo lắng gì cả.

Dứt lời ông gấp miếng thịt gà bỏ vào miệng, chuyển đề tài:

- Thịt gà kho ngon quá! Em học ở đâu mà kho ngon vậy?

Bà Kim Cúc mỉm cười:

- Nào có học gì ở đâu! Em thử bỏ thêm gia vị bột cà ri kèm với xả ớt cho có vị lạ đấy mà! Chịu khó ăn đi đừng gheo!

- Chịu khó gì chớ? Có vợ nấu cho ăn như vậy là nhất rồi! Bởi vậy mà anh muốn em ở nhà lo việc nội trợ và chăm con. Em ở nhà vẫn tốt hơn đi làm, ngồi lâu ở tiệm móng tay không tốt cho sức khỏe đâu.

- Em đã quen với công việc bao nhiêu năm, ở nhà thấy buồn lắm. Loan đã xin nghỉ làm và thời khóa biểu học mùa xuân của nó tiện cho việc đưa rước Lisa cho nên sau Tết em ra tiệm lại. Em cũng đã hứa dạy cho cháu gái của chị Hậu làm móng tay vào tháng hai năm tới rồi.

Ông Hoàng ngừng nhai:

- Sức khỏe của em đã khôi phục hẳn chưa mà em đi làm lại? Hơn nữa ba tiệm Bàn Tay Đẹp đều đủ thợ, em hứa nhận dạy chỉ cho một thân vậy?

Bà Kim Cúc trả lời với ánh mắt tự tin:

- Em đã hết ho hẳn rồi và không cần dùng ống xịt trị suyễn nữa.

Cô Loan chen vào:

- Con cũng có thể nấu thức ăn ngon cho ba mà. Ba đừng lo!

Ông Hoàng lắc đầu:

- Ba không nề hà chuyện ăn ngon hay dở. Ba muốn mẹ con được an nhàn.

Sức khỏe của mẹ con không ổn định lắm. Hơn nữa, bao nhiêu năm mẹ con làm vất vả rồi, nay tiền bạc trong gia đình đã ổn, không cần phải vất vả thêm.

Cậu Phụng nói:

- Nhưng nếu mẹ nói mẹ thấy vui khi mẹ đi làm thì hãy để mẹ đi làm lại. Con cũng có thể phụ Loan đón Lisa về và dạy nó học. Ba đừng lo, Lisa cũng lớn rồi và ngoan hơn từ lúc ông bà ngoại về Việt Nam.

Cô bé Lisa phụng phịu:

- Ông bà ngoại đâu có làm em hư! Không có ông bà ngoại ở đây ai cũng ăn hiếp em!

Ông Hoàng nhìn nó với ánh mắt dịu dàng:

- Lisa là út cưng của ba mẹ mà ai dám ăn hiếp được. Ngoan đi rồi hè tới ba mẹ sẽ cho con đi về Việt Nam thăm ông bà ngoại, các bác, các cô chú.

Đôi Mắt Lisa sáng rỡ:

- Thật vậy không ba?

Bà Kim Cúc ngừng nhai, hỏi theo:

- Anh đã định chắc như vậy rồi hả anh?

- Ủ! Thấy anh Tảo về Việt Nam hoài anh cũng muốn đưa cả gia đình về chơi một lần cho biết. Nghe nói bây giờ Việt Nam thay đổi nhiều lắm, có về Việt Nam chơi cũng không có gì đáng ngại như mình lo sợ hồi giờ đâu.

- Anh định cho cả gia đình đi ư?

Ông Hoàng gật đầu.

- Đúng vậy! Hè tới, hai đứa Phụng Loan đừng đăng ký lớp học nào cả. Cả gia đình cùng về thăm hai họ nội ngoại ở Việt Nam một lần cho biết.

Không một người lên tiếng và ông Hoàng tiếp tục nói với bà Kim Cúc:

- Anh không nghĩ bố mẹ sẽ trở lại đâu. Phải về mới biết tình hình sức khỏe của mẹ ra sao.

- Em hy vọng sau tết 2000 này, bố mẹ sẽ trở về.

- Dù bố mẹ trở về hay còn ở lại bên ấy, vợ chồng mình cũng phải đưa các con về thăm Việt Nam một chuyến cho chúng biết quê hương mình thế nào.

- Còn công việc của mình thì sao?

- Anh rất tin tưởng ba người quản lý của ba tiệm móng tay hiện thời.

Ngay cả anh Tảo không trở lại, anh cũng đã có đủ người trông coi các tiệm không phải lo lắng gì cả.

- Anh Tảo không trở lại? Giọng của bà Kim Cúc đầy ngạc nhiên.

- Ủ, nghe đâu anh xin hộ chiếu dài hạn để chăm mẹ ảnh đến khi bà khỏe hẳn mới về lại Mỹ.

- Vậy rồi ai lo cho vợ con ảnh bên này?

- Chị Mai làm móng tay bao nhiêu năm trong tiệm lớn tại khu Mỹ trắng, lại có nhiều khách thích lấy hẹn, chỉ cần gì phụ thuộc đến anh Tảo? Lương của chị không chừng nuôi con thoải mái và còn có thể tiếp tế được cho ảnh bên Việt Nam nữa đó. Hai đứa con gái của ảnh chị bây giờ đã lớn, lại biết lo công việc nhà. Con Michelle đã mười sáu rồi còn con Marsha cũng đã mười bốn. Tụi nó lại có bà ngoại ở cùng nhà, được bà ngoại chăm sóc tận tình khác gì mấy đứa con của mình trước đây đâu!

- Bởi vì vậy mà ảnh kiếm được một ít tiền lại về Việt Nam thăm mẹ ảnh ngay không như anh Tiến tuy độc thân mà chẳng muốn đi đâu ngay cả thăm mẹ. Bà Kim Cúc gật gù.

Ông Hoàng lắc đầu:

- Chung qui cũng tại bà cụ không muốn sang đây mà anh em ảnh mỗi người một tính. Anh Tảo thì gấn bó tình cảm với mẹ không nỡ bỏ mẹ bên ấy trong khi anh Tiến thì nhất quyết chờ khi nào hết còn Cộng Sản trên đất nước Việt Nam mới về! Anh cũng nghĩ như ảnh nhưng mà chờ đến bao giờ? Thôi thì thấy thiên hạ đi đi về về không hề gì, mình cũng đi một chuyến xem sao!

Bà Kim Cúc nói với đôi mắt đăm chiêu:

- Em nghe mấy cô thợ nói dạo này Việt Nam có nhiều thay đổi. Mọi sự dễ dàng chứ không như lúc giao thời cho nên anh định cho cả gia đình về thăm quê một lần cũng phải. Em có linh tính là bố mẹ muốn ở lại Việt nam thêm vài tháng nữa chứ không muốn trở về đây ngay. Mấy lần nói điện thoại, em hỏi hoài nhưng bố cứ lảng tránh không cho em biết khi nào bố đưa mẹ trở về. Nếu qua tết mà bố mẹ không về thì em phải về tìm hiểu xem sự thể như thế nào và bệnh tình mẹ tiến triển ra sao.

- Nhân thể mình đưa các con về thăm gia đình hai bên và cho các con đi

du lịch nữa chứ!

- Nếu bên ấy thay đổi như lời đồn thì mình tha hồ cho các con đi du lịch khắp nơi phải không anh?

Cậu Phụng, cô Loan và bé Lisa chăm chú lắng nghe đối thoại của ba mẹ họ đến đôi quên cả nhai. Ánh mắt họ toát lên sự háo hức và vui thú.

Ông Hoàng gật gù trong khi gát đũa trên chén:

- Đúng vậy! Sài Gòn, Long Xuyên, rồi Bình Dương ... Nếu thuận lợi thì mình thuê xe đi thêm các nơi khác như Đà Lạt, Nha Trang, Huế hay có thể là Hà Nội, Hải Phòng để cho các con biết một vài danh lam thắng cảnh của Việt Nam.

Bà Kim Cúc buông đũa theo chồng, nói vội vã:

- Mẹ phải chuẩn bị để đi với ba. Các con ăn từ từ xong giúp mẹ dọn dẹp. Lisa ở nhà ngoan với anh chị, đến hè sẽ được đi Việt Nam.

Cậu Phụng và cô Loan gật đầu ưng thuận trong khi bé Lisa nhoẻn miệng cười toe toét.

Tối hôm ấy vợ chồng ông Hoàng lái xe đến khu buôn bán F., một trong các thương xá lớn tại quận M. của tiểu bang Maryland. Sau khi đậu xe, họ đi bộ dọc theo các tiệm sáng choang ánh đèn và hàng hóa rực rỡ muôn màu muôn sắc. Đi bên nhau vừa nói nói cười cười vui vẻ, họ thật sự là một cặp vợ chồng đầy hạnh phúc.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Tám

Những cánh tuyết mỏng rơi lất phất và rời rạc khi chiếc xe Honda đổ hướng về đại lộ K. Mặt trời từ từ hiện rõ sau những đám mây xa xa phía trước và những tia nắng long lanh của nó hình như đang làm gián đoạn sự tuôn rơi của những cánh tuyết mỏng manh. Hòa theo tiếng rè rè của máy sưởi trong xe, tiếng cười rộn vui của bà Kim Cúc vang lên từng hồi. Bà cười một mình như người có tâm thần không ổn định nhưng thực sự chỉ bởi vì nhớ lại đôi mắt giễu cợt của cô Loan, và cái cau mày của cậu Phụng khi bà nói câu “Ngày xuất hành đi làm mà gặp trời mưa hay tuyết sẽ là ngày thành công của mẹ!” trước lúc rời khỏi nhà. Vẫn biết là sẽ nhận lấy những con mắt chế giễu hay những lời phàn nàn phản đối của hai đứa con lớn, bà Kim Cúc thường hay nói những câu mê tín dị đoan mà đám thợ thường kháo nhau để lôi kéo sự chú ý hoặc được nghe những câu hỏi lại bằng tiếng Việt. Sáng hôm ấy, mặc dù bà cố tình nhắc đi nhắc lại hai lần về sự may mắn khi thấy “nước trời ban” trong ngày đầu tiên khởi hành việc làm nhưng cả cậu Phụng, và cô Loan không nói năng gì. Câu căn dặn duy nhất mà cô Loan nói khi tiễn bà ra cửa là “Mẹ nhớ lái xe cẩn thận!”

Thực ra hôm ấy không phải là ngày bắt đầu đi làm lại của bà Kim Cúc. Bà đã đến Baltimore để thăm hai tiệm Bàn Tay Đẹp ở thương xá P. và L. cả ngày hôm trước để thăm hỏi những người thợ, và vài người khách cũ một cách tận tình và chu đáo. Đối với bà, tuy hai tiệm Bàn Tay Đẹp ở thương xá P. và L. không còn được bà quản lý trực tiếp như tiệm Bàn Tay Đẹp ở khu thương mại B. nhưng chúng là hai tiệm có nhiều kỷ niệm đáng nhớ bởi vì những người khách đến với hai tiệm này và những người thợ làm ở đó là những người thân thiết ngay từ lúc vợ chồng bà chân ướt chân ráo đến lập nghiệp tại vùng Maryland. Với số vốn dành dụm được trong bao nhiêu năm làm việc, nghề thẩm mỹ học tại California, và sự giúp đỡ tận lực của ông bà cụ Đức, vợ chồng bà đã không ngừng làm ăn cần mẫn cho đến lúc cơ sở kinh doanh của họ mỗi lúc mỗi phát đạt hơn. Sự thành công của hai tiệm Bàn Tay Đẹp trong vùng Baltimore là nhờ vào sự gắn bó lâu dài của khách,

sự trung thành của đám thợ và sự đặc lực của hai người quản lý mà trước đây họ từng là bạn cố tri của ông Hoàng. Bà Kim Cúc thực hiện chuyến viếng thăm hai tiệm cũ trong ngày hôm trước với mục đích vì tình nghĩa chứ không phải là một cuộc kiểm tra đột xuất. Để khích lệ tinh thần làm việc của hai nhóm thợ và tạo nên mối tình cảm gắn bó và thân thiết hơn giữa chủ và thợ, bà đã ra công lái xe đến tiệm thực phẩm Việt Nam ở quận Montgomery để mua một số thức ăn Việt rồi vòng xe về Baltimore làm quà đặc biệt cho các anh chị em thợ ở đó.

Đến tiệm Bàn Tay Đẹp trong khu thương mại B hôm ấy, tuy không có món ăn nào ở tiệm thực phẩm Việt Nam tại thương xá M., bà đã có hai món bò bía và mì thập cẩm với dầu mè do chính tay bà làm ra. Trước thời gian nghỉ ở nhà cũng thế, mỗi ngày đi làm ở tiệm Bàn Tay Đẹp trong khu thương mại B., bà thường làm vài món thức ăn trưa cho mình và cả cho đám thợ. Với cách ấy, bà tin rằng mối thân tình giữa thợ và bà trở nên khăng khít và tình nghĩa hơn. Nghĩ đến những khuôn mặt hờ hững của các cô thợ khi thấy những món ăn ưa thích, bà Kim Cúc mỉm cười ấn nút radio trước khi bẻ tay lái về phía tay phải theo lối ra Quốc lộ 50. Tin thời tiết báo cho biết là cơn tuyết tối hôm qua sẽ được ngưng vào giữa trưa ngày hôm nay và khí trời ấm áp hơn nhiều so với thời gian cùng thời kỳ năm ngoái. Vẻ mặt hân hoan, bà Kim Cúc bấm sang nút cassette nơi phát xuất giọng ca ngân dài luyến cao của một nữ ca sĩ nổi tiếng tại Sài Gòn trước năm 1975 “Ngày tháng nào đã ra đi khi ta còn ngồi lại. Cuộc tình nào đã ra khơi khi ta còn mãi nơi đây ...” Yên lặng lắng nghe lời hát và mơ màng nhìn luồng xe chạy chậm chạp trong những cánh tuyết rơi trước mặt, bà Kim Cúc nhớ đến người cha thân yêu của bà. Ông cụ Đức thường hay nghe những bài hát xưa để hoài niệm về những kỷ niệm cũ và những tháng ngày đã mất. Còn bà khi nghe những bài hát yêu thích của bố mình như lúc ấy thì bà lại nhớ đến ông nhiều hơn. Thường thường, trong những ngày mưa hay tuyết nhẹ như thế ông cụ thường kiếm cớ đi đến tiệm móng tay với bà để động viên bà duy trì giờ giấc đúng theo thời gian qui định trên tấm bảng ghi giờ phục vụ cho khách hàng và để trông tiệm giúp bà trong trường hợp thợ báo nghỉ làm. Ông cụ thường khích lệ bà tuân theo những qui định đề ra để làm gương

cho nhân viên và đồng thời để phát triển công việc kinh doanh một cách đều đặn và nhịp nhàng. Ông cụ đã tỏ ra lo lắng khá nhiều cho công việc của bà giống như công việc ấy là của riêng ông. Và cũng vì ông cụ quá lo lắng cho công việc của con mình, khi mới chân ướt chân ráo đến California, ông đã cùng bà cụ Đức ghi danh học móng tay để giúp con và rể của mình khi chúng mở tiệm. Trong thời gian vợ chồng bà Kim Cúc mở tiệm móng tay đầu tiên tại California, bố mẹ của bà đã luân phiên trông coi dạy dỗ những đứa con của bà vừa hết lòng giúp đỡ bà phục vụ cho khách hàng tại những tiệm móng tay mà vợ chồng bà tậu được. Với khả năng khéo tay bẩm sinh, hai ông bà cụ đã giúp bà làm móng bột, trang trí hình kiểu trên móng bằng máy phun. Đặc biệt là bà cụ Đức vẽ các kiểu bằng tay sắc sảo chẳng khác gì con gái mặc dù lúc bắt đầu vào nghề bà cụ đã ở độ tuổi năm mươi. Tiếp tục giúp đỡ vợ chồng bà mọi chuyện trong gia đình lẫn công việc kinh doanh khi vợ chồng bà dời về ở Maryland, hai vị thân sinh của bà chẳng bao giờ nề hà công sức bỏ ra hay thắc mắc chuyện tiền bạc bồi trả. Niềm vui chính trong cuộc sống của họ ở Mỹ là được thấy sự thành công của rể, con và cháu của họ. Bố mẹ của bà xưa nay luôn luôn là người phóng khoáng; họ luôn nghĩ đến sự ban cho những người thân trong gia đình hơn là nhận lấy. Và vì lẽ ấy, càng nghĩ đến ông bà cụ, bà Kim Cúc càng cảm kích tình cảm dạt dào của hai vị sinh thành đã dành cho bà và gia đình bà. Nuối tiếc thời gian đầm ấm mà bố mẹ của bà sống chung với gia đình bà và những ngày hạnh phúc bên họ, bà càng thấm thía hơn với sự hy sinh cao cả của ông bà cụ. Bố mẹ bà đã bỏ biết bao công sức cho gia đình bà nhưng chẳng bao giờ hỏi han đến tiền bạc hay bất kỳ loại vật chất nào để bù đắp lại những gì mà họ đã bỏ ra. Bà nhớ lại sau bao lần lúng túng với việc gửi tiền hàng tháng cho họ, ông Hoàng và bà đã tìm cách lén lút vào căn phòng riêng của họ để đặt những phong bì chứa tiền. Hành động như thế vì cả hai thực tâm muốn gầy số vốn riêng cho ông bà cụ với lòng kính trọng chứ không phải là trả tiền cho thợ hay người làm công. Gửi tiền qua lối kín đáo này thường xuyên rất lâu nhưng bà Kim Cúc không hề nghe ông cụ Đức cho biết đã nhận được tiền, tán thành việc làm kín đáo tế nhị ấy hay phàn nàn số tiền đã nhận khá nhiều hay quá ít. Sự im lặng của họ, cho đến lúc

nghe lại như lúc ấy, đã làm bà không hiểu số tiền gửi hàng tháng ấy có đáp ứng mọi yêu cầu chi tiêu của họ không nhưng rồi bà tự an ủi rằng vợ chồng bà đã để tiền trong phong bì trội hơn nhiều so với mức chi tiêu hàng tháng của họ tùy theo mức thu nhập hàng tháng của vợ chồng bà và rằng ông bà cụ Đức không phải mua sắm hay chi phí bất cứ vật dụng hay thực phẩm gì cho gia đình bởi vì chồng của bà và bà đã lo mua sắm đầy đủ trong nhà từ cái lớn đến cái vật vãnh nhất. Tuy nhiên, bà chợt nhớ ra là chưa bao giờ bố hay mẹ của bà hỏi thăm, hỏi dò số tiền thu nhập lời lỗ của vợ chồng bà, chưa bao giờ than vãn hỏi thêm chi phí hàng tháng và cũng chưa bao giờ đề cập đến chuyện cần tiền để làm công nợ việc kia. Ky cóp được bao nhiêu hai ông bà cụ lại giảm giúi gửi cho ông cụ Phúc, chú ruột của bà, và bà Bạch Mai, người chị duy nhất của bà, vẫn còn ở Việt Nam.

Bồi hồi nhớ lại ngày bác sĩ phát hiện chứng viêm gan của bà cụ Đức, bà Kim Cúc buồn bã nhận thấy là ngày ấy là một ngày ảm đạm nhất đối với gia đình bà. Khi ông cụ Đức cương quyết đưa bà cụ trở về quê nhà với lý do chứng bệnh viêm gan trong thời kỳ trầm trọng nhất của bà cụ thích hợp với lối chữa trị phương pháp Đông y hơn Tây y thì bà Kim Cúc đã hiểu sinh hoạt bình lặng và êm đềm của gia đình bà sẽ bị xáo trộn hẳn. Mà thật là như thế, sau khi chuẩn bị mọi thứ và tiễn bố mẹ lên đường, bà Kim Cúc đã phải vất vả tự trông nom tiệm Bàn Tay Đẹp ở khu thương mại B., chạy vật liệu cho ba tiệm móng tay, đưa đón con Lisa từ các lớp học tiếng Việt đến các lớp học thêm khác, và chăm lo mọi việc trong gia đình. Một tháng sau đó, vì chứng ho kéo dài đến lên suyễn và vì sức khỏe suy nhược, bà đã phải nằm điều trị tại bệnh viện và đã phó thác tất cả việc làm ở nhà và kinh doanh cho ông Hoàng lo liệu. Nghi ngại khí hóa học trong tiệm móng tay ảnh hưởng sức khỏe những người thường xuyên làm việc ở đó, và đồng thời muốn vợ của mình ổn định tinh thần trước chuyện đột ngột xảy ra, ông Hoàng quyết định cho Lisa nghỉ các lớp học thêm sau giờ học ở trường và

cương quyết bảo bà giao hẳn việc quản lý tiệm Bàn Tay Đẹp trong khu thương mại B. cho ông Tảo, người bạn thân và là người thợ tỉn cẩn nhất trong tiệm, quản lý và khoán hẳn việc chạy vật liệu, tính toán chi thu hai tiệm Bàn Tay Đẹp ở thương xá P. và L. cho hai ông Tiến và Thương lo liệu. Thế là từ sau trận ốm kịch liệt, bà hoàn toàn để mặc tiệm Bàn Tay Đẹp ở khu thương mại B. cho anh quản lý Tảo và ông Hoàng bàn bạc giải quyết mà cho đến lúc bấy giờ ngoài chuyện biết thu nhập của tiệm tăng cao, bà không hề biết công việc đang phân bố và điều động trong tiệm như thế nào. Với cảm giác buồn lằng lằng trong lòng, bà Kim Cúc giảm tốc độ của xe và giữ khoảng cách khá xa với chiếc xe trước mặt trong khi lái từ từ và chậm chạp. Khi chiếc xe Honda đỏ rờ vào lối ra số hai, tiến vào đại lộ V. và ngang qua các con đường đầy tuyết trắng dẫn đến thương mại B., cảm giác nhớ nhung bố mẹ và lo lắng cho công việc kinh doanh của bà hoàn toàn được thay bằng cảm giác ân hận. Bà ân hận là đã không nghe lời ông Hoàng gọi cho cô Vân hủy lời hứa nên phải lặn lội đi làm trong tháng lạnh nhất của mùa đông tại miền Đông của nước Mỹ này. Lòng vòng trong chỗ đậu xe một lúc bà quyết định đậu xe ngay trước cửa tiệm thay vì chừa chỗ đậu cho khách hàng như thói quen xưa. Tắt máy xe, khuôn mặt bà rạng rỡ hẳn lên khi nhìn bảng hiệu Bàn Tay Đẹp. Trước đây bà luôn luôn nghĩ rằng mua tiệm cũ do người chủ cũ đã gây dựng khách vẫn có nhiều thuận lợi hơn là đương thân mở tiệm và tự gây dựng khách hàng ngay từ lúc ban đầu tuy nhiên vì thuận lòng với sự tính toán của chồng, bà đã bằng lòng theo quyết định của ông. Ông Hoàng cho rằng tiệm Bàn Tay Đẹp trong khu thương mại B sẽ thành công chắc chắn trong việc gây dựng khách bởi vì nó nằm ngay mặt tiền của thương xá nơi mà có nhiều loại kinh doanh nhộn nhịp và khác nhau, gần các tuyến xe buýt và xe điện, và nhất là gần các cơ quan chính phủ và khu cư dân có mật độ dân số cao. Những người kinh doanh ngành móng tay có lẽ cũng đã lý luận như ông Hoàng, nhưng họ không dám liều mua một tiệm văn phòng phẩm cũ để gây dựng nên tiệm Làm Móng Tay mới tinh trong khu vực đã có một tiệm làm tóc và chút ít phục vụ làm tay chân nước của một người bản xứ gần đó. Họ cũng không thể nào ngờ tiệm Bàn Tay Đẹp này gây dựng vô số khách hàng chỉ sau hai

tuần lễ. Số khách của tiệm tăng trưởng, không những từ các nguồn mà ông Hoàng tính toán mà ngay cả từ tiệm làm tóc, mỗi ngày một nhiều. Nhờ vậy mà chỉ hơn hai năm thôi, vợ chồng bà thu nhập lợi tức từ tiệm này vượt xa hai tiệm Bàn Tay Đẹp tại thương xá P và L. ở Baltimore đến gấp đôi.

Trong lúc bà Kim Cúc đang đắm chiêu suy nghĩ trong xe, tấm kính sáng bóng của tiệm móng tay Bàn Tay Đẹp trước mặt bất thần được mở toang và một cô gái với mái tóc tém hơi giống kiểu con trai chạy ào ra, nói to:

- Cô Hoàng! Cô đi làm lại rồi! Cô khỏe lại hẳn rồi phải không? Mừng quá!

Bà Kim Cúc vừa mở cửa xe vừa giục:

- Trở vào tiệm đi chứ lạnh! Cô vào ngay đây!

Trong lúc bà Kim Cúc đóng cửa xe, vài cô gái khác lại chạy ra bu quanh bà với những tiếng reo ríu rít “Cô đi làm lại luôn phải không cô Hoàng?”, “Chị Kim Cúc ra tiệm với tụi em luôn đó chứ!”, “Chị đừng nói là chị ghé thăm tiệm thôi nghe chị Ann!”

Trao cho đám con gái gói thức ăn và theo họ vào tiệm với niềm vui sướng rộn ràng, bà Kim Cúc hỏi đùa:

- Khách đâu mà mấy đứa nhớn nhơ như thế này? Có phải mấy em vừa mới “luyện chương” đó không?

- Không đâu chị Ann! Tụi em đang “dợt” tay nghề bởi vì những người mới đến năng nổ quá. Họ muốn chứng tỏ tụi em là người có tội đó mà?

- Người mới nào mà siêng năng làm việc vậy?

Vừa dứt lời, bà Kim Cúc suýt đánh rơi chiếc xách tay xuống nền nhà bởi vì trước mặt bà người quản lý ngồi ở quầy tiếp khách là người thanh niên có tên Duy Anh và người đứng bên cạnh anh ta là cô Vân, cháu của bà Hậu.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Chín

- Thừa cô, ngày hôm qua em đã đến đây như cô dặn. Cô Vân lễ phép nói.

Bà Kim Cúc vừa cởi chiếc áo khoác đỏ vừa đáp lại:

- Cảm ơn em đã đến đúng hẹn. Xin lỗi em là tôi đã quên gọi báo cho em biết ngày tôi trở lại tiệm là ngày thứ năm chứ không phải ngày thứ tư. Ngày hôm qua em có học được chút nào chưa?

Cô Vân lắc đầu trong khi cô gái có mái tóc tết kiểu con trai láu táu:

- Cô Hoàng đâu cần lo lắng cho chỉ nhiều như vậy! Chỉ có người sẵn sàng, và chỉ vẽ tận tình rồi mà!

Bà Kim Cúc đưa ánh mắt lạnh lùng và bình thản gắn chặt trên khuôn mặt chàng Duy Anh:

- Em là người quản lý của tiệm này.

Người thanh niên đáp lại:

- Dạ phải. Em tên là Nguyễn Duy Anh. Em được anh Tảo giới thiệu và được anh Hoàng nhận vào làm ở đây.

Bà Kim Cúc gật đầu, bước thẳng vào trong tiệm. Nỗi ấm ức hoàn toàn chiếm ngự sự kinh ngạc đang có của bà. Qua lối tự giới thiệu, bà hiểu rằng người thanh niên kia hoàn toàn chối bỏ sự quen biết giữa anh ta với bà trước những cô thợ và nhất là trước mặt cô Vân. Và cũng qua lời tự giới thiệu, cách xưng hô của anh ta với ông Hoàng ngầm cho bà biết anh ta ở vị trí “anh em” chứ không phải là “chú cháu” như bà đã biết sơ về lý lịch của anh.

Cô gái với tóc kiểu con trai và đôi lông mày mỏng như chỉ đi theo bên cạnh bà Kim Cúc phàn nàn:

- Không biết ông Duy Anh có quan hệ gì với chú Tảo mà được chú Hoàng tin tưởng ghê đó cô. Hình như “ổng” không có bằng làm móng tay hay sao đó mà em không thấy “ổng” làm cho người khách nào cả. Khách đông cách mấy “ổng” cũng để tại em làm chứ không làm phụ như chú Tảo đâu cô!

Sau khi chào người khách đang được phục vụ và cô thợ có nước da nâu sẫm và thân hình đầy đặn tại chỗ làm móng chân nước, bà Kim Cúc quay

sang hỏi cô gái thay vì trả lời:

- Duy Anh làm ở đây bao nhiêu lâu rồi hả Kim?

- Dạ gần hai tháng rồi. Khoảng trước Giáng Sinh đó cô. Chú Tào giới thiệu “ổng” cho chú Hoàng.

Bà Kim Cúc vừa mở phòng chứa đồ dành cho nhân viên vừa hỏi:

- Hai tháng cũng lâu rồi mà Kim không biết là anh ta có hay không có bằng làm móng sao?

- Dạ không cô ạ! “Ổng” kín đáo và nghiêm trang như ông cụ. Chỉ có ngày hôm qua là “ổng” vui vẻ và nói nhiều bởi vì gặp con Vân. Chắc là “ổng” biết nó trước rồi nên đối đãi đặc biệt với nó. Hôm qua “ổng” tự ý lấy vật dụng trong tiệm cho nó tập giống như “ổng” là chủ tiệm này vậy.

Bà Kim Cúc hạ giọng thật thấp khi thấy anh Duy Anh đang tiến về phía sau lưng cô Kim:

- Chuyện gì để cô tính sau.

Cô Kim định nói thêm đã phải quay ra sau với thông báo của anh Duy Anh:

- Chị Minie có khách.

Nhận tấm phiếu chữ nhật nhỏ bằng nửa bàn tay của đàn ông, cô Kim khép ngay đôi môi và lặng lẽ bước theo anh Duy Anh ra phía trước. Bà Kim Cúc, sau khi rút xấp giấy tờ từ trong chiếc xách tay và đóng cửa phòng chứa vật dụng dành cho nhân viên, bước theo sau họ với ánh mắt ngơ ngác nhìn quanh tiệm. Tủ kê ti vi và đầu máy thường để sau phòng ăn của thợ luôn luôn hoạt động hàng giờ bởi những bộ phim Tàu tiếng Việt rộn ràng, gay cấn, éo le hay bi thảm khóc lóc nay được kê trước năm cái bồn ghế spa làm móng chân khách với tin thời sự của đài truyền hình số bốn và tiếng Mỹ lúc vắng vắng, lúc râm ran.

Càng đi ra phía trước, bà càng cảm tưởng như tiệm của mình rộng rãi hơn và khang trang hơn. Tám cái bàn làm móng tay, trước đây được kê thành hai hàng ngang đối diện nhau chiếm phần lớn lối đi chính giữa bởi tám chiếc ghế ngồi của khách, được kê dọc sát vào hai vách tường cho nên giữa lối đi trở nên quang đãng và rộng rãi hơn xưa. Cách sắp xếp không những tạo cho lối đi chính giữa rộng rãi hơn trước mà còn hạn chế những mẫu đối thoại với nhau bằng tiếng Việt của những người thợ khi họ không còn được

ngồi ngang hàng với nhau. Nếu ngồi ở bàn làm việc các cô thợ chỉ có thể nói chuyện với khách trong lúc phục vụ bởi vì phía trái và phải của họ là không gian của lối đi chính giữa hay vách tường sát bên cạnh. Trên tường, dọc các chỗ ngồi của các cô thợ rực rỡ bởi những tấm gương soi mặt sáng bóng, những hộp kính chứa vô số mẫu vẽ và những cô người mẫu với những bàn tay thời trang lạ mắt và tuyệt đẹp.

Khu vực tiếp khách cũng được thay đổi trái ngược hoàn toàn với các vị trí trước đây. Cách sắp xếp khá đặc biệt khiến bà tin chắc ý kiến đưa ra cho việc thay đổi chắc chắn phải có sự đồng ý của chồng bà. Quầy tiếp khách và thu tiền nơi mà trước đây được kê ngay góc phải của tiệm nay được đặt ngay sau cửa ra vào mà bảng ghi giá tiền các món phục vụ và bảng hành nghề của tiệm của bức tường cạnh ấy đập ngay vào chú ý của khách. Chỗ cũ của quầy tiếp khách được thay bằng tủ kính trưng bày các lọ nước sơn móng tay đủ màu mà trên mặt tủ là bảng kê giá tiền của từng loại. Chỗ cây cảnh với các cành lá tươi xanh vươn cao gần như che khuất cây móc áo khoác và tủ để các tạp chí dọc sát bức tường bên trong. Càng ngắm nghía xung quanh, bà càng bằng lòng với cách thay đổi hợp lý cho dù bà không đoán được cách bài trí này là do anh Tảo người quản lý cũ hay do anh Duy Anh người quản lý mới đặt ra.

Cô Vân đang nói chuyện với anh Duy Anh, ngừng bật và quay sang hỏi bà Kim Cúc:

- Thưa cô, em phải làm gì ạ?
- Chờ cô chút xíu. Cô phải chuẩn bị giấy tờ cho em điền để gửi cho State Board rồi mới tính được.

Anh Duy Anh chỉ chiếc bàn làm móng tay ngay sau quầy tiếp khách và nói với bà Kim Cúc:

- Bàn làm việc của chị vẫn là chỗ cũ. Chỗ này, chị có thể vừa làm cho khách và có thể quản lý tiệm.

Bà Kim Cúc ngồi xuống ghế, lạnh lùng đáp:

- Trước đây tôi có thời gian nên đã phụ với anh Tảo quản lý tiệm nhưng hiện thời tôi không nghĩ là tôi có thể phụ em. Em đã làm ký cam kết với chồng tôi như thế nào thì cứ thế mà tiếp tục làm.

- Chị không thấy có vấn đề gì khi ngồi chỗ này chứ?
- Không. Tôi có thể ngồi bất cứ nơi nào theo sự sắp xếp của em miễn là thuận lợi cho tiệm, cho khách và những người thợ khác.
- Em nghĩ trước đây chị thường ngồi bàn này và phía này chắc là chị thích chỗ này.

Bà Kim Cúc toan nói cho anh Duy Anh biết là mặc dù bàn làm việc này là bàn làm việc cũ của bà nhưng vị trí của nó hiện thời bị che khuất bởi cái quầy thu tiền và như thế người đối mặt với bà là cái quầy và anh ta chứ không phải tấm cửa gương ra vào mà bà có thể chào khách ngay khi họ mở tấm cửa kính vào như trước đây. Tuy nhiên, bà đã im lặng để giữ mức lịch sự và tôn trọng vị trí quản lý của người thanh niên này, rồi bà bảo cô Vân ngồi xuống chiếc ghế đối diện của khách và hướng dẫn cô điền vào những ô mục của các mẫu đơn. Trong khi cô Vân lúi húi ghi ghi điền điền, bà Kim Cúc mở các hộp tủ của bàn làm việc với đôi mắt ngạc nhiên. Hộp móng tay giả với các số lớn nhỏ, hộp đồ nghề làm móng tay mới sáng với các vật dụng cắt móng tay, những cây giữa móng tay, cây đẩy da chết, xốp chà bóng, và hộp đựng bông gòn đều được xếp đặt thứ tự. Sự ngăn nắp của các vật dụng trong các hộp tủ khiến bà chú ý kỹ hơn những vật dụng trên bàn. Bà nhận ra hộp keo, hộp đựng bột, thuốc rửa móng, những chai nước sơn đủ màu và máy giữa làm móng bột được lau chùi sạch sẽ và sắp đặt thứ tự. Tất cả dường như được chuẩn bị sẵn sàng và chu đáo để cho công việc tiến hành được thuận lợi hơn và nhanh chóng hơn. Lạ lùng với chiếc khung chữ nhật gắn ngay chính giữa bàn làm việc mới của mình, bà tò mò hỏi anh Duy Anh:

- Cái gì đây?
- Đó là máy hút khí loại tân tiến nhất hiện nay. Loại bàn mới có máy hút khí này do anh Hoàng đặt mua trước Tết và sai thợ lắp ráp cách đây hai tuần. Với cái hộp hút bụi dơ lẩn khí độc tại những chiếc bàn làm việc của thợ và hệ thống thông khí tối tân trong tiệm, thợ làm móng bột không cần đeo khẩu trang cũng bảo đảm được sức khỏe.

Bà Kim Cúc gật đầu và im lặng bấm nút qua lại để thử bộ phận hút bụi. Đến lúc ấy bà mới nhớ ra là khi bước vào tiệm, dù đã vắng mặt trong

khoảng thời gian cũng khá lâu, bà không ngửi thấy mùi nồng nặc của thuốc rửa và sơn móng tay như trước đây. Cảm động trước tấm chân tình của chồng dành cho mình, bà quên hẳn người thanh niên đang chăm chú nhìn bà, và đang chờ nghe những lời đối đáp kế tiếp cũng như không để ý là cô gái tên Vân đang chìa những tờ đơn đã điền xong trước mặt.

Anh Duy Anh nói tiếp:

- Em nghe nói anh Hoàng đã bỏ khá nhiều tiền cho hệ thống thông khí cá nhân này, nhưng nhờ vậy mà tiệm đã giữ được thợ và chưa kể là nhiều người muốn xin vào làm việc cho tiệm này. Nơi nào cũng chia sáu bốn cho thợ nhưng thợ thích làm ở tiệm mình vì môi trường làm việc ở đây bảo đảm môi trường an toàn cho sức khỏe hơn các tiệm khác. Tiệm mình giờ cũng nhiều khách lắm bởi vì khách cũng biết là với hệ thống hút khí chết ra khỏi tiệm, họ có thể ngồi trong tiệm cả ngày, kể cả khi họ dắt con nhỏ đi cùng.

Bà Kim Cúc lại gật đầu bình thản và kết thúc câu chuyện với anh bằng câu nói hết sức lạnh nhạt.

- Nhìn số khách trong tiệm vào thời gian mưa tuyết như thế này tôi cũng hiểu được.

Cô Vân hỏi trong lo lắng:

- Em nghe nói hình như muốn làm trong tiệm móng tay phải có tên Mỹ để khách gọi mình dễ hơn tên Việt phải không chị?

Ngạc nhiên với lối xưng hô thay đổi đột ngột của cô Vân, bà Kim Cúc liếc xuống tờ đơn trước mặt. Năm sinh 1971 có nghĩa là cô Vân lớn hơn cậu Phụng con bà mười tuổi. Với số tuổi hai chín cô vẫn có thể đáng hàng cháu của bà thế mà cô đã thay đổi cách xưng hô giống với lối xưng hô của anh Duy Anh đối với bà khi mà bà chắc chắn cô đình ninh anh ta lớn hơn tuổi cô rất nhiều với phong cách già dặn của anh.

Không nghe bà Kim Cúc trả lời, cô Vân hỏi tiếp:

- Nếu phải có một tên Mỹ, chị đặt cho em một tên được không?

Khuôn mặt ngờ ngẩn của bà Kim Cúc sáng hẳn lên với nụ cười thật tươi.

- Được chứ! Nếu em muốn.

- Em sẽ thích bất cứ tên Mỹ nào mà chị đặt cho em. Em tin tưởng chị làm việc gì cũng tốt đẹp.

Bà Kim Cúc ngạc nhiên:

- Vì sao em nghĩ vậy?

- Em không biết nhưng gặp chị lần đầu tiên em có ngay ấn tượng chị là người ngay thật, uy tín, đáng tin cậy và dễ gần gũi.

Bà Kim Cúc chăm chú nhìn cô Vân một lúc rồi chậm rãi nói:

- Tôi thường ao ước nếu tôi có thêm một đứa con gái nữa tôi sẽ đặt tên là Katherine gọi tắt là Kathy. Katherine nghĩa là trong sáng cao thượng. Tôi nghĩ ngoại diện của em phù hợp với tên này nhưng không hiểu em có muốn tên ấy không.

Cô Vân cười thật tươi:

- Em sẽ là Kathy.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười

Sau hai ngày trở lại làm việc ở tiệm Bàn Tay Đẹp trong thương xá B, bà Kim Cúc mới có thì giờ rảnh để tự hỏi không hiểu vì sao bà lại giới thiệu tên Kathy cho cô Vân trong khi tất cả mấy cô thợ trong tiệm của bà đều có tên với những chữ i ngắn hay y dài như Mimie, Nickie, Lucy, Christy, Jenny, và Cindy. Các cô thợ trong tiệm Bàn Tay Đẹp này không bao giờ tiết lộ nguồn gốc của các tên Mỹ mà các cô có nhưng cả các cô ấy và bà đã chẳng bao giờ để ý mấy cái tên với chữ i và y cuối có thể gây cười cho những người khách nếu họ để ý nghe những tiếng kêu tên nhau như bà đang để ý trong lúc này. “Nickie ơi! Có kèm mới không cho mi mượn một cái đi!”, “Jenny! Con khách đó chờ bà chứ không chịu cho tui làm, tui lấy con khách không có hẹn này theo tua thôi”, “Christy xong chưa vậy? Con nhỏ khách của tui muốn bà làm lông mày cho nó đó!” “Lucy! Lấy dùm cho Minie cái khăn luôn đi!” Những âm i cuối của các tên vang lên liên tiếp đã tạo nên một kiểu láy âm ngộ nghĩnh khiến cho bà Kim Cúc mỉm cười. Sự hợp lại của các tên có vần i trong cùng một tiệm có thể gây cho những người khách ở tiệm tin tưởng rằng tất cả các tên ấy được đặt ra bởi một người có máu hài hước. Còn các cô thợ của bà thì hãnh diện với cái tên của họ lắm bởi vì tất cả đều nói rằng những tên Mỹ có chữ i hay y cuối biểu hiện sự nhu mì, nhỏ nhắn và dễ thương. Họ đã tán thành ngay khi cô Minie nói là “Em thích mấy cái tên Mỹ như Betty, Nicky, Lucy, Nancy, Minie ... Tên Mỹ với âm i cuối nghe ngon gì đâu!” Từ “nhon” mà cô Minie dùng ở đây là từ phiên âm trại từ chữ “mignon” của tiếng Pháp với nghĩa nhỏ nhắn dễ thương mà qua đối thoại của những người thợ, bà Kim Cúc chỉ đoán được là những tên ấy có lẽ do chính họ tự đặt ra chứ không phải do các chủ cũ của họ đặt cho. Tên Minie của cô Kim thể hiện đúng với mẫu người nhỏ nhắn mảnh mai của cô. Khuôn mặt trắng hồng thon nhỏ với cánh mũi cao thanh thanh, đôi mày tia gọn và mái tóc tém ngắn màu vàng ánh tạo cho cô có cái vẻ trẻ trung của cô gái mới lớn. Thêm vào đó, áo cánh ngắn, quần túm cao để lộ mắt cá chân, và đôi guốc cao nhọn bé tí mà cô thường phục

sức ngay cả vào mùa đông đã không cho một ai có thể đoán số tuổi ngoài ba mươi của cô. Dáng vóc, khuôn mặt, và cách ăn mặc của cô Kim đã tạo cho cái ngoại dạng “nhon” như cô mong muốn tuy nhiên tính tình cô chẳng tạo cho ai ấn tượng “nhon” khi tiếp xúc với cô bởi vì cái miệng nhỏ xíu và đôi môi mỏng lét của cô thường phê bình và chỉ trích những việc làm của người khác hơn là nói những điều vui vẻ thời lời. Mỗi khi nhìn những việc không vừa ý, cô thường dùng chữ “Gớm! Làm gì mà dễ sợ vậy!”, “Kinh khủng quá!”, “Thấy mà ghê!” với cái chau mày bất bình như chứng kiến một tội trạng rất khủng khiếp dù chuyện cô bình phẩm chỉ là chuyện nhỏ nhặt như vết lem của một mẫu móng tay do một cô thợ vẽ vụng về hay một món thức ăn không được làm đúng cách. Chuyện cô thường lên án và bình phẩm trong tiệm nhiều nhất là thái độ khinh người của những người Việt đến Mỹ từ năm 1975 và chuyện sửa thẩm mỹ của những người con gái ham đẹp. Hai chuyện bình phẩm này của cô đã gây tranh luận nhiều lần giữa cô và đám thợ con gái. Phản đối với chuyện thứ nhất, những người thợ trong tiệm đã vặn cô bằng những câu hỏi: “Sao Kim biết mấy người Việt 75 khinh người?”, “Sao Kim không nghĩ là người ta không biết nói tiếng Việt?” rồi cuối cùng làm cô nín lặng bởi câu châm chọc “Nhìn Kim trắng trẻo, mắt xanh, mũi cao, tóc vàng mọi người chắc chắn tin Kim là người Mỹ, đâu có ai nghĩ Kim là người Việt mà nói tiếng Việt với Kim?” Chuyện bình phẩm thứ hai kéo dài hơn chuyện thứ nhất bởi vì trong khi đám con gái hùng hồn lý luận rằng thẩm mỹ tạo cho những người con gái kém may mắn nâng cao lòng tự tin và sự hãnh diện với cái tên “người đẹp” theo đúng nghĩa như các đấng mày râu thường gán cho họ thì cô Kim một mực khẳng định cho rằng “Trời cho sao để vậy cho tự nhiên chớ mắc mớ gì phải sửa! Càng sửa thì càng mất vẻ tự nhiên và càng xấu xí hơn! Đúng là mấy bà có lắm tiền nên bày chuyện! “ Vấn đề tranh luận càng lúc càng kéo dài và căng thẳng đến nỗi bà Kim Cúc không dám lên tiếng một lời hay can thiệp vào. Cho rằng cuộc tranh cãi của đám thợ không ảnh hưởng đến công việc làm ăn của mình và lý luận của hai phe, dù số người của mỗi phe không cân bằng, đều có lý lẽ đúng đắn riêng của nó, bà Kim Cúc để mặc cho những lời bình phẩm chua cay của cô Kim hay những lời chống đối của các cô thợ

đối với cô Kim lâu lâu vang lên trong tiệm. Ý đông, đám thợ thay phiên chăm chọc cô Kim rằng nếu cô ta không nhận ra giá trị làm đẹp của ngành thẩm mỹ cho các bà các cô, và không thấy rằng nghề móng tay là một phần của ngành thẩm mỹ, thì cô nên nghỉ làm cái nghề mà cô kiếm hơn bảy trăm đồng mỗi tuần chưa kể tiền thưởng của khách. Sau cùng họ còn hùng hồn lý luận rằng thẩm mỹ có thể sửa những tướng xấu của con người cả nam lẫn nữ chứ không đơn giản chỉ làm đẹp cho phái nữ thôi, rồi đay nghiến thêm là cô Kim cần sửa lại cái miệng nhỏ thêm nhiều hơn nữa để khỏi phải bình phẩm những điều khó chịu mà lâu lâu họ phải nghe.

Cô Hằng, có tên Mỹ là Nickie, đồng quan niệm của cô Kim rằng tên Mỹ với vần i hay y thể hiện sự nhỏ bé dễ thương của con gái nhưng lại hậm hực với cô Kim vì bị cô Kim bình phẩm chuyện xăm môi và bị cô Kim gọi là chị trong khi cô ta nhỏ hơn cô Kim gần năm tuổi. Nghe họ đối thoại với nhau, nếu không để ý, thì tưởng là cả hai người ăn nói lịch sự với nhau lắm nhưng thực sự là họ cố tình tự nhận nhỏ bé hơn, trẻ trung hơn người mà họ kêu bằng chị kia. Cô Hằng cũng là người Việt lai Mỹ trắng nhưng cao lớn và rắn chắc hơn cô Kim khá nhiều. Cô là người chi rất nhiều tiền cho các phim bộ tình cảm xã hội ướn át của Hồng Kông, Đại Hàn hay Đài Loan. Cô thường khóc sút sùi trước những đoạn phim đầy thương tâm rồi tiếp tục khóc trong ngày hôm sau lúc nhắc lại những đoạn phim ấy với đồng nghiệp hoặc với cô Liên, người đã cùng coi phim với cô. Sau khi khóc cho chuyện của phim cô tiếp tục khóc thêm cho chuyện của cô, những câu chuyện đau thương, và khổ sở mà cô trải qua sau năm 1975. Có lẽ vì cô nhiễm phim truyện khá nhiều nên cô có lối kể chuyện rất lưu loát và chính vì thế bà Kim Cúc cũng đã nhiều lần để ý lắng nghe lời cô tâm sự với cả đám thợ hoặc chỉ riêng mình bà. Qua các mẫu chuyện của cô Hằng, bà Kim Cúc biết được cô hoàn toàn mù chữ bởi cái nghèo nàn khổ sở của mẹ cô, và sự chọc ghẹo của bạn cùng trường. Trong những mẫu chuyện ấy, bà Kim Cúc nhớ nhất là chuyện cô làm khuôn vác mỗi ngày tại bến cảng T.N. Hình xăm ba đóa hoa hồng và những cánh lá xanh lục trên bờ vai phải của cô được bày ra khi cô nói lý do cô phải xăm chúng. Những vết trầy trụa trở nên ung mủ và chai đen trên mặt vai phải của cô Hằng gây nên bởi những bao hàng

nặng trình trịch được thay bằng những đóa hồng xăm màu tươi thắm đã tạo trong trí bà Kim Cúc cảnh một cô gái tội nghiệp đáng thương chạy hùng hục với những bao tải nặng trên vai từ bến tàu đến kho chứa của những người chủ vừa rời từ kho chứa chạy trở lại bến tàu để lấy lượt khuân hàng khác, cảnh cô gái tội nghiệp đáng thương ấy thành thật trả lại gói tiền của chủ vừa mà cô tình cờ nhặt được và cảnh cô gái tội nghiệp đáng thương ấy kiên quyết phủ nhận sự luyến ái của kẻ muốn tước đoạt trinh tiết của cô khi hắt đặt điều kiện chia cho cô khuân vác hàng nhiều hơn những kẻ đồng nghề với cô. Hình ảnh những bao hàng nặng bốn, năm chục ký oằn thân hình cao đẹp của cô Hằng đã khiến bà Kim Cúc rơi lệ trong những phút họ tâm tình với nhau bởi vì bà chưa bao giờ tưởng tượng ra hình ảnh mâu thuẫn của một cô gái trắng đẹp như thiên thần phải chịu những cảnh vất vả và khổ cực nhất của trần gian.

Cô Minh có tên Jenny cũng là người Việt lai Mỹ trắng. Có lẽ cô cũng sinh ra đời vào khoảng năm 1966 như cô Kim chứ không phải là năm 1971 như cô Hằng nhưng cô không câu nệ chuyện xưng hô chị em như hai cô kia. Với người đồng trang cô thường xưng hô “you me” và với bà Kim Cúc thì cô xưng hô chị em để tỏ ra mình cũng chính chắn chẳng khác gì bà. Hoàn cảnh cô chẳng khá gì hơn cô Hằng; cô mù chữ hoàn toàn vì tình trạng vô gia cư, sự vô thừa nhận của đa số bà con họ hàng và sự ruồng bỏ của chính người mẹ ruột của cô. Bà mẹ vì sợ liên lụy tới “giặc Mỹ”, những người từng bỏ bom miền Bắc, cho nên sau lần di tản năm 1975 đã giao cô cho một người đàn bà ăn xin đáng tuổi ngoại cô. Người mẹ nuôi này, không có phước để hưởng sự đáp ơn của cô, chết đúng ngày cô được chính phủ Hoa Kỳ chấp thuận bảo lãnh cô đến xứ sở tự do. Ảnh hưởng đạo Phật của người mẹ nuôi, cô Minh tin tưởng tuyệt đối vào tiền kiếp và luật nhân quả. Là người thợ làm móng vừa giỏi vừa cẩn thận, cô đã có nhiều khách hẹn nhất trong tiệm. Những người khách của cô luôn luôn kiên nhẫn chờ đến phiên mình để được cô phục vụ chứ không chịu bất cứ người thợ nào phục vụ thay. Thu nhập của cô không những nhiều nhất trong đám thợ mà tiền thưởng của khách dành cho cô cũng nhiều bậc nhất. Điều này đã làm cho cô khẳng định nghề là nghiệp và lập đi lập lại cái cực khổ của nghề hiện tại

của cô do bởi tiền kiếp ông bà tổ tiên của cô hành hạ những kẻ nô lệ da màu cho nên đến đời cô phải làm cực khổ để trả bù lại những sức lực mà tổ tiên của cô “đã vay”.

Sự lập đi, lập lại nhiều lần về quả báo do ông bà để lại và về “công việc tôi mọi” hàng ngày của cô Minh đã làm cho cô Liên khó chịu. Cô Liên, có tên Mỹ là Lucy, và là người có thân hình đầy đặn và tròn trịa nhất trong đám thợ, đã căn nhắc cô Minh rằng công việc chà rửa, cắt móng, xoa bóp tay chân cho khách mà cô Minh làm chẳng khác gì công việc mà cô làm hàng ngày nhưng cô là người Việt lai Mỹ da đen thì tổ tiên cô có nợ gì với người nô lệ da đen kiếp trước mà cô phải trả cho những người cô đang làm. Cô Liên không bao giờ tin vào tiền kiếp nhưng lại tin vào số phận sướng khổ của con người. Cô thường nói là cuộc đời con người là do trời định và con người phải chấp nhận số phận trời ban cho mà không nên than vãn điều gì. Trong khi cô Minh oán trách người mẹ ruột và thương tiếc người mẹ nuôi không còn sống để cô đền đáp công ơn nuôi nấng thì cô Liên đã “giảng đạo” cho cô Minh rằng bất cứ người mẹ nào cũng thương con nhưng vì hoàn cảnh éo le nên đành phải lâm vào cảnh đối xử tàn nhẫn với con và đành phải chịu oán hờn. Cô kể cho mọi người trong tiệm nghe là ngày mẹ cô đem cô cho vợ chồng ông cậu ruột bằng cách dàn cảnh như vợ chồng ông cậu tình cờ lượm được đứa con nuôi, cô đã khóc rất nhiều. Sau đó vì nhớ mẹ cô đã phải đi bộ hai cây số để về tìm bà. Thế nhưng khi trở về nhà ngoại, bà mẹ của cô đã cố tình lẩn tránh. Bà nhất định không chịu nhận cô là con và cương quyết cấm cô gọi bà là mẹ. Buổi tối cuối cùng gặp bà mẹ trước khi trở về nhà ông cậu, cô đã oán trách và nguyền rủa bà là người mẹ tàn nhẫn và ác độc nhất trần gian. Lúc đó, bà đã nói với cô rằng “khi nào con lớn lên, để con và làm mẹ thì con mới hiểu tấm lòng của người mẹ thương con như thế nào! Vì hoàn cảnh mà mẹ phải dứt đi núm ruột của mình thôi!” Khi đến đoạn kể này giọng nói hùng hồn của cô trở nên lập bập lập bập như giọng nói người cà lăm, đôi môi dày của cô rung lên từng hồi, rồi cô òa ra những tiếng nói đứt đoạn hòa trong những tiếng khóc nức nở “... đến giờ ... đến giờ tui có con rồi, tui mới hiểu tình mẹ thương con ra sao bà à! Để con tui ra, tui thương tui nó bao nhiêu thì tui biết mẹ tui cũng đã

thương tui như vậy. Tui hiểu là mẹ tui cho tui đi chỉ vì bà muốn che mắt mấy ông Cách Mạng , và muốn ngừa trước sự trả thù của họ. Ông cậu tui kể là ngày xưa ba tui làm lớn dữ lắm! Ông làm tướng của quân đội Mỹ lận đó nghe bà ! Nhưng mà bà nghe lời tui đi! Nghe lời tui mà tìm mẹ ruột bà đi! Có lẽ mẹ ruột của bà có nỗi khổ tâm nào khi đem bà cho người khác đó!” Khi nghe cô Liên kể đến đoạn này không một ai trong tiệm để ý đến chuyện biệt tăm của mẹ cô Minh mà xôn xao hỏi ba của cô Liên là ai, tên ông ta là gì và cô đã tìm lại ba của cô chưa. Sau đó, tất cả mọi người đều ồ lên thất vọng trước cái lắc đầu của cô. “Lúc đó, mẹ tui sợ quá nên đốt cả giấy tờ làm sao tui biết đâu mà tìm. Nhưng mà nếu có còn giấy tờ mẹ tui cũng không cho tui tìm đâu vì bà sợ tui sẽ làm bận tâm vợ con của ông! “. Câu trả lời của cô Liên làm vỡ tan tành hình ảnh trùng phùng của cha con cô theo những tiếng “-” tiếp theo của các cô thợ. Trong lúc các cô thợ vắn hỏi thêm về mẹ của cô thì cô ta tiết lộ thêm rằng “Mẹ tui không có muốn đi Mỹ. Tui sang đây với chồng con tui thôi. Bà ở lại với chồng và hai đứa con trai sau của bà. Bà đẹp mà học giỏi lắm bà à! Đàn ông nào thấy bà cũng mê hết trơn cho nên làm sao mà ở dẫy cho được! Trước khi Cách Mạng vô, bà học trường Gia Long Sài Gòn đó mấy bà ! Không dễ nào thi đậu vào trường đó đâu!” Và khi nói về mẹ, Cô Liên đã thao thao về những món quà và những số tiền mà cô đã gửi về cho mẹ cô trong những năm qua, về những cách đáp đền tình thương cho mẹ của cô hiện tại, và về sự báo hiếu của các con của cô trong tương lai để rồi kết thúc tất cả câu chuyện bằng việc khuyên nhủ cô Minh hãy nghĩ đến chuyện tìm mẹ và gửi tiền giúp đỡ mẹ như cô đã từng làm cho mẹ của cô. Tuy nhiên bà Kim Cúc đã không còn nghe cô Liên khuyên nhủ cô Minh kể từ sau thời gian cô Minh tâm sự với cô Liên và mọi người trong tiệm rằng chẳng bao giờ cô ta có thể tìm được mẹ cô bởi vì cô không biết bà hiện ở nơi nào, sống chết ra sao, nhất là cô không có một tấm hình nào để đăng tin tìm mẹ trong khi có thể có hơn hàng ngàn người đàn bà Việt Nam có cùng tên với mẹ cô là Nguyễn Thị Lan. Cô Liên buồn bã kết thúc mối tận tâm của mình đối với cô Minh rằng: “Có khi mẹ của bà chết từ lâu rồi cũng nên! Biết đâu sau khi đem cho bà xong, mẹ bà buồn, bệnh, không có chỗ ở, không có cơm ăn rồi chết. Biết

đâu trong lúc bà nguyên rửa mẹ của bà , gặp giờ linh , mẹ bà chết theo lời nguyên rửa đó rồi! Đâu ai biết được chuyện gì xảy ra sau lưng mình! Phim truyện cũng thường chiếu mấy cảnh đó mà bà !”

Vấn đề bàn bạc của hai cô Liên và cô Minh lan khắp tiệm đã khiến cô Oanh, có tên Mỹ là Christy, lên tiếng khuyên cả hai cô nên nghĩ đến việc làm hiện tại hơn là nhắc chuyện quá khứ. Cô cho rằng đã làm cha mẹ thì nên làm gương cho con và dành thời giờ lo cho con ăn học đầy đủ để đời chúng sung sướng hơn đời mình còn hơn là chỉ ngồi làm nhảm nhắc chuyện đời xưa. Cô Oanh, người có nước da ngăm đen, tóc dợn và thân hình cao ráo, thường nói không biết cô là người Việt lai người Phi Châu, Tây Ban Nha hay Phi Luật Tân, bởi vì cô chỉ được nghe bà ngoại của cô kể lại một cách mơ hồ. Dù là thế, cô vẫn được may mắn là chính phủ Mỹ bảo lãnh sang nước của họ theo diện con lai như những người lai Mỹ khác. Mẹ của cô, bị hắt hủi bởi gia đình khá gia giáo và dị nghị bởi xóm giềng, đã đi từ mặc cảm sinh “con hoang” cho đến tình trạng lâm vào cảnh bị ma túy hành hạ. Bà đã chết từ lúc cô vừa tròn một tuổi và sau đó bà ngoại cô đã phải thay bà chăm sóc cô. Cô Oanh là cô thợ cứng của cả bà Kim Cúc và ông bà cụ Đức. Cô thường tự nguyện lau chùi dọn dẹp những thứ bừa bãi, ngổn ngang của tiệm và chăm chút từng vật trong tiệm như chính của cô. Cô có tính tiết kiệm và làm việc rất chăm chỉ. Mỗi khi bà Kim Cúc bỏ những chai nước sơn khá cũ thì cô lượm lật, pha chế thành bộ màu đặc biệt cho các mẫu vẽ của cô. Câu chuyện lượm lật những thứ bỏ đi như giấy màu, màu vẽ do những người bạn nhà giàu tiêu xài phung phí khi cô học ở các lớp tiểu học tại Việt Nam đã làm mọi người trong tiệm hiểu vì sao cô vẫn còn có thói quen như xưa. Bà Kim Cúc quý cô Oanh không phải chỉ vì cô chăm lo giữ gìn tài sản cho bà mà vì bà nể tình thần cầu tiến của cô. Cô là người khôn ngoan trong việc phân chia thời gian học và làm để quân bình thời gian cho công việc và con cái. Cô còn là người đầu đầu tiên trong đám thợ thi đậu vào Quốc Tịch Mỹ và là người tự đậu bằng móng tay bằng tiếng Anh chứ không phải nhờ người thông dịch khi đi thi lấy bằng như những cô thợ khác. Hai đứa con gái của cô, Annie và Lucia, là học sinh ưu tú trong trường tiểu học. Chúng không những giỏi môn tiếng Anh và các môn học

khác mà còn biết nói, đọc và viết tiếng Việt thông thạo. Chính cô Oanh là người chỉ cho ông cụ Đức và bà chỗ dạy tiếng Việt và các lớp dạy các môn học khác như toán, lịch sử do hội người Việt tổ chức tại các trung tâm thiện nguyện ở Maryland.

Nhìn từng người thợ đang chăm chú làm việc của họ, bà Kim Cúc sung sướng mỉm cười vì tự nhận thấy mình là một người chủ may mắn. Đa số các cô thợ nữ của bà là những người có tay nghề cao, làm việc chăm chỉ và nhất là không có tính “nhảy tiệm” như những người thợ ở các tiệm móng khác mà bà biết. Trong ý nghĩ của bà, những người thợ “con lai” này là những người có tài, sáng tạo và chăm chỉ. Bà luôn luôn cho rằng họ là những người kế thừa giọt máu của sự thông minh nên mới có thể thu thập kiến thức cần thiết cho việc làm và nhu cầu đời sống tại Mỹ một cách mau chóng. So sánh trình độ học vấn thấp kém và không được may mắn của họ với trình độ Đại Học năm nhất của mình ở Việt Nam, bà thầm khâm phục những kết quả vượt bậc mà họ đạt được như có bằng lái xe, và bằng làm móng tay. Chỉ có chuyện mà bà cảm thấy trớ trêu là chuyện họ cố gắng đeo đuổi học thi vào Quốc Tịch Mỹ. Bà thường hỏi họ với một giọng nói bất bình “Cha ruột của các em nguyên thủy là người Mỹ, những người lính Mỹ ở tại Miền Nam Việt Nam trước năm 1975, thì tất nhiên các em là công dân Mỹ, cần gì mà phải thi vào Quốc Tịch Mỹ nữa chứ?”. “Sinh đâu có quốc tịch nơi đó mà chị! Tụi em sinh tại Việt Nam thì có quốc tịch Việt Nam thôi!” Cô Minh đáp lại với giọng nói hùng hồn.”Không phải! Tụi mình đâu phải là người Việt! Tụi mình là Con Lai ! Là người Việt lai Mỹ!” Cô Hằng tranh luận bằng giọng nói chua chát. “Thân phận người có hai giòng máu như tụi em phải chịu khổ như vậy đó chị Ann. Ai biểu sao tụi em phải làm như vậy chứ biết làm sao hơn!” Cô Liên bồi thêm với giọng đả đay không kém gì cô Hằng. “Từ từ chính phủ Mỹ cũng lo cho mình thôi. Họ đã lo được việc bảo lãnh cho tụi mình sang đây thì chuyện lo cho mình trực tiếp vào công dân Mỹ mấy hồi? Tui nghe người ta đồn ì xèo là chính phủ Mỹ đang tiến hành lo cho con lai tụi mình vào Quốc Tịch Mỹ thẳng mà không cần phải thi nhưng tui chưa biết lúc nào và chỗ nào để nộp đơn thôi.” Cô Kim phản bác. Trái với các cô kia, cô Oanh không hề tham gia

trong chuyện trách móc, mĩa mai, oán hờn bất kỳ chính phủ nào nhưng cũng không tin chính sách ban ơn bất ngờ của chính phủ Mỹ về chuyện cho con lai vào thẳng Quốc tịch. Cô đã học ngày học đêm các câu hỏi ngay sau khi nộp đơn thi và cuối cùng cô đạt kết quả mỹ mãn khi nhận giấy báo. Tấm bằng mà cô khoe trong tiệm đã khiến cho cả đám thợ rồi rít hỏi xin các câu hỏi, tìm thêm tài liệu, mua bằng, ghi danh thi với kỳ vọng được đậu vào Quốc tịch như cô ta. Và như thế, song song với những việc làm móng trong tiệm, đám thợ của bà Kim Cúc còn phải lo học thi. Những tờ giấy cóp pi vẫn đáp song ngữ trong các ngăn kéo của bàn làm việc của họ luôn luôn được lấy ra và lẩm bẩm đọc như niệm kinh mỗi ngày.

Khách không hẹn và có hẹn vào tiệm tấp nập khiến bà Kim Cúc phải chấm dứt suy tư và đứng dậy đi vào trong tìm cô Vân. Ngang qua bàn làm việc của các cô thợ, bà mỉm cười với ý nghĩ rằng bất kể những người thợ của bà muốn tranh cãi, học hành hay giải trí như thế nào trong những phút rảnh rỗi miễn là họ làm việc siêng năng và đem lợi tức cao cho tiệm là đủ.

Anh Duy Anh tiến đến gần bà với tấm biên lai:

- Chị có thể giúp em tiếp người khách này không? Từ lúc cô Cindy về Việt Nam ăn Tết ông ta thường yêu cầu chị làm cho ông ta mà thôi.

- Được! Thấy khách đông quá nên tôi đang định nhờ Vân chùi nước sơn cũ cho một vài người trước khi họ gặp thợ.

- Mình không cần phải lo như vậy vì họ đến trước giờ hẹn. Chị chỉ cần giúp em phục vụ cho người khách yêu cầu này là được rồi.

- Không thành vấn đề, ông này là khách cũ của tôi trước khi tôi nghỉ bệnh -

Bà Kim Cúc trả lời trong khi nhìn tấm biên lai rồi ngẩng đầu, hỏi anh Duy Anh - Tiện đây tôi muốn hỏi là em đã có tên Mỹ chưa?

- Dạ có, tên Mỹ của em là Jones. Em chỉ mới đặt hôm nay thôi bởi vì em không muốn khách nhầm lẫn giữa Ann và Anh.

Bà Kim Cúc gật đầu tỏ vẻ hài lòng rồi bước ra phía trước.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Một

Người đàn ông yêu cầu bà Kim Cúc phục vụ cắt sửa móng chân và móng tay là ông Williams. Ông có khuôn mặt hiền hậu với mái tóc bạc trắng, đôi mắt đục mờ và thân hình so rút bên phải bởi tai nạn xe hơi hơn mười năm về trước. Ông Williams thường được đưa đến tiệm bởi người con cũng có tên Williams. Người con trai của ông có thân hình cao lớn và khuôn mặt đẹp trai đến độ đã làm cho mọi người trong tiệm sững sờ trong lần đầu tiên gặp mặt vì tất cả đều ngỡ ông là một trong những nam tài tử ăn khách của điện ảnh Hollywood Mỹ. Cả hai cha con ông Williams là khách Mỹ trắng nam duy nhất đến tiệm Bàn Tay Đẹp trong thương xá B. này nhưng chỉ có ông Williams cha đến để được phục vụ trong khi ông Williams con chỉ là người đi theo để phụ giúp và đỡ đần cha trong việc đứng ngồi và di chuyển từ nơi này đến nơi kia. Ông Williams cha trước đây là khách thường trực của bà Kim Cúc. Cứ mỗi hai tuần, ông thường được con đưa đến tiệm làm móng tay và móng chân vào buổi chiều thứ bảy. Sở dĩ ông thường đến tiệm này vì bà Kim Cúc đã dành cho ông một giá đặc biệt và vì ông cảm thấy thích hợp với cách phục vụ nhẹ nhàng và tế nhị của bà.

- Chào ông! Ông có khỏe không ạ? Bà Kim Cúc hỏi với giọng Mỹ rất chuẩn.

- Khỏe lắm. Còn bà thì sao? Tôi nghe bà bị bệnh nặng lắm thì phải? Ông Williams cha nhướng đôi mắt mờ đục như muốn nhìn rõ khuôn mặt của bà Kim Cúc hơn khi trả lời.

Bà Kim Cúc nói một cách tươi vui:

- Dạ phải. Nhưng bây giờ tôi đã khỏe hẳn và sẵn sàng phục vụ cho ông đây,

- Cảm ơn bà! Cầu thượng đế ban phúc cho bà!

Ông Williams con đỡ cha dậy, nói với bà Kim Cúc một cách nhã nhặn:

- Cô hãy đi trước chỉ cho tôi bồn nước nào cô dùng. Tôi sẽ đưa ba tôi đến chỗ ấy.

Anh Duy Anh đứng sau lưng bà Kim Cúc trả lời thay:

- Tôi biết nơi nào. Để tôi giúp ông một tay.

Ông Williams cha nói như đọc kinh:

- Cảm ơn anh. Cầu thượng đế ban phúc lành cho anh. Anh Anh!

Anh Duy Anh vừa cặp cánh tay trái của ông Williams cha vào cạnh bên hông mình vừa nói:

- Tên của tôi không phải là Anh nữa thưa ông, mà là Jones.

- Đúng vậy anh Jones. Chỉ có tên bà chủ là Anh. Xin lỗi! Không phải Anh mà là Ann. A, N, N. Ann! Tên đẹp như vậy chỉ dành cho người có tấm lòng cao cả như bà chủ tiệm này thôi.

Ông Williams cha lăm bắm khi ông Williams con và anh Duy Anh dìu ông ngang chỗ bà Kim Cúc đang đứng chờ với và đôi mắt kinh ngạc. Bà thực sự bàng hoàng khi nghe các câu trao đổi bằng tiếng Anh lưu loát của anh Duy Anh, người chỉ vừa đến Mỹ chưa đến một năm.

“Chào ông Williams buổi trưa!”, “Chào ông Williams!”, “Ông có khỏe không hả ông Williams?” “Hôm nay ông được trở lại với người thợ ưa thích của ông rồi phải không ông Williams!” Đám thợ nữ thi nhau chào ông Williams cha khi nhóm người đi theo ông đi ngang bàn làm việc của họ. Và ông Williams cha lại lăm bắm trên lối đến bồn Spa làm chân: “Chào buổi trưa” “Chào!” “Tôi khỏe lắm! Cảm ơn trời!” “Cảm ơn! Cảm ơn nhiều! Cầu thượng đế ban phúc lành cho cô! “

Sau khi kiểm tra ông cha ngồi ngay ngắn và thoải mái trên ghế Spa chân, ông Williams con nói với bà Kim Cúc:

- Đây là cái túi đựng vớ mới của ba tôi. Tôi sẽ trở lại sau một giờ đồng hồ. Nếu cần gì thì bà hay anh Jones gọi cho tôi theo số điện thoại cầm tay mà tôi đã cho.

- Vâng, xin ông hãy yên tâm. Bà Kim Cúc trả lời trong khi tháo hai chiếc vớ của ông Williams cha ra khỏi hai ống chân không cân bằng của ông.

Anh Duy Anh quay gót rào bước theo sau ông Williams con về phía trước tiệm thật nhanh như thể không muốn chứng kiến một phút giây nào cảnh bà Kim Cúc ngồi trên cái ghế con đối diện bồn nước dưới đôi chân của ông Williams cha. Trái lại, cô Vân kéo ghế từ chiếc bàn khách ngồi chờ khô

móng tay chân, nơi cô đang cắt những tấm vải nhỏ nhỏ dành cho việc tĩa lông mày bằng sáp nóng, gần phía bồn spa làm móng chân hơn để quan sát những việc làm mà bà Kim Cúc sắp sửa thực hiện.

Bà Kim Cúc không muốn cô Vân quan sát trường hợp như thế bởi lý do tế nhị nhưng bà cũng không muốn lời yêu cầu phủ định của bà mâu thuẫn với lời khuyên ban đầu mà bà đã nói với cô: “Quan sát là một cách làm rất có hữu hiệu vì vậy mỗi khi em thấy tôi hay các bạn trong tiệm làm cho khách thì em nên để ý để học thêm và rút thêm kinh nghiệm cho mình.” Hơn nữa các bước thực hiện làm móng tay chân cho một người đàn ông, đặc biệt là một người đàn ông tật nguyền, là tiến trình mà cô Vân chưa có dịp quan sát kể từ lúc cô vào học trong tiệm của bà. Cho nên mặc cho cô Vân chăm chú nhìn phía sau mình, từ một khoảng cách giữa lối đi, bà Kim Cúc tiếp tục công việc đang có.

Chiếc vớ cuối cùng vừa tuột khỏi hần ống chân khăng khiu, ông Williams cha lăm bắm ngay những chữ đã thuộc lòng “Cảm ơn bà! Cảm ơn bà!” Qua lớp mờ đục, ánh mắt của ông lộ hẳn sự thành khẩn và e dè mà ai nhìn vào cũng nhận ra sự biết ơn và áy náy của ông về sự việc mà vạn bất đắc dĩ ông mới làm phiền.

Đặt đôi bàn chân của ông vào bồn nước ấm, và bắm nút máy, bà Kim Cúc đáp lại với giọng nói hết sức thông cảm và nhẹ nhàng:

- Không có chi, thưa ông. Đó là bốn phận của tôi.

Lời đáp lại của bà Kim Cúc như bao lời lịch sự quen thuộc thường nhật. Nó đáp lại mau đến độ không bày tỏ hết tấm lòng của bà đối với ông ta. Bởi vì công việc chăm sóc đôi chân của ông không phải chỉ là bốn phận bình thường của một người phục vụ được trả bằng tiền mà còn biểu hiện tình nhân đạo của bà đối với ông, tấm lòng của một người bình thường đối với một người có số phận kém may mắn. Đối với những người tàn tật như thế, bà Kim Cúc luôn luôn phục vụ tận tâm và hết mình. Bà thường xem xét kỹ lưỡng những gì đáng được làm và cần phải làm rồi thực hiện các bước chu đáo và cẩn thận như làm chính cho bản thân mình mà không cần sự can dận của những người thân của họ. Những lời can dận tỉ mỉ của những người ấy thường xuất phát từ lòng nghi ngờ sự lợi dụng cái bất khả năng kiểm tra

của những người thân tàn tật của họ và việc làm kém chất lượng có thể xảy ra bởi những người phục vụ thất trách và vô lương tâm. Các cô thợ của bà Kim Cúc thì ít khi tranh giành những người khách kém may mắn như thế bởi vì chủ trương của họ là “đánh nhanh, rút lẹ” hầu thu nhập tài chính nhiều hơn. Cho nên những lúc bà chủ của họ phục vụ cho những người cần phục vụ đặc biệt với giá cả đặc biệt như thế thì họ không bao giờ dè pha hay xì xầm đến vấn đề “chủ giành khách của thợ” và cứ thế, khách của bà Kim Cúc thường là những người tàn tật bởi bẩm sinh hay do tai nạn mà khi phục vụ cho họ bà luôn luôn tưởng tượng mình là cô y tá thực thụ trong chiếc áo đồng phục màu trắng dài đến gần đầu gối.

Bà Kim Cúc lặng lẽ nâng nhẹ bàn chân trái của ông Williams khỏi mặt nước xanh đang sủi bọt bởi thuốc khử trùng và đặt nó trên chiếc khăn lông ở bậc đỡ rồi tẩy trùng cái cút móng tay. Tiếng “xà rừ xà rừ xà rừ” đều đặn của bồn nước hòa với tiếng đối thoại trong tivi đưa ông Williams cha vào trạng thái mơ màng ngủ. Đôi mắt lơ lơ của ông từ từ riu lại và những tiếng cảm ơn của ông dành cho bà Kim Cúc mỗi khi bà thay đổi động tác từ từ nhỏ dần đi.

- Đó là một tai nạn rất ghê gớm.

Tiếng nói của ông Williams đột nhiên lớn hơn những lời thì thầm mà ông lẩm bẩm trong khi bà Kim Cúc tìm cách cắt lớp móng cứng chẹt trong thịt của ngón chân cái nơi mà lần đầu tiên bà vô tình làm chảy máu. Không đáp lại lời ông, bà cẩn thận lèn mũi kèm cắt móng xuyên qua lớp thịt phát triển vô trật tự, để tìm cắt từng mảnh một lớp móng cứng ẩn khuất bên dưới hay lồi lõm lên trên. Khi việc làm khó nhất của bàn chân này hoàn tất, bà tiếp tục cắt những móng còn lại, và giữa chúng bằng phẳng. Giữa bằng các đầu móng và chùi sạch dưới từng móng chân một xong, bà đặt nó trở lại trong bồn nước màu xanh rồi nâng bàn chân phải lên tiếp tục chăm sóc cho bàn chân trái, cái mà ngón chân cái của nó phát triển bình thường hơn của bàn chân phải. Luân phiên thay đổi hai bàn chân, lúc thì nâng lên lúc thì đặt vào trong nước, bà Kim Cúc hết đẩy gọn da xung quanh các khoe móng lại cắt tỉa những chỗ da chết lồi lõm không đều, hết mài những đầu móng lại cạo những góc khoe, hết cạy những cấu ghét dưới móng chân lại chùi sạch

chúng với gòn và cồn, hết xịt xà phòng trên các ngón lại chà xát từng ngón chân một, hết chà lẫn sau các gót chân lại kỳ cọ giữa các ngón chân, hết lẫn dầu trên các móng lại chùi rửa xung quanh từng móng một cách tỉ mỉ và cẩn thận cho đến lúc các vật dụng như cây đẩy da chết, cây giữa bằng thép, kéo cắt tỉa, chai xà phòng nước, bàn chải mềm, miếng tàn ong chà gót chân, chai dầu nước, hộp đựng bông gòn được đặt lại vị trí cũ và đôi bàn chân của ông Williams được lau sạch nước bằng chiếc khăn lông đặt trên bục đỡ thì bà mới quăng đôi găng vào sọt rác và bắt tay vào công việc xoa bóp. Đầu tiên, bà xoa kem làm mượt da đều khắp đôi chân ông Williams từ nửa ống cho đến bàn chân. Kế đến, bà thực hiện các động tác xoay tròn, ấn, vuốt, bấm, và nhấn một cách nhịp nhàng và đều đặn. Những động tác thay đổi được bắt đầu từ mu bàn chân lên quá mắt cá đến nửa bắp chân rồi trở lại chỗ cũ, sau đó tỉ mỉ hơn ở từng ngón chân. Đây là mục thích thú nhất khi khách được làm móng chân nước. Các động tác xoa bóp chậm rãi và kỹ lưỡng không những làm cho làn da của đôi chân họ ướt mượt bóng sáng bởi chất kem bôi mà còn làm cho họ cảm giác dễ chịu trong khi được phục vụ. Đối với người phục vụ thì tâm trạng khác hẳn. Mỗi khi thoa bóp chân cho khách, nhất là khách nam, là mỗi lần bà Kim Cúc cảm thấy buồn bã với việc làm của mình. Để khuây khỏa những ý nghĩ mông lung và giảm bớt được phần nào cảm giác tổn thương, bà tự an ủi rằng dầu công việc có cay đắng thế nào, giúp được cha, mẹ, chồng, con sống đầy đủ mới là chuyện quan trọng đối với bà. Tuy là an ủi như thế, mỗi khi xoa bóp lên xuống đôi chân của khách đặc biệt là những người khách nam mạnh khỏe mà da chân họ bao bọc bằng những thứ rậm rạp khác chứ không phải là những vết sẹo ngoằn ngoèo, nhăn nheo như của ông Williams cha mà bà đang phục vụ, thì cảm giác bị tổn thương lâng lâng mãi trong tâm hồn của bà.

Lặng lẽ với những ý tưởng trong đầu và các động tác di chuyển lên xuống đều đặn của hai bàn tay, bà Kim Cúc thông cảm hơn với lời tuyên bố của cô Vân là không bao giờ làm móng chân cho bất kỳ một người khách đàn ông nào. Bà hiểu rõ vì sao cô Vân đã một mực khẳng định rằng "Nếu em làm sạch đẹp chân cho một người đàn ông nào thì người đó phải là người yêu hay là chồng của em chứ không phải là người đàn ông xa lạ nào khác. Theo

em, làm nghề nào cũng có nhiều cách khác nhau và mình phải tự chọn cho mình một cách riêng biệt. Khi quyết định lấy bằng làm móng tay, móng chân này, em nghĩ thà mình làm móng bột, móng tay nước, hay vẽ trên móng để ngồi ngang hàng cùng khách hơn là hạ mình ngồi dưới chân họ phục vụ như kẻ tôi đòi. Em rất muốn có việc làm để kiếm tiền nhưng em chỉ chọn công việc nâng giá trị mình lên chứ không vì đồng tiền mà tự hạ thấp giá trị của mình xuống. Chẳng thà em kiếm tiền ít hơn người khác mà không phải lo nghĩ trong tâm.” Chính bà Kim Cúc cũng từng có ý nghĩ như thế khi mới bắt đầu vào nghề nhưng vì yêu cầu của công việc và yêu cầu của chủ mà bà phải nhận làm tất cả các công việc mà tất cả những người thợ trong tiệm đều phải làm như nhau một cách bình đẳng và bắt buộc. Bà nhớ ngày quyết định làm móng chân cho khách nam, bà đã vờ ông Hoàng ngồi trên ghế mà dưới chân ông là chậu nước ấm để ngâm chân vào một buổi tối sau khi hai người đi làm về. Tuy nhiên, ý định xóa tan những mặc cảm trong lòng bằng cách làm móng chân cho chồng trước khi nhận làm cho khách nam vẫn không thể nào tác động hữu hiệu trong tâm lý của bà trong lần đầu tiên khi bà làm chân cho một ông khách mà bên cạnh bồn nước ông ngồi là nhân tình của ông ta cũng được phục vụ đôi chân tại bồn nước bên cạnh. Trong lúc họ nói cười vui vẻ, cô bạn đồng nghiệp và bà đã cầm cúi làm mà không dám trao đổi với nhau câu nào bằng tiếng Việt, dù là một câu than vãn, vì sợ bị hiểu lầm nói xấu khách bằng ngôn ngữ riêng của mình. Lúc đó bà thậm thía cho thân phận tôi đòi của mình khi phục vụ cho người khác những việc mà chẳng bao giờ bà có đủ thời gian để làm cho chính bà. Tuy nhiên, sau thời gian quen dần với mùi hôi nồng nặc, với những nốt sùi, vảy sần, nấm xanh, mốc meo, chốc ghẻ, lở lảy bà tự an ủi là có đôi găng tay nhựa khi phục vụ cho đôi chân khách là may mắn lắm rồi. Từ đó bà đã nâng biết bao nhiêu đôi chân của bao người đàn ông cho dù bà đã trở thành chủ tiệm. Không muốn tách biệt việc làm của người chủ khác biệt với đám thợ và không muốn cảm giác vui buồn chia thành thứ bậc khi bà và họ làm những công việc khác nhau, bà đã không từ nan bất cứ việc làm nào. Với quan niệm này, bà đã giải quyết nhiều khó khăn của tiệm nhất là trong những lúc tiệm đông khách.

Xoa bóp xong, bà Kim Cúc mang đôi vớ mới vào chân cho ông Williams rồi đứng dậy yêu cầu cô Vân giúp bà đưa ông ra khỏi ghế spa. Cô Vân bước đến bên bà với khuôn mặt căng thẳng và trầm lắng. Ánh mắt của cô trao cho bà ngỡ ngàng và xa lạ đến độ bà không hiểu cô ta nghĩ sao về việc vừa làm của bà và không hiểu cô ta muốn thay đổi ý định kiên quyết ban đầu hay không.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Hai

Hôm ấy là ngày thứ ba nhưng món gà rán và khoai tây chiên do bà Kim Cúc mua để trên chiếc bàn vuông nhỏ trong phòng ăn ở phía cuối cùng của tiệm Bàn Tay Đẹp dẫn ra bãi đậu xe sau của thương xá đến quá trưa vẫn chưa được ai đụng đến. Cô Liên làm móng chân cho bà chủ tiệm tóc cùng khu thương mại B. Cô Oanh bận nhổ lông mày sau đó lại làm chân nước cho một bà khách đứng tuổi. Cô Kim làm móng tay bột cho một cô khách trẻ có hẹn trước. Cô Minh đang vẽ trên các móng tay của một cô gái gốc Mỹ. Anh Duy Anh bán thẻ mua quà cho hai người khách đàn ông da đen trước quầy. Ngay cả cô Vân cũng được bà Kim Cúc yêu cầu phụ sơn và vẽ móng tay cho một đứa cháu gái ba tuổi đi theo với bà khách đứng tuổi trong khi bà phải làm móng bột cho một cô gái trẻ có nước da màu nâu cần phục vụ thật nhanh.

Cô khách của bà Kim Cúc vừa vui vẻ bước ra khỏi tiệm, một cô khách cũng da nâu nhưng nhạt hơn, ốm gọn hơn và trong y phục thời trang hơn bước vào tiệm yêu cầu bà gắn lông mi giả cho. Trước khi đưa khách vào phòng làm sáp, bà Kim Cúc dặn tất cả các cô thợ tự nhiên dùng những thức ăn mà bà đã đặt ở phòng sau. Những tiếng cảm ơn của những người thợ tưởng đâu thức ăn của bà được với đi hoặc đã được thanh toán cả nào ngờ sau ba mươi phút hoàn thành công việc làm đẹp cho đôi mắt của cô khách bà Kim Cúc vẫn thấy chúng vẫn nằm nguyên trên chiếc bàn vuông nhỏ cạnh cửa sổ quay mặt ra phía sau thương xá. Bước ra phía trước và định gọi họ, bà nhận ra tất cả bốn người thợ của bà bâu quanh vào bàn làm việc của cô Vân nơi đó anh Duy Anh đang ngồi ngay ngắn chìa bàn tay cho cô Oanh làm móng.

Khuôn mặt cô Vân trông rất nghiêm trọng. Cô đang tập trung ánh mắt vào đôi bàn tay thoăn thoắt của cô Oanh trong khi chú tâm lắng nghe lời giải thích.

- Vân phải cắt và giũa móng trước khi ngâm nước như thế này nè, chứ đừng

ngâm tay khách vào trong nước trước khi làm! Bởi vì móng thấm nước mềm đi khó giữa lắm. Mình phải nghĩ cách tiết kiệm thời gian mà thực hiện bước nào trước hay sau.

- Đừng dặn dò quá kỹ lưỡng như vậy chị Oanh ơi! Nghề dạy nghề thôi! Lúc đầu, đâu có ai dặn em kỹ điều này nhưng em làm nhanh nhờ rút kinh nghiệm khi làm nhiều lần thôi. Cô Kim nhún vai nói.

- Nhưng cũng tùy trường hợp mà mình làm cách này hay cách khác. Nếu có khách đông mình cho họ ngâm tay ngồi chờ rồi sau đó làm da cho họ trước khi cắt và giữa móng. Tùy trường hợp mà mình làm một cách linh động, miễn là sau khi xong việc bàn tay họ sạch, đẹp, và thẩm mỹ thì mình không có vấn đề gì. Cô Liên xen vào.

- Tôi chỉ muốn các chị làm cho tôi đúng theo các bước từ trong lý thuyết đã học thôi. Tôi là người mẫu khó tính và có kỷ luật chứ không thích linh động. Anh Duy Anh cười nhẹ khi nói.

- Yên đi! Không thôi thì mất một ngón tay bây giờ! Lúc đó thành tàn tật chứ đừng nói gì là người mẫu!

Cả bọn phá ra cười nhưng không một ai để ý bà chủ của họ đang im lặng đứng sau lưng. Từ mười hai giờ trưa cho đến ba giờ chiều ngày thứ ba là lúc tiệm ế khách nhất cho nên đám thợ tụ họp ăn uống, coi phim tiếng Việt, hay làm móng tay, móng chân cho nhau tùy ý thích của họ. Tuy nhiên chưa bao giờ thấy cảnh cả đám thợ tụ họp đùa vui với anh Duy Anh như thế nên bà Kim Cúc đã tò mò đứng sau lưng họ để quan sát và lắng nghe lời bàn luận.

Cô Oanh đang chà bóng cho ngón tay áp út của anh uy Anh, chợt dừng lại hỏi trong đám chiêu:

- Tháng tám tới này cả hai anh chị đều ghi danh vào Đại Học sao?

- Đúng vậy! Chúng tôi đều đậu TOEFL cả rồi. Chờ khóa mùa thu tới chúng tôi sẽ nhập học. Cô Vân trả lời thay cho anh Duy Anh với giọng nói hết sức tự hào.

- Hai người thật là giỏi. Không dễ đậu vào trường đại học C. đâu! Cô Liên nói với ánh nhìn khâm phục.

- Tôi muốn ghi danh vào trường đại học M. vì học phí của trường đó rẻ

hơn của trường đại học C., nhưng xa quá. Vân cũng thấy vậy cho nên chúng tôi cùng quyết định học ở đại học C. cho tiện. Anh Duy Anh từ tốn trả lời.

- Hai người thật may mắn! Có bằng tốt nghiệp trung học ở Việt nam muốn thi hay ghi danh vào trường Đại Học nào ở đây cũng được. Không như tại này ... Cô Liên than thở.

- Nhưng nếu mình chịu khó tiếp tục học thêm, đậu GED thì cũng được ghi danh vào đại học. Cô Oanh cắt lời cô Liên với giọng tự tin.

- Nói vậy chị Oanh định học GED hả? Cô Kim hỏi gặng.

- Đúng vậy, nhưng chưa phải lúc này.

- Bộ chị tính nghỉ ở đây hả chị Vân? Nhiều người nói nghề móng tay kiếm tiền nhiều chẳng khác gì những người tốt nghiệp đại học đâu. Cô Liên xoay về đề tài cũ.

- Tôi không có ý định bỏ nghề này. Lấy bằng xong, tôi sẽ vừa làm vừa học đại học cho đến lúc ra trường. Học ở đây không phải trả tiền, thỉnh thoảng lại được tiền thưởng của khách nên tôi thích lắm.

- Chị sẽ tiếp tục làm ở đây chứ? Cô Kim hỏi.

- Có thể như vậy nhưng tôi chưa biết chắc lắm.

- Có phải còn tùy vào quyết định của anh Duy Anh phải không? Cô Kim hỏi tiếp.

- Cần gì mà phải hỏi vậy chứ! Họ đến đây chung với nhau và đi về chung với nhau như vậy thì họ cũng sẽ đi học đại học chung với nhau rồi sẽ cùng nhau ra trường và làm cưới. Cô Minh vừa nói xen, vừa cười.

Anh Duy Anh nhún vai, nói bình thản:

- Tôi sẽ không lấy vợ sau khi ra trường!

- Vậy chứ anh định làm gì? Cô Kim cau mày

- Thuê xe Limousine đi chơi!

- Sang vậy? Nhưng muốn chiều người đẹp Vân thì bỏ ra mấy mà không được! Cô Minh chọc.

- Không phải vậy đâu!

- Chứ gì?

- Tôi sẽ đưa chị Kim Cúc dạo khắp những cánh rừng đầy lá trong miền

đông của nước Mỹ này vào mùa thu!

Những đôi mắt nhất loạt quay ra sau và những cái miệng nói thật to: “Chị Kim Cúc có nghe anh Duy Anh nói gì không vậy?” và “Chị đang nghe anh Duy Anh nịnh chị đó chứ?”

Bà Kim Cúc trả lời với nụ cười độ lượng:

- Khéo mà nghe chuyện hoang đường! Làm gì có chuyện xe Limousine dạo trong những cánh rừng thu đầy lá? Nhưng mà Duy Anh có nịnh thế nào chị cũng không tăng lương cho đâu. Anh Hoàng ấn định như thế nào là như vậy thôi.

Cô Oanh đẩy anh Duy Anh đứng lên:

- Đừng nói nhảm nữa! Tay đã làm xong rồi bây giờ đứng lên đi đến bồn nước để cho Vân làm móng chân cho. Vân chờ dịp này để chuẩn bị làm móng chân cho khách đó.

Cô Liên giục:

- Còn Vân chuẩn bị đồ nghề để thực tập cho bàn chân của Duy Anh đi, đừng làm bộ mắc cỡ, e thẹn nữa!

- Thôi đi! Đâu biết anh có muốn không? Cô Vân đỏ mặt.

- Sao lại không muốn? “Tình trong như đã mặt ngoài còn e”, phiền cho hai người này quá!

Cô Kim nói lớn:

- Nếu không có tình mà có thù thì chị Vân cũng có được cơ hội cắt ngón chân của anh Duy Anh mà! Làm mau đi chứ chập nữa khách vào ào ào là hết cơ hội à.

Mỗi người nói một lời làm cho cuộc đùa giỡn bốn cột trở nên sôi nổi thêm. Cười cười nói nói rộn ràng, các cô thợ kéo anh Duy Anh đến bồn spa làm chân và đẩy cô Vân đến ghế thấp trước mặt anh ta. Họ vây lấy đôi nam nữ và chăm chú nhìn cô Vân như thể chưa từng thấy cảnh người con gái phục vụ chân nước cho người con trai như thế trước đây.

Mặc cho đám thợ đùa giỡn cười cợt với nhau, bà Kim Cúc lặng lẽ bước ra phía trước tiệm. Ngang qua tấm kính treo tường bà dừng lại và nhìn vào. Một người đàn bà với vẻ lạnh lùng và sâu kín. Vóc dáng cao sang và kiêu kỳ của bà ta không phải bởi chiếc áo đồng phục trắng ôm sát bộ đồ tây màu

đen hợp thời trang mà bởi mái tóc dài bóng mượt và khuôn mặt sáng thanh tú. Tuy nhiên sự buồn bã và lãnh đạm trong đôi mắt long lanh đã phản phát sự đơn lẻ của bà ở phía trước tiệm và tương phản nó với sự nhộn nhịp vui vẻ của nhóm người nhỏ tuổi hơn bà đang đùa giỡn đằng sau.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Ba

Những đóa hoa hồng tươi thắm trong chiếc thùng nước dọc theo các tiệm thực phẩm, những chiếc bông bóng bay đỏ hồng với các chữ mừng lễ tình yêu, những trái tim đỏ và những bích chương quảng cáo đầy màu sắc sáng rực trên các tấm kính của các tiệm đã làm cho bà Kim Cúc cảm giác thú vị khi bà lái xe vào khu thương xá B. Đậu xe trong bãi xong, bà hân hoan lấy chiếc xách tay bước ra xe rồi đi thẳng về phía cửa tiệm của mình nơi mà tấm cửa kính có dán tấm giấy quảng cáo về món quà giá trị dành cho ngày Lễ Tình yêu là phiếu mua quà cho đôi bàn tay đẹp. Lúc ấy khoảng hơn mười một giờ trưa, thời khắc mà bà Kim Cúc đến tiệm trễ hơn thường nhật khoảng một giờ đồng hồ

Trước giờ đi làm bà đã nhận những món quà Lễ Tình Yêu bất ngờ do ông Hoàng trao cho và bà đã dành cho ông một thời gian âu yếm khác hơn thường ngày. Sau khi ông Hoàng rời khỏi nhà, bà đã trưng bày và dọn cất những món quà một cách tỉ mỉ và chăm chút. Con gấu bông trắng và hộp kẹo trái tim được đặt trên chiếc bàn nhỏ cạnh ngọn đèn chóp nháy nơi đã có những con gấu to, nhỏ với những chữ “Anh Yêu Em” mà bà có được từ những ngày lễ Tình Yêu từ những năm trước. Những cánh hoa hồng được chia ra và cắm vào hai cái bình, lọ theo cách trang trí riêng, rồi được đặt trên các mặt bàn hay tủ. Sắp đặt xong, bà Kim Cúc đã đi từ phòng ngủ đến phòng tắm riêng của vợ chồng bà để nhìn lại công trình của mình và an tâm rằng chồng bà sẽ thích thú khi trở về. Bà đã chỉnh cho con gấu bông trắng ngồi ôm trái tim đỏ có chữ Anh Yêu Em ngay ngắn hơn bên cạnh cái bình đựng chín cánh hoa hồng và hộp kẹo có hình trái tim. Sau đó, bà đã lau lại mặt kính của tấm đỡ dưới chiếc gương lớn trước khi đặt lại chiếc lọ cao cổ bằng thủy tinh trắng có một đóa hồng duy nhất bên cạnh chiếc đèn cây đỏ trên chiếc đĩa thủy tinh nhỏ hình trái tim. Chiếc đèn cây mới này sẽ cùng những cây đèn cây có sẵn cạnh bồn tắm, trên chiếc bàn ngủ, và trên tủ trang điểm được thắp sáng và tỏa mùi hương dịu dịu khắp phòng khi vợ chồng bà

hợp mặt lại sau một ngày làm việc. Và như thế, vẫn như những ngày lễ Tình Yêu hàng năm, ánh sáng dịu dàng của nến, mùi hương ngọt dịu của hoa, và tiếng nhạc êm dịu của những bài tình ca sẽ đưa họ về tình yêu thời son trẻ để rồi cuộc hôn nhân của họ sẽ được ghi thêm tuổi.

Những cánh hoa của ngày lễ Tình Yêu được nhận ở nhà trước giờ đi làm ngõ đâu chỉ là bất ngờ duy nhất trong ngày, những cánh hoa hồng tươi đẹp trên các bàn làm việc của các cô thợ đã làm bà Kim Cúc ngạc nhiên không kém. Ngạc nhiên hơn nữa là những khuôn mặt ngớ ngẩn của các cô thợ và tiếng nhạc Việt đang vang khắp tiệm. Cứ như là một cái bóng thoáng qua các bàn làm móng tay, nơi mà các cô thợ đang thực hiện các thao tác làm cho khách chậm chạp như những người máy thiếu điện, bà chỉ được những tiếng chào “Hi chị Ann” một cách chiếu lệ. Khuôn mặt ngờ nghệch của họ biểu lộ rõ ràng thái độ hờ hững với công việc đang phục vụ cho khách và tập trung sự chú tâm cho lời tình ca tiếng Việt đang ngân nga bởi một nam ca sĩ nào đó mà bà Kim Cúc chẳng biết tên “Yêu ai, yêu cả một đời tình những quá khắc khe khiến cho đời ta đau khổ cả lòng vì yêu ai mà lòng hằng nhớ...”. Lướt mắt nhìn các cô thợ một cách dị kỳ khi đi đến phòng để vật dụng của nhân viên và trở về bàn làm việc của mình, nơi bà đã biết chắc là chẳng có đóa hoa nào dù cúc hay hồng, bà Kim Cúc dừng ánh nhìn nơi anh Duy Anh tại quầy tiếp khách. Nhiều lần bà Kim Cúc căn dặn với đám thợ là mở phim tiếng Việt hay mở các bài ca tiếng Việt trong khi có nhiều người khách không nói tiếng Việt ngồi đầy trong tiệm là tối kỵ. Cho nên khi ngồi xuống chiếc ghế tại bàn làm việc của mình, bà Kim Cúc suy nghĩ cách nói lịch sự nhất và hợp lý nhất để yêu cầu người quản lý thay nhạc Mỹ cho băng nhạc tình ca Việt Nam mà anh đang mở ra. Tuy nhiên trong khi miên man suy nghĩ lời mở đầu của sự đề nghị, tâm trí của bà đã từ từ lơ lửng theo tiếng nhạc trầm buồn và lời ca tha thiết nỉ non “Lòng vẫn biết nếu yêu rồi một ngày là đến với đón đau. Nhưng sao trong ta vẫn yêu, vẫn nhớ. Dầu sao, dầu sao nếu có một ngày. Một ngày ai gieo tim ta rồi tình yêu kia ly tan mà lòng vẫn thương vẫn nhớ. Tình đó khiến cho lòng ta đau rồi với bao ngày lặng lẽ sống nỗi đau trong lòng người yêu vẫn yêu hoài. Yêu ai, ai hiểu được.....”

- Chị Tảo muốn nói chuyện với chị. Anh Duy Anh nói khi đứng bên cạnh bàn làm việc của bà Kim Cúc.

Bà Kim Cúc giật mình nhìn lên, vội vã nhận lấy chiếc ống nghe điện thoại không dây:

- Cảm ơn em!

Chưa kịp chào người bên kia đầu dây, bà Kim Cúc đã nghe tiếng khóc nức nở:

- Chị Hoàng đó phải không? Em khổ quá chị ơi!

- Dạ em đây! Có chuyện gì thế hả chị Tảo?

- Không ngờ được chị ơi! Không ngờ chồng em gạt em!

Bà Kim Cúc hốt hoảng đứng phắt dậy, bước tất tả ra phía sau tiệm trong khi rút từng lời vào giữa cái lỗ nhỏ của đôi tay bùm quanh ống nghe điện thoại:

- Anh Tảo gạt chị? Ảnh gạt chị chuyện gì vậy chị? Hồi giờ ảnh có gạt gẫm ai đâu?

- Em không có nói là ảnh gạt tiền bạc. Ảnh phản bội em! Ảnh có vợ bé ở Việt Nam rồi chị ơi! Ảnh có con riêng với người ta rồi! Em không ngờ ảnh đối xử với em như vậy!

- Chị bình tĩnh lại đi! Có thể là tin đồn bậy bạ. Từ từ tìm hiểu sự thật đã chị! Bà Kim Cúc nói thật nhỏ vào chiếc ống nghe điện thoại không dây cho dù chẳng có một người nào đứng trong phòng ăn cuối tiệm.

- Sự thật đã rõ ràng lắm rồi chị à! Hồi giờ cứ nghe ảnh nói về thăm má ảnh, chăm sóc má ảnh bệnh em cũng tin vậy nên cứ đầu tắt mặt tối lo làm nuôi con và tạo cho ảnh điều kiện làm tròn bốn phận làm con. Ai dè hôm qua em gọi điện thoại về nhà con cháu ảnh hỏi thăm, nó kể cho em nghe là má ảnh đâu có bệnh hoạn gì; bà chỉ bị đau nhức vì già cả chút đỉnh thôi. Nó còn kể cho em nghe là ảnh chung chạ với con nhỏ hàng xóm gần xóm nhà má ảnh lâu rồi mà không có ai dám báo cho em biết. Cũng khổ là chỗ quê nội sắp nhỏ rất khó liên lạc bằng điện thoại. Muốn gọi hỏi thăm hay nhắn gửi gì phải nhờ điện thoại của đứa cháu tận thị trấn cho nên khi em biết được thì ảnh đã có con với con nhỏ đó rồi. Chị có ngờ được ảnh làm chuyện “động trời” như vậy không? Hèn chi mà ảnh cứ kiếm cớ về Việt Nam hoài đó chị!

- Đứa bé con riêng của anh bao nhiêu tuổi rồi? Đứa bé ấy...

Bà Kim Cúc ngập ngừng chưa dám hỏi thêm, bà vợ ông Tảo tức tưởi khóc khi trả lời:

- Con trai chị Hoàng ời! Thằng nhỏ đó gần được hai tuổi rồi! Không dè anh muốn “kiếm” con trai mà anh giấu em!

- Chuyện đâu còn đấy. Chị hãy tìm hiểu có sự ra sao rồi từ từ giải quyết chứ... đừng nên để mọi người biết chuyện riêng của gia đình chị ạ. Giọng nói bà Kim Cúc ngập ngừng và rời rạc như thể bà đã hết từ dùng khi an ủi người đồng phái

- Ngày hôm nay là ngày nghỉ của em, em đang gọi chị ở nhà chứ không phải tại chỗ làm, cho nên không có ai nghe cả. Tại em rối trí quá không biết chia sẻ cùng ai nên em đành gọi chị tâm sự. Chị có bận không? Tối nay em có thể đến tiệm chị được không?

- Hôm nay là ngày lễ nên em có nhiều khách hẹn lắm. Nếu chị muốn gặp em thì đến trước giờ đóng cửa tiệm, có gì chúng ta sẽ nói chuyện thêm.

Ấn nút tắt máy điện thoại để chấm dứt cuộc điện đàm, bà Kim Cúc vẫn còn chao đảo với những điều vừa được nghe tuy nhiên bà phải vội vàng đi về chỗ bàn của mình để bắt tay phục vụ cho những người khách có hẹn như bà đã nói. Chào, cười, và đưa khách vào nơi làm việc xong, bà im lặng với công việc quen thuộc của mình và bỏ mất hẳn thói quen dùng những câu hỏi gợi mở để kích thích sự ham thích nói chuyện của người đối diện. Văng vẳng và chập chờn bởi những tiếng khóc than, lời tình ca nhạc Việt và những cánh hoa hồng, bà Kim Cúc đã rơi vào trạng thái buồn vui lẫn lộn để rồi bà đã bộc lộ nỗi ưu phiền không thốt ra được qua các mẫu vẽ trừu tượng và cụ thể trên những móng tay và móng chân của các cô khách. Thoạt tiên là mẫu hình sắc sỡ với bốn màu với các đường dài ngắn đối ngược và những chấm tròn to nhỏ mà một cô khách chọn trong mẫu trưng bày, kế đến là màu vàng nhũ phơn phớt với màu xanh lá chết nhạt và các đường mỏng màu bạc và trắng cổ hữu của một người khách đứng tuổi. Tiếp theo đó là nhiều mẫu vẽ khác với các màu sắc khác nhau mà càng vẽ, bàn làm việc của bà càng đầy những chai nước sơn đủ màu. Thoăn thoắt đôi tay, bà đã sử dụng các màu nước sơn và màu vẽ một cách vô định và không kế hoạch.

Có lúc bà sơn một màu riêng lẻ, có khi bà kết hợp các màu theo nhóm hòa hợp. Tuy nhiên dù sơn màu thế nào, bà đã sử dụng lối dùng màu tương phản hay hài hòa và các trang trí bằng các đường vẽ thẳng, cong hay ngắn, dài và bằng các chấm tròn to nhỏ để tạo ra những mẫu hình trừu tượng đẹp mắt ưa nhìn. Có lúc bà thay đổi mẫu hình trừu tượng vô thể bằng những chiếc hoa rõ ràng cụ thể. Những đóa hoa bốn cánh màu hồng, vàng, cam hay tím được chấm nhụy bằng những dấu chấm tròn màu đen hay trắng và được điểm thêm những chiếc lá hay những đường cong ngắn dài đơn giản. Trừu tượng hay cụ thể, càng vẽ bà càng sáng tạo ra nhiều mẫu hình khá đặc biệt. Mẫu nọ khác mẫu kia và mỗi mẫu vẽ đều có vẻ đẹp duyên dáng riêng của nó.

- Bà không cho một chút màu đỏ nào cho ngày lễ tình yêu hôm nay ư?
- Không thưa cô! Bởi vì chiếc hoa này có màu vàng tím pha với màu tím cho nên nó không nên có thêm màu đỏ!
- Chiếc hoa rất lạ! Hình như đây là lần đầu tiên bà vẽ nó?
- Đúng vậy thưa cô! Nhưng cô sẽ không bao giờ quên tên nó bởi vì nó có tên “Xin Đừng Quên Tôi”!
- “Xin Đừng Quên Tôi”! Tôi chưa từng nghe loại hoa nào có tên như thế nhưng tôi lại thấy thích kiểu hoa lạ này. Bà làm ơn vẽ mẫu vẽ này trên tất cả các ngón tay của tôi đi!
- Tôi nghĩ là cô chỉ nên có một đóa “Xin Đừng Quên Tôi” trên ngón tay đeo nhẫn của mỗi bàn tay là đủ. Trên các ngón khác, tôi sẽ sơn màu tím đậm nhạt ngoài đầu móng như sơn trắng kiểu Pháp. Sau đó tôi sẽ trang trí thêm bằng những đường cong với nét đậm nhạt và các chấm tròn to nhỏ màu trắng một cách hài hòa và đơn giản cho cô.
- Vâng, tùy bà. Tôi tin vào sự sáng tạo và khéo tay của bà lắm! Tôi chỉ không hiểu sao bà dùng nhiều màu tím trong ngày lễ tình yêu.
- Màu tím trông buồn bã nhưng lại là màu chung thủy. Theo tôi nó là màu đặc biệt cho ngày lễ hôm nay.
- Tôi không biết nhiều về ý nghĩa của các màu nhưng tôi cũng không nghĩ mình nên lạm dụng quá nhiều màu đỏ cho ngày lễ Tình Yêu.
- Vâng, đó là một sự đơn điệu, thưa cô.

Bà Kim Cúc gượng gạo trao đổi những câu đối thoại để khóa lấp giây phút nặng nề của sự im lặng đến lạ kỳ. Khi người khách cuối cùng đứng lên và các cô thợ lần lượt chào ra về là lúc bà vợ ông Tảo bước vào tiệm với khuôn mặt buồn bã và thất thần. Bà Kim Cúc đứng dậy, chào mời và chỉ chỗ cho bà Tảo ngồi chờ, rồi nói với anh Duy Anh:

- Hôm nay tôi sẽ khóa cửa tiệm, em không phải chờ!

Anh Duy Anh nói:

- Em đã tính toán số thành của từng thứ và xếp gọn toàn bộ số tiền trong tủ, chị nhớ lấy dùm.

- Tôi sẽ đem về, không phải lo gì cả, em về đi!

Nói xong, bà Kim Cúc đứng chờ anh Duy Anh và cô Vân ra khỏi tiệm rồi bấm nút điều khiển từ xa để khóa cửa.

- Thằng Duy Anh này đang hoang và thật thà lắm phải không chị? Chị Dung của nó cũng thật thà như vậy đó chị! Biết chị em nó là người đáng tin nên em mới nói anh Tảo giới thiệu cho anh chị đây.

Câu nói mở đầu có tên chồng tưởng đâu bà Tảo sẽ kể cho bà Kim Cúc thêm nhiều chuyện bí mật và nhiều điều cần kíp hay quan trọng khi mà bà đã bỏ công lái xe ba mươi phút từ nhà đến tiệm Bàn Tay Đẹp trong thời khắc khá tối và khá trễ sau một ngày làm việc của bà Kim Cúc, bà chỉ lập đi lập lại những điều đã thổ lộ với bà Kim Cúc lúc sáng. Sau khi than trách chồng lừa dối phản bội, kể lể những sự vất vả mà bà đã làm cho gia đình chồng, và khóc lóc cho thân phận trái ngang, bà Tảo đã hỏi ý kiến bà Kim Cúc về phương cách mà bà cần đối phó với ông Tảo khi ông trở lại. Bà Kim Cúc nói với bà Tảo là bà không thể làm người cố vấn cho bà Tảo bởi vì bà chưa từng trải nghiệm chuyện như thế xảy ra trong đời bà, hơn nữa bà vẫn không tin được là ông Tảo có thể bội bạc vợ một cách trắng trợn như thế. Bà Kim Cúc cũng đã khuyên bà Tảo bình tĩnh chờ ông Tảo về rồi giải quyết chuyện gia đình một cách êm đẹp và sáng suốt hơn chứ đừng nên “vạch áo cho người xem lưng”. Đến lúc ấy, bà Tảo tiết lộ thêm với bà là đã được trực tiếp nói chuyện với ông Tảo qua điện thoại và là vợ chồng bà đã cãi vã hơn nửa giờ đồng hồ khi ông bác lời yêu cầu của bà đòi ông trở lại Mỹ ngay và khẳng định sẽ ở lại Việt Nam sau khi giấy hộ chiếu tái gia hạn hết hạn. Bà

Tảo còn cho bà Kim Cúc biết thêm là ông Tảo đã hăm he làm đơn ly dị với bà để bảo lãnh cô vợ lẽ và đưa con trai riêng của ông sang Mỹ. Sau khi khóc lóc, kể lể một hồi nhưng không được bà Kim Cúc góp ý cho câu chuyện khá phức tạp của mình, bà Tảo đành xin cáo từ. Trước khi ra về, bà đã xin bà Kim Cúc cho bà được làm vào ngày thứ ba và thứ tư trong tiệm Bàn Tay Đẹp. Bà nói là bà cần làm thêm trong hai ngày nghỉ ở tiệm bà đang làm để giải khuây. Được bà Kim Cúc vui vẻ chấp thuận lời yêu cầu, bà riu rít cảm ơn. Sau đó bà xin kiếu và căn dặn bà Kim Cúc cẩn thận khi ở lại một mình trong tiệm. Bà Kim Cúc mỉm cười tự tin khi nhìn thấy người lao công quét dọn bước vào tiệm và hai người giữ an ninh thương xá qua lại gần đấy.

Khi bà Kim Cúc thu dọn bàn làm việc của mình và các vật dụng cá nhân xong là lúc người lao công chào tạm biệt với bà bằng tiếng Mỹ với giọng Tây Ban Nha. Đến quầy tiếp khách của anh Duy Anh, mở hộc tủ lấy tiền để chuẩn bị ra về, bà thấy một bì thiếp màu hồng phấn trang nhã và lạ mắt nằm ngay ngắn trên chiếc hộp thiếc. Tò mò mở ra, bà đọc vội hàng chữ được viết rõ ràng và ngay ngắn: “Tình yêu không phải chỉ biểu lộ bằng một đóa hoa hồng, nó là sự cam nín dày vò mà tôi không thể nào hủy bỏ hay lãng quên.” .

Tiếng gõ trên mặt kính cửa làm bà Kim Cúc giật mình ngẩng đầu lên và ngập ngừng đưa tay cao chào đáp lại bà chủ tiệm Fast Food Tàu, người đang vẫy tay chào tạm biệt. Run toàn thân như vừa bị bắt gặp quả tang làm chuyện phi pháp, bà lính quýnh dứt tấc thiếp vào phong bì, đặt nó lại đúng như vị trí ban đầu, rồi vội vã lấy tiền bỏ vào xách tay trước khi đóng hộc tủ lại.

Tất tả tắt đèn, khóa cửa và đi như chạy đến bãi đậu xe, cảm giác run run trong bà vẫn còn. Làm ấm xe một lúc, bà lái chậm chậm ra đến băng dừng lại bốn phía để chờ đến phiên mình. Gần mười giờ đêm mà những luồng xe ra vào khu thương xá vẫn còn dày đặc. Lơ đãng nhìn những chiếc xe di chuyển một lúc, bà bất thần đưa mắt nhìn về phía bên hông cửa hành khách nơi mà trực giác cho biết có người đang nhìn lén. Trong chiếc xe xám ở một góc tranh tối tranh sáng của bãi đậu xe, một người đang ngồi nơi ghế

của tài xế nhìn về hướng bà với đóm thuốc lá trên vô lăng. Đóm lửa của
điều thuốc di chuyển và sáng bập bất chợt trước khuôn mặt không giúp bà
nhận ra người ấy là ai tuy nhiên màu và bảng số của xe đã tiết lộ cho bà
biết chắc chắn là chiếc xe thuộc về anh Duy Anh chứ không phải của một
ai khác trong tiểu bang Maryland này.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Bốn

Bà Tảo ngồi một mình cạnh bàn nhỏ trong phòng ăn của tiệm Bàn Tay Đẹp, tay cầm con dao nhỏ đưa lên xuống nhịp nhàng gọt táo trong khi miệng nhai nhóp nhép. Trước mặt bà là đĩa trái cây gồm có nho tím đỏ, lê châu Á vỏ nâu và ổi xanh lá cây nhạt gần như trắng mượt bên cạnh gói nhựa có chứa những ổ bánh bao trắng mịn và to tròn. Trong tám ngày của bốn tuần làm việc tại tiệm Bàn Tay Đẹp, bà Tảo thường có mặt sau phòng ăn hoặc lảng vảng tại bàn làm việc của các cô thợ và bàn làm việc của bà Kim Cúc hơn là ngồi cố định ở bàn làm việc do bà Kim Cúc đã chỉ định cho. Là thợ làm móng tay lâu năm nhưng chỉ làm ở các tiệm móng tay trong các khu Mỹ da trắng, bà Tảo không có nhiều kinh nghiệm làm móng bột và vẽ mẫu trên móng. Kinh nghiệm chính về sơn màu trơn và làm tay chân nước của bà có từ các tiệm mà bà làm trước kia đã không tạo cho bà uy tín gây dựng khách trong thời gian thời tiết của miền đông nước Mỹ vẫn còn khá lạnh và tay nghề của các cô thợ trẻ của bà Kim Cúc khá cao. Dù không kiếm thu nhập thêm bao nhiêu bà Tảo vẫn tiếp tục dành thời gian cho tiệm Bàn Tay Đẹp trong thương xá B. với lý do “giải khuây, và giải buồn” như bà nói nhiều lần với bà Kim Cúc. Cũng vì “giải khuây, và giải buồn” bà này đã không những lân la đến các bàn làm việc của các cô thợ để hỏi chuyện làm quen mà còn tâm sự những điều mình có với họ. Và như thế, chuyện ông Tảo có nhân tình và con riêng tại Việt Nam được bà Kim Cúc giữ kín chỉ trong vài ngày, bị đưa ra bàn tán xôn xao bởi đám thợ và bà Tảo. Dù đã biết trước tính tình hay nói chuyện mình, thường kể chuyện người, và luôn lập luận “chuyện bí mật mà người ta không giữ nổi phải kể tôi nghe thì làm sao tôi giữ cho họ được?” của bà Tảo, bà Kim Cúc không thể ngờ chuyện riêng tư của người quản lý uy tín của bà bị tiết lộ bởi vợ và đồn ầm bởi các nhân viên của ông ngay tại nơi làm việc của ông. Và điều này đã làm bà Kim Cúc hết sức bất mãn bà Tảo vì bà luôn luôn hy vọng ông Tảo trở lại làm việc cho bà sau chuyến đi Việt Nam của ông ta. Không

nhận rõ nét mặt nghiêm trọng khác thường của bà Kim Cúc khi bà này bước xuống phòng ăn, bà Tảo lên tiếng gọi mời:

- Ăn với em miếng táo này đi chị Hoàng. Táo này loại táo châu Á, vừa thơm vừa ngon đặc biệt chứ không giống như các loại khác.

- Cảm ơn chị, em không quen ăn trái cây vào lúc ban sáng.

- Vậy thì ăn một cái bánh bao này đi. Loại bánh bao thập cẩm này này có lạp xưởng đặc biệt thơm ngon lắm chị à. Em mua nhiều cho tất cả mọi người trong tiệm, đừng ngại mà từ chối.

- Dạ không, em không ngại gì cả! Em đã ăn sáng rồi, cảm ơn chị!

- Ăn rồi thì ăn thêm chút nữa có sao đâu! Mình đã lớn tuổi cần gì phải ăn kiêng, cần gì phải giữ thân hình đẹp như tụi trẻ chứ! Ăn uống là một cái lạc thú của con người, nếu vì giữ thân hình đẹp mà hạn chế cái miệng, cái lưỡi thì sống chẳng còn ý vị gì cả chị à!

- Em chẳng ăn kiêng gì đâu! Tính em xưa giờ vẫn thế, ngon hay dở em cũng ăn vừa đúng, không thêm cũng không thiếu, vừa đủ thôi! Giọng nói của bà Kim Cúc thoáng chút gay gắt.

- ...nhưng mà chị nhin ăn quá cho nên thân mình đẹp mảnh mai cân đối chẳng khác gì mấy cô gái trẻ, còn em càng lúc càng phì. .. Bà Tảo nói giọng xì xòa, vuốt gịan.

Bà Kim Cúc lặng lẽ ngồi trên chiếc ghế cao đối diện bà Tảo không trả lời. Nghiệm lại lời vừa nghe, bà không thể phủ định những điều bà Tảo vừa nói ra. Tuy nhỏ thua bà ba tuổi, cái mặt tròn như bánh bao lớn, cằm đôi xệ nọng và đôi mi mắt kéo sụp đã tạo cho bà Tảo một khuôn mặt nặng nề và già dặn của một người đàn bà nhiều tuổi và ít hoạt động. Thân hình ngắn ngủn và phức phịch của bà không làm cho ai tin được bà chỉ có hai đứa con và hai đứa con ấy đã lớn. Nhìn bà, bà Kim Cúc tưởng tượng ra được hình ảnh tương phản của cô nhân tình của ông Tảo dù bà chưa từng gặp mặt. Thở dài ngao ngán, bà Kim Cúc nói với bà Tảo:

- Em thấy chị lái xe xa xôi đến tiệm em làm mà không có khách, em ái ngại quá!

Bà Tảo cười xuề xòa:

- Không sao đâu mà chị! Em ra đây có người nói chuyện là em thấy đỡ

buồn rồi. Tại chỗ tiệm em làm ai cũng phải lấy hai ngày nghỉ mà ở nhà má em hay hỏi đủ thứ chuyện làm em rối trí quá phải tránh mặt.

- Chị muốn đến tiệm em lúc nào cũng được thôi nhưng mà em đang nghĩ cách để cho chị kiếm thêm tiền. Làm ở đây mà chị chờ tay chân nước để làm thì không kiếm đủ chi phí cho phương tiện đi lại chứ đừng nói chi chuyện kiếm thu nhập hàng tháng cao hơn.

- Được đồng nào hay đồng nấy chị ơi! Cho em làm ở đây là em vui rồi, từ từ khách biết em làm thế nào họ sẽ lấy hẹn với em thôi. Đừng lo cho em gì cả!

- Em nghĩ là chị nên học thêm cách vẽ trên móng bởi vì hầu hết các người khách của em là người Mỹ gốc Phi. Họ thích các mẫu vẽ trên móng nên chẳng ngại chi tiền cho món phục vụ này.

- Em có học qua rồi nhưng không làm được! Em không có khiếu đâu!

- Em tin là chị làm được! Miễn là chị chịu khó thực tập một thời gian là làm được thôi! Móng tay giả, nước sơn móng tay, màu vẽ em mua sỉ không tốn bao nhiêu tiền chị cứ lấy thực tập tùy thích, đừng ngại gì cả! Nếu chị cần em chỉ điều gì, em sẽ bày cho chị.

- Đừng lo cho em quá chị Hoàng ơi! Em nói là em “ô kê” mà!

- Em thực tình muốn chị kiếm tiền thêm qua các mẫu vẽ. Làm ở tiệm em biết vẽ kiếm tiền dễ dàng hơn làm tay chân nước nữa đó! Em sẽ bày chị bí quyết cách pha màu và phối hợp các chi tiết ra sao. Biết cách thì vẽ không khó đâu!

- Thôi đi! Em nói là em làm không được, đừng lo nghĩ gì cho em nữa cả!

- Bây giờ thì không được nhưng sau khi thực tập trên các móng tay giả một thời gian là chị vẽ được ngay! Lúc đầu tất nhiên là chị vẽ không được đẹp nhưng thực tập hoài hoài thì sẽ đẹp thôi. Chị nên tập vài cái mẫu “ruột”, khi nào khách yêu cầu chị vẽ tự do thì chị vẽ cho họ. Nếu vẽ xong mà họ không chịu, đòi xóa thì gọi em vẽ dặm cho chị. Đa số khách ở đây thích vẽ trên móng, chị vẽ chỉ một ngón tay thôi, chẳng tốn bao nhiêu phút đã được ba đô rồi.

- Em biết vậy chứ nhưng em không có khiếu. Em vẽ không được, vẽ xấu lắm!

- Vì vẽ chưa được đẹp nên em mới nói là chị cần tập dượt trong lúc chưa có khách như lúc này. Em coi chị như chị em ruột nên em mới nói với chị lời này, chị suy nghĩ lại đi!

Dứt lời khuyên, bà Kim Cúc chăm chăm chờ sự ưng thuận của bà Tảo. Ánh mắt long lanh trên khuôn mặt sáng của bà toát nên sự nhân hậu và thành tâm. Thật sự là bà Kim Cúc hết lòng muốn giúp bà Tảo kiếm nhiều tiền hơn qua chuyện nâng cao tay nghề. Bà quan tâm và lo lắng cho bà Tảo không phải chỉ vì thương hại cho hoàn cảnh, hay vì đồng giới tính, mà vì tình thâm giao gắn bó giữa vợ chồng bà và vợ chồng bà Tảo và vì mối quan hệ “dây mơ rễ má” giữa ông Hoàng, ông Tảo, ông Tiến, ông Thương và ông Huy. Năm 1988 khi vợ chồng bà gặp phải sự cạnh tranh gay gắt với những tiệm làm móng tay tại Santa Anna, California chính ông Tảo là người đưa đường dẫn lối cho vợ chồng bà về Maryland sinh sống làm ăn. Sở dĩ ông Tảo làm như thế vì ông Tiến, người anh ruột của ông, muốn ông hết lòng giúp đỡ gia đình ông Hoàng, em ruột của ông Huy. Ông Huy, ông Thương và ông Tiến là bạn tri kỷ và là những người lính Việt Nam Cộng Hòa của miền Nam Việt Nam trước năm 1975. Sau khi mãn tù cải tạo, ông Huy về thẳng Long Xuyên ẩn cư trong khi ông Tiến và ông Thương trở lại Sài Gòn quyết chí tìm đường vượt biển đến thành công. Tuy ba người bạn thân ở ba nơi khác nhau và có hoàn cảnh hoàn toàn trái ngược nhau họ vẫn thường xuyên liên lạc thư từ với nhau. Ông Tiến và ông Thương trốn khỏi nước bằng hai chuyến vượt biển khác nhau, ở hai trại tị nạn khác nhau, đến Mỹ vào thời gian khác nhau và làm việc khác nhau nhưng họ đã cùng chuyển về định cư tại Maryland nơi mà vợ chồng ông Tảo cùng hành nghề móng tay. Sau một thời gian lặn lội với các công việc đưa báo, lao công, và làm công nhân ở các hãng bánh, hãng nước hoa, hãng tem thư, và hãng in, cả hai ông Tiến và Thương đã chuyển sang nghề móng tay của vợ chồng ông Tảo và sau này làm chung với vợ chồng ông Hoàng. Họ chuyển nghề móng tay không phải vì muốn kiếm tiền dễ dàng hay được thu lợi tức bằng nhiều hình thức như ngân phiếu hay tiền mặt mà chỉ vì muốn gặp nhau thường xuyên hơn và nói chuyện với nhau nhiều hơn. Cả ông Tiến và ông Thương đều là người sống tự do, phóng khoáng và bất cần. Họ không hề đặt nặng

vấn đề ngân khoản của mình trong ngân hàng nhiều ít, không màng chuyện có bảo hiểm sức khỏe là vấn đề cần thiết trong đời sống con người và cũng không bao giờ quan trọng hóa tiền hưu trí hay các phúc lợi khác khi về già. Sở dĩ họ quảng được gánh lo ở đời và vui sống với những gì có được hàng ngày vì cả hai đều trải qua quá nhiều sự thăng trầm của cuộc đời và vì sự độc thân hiện hữu của họ. Kể từ ngày thất lạc người yêu vào năm 1975 ông Tiến chưa từng quen thêm một người đàn bà hay cô gái nào. Còn ông Thương, từ lúc vợ đem con đi theo tiếng gọi của tình yêu mới trên xứ sở tự do, trở nên đơn độc chẳng khác gì ông Tiến. Là bạn tâm đắc, cả hai ông có thể nói chuyện với nhau hàng giờ, hàng ngày, hàng tháng và lâu hơn thế nữa. Những câu chuyện mà họ bàn tán khi tụ tập tại các tiệm Bàn Tay Đẹp hay tại nhà ông bà Hoàng thường là những câu chuyện về quá khứ, về chiến tranh, về thời sự, về tình yêu, tình bạn và về thể thái nhân tình. Họ thường kể cho nhau nghe những chuyện trước thời gian năm 1975, chuyện trong tù cải tạo, chuyện vượt biển và bàn luận về đời sống tại Mỹ. Mỗi khi câu chuyện trở nên thích thú và sôi nổi thì họ mở nhiều bia hơn hay cụng lon nhiều hơn. Những lúc nhắc đến các chuyện phật ý, nhiều tiếng chửi Đ. M đệm liên tục trong các câu nói của ông Tiến. Mỗi lần nghe ông chửi thề các cô thợ của các tiệm Bàn Tay Đẹp thường đưa mắt lạ lùng nhìn nhau bởi vì chữ chửi thề mà ông nói khác với chữ chửi thề của những người từ Bắc vào miền Nam Việt Nam sau năm 1975. Thay vì chữ M được gọi là “má” như của ông Tiến là chữ “mẹ” còn chữ Đ. cũng được thay bằng một chữ tục khác mà nghĩa tương tự chứ chẳng thay đổi một li nào. Có lẽ ảnh hưởng cuộc sống không suôn sẻ và cũng vì quán tính mà ông Tiến thường đệm hai tiếng Đ. M trong khi nói. Ông nói nhiều tiếng chửi thề đến độ các cô thợ của tiệm Bàn Tay Đẹp của thương xá P. đặt cho ông bí danh là Tiến Đan Mạch. Sở dĩ các cô dành cho ông một từ thanh lịch để nghe như thế vì họ không muốn nhập tâm với từ chửi thề thường dùng của ông ta. Dù là sợ nhập tâm và sau đó phát ra khỏi miệng những tiếng chửi thề của ông Tiến một cách vô thức, các cô thợ của các tiệm Bàn Tay Đẹp thường vây quanh ông Tiến và ông Thương hay thỉnh thoảng có thêm ông Hoàng hay ông Tảo để nghe họ bàn chuyện. Họ tò mò ngóng chuyện của những người đàn ông

ngoại tứ tuần này vì muốn tìm hiểu nguyên do các ông này có thể tuân ra hàng vạn chuyện xưa, tích cũ bất kỳ lúc nào dù chỉ gặp nhau vài phút hay chỉ với một cốc cà phê, một tách trà, một ly rượu, một lon bia và ngay cả một ly nước lã. Chứng bệnh “đói nói” và “thèm chuyện” của những người đàn ông này đã làm cho những người chứng kiến thấy rằng nói là nhu cầu tâm tình và giải bày cần thiết nhất trong đời sống của họ. Và như thế, tính “thích nói chuyện” có thể tạm coi là lý do mà hai ông Tiến và Thương lao vào cái nghề chẳng thích hợp với ngoại hình đô cao to khỏe đầy nam tính của họ và lý giải cho việc họ theo đuổi nghề làm móng tay. Tuy là thế, bà Kim Cúc vẫn thường cảm thấy xốn xang, và bứt rứt mỗi khi chứng kiến hình ảnh trái ngược đến xót xa trong thời gian cùng làm việc với họ nhất là với ông Tiến. Cùng chung một nguyên tắc là không phục vụ móng tay, móng chân cho đàn ông, dù là đàn ông của bất kỳ sắc tộc nào, nhưng ông Tiến không may mắn như ông Thương là người đắp móng bột rất thẩm mỹ, như ông Hoàng là người thổi máy air brush tài tình, hay như ông Tảo là người vẽ mẫu thiện nghệ. Ông ta chỉ có thể làm tay chân nước và làm hết sức chậm chạp và vụng về. Cũng vì sự giới hạn khả năng hành nghề, ông đã nhận làm móng chân nước cho các bà các cô và đã đền bù cho sự khiếm khuyết trong nghề nghiệp của mình bằng thời gian xoa bóp lâu hơn và kỹ lưỡng hơn. Mỗi khi nghe đề cập chuyện đàn ông làm móng tay, móng chân, hình ảnh ông Tiến ngồi phục vụ chăm chút cho các bà các cô tại bồn làm spa chân ở tiệm Bàn Tay Đẹp trong thương xá P. luôn luôn hiện ra trong tâm trí của bà Kim Cúc. Lưng thẳng, vai đều, và bắp tay rắn chắc có hình xăm chẳng khác lực sĩ thượng hạng, ông Tiến thường ngồi ngay ngắn và nghiêm trang trên chiếc ghế nhỏ đối diện dưới chân các cô khách trong lúc nâng bàn chân họ để cắt, xén, tỉa, gọt, mài, giũa, lau chùi hay xoa bóp. Xuyên ánh nhìn qua đôi kính trắng, đôi mắt ông chòng chọc không rời trên các ngón chân của các cô trong khi ông cẩn thận bấm mũi kềm để cắt từng chút một các da chết xung quanh móng. Đối phó với công việc ngoài khả năng của mình như thế, ông thường im lặng. Bộ dạng nghiêm trang của ông lộ rõ sự cố gắng và cần mẫn của ông trong việc tạo uy tín với khách bằng sự làm việc tận tâm hơn là những câu hỏi gợi chuyện hay những lời khen

theo tập quán của người hành nghề. Tuy nhiên, bất kể ông đã cố gắng thế nào và làm chăm chút ra sao, sau thời gian hơn một giờ đồng hồ vượt “kỷ lục làm chậm” để hoàn thành tất cả các bước làm sạch, tỉa, giũa, xoa bóp và sơn phết, ông nhận ngay những lời phẫn nộ và bất bình của các cô khách thay vì tiền thưởng. Mỗi lần như thế, bà Kim Cúc tưởng ông sẽ bỏ nghề làm móng tay vì tự ái thế mà ông vẫn tiếp tục cho đến khi vợ chồng bà mời ông làm quản lý cho tiệm Bàn Tay Đẹp đầu tiên.

- Trời cho ai năng khiếu nào thì kiếm tiền được dễ dàng với năng khiếu ấy phải không chị?

Bà Tảo hỏi như vừa đọc xong ý nghĩ của bà Kim Cúc khiến cho bà này giật mình trở lại thực tế:

- Đúng vậy, nhưng nếu chúng ta muốn đạt kết quả cao trong công việc thì phải thực tập hàng ngày. Chúng ta có thể làm được điều đó bởi vì đầu sao bàn tay đàn bà của chúng ta mềm mại hơn của đàn ông

- Vậy thì em nghe lời chị. Em sẽ quyết tâm học vẽ kể từ ngày hôm nay.

Bà Kim Cúc vui vẻ đứng lên

- Chị tập vẽ trong lúc tiệm đang ế như thế này là thích hợp lắm! Để em lấy đồ nghề vẽ của em cho chị mượn.

Dợm vài bước, bà đã bị chặn lại bởi anh Duy Anh ngay giữa lối đi.

- Em muốn nói gì? Bà Kim Cúc hỏi.

- Em muốn xin phép nghỉ để đi kiếm người mẫu. Ngày mốt em phải thi lấy bằng nail rồi.

- Mau vậy hả?

- Em lấy đủ giờ từ lâu rồi nhưng vì chưa kiếm được người mẫu nên phải đợi đến bây giờ mới ghi danh thi.

- Không hề gì. Tôi sẽ quản lý tiệm thay em trong hai ngày.

- Em cần nhiều hơn hai ngày. Cho em nghỉ năm ngày được không?

Bà Kim Cúc gật nhẹ đầu theo đôi mắt van nài:

- Được, không sao.

Anh Duy Anh ngập ngừng nói thêm:

- Và bây giờ chị cho phép em về sớm được không? Em có chuyện phải về sớm.

Bà Kim Cúc lại gạt đầu nhưng ánh mắt tỏ đầy vẻ nghi ngại:

- Cũng được! Hôm nay tiệm khá ế em về cũng không hề gì.

Bước vội vã đến phòng nhân viên lấy ba lô vải, anh Duy Anh chào chia tay với tất cả mọi người trong tiệm. Bất kể những đôi mắt của các cô thợ nhìn anh ngạc nhiên thế nào, anh đi như chạy ra khỏi cửa. Thiếu sự đi kèm của cô Vân bóng anh trông đơn độc và lẻ loi một cách lạ thường.

Bà Kim Cúc đến chỗ làm việc của mình với khuôn mặt đầy nghi hoặc. Vừa mới mở hộp bàn để tìm vật dụng cho bà Tảo, bà thấy bì thiếp màu hồng phấn yên vị bên trên. Cái bì thiếp màu hồng không thể nào là một cái bì thiếp nào khác với cái nằm ở hộp tủ tiền nơi quầy tiếp tân của anh Duy Anh mà hôm nào bà đã đọc hết nội dung trong ấy. Lặng người ngồi xuống ghế bà hiểu ra nguyên nhân vì sao người thanh niên yêu cầu về sớm và lý do anh ta xin nghỉ năm ngày làm liên tục sau đó.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Lăm

Những câu chuyện về sự phản bội của những ông chồng được bàn tán xôn xao và sôi nổi trong tiệm Bàn Tay Đẹp hơn từ khi có sự hiện diện của cô Thủy. Đem hết những điều tai nghe mắt thấy sau chuyến du lịch Việt Nam, cô Thủy, có tên Mỹ là Cindy, tha hồ nói hươu nói vượn thêm mắm thêm muối cho các câu chuyện trở nên đậm đà, hấp dẫn và lôi cuốn. Những câu chuyện của cô tuôn ra không ngừng từ đôi môi nâu thẫm man dại như của các nữ siêu nhân đã thu hút hầu hết các cô thợ trẻ và cả bà Tảo. Mỗi ngày thứ ba hay thứ tư, thay vì tập vẽ các mẫu móng tay trong lúc rảnh rỗi như đã hứa với bà Kim Cúc, bà Tảo đã tụ tập với đám thợ bu quanh cô Thủy bàn tán hết chuyện này đến chuyện khác. Ngay cả cô Vân là người kín đáo và ít nói nhất trong đám thợ cũng dục phần lời ra tiếng vào.

Trong khi họ tùm năm tùm ba nói chuyện, anh Duy Anh thường ngồi đơn độc trước quầy thu tiền hay thỉnh thoảng lặng lẽ ra ngoài trước cửa tiệm hút thuốc còn bà Kim Cúc thì trầm lặng với các mẫu vẽ tại bàn làm việc của bà. Từ lúc nhét tấm bì thiếp màu hồng sâu dưới các vật dụng và đồ nghề trong hộc bàn bà Kim Cúc chưa từng mở ra xem trong đó có những gì. Vì đã biết nội dung trong bức thiếp, bà Kim Cúc tin chắc lời lẽ mà bà đã đọc một lần do hiếu kỳ là những lời trần tình dành riêng cho bà. Hơn thế nữa, bà đã biết tác giả của bức thiếp là ai mặc dù anh Duy Anh chỉ viết bóng gió chứ không nêu đích danh và cũng chẳng ký hay ghi tên vào. Hơn mười ngày nhận bì thiếp, bà Kim Cúc suy nghĩ nhiều đến tình yêu của giới trẻ, đến tình cảm nồng nổi của anh Duy Anh và đến thế giới tình cảm của đứa con trai lớn của bà. Bà giật mình khi nhận ra là mình chỉ đổ thời gian dành cho việc chăm lo đến vật chất, trình độ học vấn và đạo đức cho cậu Phụng và cô Loan chứ chưa bao giờ bàn bạc hay hỏi han về quan niệm tình yêu của họ ra sao. Cảnh tượng cậu Phụng yêu đơn phương và mù quáng với một người đàn bà bằng tuổi bà thoáng qua trong đầu đã làm bà kinh hoàng đến tận xương tủy. Đến lúc ấy, bà mới biết là bà luôn luôn có những ý nghĩ đơn giản trong

đầu và chẳng rành một tí nào về chuyện yêu đương và tâm lý của những người khác phái. Hiểu được mọi chuyện có thể xảy ra trên đời, bà tự trách mình đã làm biết bao nhiêu chuyện không nên làm như đến trường tiểu học W. đón con bé Lisa sớm hơn giờ tan học, chở anh Duy Anh thi lấy bằng luật và đưa anh ta vào tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo. Bà cảm thấy hối tiếc là phải chi bà hiểu được tâm lý của người khác phái, phòng xa được những hậu quả có thể xảy ra và dè dặt khi tiếp xúc với người thanh niên xa lạ ngay từ lúc ban đầu thì bà không phải lâm vào tình trạng khó xử như thế. Bây giờ, vì không biết giải quyết vấn đề như thế nào, bà tự đặt mình trong tình trạng xa lánh và khép kín một cách lạ thường.

- Nhưng mà không thể trách các ông đàn ông được, cũng tại nhiều bà vợ ở cái xứ này quá quắt lắm! Tiếng nói của cô Thủy trội hơn những tiếng xì xầm tại bàn chờ khô móng.

- Nói gì mấy cái bà đó! Đã lên được chủ tiệm Nail, có quá nhiều tiền không biết làm gì cho hết nên “rùng mỡ” lên đó mà! Giọng cô Kim to không kém. Bà Kim Cúc quay mặt ra sau, và nhìn họ với cặp mắt đầy ngạc nhiên và sửng sốt. Cả nhóm người vòng tùm quanh bàn chờ khô móng xì xào bàn tán to nhỏ. Những tấm lưng dính sát vào nhau, những cái đầu chụm lại, những đôi mắt chăm chú và những cái miệng há hốc cho biết câu chuyện bàn tán của họ quan trọng đến bí mật. Giọng nói lúc trầm lúc bổng của bà Tảo vang lên:

- Không phải vậy đâu mấy đứa! Chỉ có mấy bà hồi xuân mới nhiều chuyện vậy thôi.

- Hồi xuân là sao hả cô Tảo? Tiếng hỏi của một cô nào đó vang lên và tiếp sau là tiếng trả lời:

- Hồi xuân là tuổi ham mê xác thịt của mấy bà sồn sồn bốn mươi mấy đó mà. Đã hồi xuân rồi thì phải biết! Trẻ không tha già không chừa đó tui bây!

- Úy, nhưng mà cô Tảo cũng ở tuổi ngoài bốn mươi, vậy cô có “hồi xuân” chưa?

- Trời đất ơi, đâu có phải ai cũng giống nhau! Cô đâu có giàu sang sung sướng như người ta mà dư thời giờ nghĩ đến chuyện làm cho đàn ông say mê. Nội có một ông chồng mà lo không xong để ông bỏ đi lấy vợ bé huống

hồ gì kiếm thêm ông khác! Bà Tảo phản đối om sòm.

- Chung qui cũng tại tội con trai nữa! Con trai thời này quá đản lắm! Tội nó chỉ thích cái ngược đời để “chơi nổi” thôi đó mà! Cô Minh nói với về đạo mạo.

- Nhưng mà có muốn “chơi nổi” thì cũng vài tháng là cùng! Thử hỏi một bà già chênh lệch với chàng thanh niên hai mươi mấy ba mươi tuổi thì tình yêu của họ kéo dài được bao nhiêu năm?

- Chưa biết! Nhanh chậm tùy theo số lượng tiền bạc và tài sản của bà ta.

- Và còn tùy vào sự tính toán tinh khôn của bà ta nữa! Nếu người đàn bà đã thành công cả kinh doanh, lẫn tiền bạc thì không dễ để thua thiệt trong tình yêu mà bà ta muốn có đâu.

- Ý của Kim nói đến sự mưu chước của bà ta hả?

- Chứ sao nữa! Với kinh nghiệm đời của họ, tuổi tội mình làm gì địch lại?

- Sao lại không? Sức lực và cái xuân của tuổi trẻ, mình có thể làm làm cho các chàng yêu say mê thật sự chứ không cần phải dùng mỹ phẩm giả tạo hay “chờ được hồi xuân” như họ đâu!

Dứt câu, cô Thủy quay ra phía sau kéo tay anh Duy Anh trong lúc anh đi ngang qua, hỏi

- Có phải vậy không anh Duy Anh?

Người thanh niên dừng lại, hỏi với giọng lạnh lùng:

- Phải gì?

- Phải là anh đang yêu một người đàn bà lớn gấp đôi tuổi của anh và đã có chồng có con không?

Người thanh niên chưa đối đáp được lời nào, những câu hỏi tiếp lại vang lên:

- Có phải anh đang yêu thầm không vậy?

- Còn chị Vân anh để cho ai vậy anh Anh?

- Anh nở lòng nào “đổi dạ thay lòng” với người bạn gái mà anh thường đi đi về về cùng vậy hả?

Cô Thủy nheo đôi mắt có đuôi nhọn được kẻ bằng chì đen đậm, nói lớn đến độ át hết cả mọi tiếng nói ồn ào và tiếng nhạc đang vang trong tiệm:

- Chị Vân lớn tuổi hơn anh Duy Anh mà! Làm sao cặp đôi như vậy được?

Em biết tuổi thật của anh rồi! Cô Tảo nói anh chỉ có hai mươi ba thôi, còn chị Vân đã hai mươi chín tuổi rồi. Chênh tuổi nhau như vậy làm sao mà xứng được hả anh? Trong tiệm này chỉ có em nhỏ tuổi hơn anh thôi! Năm nay em hai mươi mốt, nhỏ hơn anh hai tuổi. Con trai mà hơn con gái hai tuổi rất xứng với nhau anh có biết vậy không?

Dứt lời cô Thủy kéo cánh tay của anh Duy Anh sát vào người trong khi cô Vân cúi đầu để cho mái tóc dày che kín hết khuôn mặt. Người thanh niên gượng đẩy người anh ra xa khỏi thân hình của cô ta, anh nói chậm nhưng rành rọt:

- Tuổi tác không phải là điều quan trọng trong tình yêu đâu. Mà chỗ này là nơi làm việc chứ không phải chỗ nói chuyện tình yêu!

- Anh nói như vậy đó nghe! Đã nói thì nhớ mình nói gì! Phải nhớ là mình đến đây để làm việc chứ không phải để nói chuyện yêu đương!

Anh Duy Anh gỡ những ngón tay thon dài móng nhọn đang bấu cánh tay anh, lắc đầu không trả lời. Bất kể sự phản kháng của người thanh niên, cô Thủy kề sát mặt của anh ta, nói nũng nịu:

- Có phải anh chê em đã có con và không còn là con gái trinh nguyên nữa không?

- Tôi đâu có suy nghĩ gì đến cô mà chê với khen?

- Vậy thì nghĩ đến em ngay đi chứ mất phần! Có em, anh còn có thêm một đứa con trai miễn phí đó. Vừa có vợ là có con ngay không thích sao? Hơn nữa anh cao và đẹp trai như vậy chỉ xứng khi có người con gái như em đi bên cạnh mà thôi. Coi nè, xem chúng em có xứng đôi không?

Cô Thủy vừa nói vừa kề người sát vào anh Duy Anh, uốn éo, và nũng nịu như nhân tình của anh ta. Chiếc áo đen ngắn của cô, như mặc bính áo trẻ em, bày nửa vòng ngực đầy đặn và cái eo thon nhỏ trắng ngần. Cô càng uốn tới, anh Duy Anh càng thối lùi. Cử chỉ trái ngược của họ làm mọi người chẳng thể nín cười.

Như đang coi hài kịch của hai tay hề trứ danh, bà Tảo cười sằng sặc và nói oang oang:

- Xứng lắm! Hai đứa bây đẹp đôi lắm!

Chẳng khác nào ma nữ đang trao tình, cô Thủy kề đôi môi tím thắm man

dại sát bên má anh Duy Anh và phà nhẹ từng làn hơi:

- Còn anh có thấy tại mình xứng với nhau không vậy?
- Cô làm ơn ngưng cái trò này đi cho tôi nhờ!
- Muốn em ngưng thì sơn móng tay cho em đi! Em nghe anh đã đậu bằng nail rồi. Em muốn là người đầu tiên được anh phục vụ trước khi anh làm cho khách.
- Tôi đã làm tay nước cho Vân khi bày cho cô ta cách làm rồi.
- Lúc đó chưa có em thì không sao. Bây giờ em đã ở đây anh không được làm cho ai ngoài khách mà thôi!

Cúi xuống nhìn cô Vân, cô Thủy nói tiếp:

- Chị Vân cũng vậy nghe! Không nên đi chung với anh Duy Anh nữa bởi vì bây giờ ảnh là của em rồi!

Cô Vân đứng phắt dậy, mặt đỏ như gấc:

- Tôi không muốn Thủy đùa giỡn chuyện riêng tư của tôi.

Mọi người xung quanh chiếc bàn đang cười nói vang lừng chợt im phăng phắc như ban đồng ca đang hát hò hỗn loạn bị ngưng lại một cách đột ngột bởi cái ra hiệu của người nhạc trưởng khó tính. Qua những cái lắc đầu và ánh nhìn nghi ngại, họ kín đáo trao cho nhau câu hỏi vì sao cô Vân quá nhạy cảm trước chuyện đùa có tính cách vô thưởng vô phạt như thế.

Bà Kim Cúc quay đầu lại bàn làm việc. Một ý nghĩ ghê gớm thoáng qua trong đầu khiến bà vội vàng mở ngăn kéo. Đúng như trực giác có được, cái bì thiệp mà bà nhét dưới các dụng cụ làm móng tay trong hộc bàn đã biến mất

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Sáu

Màu xanh lá cây nhạt tươi mát của những chồi non đã làm rực hẳn hai hàng cây chạy dài theo hai bên đường quốc lộ. Hiểu ra cánh rừng cây tưởng như đã chết kia chứa âm ỉ một sức lực âm thầm và đang được hồi lại sự mới mẻ tinh khôi do những tia nắng ấm của mùa xuân, bà Kim Cúc suy nghĩ nhiều đến chữ hồi xuân mà bà Tảo và các cô thợ bàn tán trong tiệm hôm nào. Thì ra trong những thân cây trơ trụi lá mà bà tưởng chúng đã chết khô theo mùa đông vừa qua đang chứa trong ấy đầy nhựa sống. Ví mình như là thân cây với đầy sức sống bên trong mà ngõ đã khô héo, bà tưởng tượng hàng loạt cảnh mà trong đó bà là kẻ chủ động lừa dối và cợt nhả với những người đàn ông và những chàng trai trẻ. Sau khi các hình ảnh tưởng tượng ấy mất đi, bà mỉm cười khinh mạn. Tự nghiệm chính bản thân, bà không thấy mình có thể phù hợp với bất cứ trường hợp nào. Kế thừa sự giáo dục của cha mẹ, bản chất trong sạch và sự giới hạn của sức dục, bà không hề và không thể nào có chút nào sự lãng lơ của tuổi hồi xuân của các bà “sồn sồn” mà bà Tảo và các cô thợ trong tiệm biếm nhẽ khi đề cập. Sau khi lập gia đình, bà đã trao toàn bộ tư tưởng và tình cảm dành cho chồng cho con và đặt mục tiêu của đời mình là sự thành công của họ. Bởi vì dành hoàn toàn tâm trí cho những người thân trong gia đình chứ không vì cá nhân mình, bà giống như là một cây khô mất dần chất nhựa. Sống và làm việc như một cái máy mỗi ngày trên đất nước khan hiếm thời gian, bà đã quên những gì bà có và chẳng bao giờ đòi hỏi cái gì riêng rẽ cho bản thân mình. Và dù là thế, bà cũng không thể nào là một thân cây trơ lá chờ nắng mới của mùa xuân để sản sinh ra những chồi non. Tình thương của ông Hoàng, chồng bà, là những tia nắng ấm ươm cho bà đầy ắp sự vui vẻ và hạnh phúc trong cuộc sống gia đình và vợ chồng. Tình cảm của một người khác phái nào đó, dù lớn hơn hay trẻ tuổi thua, có thể là một tia nắng lạ nhưng nó chỉ xôn xao một cách vô vọng chứ không thể đủ sức làm hồi tuổi xuân của bà như những lời đàm tiếu và nhạo báng.

Chắc chắn với ý nghĩ cương định của mình nhưng bà Kim Cúc vẫn cảm

thấy sợ khi nhớ tới lời bóng gió của cô Thủy về chuyện tình yêu của những người thanh niên trẻ tuổi đối với những người đàn bà giàu có lắm tiền. Bà hiểu là mỗi khi cô Thủy nói ra điều gì thì chắc chắn điều ấy có căn cứ dù tính tình của cô khá bất thường. Là học sinh bỏ học lớp 12 từ năm mười bảy tuổi do mang thai trong một phút bồng bột và có con vô thừa nhận, cô đã tự kiếm sống bằng nghề làm móng tay để nuôi con. Ý vào sắc đẹp vượt bậc và tiếng Anh lưu loát của mình cô ngạo mạn hơn bất kỳ cô thợ nào trong tiệm. Cũng do tính ngạo mạn và lợi dụng chính sách ưu đãi dành cho trẻ em ở Mỹ cô đã không nghe theo lời cha mẹ của cô. Cô hành động tự do, tùy thích và bất kể những lời khuyên của cha mẹ mặc dù cha mẹ của cô là những người có trình độ rất cao và đến Mỹ theo diện H.O. Với bản tính ngông nghênh và ngang tàng của đứa con gái út được cưng chiều nhất nhà, cô thường làm theo ý thích mình hơn là nghĩ đến chuyện làm rách lòng và chạm tự ái người khác. Do bà Kim Cúc đề nghị đám thợ tự nhiên lấy dùng vật dụng trong học bàn của bà bất cứ lúc nào họ cần miễn là họ hoàn lại, cô thường lục học bàn của bà Kim Cúc một cách tùy thích. Mặc cho các cô thợ khác đã nhiều lần khuyên cô nên hỏi mượn khi có mặt của bà Kim Cúc vì phép lịch sự, cô vẫn ngang nhiên lục lọi các học bàn của bà một cách tự nhiên khi bà có hay vắng mặt. Nhớ lại câu nói bóng gió đầy ẩn ý của cô Thủy, bà Kim Cúc chắc chắn cô ta là thủ phạm lấy bì thiệp khi cô tìm cái gì đó trong học bàn của bà và chắc chắn cô đã nhận ra được nét chữ của anh Duy Anh với trí óc thông minh của cô ta.

- Em nghĩ gì mà anh hỏi đến hai lần không nghe em trả lời?

- Sao ạ?

- Anh muốn ghi danh cho Lisa học lại lớp tiếng Việt để nó gặp lại bạn bè cũ và có điều kiện tham dự các sinh hoạt do cộng đồng người Việt ở Maryland tổ chức.

- Ý của anh muốn em phải làm gì?

- Anh muốn em nghỉ ngày thứ bảy và chủ nhật để ở nhà với con.

- Em cũng muốn vậy vì tiệm đã có đầy đủ thợ hơn nữa Duy Anh đã có bằng. Tuy nhiên phần đông khách mến cách làm của em, họ thường đến vào ngày thứ bảy. Hơn nữa, em không biết ai sẽ thu tiền của tiệm cuối ngày

thứ bảy để mình tổng kết tiền cho thợ vào ngày chủ nhật đúng như qui định.

- Nếu vậy, cách hai tuần em ra tiệm một lần, cố gắng giới thiệu khách cho những đứa thợ có tay nghề khá để tụi nó gánh bớt khách đi. Còn việc thu tiền thì đừng lo. Anh sẽ làm sau khi ghé hai tiệm ở Batimore như thời gian em nghỉ bệnh ở nhà.

- Vậy thì em sẽ nói Vân tuần sau em không ra tiệm vào ngày thứ bảy và chủ nhật để cô ta nghỉ ở nhà trong hai ngày này.

- Sau này nếu mình có nhiều thời giờ thì nên tổ chức ăn uống một lần vào chiều ngày chủ nhật để anh em có dịp họp mặt. Từ ngày bố mẹ về Việt Nam tới giờ mình chưa mời các anh em đến nhà lần nào.

- Vâng, vài tuần nữa, khi trời thật sự ấm nóng em sẽ mời tất cả đến nhà. Lúc ấy, tha hồ ngồi ngoài deck nướng thịt.

- Không chừng sau biết nơi mình ở, Duy Anh đem tiền đến nhà những lúc mình không thể đi thu được.

- Thu và chi là nhiệm vụ của mình, chúng ta không nên tin một người mới quen nhiều đến như vậy anh à!

- Em có vẻ không thích Duy Anh nhưng nó là người tốt. Anh đã có tìm hiểu nó qua những chuyện khác nữa chứ không phải chỉ qua lời giới thiệu của anh Tảo đâu. Trong lúc cần người mình gặp được nó là may mắn lắm rồi!

Quay sang nhìn chồng với ánh mắt ngạc nhiên, bà Kim Cúc không nói gì. Đúng như ý nghĩ ban đầu khi bà gặp anh Duy Anh, ngoại diện của chàng thanh niên đã chiếm hoàn toàn sự tin tưởng của ông Hoàng. Qua lời giới thiệu của ông Tảo và cách làm việc của anh ta sau một thời gian chắc chắn anh ta đã hoàn toàn nâng cao uy tín của mình đối với ông chủ có tài lãnh đạo và nhìn xa hiểu rộng như ông Hoàng. Trên phương diện kinh doanh, có một người quản lý thật thà và trung thực tạm coi là ổn nhưng đối với cái tiểu sử mơ hồ và hành động lạ lùng khó hiểu của anh ta khiến bà không khỏi có nhiều nghi vấn trong đầu. Từ khi trốn khỏi nước, bà Kim Cúc chưa một lần trở về Việt Nam nhưng hiện trạng các cô gái trẻ Việt tìm cách quen biết với những chàng trai ở nước ngoài để kiếm đường ra khỏi nước và những chàng trai trẻ Việt quan hệ bất chánh với những người đàn bà giàu

có ở trong nước để được đáp ứng đời sống là những mẫu chuyện quen thuộc mà bà thường nghe các cô thợ xăm xì bàn tán. Bà không hiểu thanh niên Việt Nam hiện thời được giáo dục và ảnh hưởng những truyền thống và phong tục tập quán nào và anh Duy Anh kia là mẫu người nào trong các câu chuyện xăm xì kia, tuy nhiên, bà không bao giờ tin được tình cảm của thanh niên trẻ như anh ta là tình yêu chính chắn hay vĩnh viễn. Cũng vì hiểu rõ tình cảm bông bột và bất nhất của giới trẻ, bà không muốn rao bán chuyện người đang thầm yêu trộm nhớ bà, cũng như không muốn ai chọc ghẹo nỗi niềm riêng nhất thời của anh ta. Bà cũng không thể đề nghị với ông Hoàng cho anh ta ngưng việc khi anh ta không làm một lỗi nhỏ nào trong công việc anh đương nhiệm. Nếu bà kể cho ông Hoàng nghe sự tình xảy ra giữa anh ta và bà, chắc chắn ông sẽ cười lớn vì không tin được chuyện tình cảm mơ hồ và khó tin kia xảy ra trên đời.

- Hãy nhìn người cởi mở một tí, đừng nên “dị ứng” với những người trẻ tuổi khi họ có chức vị. Tại con mình không thích ngành mình đang làm chứ không anh cũng muốn chúng quản lý tiệm hơn là làm bồi bàn hay bán hàng vặt vãnh.

Khóa xe và bước ra ngoài, ông Hoàng đến cửa hành khách mở cửa xe cho bà Kim Cúc. Nghiêng người bước ra ngoài, bà mỉm cười bảo ông:

- Không phải là anh đã cương quyết nói là không bao giờ cho con đến tiệm vì sợ chúng nhìn cảnh làm cực khổ của tụi mình và không phải là anh luôn nói là muốn con mình làm khác nghề của chúng ta sao?

- Đúng vậy, nhưng anh đưa điều này ra lúc này là muốn thuyết phục em xem Duy Anh như con cháu mình mà đừng thành kiến với nó.

- Em không tệ đâu, nhưng xét người phải cần thời gian.

- Trực giác cũng cho mình cảm nhận người tốt hay xấu, em đừng lo lắng quá!

Dứt lời ông Hoàng mở cửa kính của tiệm Bàn Tay Đẹp và nhường lối cho bà Kim Cúc bước vào.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Bảy

Vừa bước vào tiệm ông Hoàng bước ngay đến quầy tiếp khách nơi anh Duy Anh đang ghi phiếu cho một người khách nữ và cô Thủy đang chờ lấy khách. Anh Duy Anh mỉm cười chào ông trong khi cô Thủy hỏi:

- Hôm nay chú Hoàng không đi Baltimore sao mà đến đây vậy?
- Lâu lâu chú làm tài xế cho cô nhân tiện ghé thăm tiệm xem các cháu làm ăn như thế nào đấy mà!
- Chứ không phải chú muốn kiểm tra anh Duy Anh sao? Cô Thủy hỏi với miệng cười chúm chím.
- Tiệm càng ngày càng phát đạt, kiểm số tiền thu của tiệm hàng tháng đủ hiểu rồi chú đâu cần kiểm tra Duy Anh cho nhọc công - Ông Hoàng vui vẻ trả lời rồi nói tiếp khi nhìn y phục của cô Thủy - Nhưng mà nếu có kiểm là kiểm cháu đó! Không lúc nào chú thấy cháu mặc áo đồng phục! Tiệm đẹp hay không là do áo đồng phục nữa cho nên đừng tạo ra một ngoại lệ nào. Không đáp lại lời của ông Hoàng, cô Thủy mời khách đến bàn của mình, rồi nói thông lại với nụ cười khó hiểu khi cô quay lưng đi:
- Chuyện áo đồng phục là chuyện nhỏ. Trong tiệm này còn có nhiều chuyện đáng được kiểm hơn chú Hoàng à! Nhưng nếu chú nghĩ như vậy thì tốt cho cả chú lẫn anh Duy Anh và còn người khác nữa!

Bà Kim Cúc quay đầu chăm chú nhìn cô từ chỗ làm việc của bà. Khuôn mặt hân hoan tươi mát của bà sau khi chào khách lần trước trở nên sắt lạnh và bất bình như vừa trải qua một cuộc xô xát. Bước theo cô Thủy và cô khách đến tận bàn làm việc của cô ta và bà đã nói với cô bằng tiếng Mỹ:

- Tôi muốn nói chuyện riêng với cháu tại phòng ăn sau khi cháu tiếp cô khách này.

Khuôn mặt vênh vác của cô Thủy trở nên trắng nhợt và giống như một khuôn mặt ma khi mà làn da trắng toát của cô làm đậm nét đôi mắt với đường kẻ đen thui và son môi nâu đậm. Với giọng mất tự tin, cô đáp:

- Dạ được.

Đi thẳng về phía sau tiệm với những bước chân kiêu kỳ như thường lệ, bà

Kim Cúc giữ một khuôn mặt bình thản trước bao cặp mắt nhìn. Dọn dẹp trong phòng làm sắp một lúc, bà nghe cô Oanh đến báo:

- Anh Hoàng nhờ em gọi chị đến coi tiệm Bàn Tay Đẹp ở L. giúp anh.

Bà Kim Cúc chau mày:

- Thế anh ấy chưa đi à?

- Dạ không, xe anh bị tung ở bãi đậu nên không đi được.

Bà Kim Cúc vội vã nói cảm ơn cô Oanh rồi bước theo cô ra phía trước. Ngang qua đám thợ, bà phớt lờ những cặp mắt tò mò của họ nhất là cặp mắt nửa nghi ngại nửa dò xét của cô Vân.

Quả đúng như cô Oanh thông báo, ông Hoàng nói với bà Kim Cúc sau khi gác điện thoại:

- Chả trách gì người Mỹ luôn chúc nhau một ngày tốt lành! Hôm nay chưa có ai chúc phúc nên anh không thể làm được những gì mà mình dự định!

- Sao vậy anh? Bà Kim Cúc lo lắng hỏi.

- Chiếc xe của anh vừa đậu đã bị tung mốp nát một bên hông, anh phải gọi cảnh sát làm biên bản. Cũng may là bỏ xe em thay nhớt nếu không thì càng phiền hơn!

- Xe mình mới đậu đấy mà anh?

- Tài xế của chiếc xe cam nhông lớn bất cẩn tung vào mạn sườn bên ghế hành khách của xe mình khi lái xe vào chỗ đậu cạnh bên. Chẳng hiểu hẳn ta còn mê ngủ hay say rượu nữa! May là anh ra kịp lúc bắt quả tang nên đã lấy biển số xe rồi. Duy Anh đang đứng ngoài trông chừng để anh gọi điện thoại báo cho cảnh sát. Cảnh sát hứa sẽ đến ngay nhưng nếu làm xong thủ tục chắc là lâu lắm. Sáng nay anh đã hứa sẽ mở cửa và coi tiệm cho anh Thương cả ngày nhưng giờ phải kẹt ở đây.

- Anh muốn em làm gì?

- Em sang coi tiệm bên anh Thương thế anh! Anh đã nói Duy Anh chở em đến đó, nó đang chờ ngoài ấy.

Những cặp mắt tò mò của các cô thợ đang hướng ra ngoài bãi đậu xe quay phắt về phía ông Hoàng và bà Kim Cúc với sự lạ lẫm. Tỏ ra không để ý đến họ, bà Kim Cúc mở sổ lấy hẹn, dò các ô mục trên trang giấy rồi gật đầu:

- Hôm nay em không có nhiều khách hẹn nhưng cô Jackson thường đến yêu

cầu em gắn lông mi giả vào lúc một giờ trưa. Còn bà Davis chỉ đòi em làm khi thấy em ở đây, nếu không, mấy đứa làm hộ cho em cũng được.

- Cô có muốn cháu làm cho mấy người khách của cô không?

Cô Thủy hỏi với giọng nửa cầu hòa nửa van lơn khi cô đi ngang tiền khách. Ngạc nhiên trước sự đề nghị không hề nghĩ tới nhưng bà Kim Cúc gật đầu với ánh nhìn quảng đại:

- Vậy thì tốt lắm! Cảm ơn cháu!

Nói xong, bà chào mọi người và bước ra khỏi tiệm, bỏ mặc những ánh mắt nhìn kỳ lạ sau lưng. Kiêu kỳ trên những bước chân khoan thai của mình, bà tự cho rằng mình đang sắp sửa đổi đầu với tình cảm khó hiểu của một người thanh niên kỳ quặc. Là người có một cuộc sống êm đẹp nhưng bà Kim Cúc luôn luôn tin rằng con đường mà con người bước đi trong cuộc đời không phải lúc nào cũng tìm thấy hoa thơm có lạ và rằng những chướng ngại trong cuộc đời được giải quyết tốt đẹp khi đổi đầu mới thực sự chứng minh được mình là ai và là người như thế nào.

Anh Duy Anh mời bà vào xe của mình xong, im lặng mở máy xe và ấn nút máy cassette. Đã quen thuộc với bản tính trầm lặng bất chợt của anh ta, bà Kim Cúc im lặng chẳng khác gì anh tại ghế hành khách bên cạnh. Trong khi mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng biệt họ trông giống như đang cùng thưởng thức những bài tình ca nhạc Việt êm dịu. Tiếng nhạc đệm của trống, của đàn ghi ta và của đàn dương cầm hòa với những giọng ca du dương và tha thiết của các nam và nữ ca sĩ trẻ đã đưa cả hai chìm vào thế giới suy tưởng riêng biệt và mở rộng trí nhớ hạn hẹp của bà Kim Cúc trong nỗi day dứt khôn nguôi. Trong giòng nhớ, kỷ niệm ngày cũ của thời son trẻ ào ào trôi về với thành phố Sài Gòn xưa, với những hàng cây rợp bóng mát, những quán xá bên đường, những chiếc tập sách trên tay, những cơn mưa rào bất chợt, những cái nhìn ngượng nghịu, những cánh thư trao vội, và những chiếc gắn máy hòa lẫn trong giòng xe đạp xa xăm và thật xa xăm. Lơ lửng trong trạng thái mất mát của tâm hồn, bà cảm thấy chơi vơi giữa quá khứ và hiện tại và băng khuâng vì không rõ được cái gì mình đang muốn có. Khi ý thức được thời gian trôi qua như một áng mây, bà nhận ra cuộc sống đơn điệu hàng ngày đã chôn lấp những ước mơ của thời thanh

xuân mà một trong những ước mơ ấy là tình yêu lãng mạn và cao thượng. Thế là bà đã quên bằng cái ý nghĩ thử thách chính mình ngay từ lúc ban đầu. Và như thế, nếu trong xe của ông Hoàng trên đường tới tiệm Bàn Tay Đẹp ở B. bà đã trầm tư mặc tưởng về chuyện hồi xuân của các bà sồn sồn, khi thị những hành động trái đạo đức và khẳng định sự mẫu mực của mình trong vai trò làm vợ và làm mẹ bao nhiêu thì trong chiếc xe của anh Duy Anh trên đường đến tiệm Bàn Tay Đẹp ở L. bà đắm chìm trong suy tưởng về thời son trẻ, về tình yêu lãng mạn và những lời yêu thương chân thật mà bà từng ao ước được nghe trong một thời đã mất bấy nhiêu. Cũng chính lúc đó bà nhận ra sự sợ hãi bao trùm lấy mình. Thay vì hỏi một lời gì đó với anh Duy Anh bằng một giọng kẻ cả bà sợ khơi mòi cho một câu chuyện dài dòng của sự yêu thương mơ hồ nào đó đang biểu lộ bằng những lời tình ca Việt đang vang trong xe. Những lời ca như “xót xa niềm nhớ”, “Đắng cay chồng chất nỗi sầu riêng mang”, “niềm thương đau khó quên”, “trọn đường tình lẻ loi”, và “biết bao giờ mới thôi” hình như đang trút hết tâm trạng và nỗi niềm đang có của người thanh niên.

Trong cái không khí im lặng bao trùm, anh Duy Anh không cảm nhận được là bà Kim Cúc đang đắm chìm trong hoài cảm lẫn nỗi lo sợ. Miên man theo những ý nghĩ riêng của mình một lúc, anh hỏi:

- Chị có thể tặng em một tấm hình không?

Không nghe bà Kim Cúc trả lời, anh trả lời cho câu hỏi của mình:

- Với tấm hình đó em sẽ được nguôi ngoai nỗi nhớ khi em xa chị.

Bà Kim Cúc vẫn im lặng và anh lại hỏi:

- Chị có tin rằng tình yêu chân thật không dựa trên tiền bạc, danh vọng và tuổi tác không? Chị có tin một người người thanh niên yêu một người đàn bà hơn anh ta hai, ba mươi tuổi không?

Không nghe bà Kim Cúc nói một lời nào, anh lại tự trả lời:

- Em chỉ tin sự chân thật của tình yêu khi hai người yêu nhau không tính toán thiệt hơn và em cũng tin là tình yêu được đánh giá chân thật khi nó dựa trên sự chung thủy. Thực tế đã chứng minh có rất nhiều người thanh niên yêu người đàn bà hơn anh ta hai mươi, ba mươi tuổi. Chị có biết anh Yann Andrea Steiner đã yêu bà Marguerite Duras khi anh hai mươi hai tuổi

trong khi bà ta sáu mươi một tuổi không? Anh ta đã sống với bà cho đến ngày bà lìa đời. Em rất khâm phục tình yêu chân thực của anh Yann Andrea Steiner này. Đó mới đích thực là tình yêu bởi vì nó không xuất phát từ so đo, tính toán hay vị kỷ!

Sau cùng, anh tự kết thúc câu chuyện của mình vì không được một lời đáp trả:

- Đôi khi em nghĩ sự cao thượng của tình yêu là trốn chạy và hy sinh nhưng em không thể dứt bỏ được nó trong tâm tưởng mình sau bao lần cố gắng. Đó là sự bám víu trong tâm tưởng không thôi.

Khó khăn lắm bà Kim Cúc mới trả lời hết những thắc mắc của chàng thanh niên với giọng nói của một bà mẹ. Bà nói rằng tặng nhau hình bóng trong thời điểm mọi người có thể dùng điện thoại hay trao đổi điện thư một cách dễ dàng là điều không thực tế. Bà nói rằng chuyện người thanh niên yêu một người đàn bà già hơn anh ta hai, ba chục tuổi gì đó là chuyện của một kẻ điên mà bệnh tâm thần của anh ta nên được điều trị bởi một người cố vấn tâm lý có tài. Bà cũng nói rằng tình yêu chân thật hay giả dối không phải là vấn đề tối cần trong cuộc sống của một người tị nạn Việt Nam khi vừa đến Hoa Kỳ mà là công ăn việc làm và trình độ học vấn. Bà còn nói là bà không phải là chuyên gia tìm hiểu và trải nghiệm đặc tính của các loại tình yêu nên không thể trả lời cho anh biết tình yêu chân thật, tình yêu chân chính, tình yêu chung thủy, tình yêu cao thượng, và tình yêu hy sinh khác nhau ở những điểm nào. Sau cùng bà nói là bà không biết chuyện tình của anh Yann Andrea Steiner với bà Marguerite Duras nào đó và là cho dù anh Duy Anh có cho bà những tên Mỹ hay tên Tây của từng cặp yêu nhau na ná và tương tự như vậy bà cũng không biết họ là ai, chuyện họ yêu nhau như thế nào và có thật hay không.

Khi chiếc xe anh Duy Anh dừng trong bãi đậu của thương xá L., bà mở cửa bước ra và căn dặn:

- Em hãy trở lại coi tiệm đi, đừng vào đó làm gì! Chiều nay chồng tôi sẽ đón tôi về.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Tám

Buổi trưa hôm ấy tiệm Bàn Tay Đẹp im ắng hơn lúc nào. Từ lúc mơ hồ với chuyện bất bình của bà Kim Cúc với cô Thủy, các cô thợ trở nên thận trọng trong từng lời ăn tiếng nói để tránh mích lòng cả hai bên; họ chấm dứt chuyện xì xào riêng lẻ và hạn chế việc tụ năm tụ bảy để bàn những chuyện không đâu vào đâu như trước kia. An vị tại chỗ làm việc của mình, các cô chỉ trao đổi bằng tiếng Anh với khách, và như thế, mặc chuyện ai người ấy làm. Những tiếng rì rầm đối thoại từ các bàn làm việc đã tạo không khí trong tiệm ngày càng trở nên nghiêm trang, xa lạ và gượng gạo hơn thời gian trước đó rất nhiều. Phòng ăn sau tiệm không còn là nơi tụ tập ăn uống của một nhóm đông người; các cô ăn riêng lẻ và thưa dần vì tiệm luôn luôn đầy khách. Thi đua với các “tua” làm, các cô thợ thường không có thời gian để ăn trưa kể cả thời gian uống nước. Thức ăn mà họ mang đến tiệm thường được cất lại trong cái tủ lạnh nhỏ trong góc phòng ăn rồi thường bị vất đi trong thùng rác vào những ngày sau đó. Chỉ có cô Vân thường mời anh Duy Anh ăn những thức ăn mà cô mang theo vào đúng mười hai giờ trưa và lúc đó bà Kim Cúc thường thay thế anh ghi phiếu và đưa khách cho các cô thợ theo phiên của họ. Những lúc ấy, bà Kim Cúc thoát khỏi ánh mắt nửa nghi ngại nửa soi mói của cô Vân và cảm thấy dễ chịu với những mẫu vẽ trưng bày của mình trong hộp kính. Thói quen của bà vẫn thường là vẽ các mẫu móng tay hay thay đổi những mẫu mới vào trong hộp trưng bày mỗi khi bà có những uẩn khúc không giải quyết được trong lòng.

Từ lúc xảy ra chuyện mĩa mai châm biếm của cô Thủy về những người đàn bà “hồi xuân”, cô Vân thường lén nhìn bà Kim Cúc với vẻ khác thường. Khác với lời nói tốt đẹp khi đề cập chuyện nhờ bà Kim Cúc đặt dùm một tên Mỹ, cô tỏ thái độ bất cần và coi thường bà một cách lộ liễu. Đã từng kinh nghiệm với thái độ tương tự như vậy từ các cô thợ khác của các tiệm khác, bà Kim Cúc chẳng hề quan tâm đến thái độ kỳ quặc của cô ta nhưng ánh nhìn xa lạ của cô làm bà thường xoắn xang khó chịu và bà đã đáp lại nó

bằng sự lạnh lùng như bà đã từng đối với những người bà không thích trao đổi ý nghĩ riêng tư.

Khoảng một giờ trưa ngày thứ tư hôm ấy tiệm không còn một người khách nào và các cô thợ họp lại bởi sự tình cờ. Sau khi khoe với nhau những hàng mỹ phẩm thượng hạng được bán hạ giá mà họ đã mua trong tiệm Hetch, các cô thợ nói về các loại hàng dành cho phụ nữ bằng lời lẽ nghiêm túc. Đầu tiên, các cô nói về các loại kem dưỡng da, rồi đến các loại kem làm bóng môi, các loại son, các loại chì kẻ mắt, các loại mascara, các loại áo quần mùa đông đang được bán hạ giá, các kiểu mới của các loại áo quần mùa hè, sau đó nói chi tiết hơn về các loại áo tắm, áo ngực và quần lót. Đề tài thảo luận của họ đã hấp dẫn bà Kim Cúc đến gần chiếc bàn chờ khô móng hỏi mượn cuốn tạp chí quảng cáo. Bà đã hỏi thăm các cô là bà nên mua những loại hàng thiết thực nào cho những người thân ở Việt Nam và hỏi dò giá cả chênh lệch giữa Việt Nam và Mỹ ra sao. Ngạc nhiên và thú vị khi được bà chủ tham gia trong câu chuyện đang bàn bạc dở dang, các cô thợ huyền thuyên đưa ra nhiều đề nghị mà họ có kinh nghiệm về việc mua sắm trong những chuyến về thăm quê hương.

Trong khi câu chuyện bàn bạc của họ sôi nổi và vui vẻ, tiệm Bàn Tay Đẹp bất thành linh rung lên như sắp vỡ tan bởi những tiếng động khủng khiếp vang lên từ ngoài cánh cửa kính mở hé bởi vật chắn mà anh Duy Anh đặt trước đó vài phút để thả bớt những mùi thuốc rửa móng tay ra ngoài và hóng những làn khí trong lành bên ngoài vào tiệm. Ngạc nhiên trong phút chốc, tất cả các cô thợ vội vã đứng bật lên và thi nhau chạy ào ra khỏi tiệm để giải đáp sự hiếu kỳ của mình. Ngược với hướng chạy của các cô, bà Kim Cúc nhanh chân bước vào trong tiệm để kiểm tra cánh cửa sau. Khi bà trở lại phía trước là lúc anh Duy Anh vừa đóng xong cánh cửa kính ra vào và bước đến trực diện với bà ngay tại quầy thu tiền. Khẩn thiết nắm chặt hai cổ tay của bà, anh nói trong run rẩy:

- Chỉ là chiếc xe vận tải tung vào tiệm tạp hóa cạnh tiệm bên mà em cứ tưởng là tận thế sau năm 2000 và được chết chung với chị tại nơi đây.

Bà Kim Cúc bàng hoàng như vừa nghe loan truyền thảm họa sắp xảy ra trong tích tắc. Chưa một lời nào thốt ra khỏi cái miệng há hốc, bà lại nghe

anh Duy Anh nói trong tuyệt vọng:

- Em không thể nào từ bỏ ý nghĩ thương yêu đối với chị bởi vậy nhiều khi em không muốn sống nữa. Làm một người sống bình thường khó quá! Em không thể! Không thể được!

Kinh hoàng và sợ hãi, bà Kim Cúc lắp bắp nói những lời mà bà chính bà không tin đó là lời nói sáng suốt nhất của mình trong hoàn cảnh như thế:

- Hãy sống như bao người đang sống và đừng tạo nên sự lập dị nào trên đời.

Người thanh niên lắc đầu, đau khổ:

- Chị không thể nào hiểu được em đâu! Em đã cố gắng rất nhiều để quên đi tình yêu mình đang có nhưng càng cố quên em càng thấy một sự cô đơn khủng khiếp vây quanh.

Bà Kim Cúc đáp lại:

- Mỗi chúng ta đều có những thử thách trong cuộc đời. Hãy chứng minh mình là ai và đã làm gì để vượt qua những thử thách mình đang gặp phải.

Lần nữa, bà Kim Cúc nói mà không rõ vấn đề bà đề cập và lý luận có nhập nhằng đến những vấn đề anh Duy Anh thổ lộ hay không nhưng bà nhận ra khuôn mặt của người thanh niên là khuôn mặt già nua và đau khổ của một người đàn ông chừng chạc với mái tóc lò xo xòa đầy trán, đôi mắt u buồn trầm lắng và đôi môi khô héo. Khuôn mặt già nua và đau khổ ấy đã ấy làm bà quan tâm nhiều hơn hai khuôn mặt kinh ngạc và ái ngại của cô Vân và cô Oanh đằng sau lưng anh ta. Hai cô thợ này không biết đã trở lại tiệm tự lúc nào nhưng chắc chắn họ đã nghe những lời yêu thương của anh Duy Anh dành cho bà cũng như thấy anh Duy Anh đang xiết bàn tay phải của bà trong đôi bàn tay của anh mà lúc đó bà không ý thức được vị trí của nó ở đâu. Bà chỉ biết rõ là lời bộc bạch tình cảm của anh ta bất chấp sự chứng kiến của hai cô thợ kia là sự bất chấp sự chứng kiến của người nào khác ngay cả của ông Hoàng, nếu có.

- Hãy trở lại công việc của em đi!

Rút bàn tay mình ra, và bước về chỗ làm của mình, thâm tâm bà Kim Cúc oán trách anh Duy Anh đã quá nông nổi khi thổ lộ tường tận nỗi niềm riêng của anh. Và như người vừa mới vượt ra khỏi một trận cuồng phong dữ dội,

bà chao đảo với những ý nghĩ ngổn ngang trong đầu. Bao lần phớt lờ những lời nói xa gần, những lời bóng gió của các bản tình ca, những giòng chữ trong tấm thiệp và những cánh hoa, bà luôn luôn hy vọng tình cảm bỗng bột của anh Duy Anh sẽ được nguôi ngoai và tan biến trong lãng quên; thế mà chủ nhân của chúng nhất định bày tỏ những ý nghĩ mà anh ta đang có như bày tỏ lời trần tình trước người cứu rỗi linh hồn. Cũng trong trạng thái rối loạn tinh thần, bà Kim Cúc mất hẳn hy vọng của những ngày hôm trước là anh Duy Anh sẽ tìm vui bên người cùng trang lứa với anh để mối quan hệ giữa bà và anh có thể ở vào vị trí chuẩn mực của người chủ và kẻ làm công, của người đàn bà lớn tuổi và người thanh niên nhỏ tuổi. Sau một hồi oán trách và thất vọng, bà Kim Cúc chợt nhớ lại những lời thương yêu đầy tuyệt vọng của chàng thanh niên dành cho bà. Bà cảm nhận đó là thứ tình yêu chân thành và cao thượng chứ không là một thứ tình yêu trai gái bình thường của những đôi tình nhân bình thường trao cho nhau. Với trăm ngàn câu hỏi tự đặt, bà không biết đã làm điều gì khiến cho người thanh niên kia đến nông nổi như thế. Và như những lần trước đó, bà tự trách mình là đã đến gốc cây sồi trước giờ tan trường của trường tiểu học W., đã chở người thanh niên đi thi lấy bằng luật, đã đến tiệm Món Ăn Việt Nam Tuyệt Hảo và đã tỏ ra sốt sắng giúp đỡ anh ta. Nếu những ngày trước đó, bà nghĩ rằng bà không thể kể cho ông Hoàng nghe sự tình xảy ra giữa anh Duy Anh với bà vì lời lẽ trong bì thiệp và những lời bóng gió là sự mơ hồ không đáng tin thì những ngôn từ yêu thương của anh Duy Anh dành cho bà hôm ấy là bằng chứng cụ thể để bà có thể yêu cầu ông Hoàng cho anh ta nghỉ việc khi hai nhân chứng là cô Oanh và cô Vân đã nghe và thấy tận mắt những gì xảy ra cho bà. Nhưng, bà không phải là người “mua danh ba vạn, bán danh ba đồng”! Bà không muốn nổi niềm riêng nhất thời của người thanh niên bị chà đạp và bôi nhọ bởi người khác khi mà bà tin rằng nó sẽ được thay đổi bởi thái độ cứng rắn của bà.

Nếu như trước đây bà bất bình chuyện một người bạn quen biết ở cùng bang Maryland vinh danh rằng bà ta là người có sở đào hoa nhưng lại là người trung thành và chung thủy bậc nhất với chồng bằng cách lật tẩy ông bạn của ông chồng, người thuê nhà chung nhà và đã tán tỉnh bà ta, trước

mặt chồng và bao nhiêu người quen biết khác để ông chồng tổng cổ ông ta ra khỏi nhà lập tức và để huênh hoang trước bao ánh mắt thán phục của mọi người về sự chung thủy và trung thành đối với chồng của bà ta thì hiện tại bà Kim Cúc đối phó việc xảy ra cho mình bằng cách chờ đương sự tự xin nghỉ việc trong êm đẹp chứ không bao giờ muốn anh ta bị tai tiếng. Xác định là người hết lòng tuân theo trật tự của một xã hội tốt đẹp, và tôn trọng giá trị của một người đàn bà Việt Nam đoan chính nết na, bà Kim Cúc biết chắc chắn mình không thể nào là kẻ sống với quan niệm “Chính chuyên chết cũng ra ma, lẳng lơ chết cũng quăng ra ngoài đồng” và tin rằng mình sẽ giải quyết được vấn đề nan giải đang có. Tuy nhiên, những dấu ấn đờ ỉng của những ngón tay của anh Duy Anh còn bám chặt trong cổ tay của bà, khuôn mặt đau khổ của anh ta ám ảnh trong tâm trí của bà, những lời nói thiết tha của anh vẫn văng vẳng bên tai bà khiến cho bà cảm thấy tim mình rung lên một thứ tình cảm khó hiểu và cảm thấy sợ hãi đến độ không dám nghĩ đến.

Các cô thợ lục đục trở về tiệm khi những người khách sắp hàng chờ anh Duy Anh thu tiền và ghi phiếu. Tại bàn làm việc, các cô kể cho các bà khách nghe chuyện vừa xảy ra cho tiệm tạp hóa cách tiệm uốn tóc bên cạnh. Do cãi lộn và đánh nhau với người đàn ông gốc Mỹ ở ghế hành khách, người tài xế của chiếc xe vận tải cũng gốc Mỹ, đã nhấn lộn bàn đạp ga thay vì bàn thắng vì thế chiếc xe vượt quá hành lang của thương xá và đâm sâu vào tiệm tạp hóa. Các cô thợ xuýt xoa bàn tán về sự may mắn của sự cố là chẳng có người nào trên hành lang dọc các tiệm lúc ấy nên chẳng có ai bị xe cán chết, là tiệm tạp hóa chỉ bị bể tấm kính chứ chủ và người làm của tiệm không bị hề hấn gì khi mà mà quầy thu tiền của tiệm nằm vào trong sâu chứ không phải ngay cửa ra vào, và là chẳng người khách nào trong tiệm bị thương tích khi mà chẳng có ai lai vãng trong quầy bán khăn màn và các vật trưng bày nơi đầu xe đâm sầm vào. Họ còn bàn tán về những trường hợp khác xảy ra na ná như vậy trước đó ở các nơi khác. Huyền thuyên với các câu chuyện kể của mình với khách và các chuyện kể của khách với mình, các cô Hằng, Minh, Liên, và Thủy không để ý về uest tiếp khách của anh Duy Anh, cái yên lặng gần như cay đắng của cô

Vân, cái nhìn đầy lo lắng của cô Oanh và nét mặt buồn sâu kín của bà Kim Cúc. Họ không hề biết một sự cố xảy ra đột ngột và bất ngờ ngay trong tiệm Bàn Tay Đẹp trước đó vài phút làm cho người chứng kiến kinh hoàng chẳng khác gì chứng kiến tai nạn xảy ra cho tiệm tạp hóa gần đó.

Vài giờ sau, khi gặp riêng bà Kim Cúc ở phòng làm sếp, cô Oanh an ủi bà rằng:

- Bất cứ chuyện gì xảy ra, em luôn luôn tin tưởng chị là người tốt. Khi nào chị cần em làm gì thì hãy nói cho em biết để em giúp chị.

Bà Kim Cúc nói:

- Hiện tại chị đang cần biết hãng máy bay nào tốt nhất cho chuyến du lịch về Việt Nam. Đầu tháng sáu Lisa nghỉ hè là gia đình chị sẽ cùng về Việt Nam ngay. Chị nhờ em làm phụ tá, giúp Duy Anh chị thu và tính toán các khoản cho chị. Nếu hai tiệm bên P. và L. cần giúp, chị nhờ em giải quyết và phụ trợ thêm.

Cô Oanh mỉm cười:

- Em biết là em sẽ làm gì để giúp chị mà! Cũng như những lần gia đình chị du lịch trước đây thôi! Điện thoại viễn liên từ Mỹ đến Việt Nam hiện nay không là vấn đề khó khăn nữa chị Kim Cúc ơi! Cho em số điện thoại của gia đình chị bên Việt Nam, nếu có gì cần, em sẽ gọi về hỏi ý kiến anh chị, đừng lo!

- Những lần trước chị không lo vì gia đình chị chỉ đi một hay hai tuần còn lần này gia đình chị đi đến một tháng. Hơn nữa những lần trước có khi có bố mẹ chị trông coi phụ anh Tảo, còn lần này chị không hiểu Duy Anh còn muốn làm cho đến hết hè không. Nhưng mà dù có hay không chị cũng sẽ giao chìa khóa tiệm cho em trước khi đi như trước.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Mười Chín

Khi chiếc máy bay Boeing chao đảo hạ cánh xuống phi trường Tân Sơn Nhất, những căn nhà nhỏ nhỏ chi chít bên dưới, qua tấm cửa kính của máy bay, đã gây cho hai vợ chồng ông Hoàng và bà Kim Cúc cảm giác hồi hộp và nôn nao. Tim của họ như muốn vỡ theo những tiếng rín rít của bánh máy bay cạ xát trên phi đạo bên dưới. Ba đứa con của họ, cậu Phụng, cô Loan và bé Lisa, chăm chăm những đôi mắt nhìn về trước, và nôn nóng chờ đợi thông báo của phi hành trưởng. Chiếc máy bay tiếp tục dần xóc thêm vài lần trước khi ngừng lại hẳn. Thông báo rời máy bay bằng tiếng Anh và tiếng Việt vừa được loan ra, tiếng tháo dây an toàn liên tiếp vang lên, mọi người nô nức đứng dậy giúp nhau lấy hành lý. Hòa theo các động tác của mọi người, năm thành viên trong gia đình ông Hoàng xôn xao chia nhau những chiếc xách tay rồi tuân tự đi theo dòng người ra khỏi máy bay.

Sau khi làm thủ tục giấy tờ hành chánh tại quầy kiểm duyệt xong, hai vợ chồng ông Hoàng và ba người con lũ lượt theo những người đi trước đến chỗ nhận lấy hành lý. Đây là lần đầu tiên gia đình ông bà Hoàng về Việt Nam nhưng họ không có một chút phiền phức nào như những điều nghe được. Những chuyện hối lộ bằng cách kẹp tiền đô vào trong những thẻ thông hành để được xét duyệt nhanh hơn không được cả ông Hoàng và bà Kim Cúc tán thành khi họ bàn bạc trước khi lên đường. Họ dứt khoát với ý định là sẽ kiên nhẫn chờ đợi chứ không chịu hối lộ cho bất kỳ một kẻ tham nhũng nào vì họ cho rằng hành vi đó không những sẽ làm giảm giá trị người nhận hối lộ và tự giảm giá trị chính cho bản thân họ. Họ đã không muốn giải thích với con cái của họ hành vi hối lộ, nếu họ áp dụng, chỉ riêng cho hải quan Việt Nam chứ không bao giờ với những người cùng phận sự ở các nước khác mà họ và chúng đã từng du lịch.

Ra khỏi trạm kiểm soát của hải quan, năm người của gia đình ông Hoàng đẩy xe chở hành lý từ từ theo lối ra. Bên ngoài, người chờ đón dọc thành hàng theo thanh chắn chen chúc dày đặc đến độ tưởng chừng như nhiều gấp đôi người ra khỏi cổng phi trường. Những đôi mắt chờ đợi trong khao khát,

những khuôn mặt háo hức trong nôn nóng, và những tấm bảng các tông nhô lên chìm xuống dập dềnh trong rừng người tỏ rõ nỗi mong chờ rạo rức và nôn nao. Lướt ánh nhìn qua những khuôn mặt hốc hác và những thân hình ồm đen của họ, niềm chua chát và thương hại dâng lên trong lòng bà Kim Cúc. Qua những khuôn mặt và những thân hình ấy bà hình dung được khuôn mặt và hình ảnh của mình khi còn ở Việt Nam. Xuyên qua hàng ngàn con mắt ngưỡng mộ, và loáng thoáng nghe những tiếng xuýt xoa khen ngợi về chiếc áo đầm tuyệt đẹp của con bé Lisa, chiếc áo khoác kiểu mới đắt tiền của cô Loan và dáng dấp cao ráo đẹp trai của cậu Phụng với những tiếng “Trời ơi, coi kìa!”, bà cúi đầu lặng lẽ phụ đẩy chiếc xe chở hành lý bên ông Hoàng.

Vượt ra khỏi những ánh nhìn chăm chú của rừng người chờ đợi, ông Hoàng che tay ngang trán dáo dác nhìn xung quanh tìm kiếm. Ánh nắng gay gắt của mặt trời làm ông nheo mắt lại và làm ông nhớ chiếc kính mát mà ông thường để trong xe riêng của ông. Chiếc kính mát, mấy lần định lấy trước khi lên đường nhưng cứ hên lần hên hồi bởi nắng chói chan của những ngày giữa tháng sáu ở miền Đông nước Mỹ, bị ông bỏ quên trong ngăn lên đường vì chộn rộn với bao nhiêu vali, giấy tờ và những sự quan tâm khác cho vợ con. Nhăn mày bức bối vì sự đãng trí của mình một lúc, đôi mắt nheo của ông bất thần sáng hẳn và ông đã reo lên mừng rỡ khi ông thấy một nhóm đông người tiến về phía gia đình ông mà trong đó bà Kim Cúc nhận ra người đàn ông tóc hoa râm trong áo thun xám trơn đi đầu là Ông Thăng và người đàn bà tóc uốn cao trong chiếc áo hoa lớn sắc sỡ, đi kế là Bà Thu. Bà Kim Cúc mừng không kém gì ông Hoàng khi bà nhận ra bố và chị đầu của bà cũng đi trong nhóm đông người ấy. Lãng xảng hợp nhau thành một vòng tròn lớn, cả đám người nói cười tíu tít rộn ràng. Rồi kẻ đẩy người xách náo nhiệt chẳng khác nào cảnh đón rước long trọng phái đoàn chính khách quan trọng từ nước ngoài về. Họ hỏi han, nói cười rồi ôm hôn thân mật và thăm thiết chẳng khác gì dân Tây Âu.

Trước khi mời mọi người đến hai chiếc xe van trắng và xám, ông Thăng, chồng bà Thu, trao cho mỗi người của gia đình ông Hoàng một bó hoa hồng, rồi cho cả đoàn biết là tất cả được mời về nhà ông nghỉ ngơi, và

dùng cơm sau đó chờ quyết định của ông Hoàng và bà Kim Cúc muốn ở hay đến bất cứ nơi nào. Cậu Phụng, cô Loan và bé Lisa đổ mồ hôi như tắm và không ngừng than nóng bằng tiếng Mỹ lẫn tiếng Việt với nhau nhưng tỏ ra hân hoan không khác gì ba mẹ của họ. Mười chiếc va li to và dày cứng được khuân vác và chất đầy trong hai chiếc xe van mười sáu chỗ ngồi với bốn chàng thanh niên có khuôn mặt gần như tương tự nhau và chiều cao bằng nhau mà ông Hoàng và bà Kim Cúc không nhớ ai là ai dù đã được giới thiệu tên qua một lần. Cả hai xưng hô em cháu một cách lơ đãng rồi mỉm cười giao thân với họ để che giấu sự vô tình của mình. Hơn hai mươi năm ở Mỹ, ông bà Hoàng ít khi liên lạc với những người thân ở Việt Nam. Thời giờ ở Mỹ đối với họ rất hiếm hoi vì thế họ luôn luôn dành cho sự học, công việc và cuộc sống gia đình riêng của họ hơn là thư từ hay điện đàm.

Sau khi hành lý được xếp chồng ngay ngắn ở những hàng ghế sau, ông Hoàng được mời ngồi ở chiếc ghế trước nơi mà vợ chồng ông Thắng và bà Thu ngồi ngay sau lưng. Cậu Phụng và cô Loan len vào hai hàng ghế sau cùng với những chàng thanh niên mà một trong ba người ấy là cậu Nam, bà con cô cậu với họ. Mặc cho bốn chàng thanh niên kia cười nói vui vẻ với nhau, họ chỉ để ý lắng nghe và chỉ trả lời khi được hỏi đến. Người tài xế có vóc lớn như lực sĩ, và khuôn mặt tròn với miệng luôn tươi cười như mặt ông địa, bông đùa luôn miệng về mười chiếc vali lớn khổ được đem về từ Mỹ. Anh ta hân hoan nhận phong kẹo cao su do ông Hoàng lịch sự mời và huyên thuyên đối thoại với bà Thu và ông Thắng khi hai người này kể hết chuyện này sang chuyện khác về những thành công của vợ chồng chồng ông Hoàng tại Mỹ.

Bác tài xế lớn tuổi của chiếc xe van xám, sau khi thỏa thuận với anh tài xế chiếc xe van trắng những con đường họ sẽ đi, mời bà Kim Cúc lên xe. Theo sự sắp xếp trước của những người đi đón, bà và ông Hoàng ngồi tách biệt theo gia đình mỗi người để dễ dàng tâm sự, mà theo bà, sự sắp xếp này hoàn toàn hợp lý và đúng với ý nguyện của bà. Lisa bám chặt mẹ từ lúc ra khỏi cổng phi trường cho đến lúc ngồi trên xe. Háo hức được về Việt Nam gặp lại ông bà ngoại nhưng khi gặp ông cụ Đức, nó ngần ngại trước khuôn mặt tiêu tụy và hốc hác của ông. Nó cũng e dè với những cử chỉ vồn vã của

người dì ruột tên là Bạch Mai mà nó chỉ nghe nhắc đến đôi lần khi nó còn ở bên Mỹ. Ông cụ Đức ngồi cạnh người tài xế, im lặng chẳng khác gì người con gái đầu. Còn bà Kim Cúc, sau khi ngồi cạnh bà Bạch Mai, mừng mừng tủi tủi hỏi thăm mẹ không ngừng. Nỗi quan tâm đến bệnh tình của bà cụ Đức và khuôn mặt không thay đổi theo tháng năm của bà Bạch Mai đã khiến bà không nhớ ra hôm đó là lần đầu tiên bà gặp lại bà Bạch Mai sau hai mươi một năm kể từ khi bà bỏ nước ra đi. Đến khi nhận ra thái độ dè chừng và lối trả lời ngập ngừng khi được hỏi đến của người chị ruột của mình, bà Kim Cúc im lặng theo bầu không khí nặng nề và ngột ngạt trong xe.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Hai Mười

Hai chiếc xe van len lỏi trong rừng xe đạp, xe máy và lác đác một vài chiếc xe ô tô nhỏ, băng qua các ngã tư đèn xanh đỏ, xuyên qua những con đường đông nghịt khoảng hai mươi phút rồi dừng lại trước căn nhà lầu cao ba tầng. Bước ra khỏi xe, ông Hoàng ngơ ngác nhìn quanh:

- Nhà cô chú ở đây sao?
- Dạ phải thưa anh. Ông Thắng vui vẻ trả lời khi nhấn chuông điện.

Bà Thu liền thoảng hỏi:

- Anh nghĩ em vẫn còn ở hẻm P.N à? Em bán nhà ấy lâu rồi. Em đổi bao nhiêu lần nhà mới xây căn nhà này. Em biết thế nào cũng có ngày anh chị về thăm gia đình nên mua đất gần phi trường Tân Sơn Nhất và xây phòng ốc tiện nghi theo cách của nước ngoài để đón anh chị. Tụi em còn đang xây một căn nhà gần đây, hôm nào chúng em sẽ đưa anh chị và các cháu đến xem.

- Việt Cộng bây giờ mua đứt Việt Kiều đó anh! Ông tài xế trẻ vừa cười vừa nói khi ông mở cửa sau xe và khiêng những chiếc va li xuống đất

- Cũng tùy người chứ anh! Cán bộ thì càng ngày càng giàu sụ chứ còn dân chúng thì muôn màu muôn vẻ, đủ loại đủ cảnh khác nhau. Kẻ có Việt Kiều giúp thì còn nở mặt nở mày chút đỉnh chứ còn người nghèo thì vừa chịu cảnh áo rách đói cơm vừa bị nợ nần không biết trốn chỗ nào cho thoát! Bác tài xế già của chiếc xe van xám ca cẩm xen chuyện khi ông giúp người đồng nghiệp kéo những chiếc va li đến cánh cửa sắt.

Một cô gái trẻ đẩy rộng cửa, cúi đầu chào:

- Cháu chào các ông, các cô các chú ạ

- Chào cháu. Cháu Linh phải không? Ông Hoàng hỏi với ánh nhìn ngơ ngợ.

- Không phải con em đâu! Cháu Linh đã đi du học ở Úc rồi anh à! Đây là Hoa, con anh Nghĩa ở gần nhà mình ở quê đó anh còn nhớ không? Bà Thu nhanh nhẩu đáp lời.

- Ủa vậy hả? Ba má cháu có lên đây chơi không? Ông Hoàng hỏi với

giọng ngờ ngợ.

- Dạ không.

Câu trả lời gọn với cái cúi đầu của cô Hoa khiến bà Thu mau mắn giải đáp thêm:

- Chị Nghĩa chết lâu rồi, còn ảnh thì vẫn còn ở dưới quê với bà Năm cạnh nhà mình. Ảnh chỉ có hai đứa con, Hoa là con gái út còn thằng con đầu của ảnh là Minh, thằng mặc áo ca-rô lạt màu đang khiêng cái vali đỏ kìa. Thằng Minh thường sang nhà mình dưới quê chơi với thằng Hải con anh Hân, rồi thằng Nam con em xuống thăm anh Huy chơi với thằng Hải sẵn gặp thằng Minh nhập thành bộ ba. Chủ nhật nào ba thằng này không họp nhau ở dưới quê cũng lên Sài Gòn họp nhau ở nhà này. Chỉ có con Hoa mới lên đây vài ngày, nó phụ việc nhà cho em trong khi chờ làm cho quán cà phê mà em mới mua. Tụi em coi tụi nó như con nên cho ở nhờ để làm việc tại Sài Gòn kiếm chút đỉnh nuôi ba và bà nội của tụi nó chớ ở quê khó kiếm việc làm lắm.

Ngừng một chút để nuốt nước bọt, bà Thu nói tiếp:

- Anh coi con nhỏ Hoa này giống chị Nghĩa ngày xưa không? Đẹp còn hơn chỉ nữa đó! Nhưng mà có số hồng nhan thì thường bị bạc phận; trời cho cái sắc lại tài. Đẹp thì đẹp mà không làm ra tiền cũng khổ! Nếu anh coi bên đó có ai muốn kiếm vợ Việt Nam thì giới thiệu cho con bé hoa này có cơ hội đi Mỹ giúp gia đình anh Nghĩa chớ tội.

Ông Hoàng đặt chiếc xách tay của mình trên ghế sa lông để che sự xúc động của mình trước khuôn mặt quen thuộc của cô con gái đẹp nhất trong làng của ông năm nào khi ông còn là một chàng trai trung học. Ông nói qua loa:

- Cháu Hoa này giống chị Nghĩa thật! Nhưng mà đẹp như Hoa không cần phải chờ ai giới thiệu mới lập gia đình đâu!

Cô Hoa cúi đầu e thẹn, hai má đỏ ửng. Bà Thu đưa ánh nhìn tinh quái từ khuôn mặt cô Hoa đến khuôn mặt cậu Phụng khi cậu này cùng các thanh niên khác đang phụ đẩy những chiếc va li đồ sộ vào nhà. Kéo tay cậu ta ngồi xuống ghế cạnh bộ sa lông, bà đơn đả nói:

- Để mặc cho Nam, Minh, Hải và Vũ làm được rồi, con ngồi nghỉ một

chút đi! Đi đường xa, trời lại nóng, ngồi uống nước cho khỏe đã. Nước cam vắt này do Hoa làm đó con! Con gái Việt Nam rất ngoan và nghe sao làm vậy. Lấy vợ Việt Nam rồi con sẽ thấy mình hạnh phúc. Vợ Việt Nam không như mấy cô vợ Mỹ đâu con à! Cô nghe nói đàn bà Mỹ rất nguy hiểm, hễ họ bất bình chút gì là đòi ly dị chia gia tài ngay, cho nên đừng vướng vào cái cực làm gì, học ra trường xong, về đây lấy vợ Việt Nam nghe con!

- Dạ không, cháu không có ý định lấy vợ Việt Nam đâu! Cậu Phụng ném cái nhìn khinh bạc qua khuôn mặt chín ngượng của cô Hoa rồi thừa thêm với bà Thu - Để nước cam này cháu mời ông ngoại vào dùng cho khỏe.

Ông Hoàng đưa ánh mắt bất bình về phía con trai. Thái độ ngạo mạn và bất cần của cậu Phụng cho ông hình ảnh cậu ấm của gia đình trường giả coi khinh cô hầu gái trong căn nhà sang trọng quyền quý và hình ảnh tương phản của chàng thanh niên chính ông e dè và ngại ngùng trước sắc đẹp của một cô thiếu nữ giống hệt như thế ở căn nhà đất lợp mái tranh trên con đường đất dọc theo những hàng dừa xanh mướt mà ông thường đạp chiếc xe đạp cũ kỹ ngang qua mỗi buổi chiều năm nào. Chàng thanh niên Nguyễn Văn Hoàng ở quê Long Xuyên năm ấy là chàng trai Việt khiêm tốn, e dè, biết tôn sùng sắc đẹp của người con gái Việt chứ không phải là chàng trai Mỹ gốc Việt Nguyễn Văn Phụng có thái độ coi thường thiếu nữ Việt một cách thẳng thừng và không tế nhị như thế. Thương hại trước sự ngượng ngập và xấu hổ của cô Hoa, ông Hoàng chăm chú quan sát cử chỉ của đứa con trai của mình với ánh nhìn hết sức xa lạ và khó hiểu.

Không để ý sự quan sát của bố mình, cậu Phụng phụ bà Kim Cúc đưa ông cụ Đức đến chiếc ghế sa lông đơn bằng da màu đen trước cái bàn kính nơi có những ly nước cam lạnh trên ấy. Ông cụ ngơ ngác nhìn xung quanh phòng trong khi đặt người ngồi xuống ghế. Không khác gì thái độ của ông Hoàng khi đứng trước căn lầu rộng lớn, ông cụ Đức kinh ngạc tột độ khi nhìn phòng khách rộng rãi với bao nhiêu đồ trang trí nội thất đắt tiền. Ông cụ biết rõ là cơ ngơi của ông Thăng và bà Thu không hề có sự đóng góp của con rể và con ruột của mình. Bà Kim Cúc, kinh ngạc không kém gì bố, không tin rằng mình có thể nào trả hết một lần tiền mặt để tậu một căn lầu

ba tầng đồ sộ có cái phòng khách rộng như thế tại thành phố có những vô số nhà chi chít như Sài Gòn khi bà Thu cho biết giá trị của căn nhà gần hai trăm ngàn Mỹ Kim. Bà Bạch Mai sững sờ như bố và em gái ruột. Bà nhớ cách đây hai năm, khi gia đình ông Hoàng gửi tiền về biếu tết và nhờ bà chuyển tiền dùm đến vợ chồng ông Thắng và bà Thu, bà đến thăm họ ở địa chỉ Lê Văn Sĩ vậy mà bà nào có biết họ có căn nhà cao tầng đồ sộ ở đại lộ Cộng Hòa này.

- Dùng nước cam mát cho khỏe người đi chị Bạch Mai. Mèn ơi! Hổng biết cách gì mà hôm nay trời nóng như thiêu như đốt. Bà Thu nói sang sảng.

Đón ly nước trên tay người bạn hàng xóm năm nào, bà Bạch Mai chưa kịp nói cảm ơn đã nghe bà Thu hỏi tiếp:

- Nóng quá phải không chị? Để em kêu con Hoa điều chỉnh máy lạnh cho mát hơn mới được! Mình quen với khí hậu ở đây mà chưa chịu nổi hưởng hồ gì Việt Kiều!

Lãng xảng khiến việc cho cô Hoa xong, bà Thu trở lại ngồi cạnh bà Bạch Mai thân mật hỏi:

- Thấy nhà của em được không chị Bạch Mai? Có lạ hơn hay khác hơn mấy cái nhà mới xây ở thành phố này không hở chị?

Nhận rõ chị mình đang ở trong trạng thái không muốn nghe chuyện của bà Thu, bà Kim Cúc đỡ lời:

- Nhà này đẹp thật! Khác những căn nhà mới xây trên đường về đây nhiều lắm cô Thu!

Mắt bà Thu sáng rực:

- Thật vậy hả chị? Em cũng nghĩ như vậy mà! Một tay em ra kiểu cho tụi nó vẽ thiết kế chứ không theo kiểu nhà nào cả . Em...

Sau chữ “em” trong nốt trầm nhất của giọng nói, bà Thu bắt đầu thao thao về chuyện nhà cửa. Xong chuyện nhà cửa, bà nói sang đến chuyện đất đai. Xong chuyện đất đai, bà nói đến vàng. Xong chuyện vàng, bà nói đến tiền Mỹ Kim. Xong tiền Mỹ Kim, bà nói đến đồ đạc trang trí nội thất ... và cứ sau mỗi những chữ “chèn dec ơ!” hay “mèn dec ơ!” với nốt cao nhất của giọng nói thì bà chuyển một đề tài nóng hổi về cú áp phe mà đáng ra bà

phải được nhiều hơn thế nữa.

Bà Kim Cúc gật đầu nhíp theo lời kể lẽ của bà Thu với vẻ lịch sự tối đa. Bà hiểu cô em chồng và bà chị ruột của bà cùng chung một tuổi và học chung trường luật nhưng có tài ăn nói khôn ngoan của bà Thu hơn hẳn bà Bạch Mai rất nhiều. Với trình độ hiểu biết về ưu và nhược của các loại kinh tế xã hội trên thế giới, với lối kê khai lý lịch khôn khéo, và với tài xoay xở trong giao thiệp, cô Thu đã lấy lòng hầu hết các cán bộ gác trong khóm phường địa phương nhất là được tin tưởng và tín nhiệm một cách tuyệt đối bởi những cán bộ nữ “bắc 75” cư ngụ cùng xóm. Bởi trước năm 1975, cô Thu ở nhờ trong nhà bà con của cô tại khóm P.N trong thời gian ngắn, và ít khi tiếp xúc với những người hàng xóm cho nên không một ai biết rõ nguyên quán và xuất thân của cô từ đâu cũng như không hiểu cô là thuộc loại người xấu hay tốt. Người ta chỉ biết là sau khi chủ của căn nhà mà cô ở trốn ra khỏi nước trước khi Sài Gòn thất thủ, cô Thu vẫn cư ngụ ở đó rồi sau đó vài ngày ông Thắng đến ở chung với cô. Họ cùng đăng ký tên trong bản khai hộ khẩu gia đình với danh nghĩa là vợ chồng chính thức rồi đương nhiên sống trong căn nhà như thể căn nhà do chính họ đã mua được nó. Cũng từ đó, thỉnh thoảng người trong xóm thấy vài người lai vãng đến căn nhà của vợ chồng họ vào lúc trời chạng vạng tối nhưng chẳng ai buồn để ý những người ấy là ai khi mà họ phải lo chuyện đối phó với tình hình mới của xã hội sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 hơn là chuyện chẳng dính dáng đến mình. Còn cô Thu, với bản kê khai lý lịch trong sạch một vợ một chồng và cha mẹ già hiện sống ở quê, ở vào vị trí trung lập của người không dính dáng chút nào về chế độ cũ hay mới. Nhờ thế, cô đã tha hồ nói hươu nói vượn với những “cán bộ Cách Mạng” mà không hề sợ bị chỉ điểm hay chụp mũ. Thời gian ấy, cô Kim Cúc biết nhiều người cán bộ nữ thích nói chuyện với cô Thu bởi cô thấy họ thường yêu cầu cô này ở lại để nói chuyện riêng sau những lần họp tổ, khóm, hay phường. Vài lần loáng thoáng nghe được những lời họ bàn luận cô Kim Cúc hiểu cô Thu đóng vai trò của người giải thích cho những người nữ cán bộ những cái mới lạ mà họ ngỡ ngơ ngác ngác khi diện kiến hàng ngày. Trong một buổi tối đi tìm hỏi địa chỉ nơi chị mình làm công tác lao động, cô Kim Cúc đã tình cờ nghe cô

Thu khuyên nhủ các chị em cán bộ thay đổi quan niệm về cái đẹp của phụ nữ. Cô Thu nói là cái đẹp mạnh mẽ và cứng rắn với vai u, thịt bắp, và bàn tay to khỏe của người phụ nữ lao động và cái đẹp cầm súng bắn địch, cầm cuốc đào đất, cầm dao chặt cây, cầm rìu vót chông bẫy địch của nữ anh hùng trong chiến tranh là cái đẹp lỗi thời của sự căm hờn và thù hận, rồi cho rằng cái đẹp của phụ nữ phải là cái đẹp mềm mại, và dịu dàng như của các cô gái miền Nam, hay ít ra là cái đẹp nhũn nhặn, và nhu mì của hầu hết các thiếu nữ thường có trong thời bình. Cô khuyên các chị em cán bộ đừng quá tự ái khi thiếu chút quyền bình đẳng, và cũng đừng vì thành tích lao động mà làm việc bất kể sống chết để vượt cánh đàn ông. Cô giải thích rằng nếu các chị em muốn đi ngược cái năng khiếu bẩm sinh, trời ban, và sẵn có của đàn ông thì chẳng khác nào các chị em gầy dựng cho họ tính chạy lười, bỏ mặc và thờ ơ. Với sự giải thích này, cô còn cho họ biết thêm ý nghĩa của chữ “ga lăng” và các cử chỉ lịch thiệp mà các chàng trai miền Nam thường dành cho các cô gái miền Nam. Cô còn nói là các chị em “bộ đội” đừng nên hủy hoại sắc đẹp của mình mà nên bắt chước phong cách sống của các cô gái miền Nam. Cô khuyên các chị em không nên vì tinh thần tập thể quá đáng, nghĩa là không nên mặc áo quần giống nhau như đồng phục, và không nên mặc cùng một loại áo màu xanh mực cổ lá sen to bản, quần lanh đen và mang dép nhựa bít như đương thời mà nên phát triển tính cá nhân riêng biệt của mình theo những cách ăn mặc hay trang điểm khác nhau; nghĩa là nên thử các kiểu áo khác nhau, các loại vải quần khác nhau và mang nhiều kiểu giày, dép, guốc khác nhau như những người con gái Sài Gòn đang mặc hay đang mang để tạo cho mình hình ảnh người phụ nữ mềm mại, dịu dàng và riêng biệt. Cô còn khuyên các chị em là các chị em đã được vào đất miền Nam, đồng bằng phì nhiêu cò bay thẳng cánh của hạ lưu sông Cửu Long thì không nên ám ảnh cảnh cực khổ nữa mà nên bắt chước phong cách sống rộng rãi và xài tiền “xả láng” của người miền Nam nhất là người Sài Gòn để hưởng thụ “thoải mái” những vật chất hiện có trong đời người. Những lời nói và lời khuyên của cô Thu dành cho các chị em cán bộ đã làm cô Kim Cúc kinh hoàng tột độ. Cô nghĩ đó là lời nói xúc phạm khá lớn đối với người nghe, nhất là những người thuộc năm lòng lý

thuyết Xã Hội Chủ Nghĩa và luôn luôn đề cao tinh thần tập thể trong các buổi học chính trị. Thế mà, cô Kim Cúc chỉ nghe các nữ cán bộ hỏi cô Thu là: “Trước khi Cách Mạng vào miền Nam, các chị em phụ nữ trong này bị lính Mỹ đối xử và bóc lột tàn tệ như thế nào mà vật chất sung túc và đầy đủ thế hả chị?” Thế là sau câu hỏi đầy hóc búa ấy, cô Thu lại phải giải thích dài dòng thêm cho các cô nữ cán bộ nhiều vấn đề mà lúc ấy cô Kim Cúc không hề muốn lắng nghe vì nôn nóng chuyện tìm tin tức của chị mình. Lúc ấy, dù chẳng muốn nghe họ nói hay bàn luận, cô Kim Cúc đã phải giữ lịch sự ngồi chờ họ đối thoại xong chuyện của họ để hỏi chuyện mình và để giữ lời hứa chờ cô Thu cùng đi về nhà. Tối hôm ấy, trên đường về nhà, cô Thu đã nói với cô là: “Mấy người Cách Mạng này ngổ thấy mồ chứ không phải dữ dội như người miền Nam mình đồn đâu! Họ biết tấy người miền Nam mình trong này cũng do dân mình báo cáo hay chỉ điểm nhau mà thôi! Chị không có ngu đến độ chỉ điểm ai, cho nên làm ơn đừng nghĩ chị là người xấu! Chuyện mà chị nói với họ là chuyện sinh hoạt hàng ngày vì muốn làm cho họ thay đổi quan niệm sống và cách ăn mặc như con gái trong miền Nam mình chứ không phải về chuyện chính trị hay tố cáo làm hại ai đâu!” rồi thì thầm vào tai của cô là “Gia đình em ở xóm này khá lâu, khó mà giấu kín được chuyện ba em đã làm gì cho nên em nên kiếm đường vượt biên đi Kim Cúc à! Lý lịch dính dáng chế độ cũ của ba em, má và em không có việc làm đã đành lại còn phải thăm nuôi ba em nữa có mà chết! Chẳng thà em trốn sang nước tự do kiếm việc làm gửi tiền về lo cho hai bác còn hơn!” Bởi vì lời khuyên của cô Thu dành cho cô khá thành thật nên cô Kim Cúc quên bằng mỗi nghi ngờ trước đó của mình và đã nhờ cô này tìm đường dây trốn ra nước ngoài. May mắn cho cô Kim Cúc là cô đã hỏi đúng người. Sau này, chính cô Thu là người chỉ mối vượt biên cho cô với giá rẻ nhất. Bằng sợi dây chuyền mặt trái tim và chiếc nhẫn kiểu vàng tây, cô đã được trốn thoát ra khỏi nước trong thời gian mẹ cô vẫn còn thăm nuôi bố cô ở trại cải tạo H.T.

- Hôm nay anh Thanh không đi đón gia đình anh chị tư Hoàng được hả chị?

Câu hỏi của ông Thắng đưa bà Kim Cúc trở lại thực tế và làm bà

chạnh lòng khi nhìn nét ngượng ngập trên khuôn mặt của người chị ruột.

Lần này, bà Thu trả lời thay cho bạn:

- Bác trai và chỉ đi đón gia đình anh chị tư Hoàng rồi thì phải có người ở nhà trông bác gái chứ!

Dứt lời bà đứng dậy tíu tít hỏi: “Hoa đâu rồi? Thức ăn dọn xong hết chưa vậy cháu?”, rồi rồi rít nói: “Dạ, cháu mời bác! Mời chị Mai, mời anh tư, mời chị tư vào phòng ăn!”, rồi rồi rít gọi: “Các con Phụng, Loan, Lisa vào ăn chút gì đi rồi muốn tính sao thì tính !”, rồi réo con trai “Nam! Con kêu mấy đứa xuống hết đi! Ăn cho xong rồi ba má còn sang P.N thăm bà ngoại của anh Phụng nữa!”, rồi bảo riêng với ông Thắng “Mình phải đi thăm bác gái chứ lâu quá chưa thăm lại. Để mấy đứa nhỏ ở nhà trông nhà được rồi!” và lảng xãng giục hai người tài xế “Mời bác Tám và anh Năm sẵn bữa vô dùng cơm luôn. Ăn xong là mình đi ngay nghe bác Tám, nghe anh Năm!”

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mười Một

Nằm trong tư thế ngay ngắn và bất động, bà cụ Đức đưa ánh nhìn lơ đãng từng người quanh giường. Nhận ra quả là bà Kim Cúc bên cạnh mình, bà nở nụ cười nhân hậu nói:

- Con về thăm mẹ đấy à?

Bé Lisa bật khóc nức nở:

- Cháu cũng tới đây thăm bà ngoại nữa. Sao bà ngoại không về với cháu? Ngoại không nhớ cháu hay sao?

Nước mắt của bà cụ Đức trào ra khỏi khóe từng cơn và không ngừng. Mở miệng toan nói, những cơn ho khan ập tới làm cụ phải đưa cánh tay gầy khẳng khiu chặn lấy ngực. Cô Loan đang đứng yên lặng bên đầu giường với những giòng nước mắt chảy âm thầm, vội vàng khom người xuống đỡ đầu cụ cao hơn trên chiếc gối. Với khuôn mặt căng thẳng đến lạnh băng, bà Bạch Mai nhẹ nhàng cúi người xuống rút chiếc khăn trên đầu giường để lau nước mắt, nước mũi, và nước dãi cho bà cụ.

Bất kể sự chăm sóc của con cháu tận tình ra sao, những cơn ho tiếp tục hành hạ bà cụ Đức. Những đường gân xanh nổi rõ trong lớp da trắng nhẵn nheo cùng với hai hốc cổ sâu vật vã nhấp nhô nơi hai nhánh xương gầy gộc tạo cho bà cụ một vóc dáng hết sức thảm hại và thương tâm. Đau xót khi nhận ra mẹ mình yếu ớt và tiêu tụy khá nhiều, bà Kim Cúc ngồi sụp cạnh giường, áp đầu vào thân hình còm cõi của bà cụ và nói trong tiếng khóc nức nở:

- Mẹ! Mẹ đến nông nỗi này sao? Sao mẹ không chịu về lại với con để con có cơ hội chăm sóc mẹ? Có phải mẹ giận chúng con không?

- Làm sao mẹ giận các con được? Mẹ hiểu tấm lòng hiếu thảo của các con lắm nhưng mẹ không muốn mình là gánh nặng cho con ở xứ người. Bà cụ Đức trả lời với giọng khàn khàn và yếu ớt.

Bà Kim Cúc chùi nước mắt:

- Vậy thì ở đây có khác biệt gì? Tại sao mẹ dành đặc ân cho một người con này mà không dành cho người con khác?

- Bố mẹ đã nghĩ kỹ rồi! Dầu sao ở đây anh chị con còn có nhiều thì giờ hơn các con ở bên ấy. Ông cụ Đức đáp lời.

Ông Hoàng đặt tay trên vai bà Kim Cúc, khuyên lơn:

- Mẹ đang mệt, em không nên làm mẹ xúc động.

Bà Bạch Mai cũng nói:

- Đây không phải là lúc chúng ta bàn luận chuyện nên hay không nên làm. Vì sức khỏe của mẹ trong tình trạng nguy kịch cho nên những gì bố mẹ bàn định và thực hiện đều vì sự thuận lợi cho các em bên ấy.

Đưa tay gạt những giọt nước mắt tuôn ra không ngừng, bà Kim Cúc khựng ánh nhìn trên khuôn mặt bà Bạch Mai một lúc rồi đảo mắt quanh căn gác. Căn gác sau hai mươi lăm năm không chút thay đổi; nó vẫn èo ọp như ngày bà trốn khỏi Việt Nam và vì thế bà cảm thấy đau lòng hơn khi nhìn thấy mẹ mình sống và chữa trị trong điều kiện không đầy đủ.

- Cháu mời dì dùng nước ạ - Người thanh niên có thân hình cao gọn chìa ra ly nước đá chanh trước mặt bà với những ngón tay trắng gầy.

Nhận ra khuôn mặt vuông khắc khổ, mũi xương cao và đôi mắt tinh anh của người thanh niên chẳng khác gì của ông Thanh, bà Kim Cúc hỏi:

- Cháu Bình đây phải không?

- Vâng ạ. người thanh niên gật đầu

- Cháu đã lớn như thế này rồi kia ư! Năm nay cháu đã bao nhiêu rồi?

- Cháu được hai mươi bốn tuổi rồi đấy cô - Ông Thanh trả lời thay con

- Cháu sanh sau ngày “giải phóng” một năm.

- “Giải phóng” ai? “Giải phóng” anh đấy! Bà Bạch Mai gắt nhẹ với đôi mắt chớp bối rối.

Khựng lại một lúc bởi nghi hoặc, ông Thanh quay sang bà Bạch Mai:

- Thế thì ... “ngày hòa bình lập lại”, “ngày thống nhất đất nước”, và “ngày đất nước hòa thành một”, mẹ nó thích ngày nào? Gớm! Người nhà cả mà làm gì phải kỹ thế!

Bà Bạch Mai không trả lời trong khi bà Kim Cúc chép miệng:

- Thời gian trôi nhanh thật!

Quả là thế! Như mới hôm qua, cách đây hai mươi lăm năm khi bà còn là một cô gái ở tuổi năm đầu của bậc đại học, cũng trong căn gác này, cũng

trên cái giường gỗ nơi bà cụ Đức nằm đây, là chỗ cô Kim Cúc ngồi thuyết phục cô Bạch Mai từ bỏ ý định yêu thương ông Thanh, người con trai độc nhất của ông phó chủ tịch phường. Bà nhớ rõ là sau những buổi họp tự phê bình và phê bình dài dằng dặc với những người trong khóm vào cuối tháng năm của năm 1975, chị ruột của bà, cô Bạch Mai đã tình nguyện đăng ký cùng con ông chủ tịch phường trở thành thanh niên xung phong để đi lao động nghĩa vụ ở vùng kinh tế mới C. Lúc đó bà còn tưởng là do các tờ khai lý lịch tỉ mỉ, do buổi chia tay với bố trước khi ông vào trại cải tạo, và do chỉ thị gia đình đi kinh tế mới xảy ra liên tiếp mà cô Bạch Mai xúc động đến độ muốn lấy điểm những người trong chính quyền mới bằng chính sức lao động của cô bỏ ra để căn nhà do mẹ cô đứng tên không bị chiếm lấy. Thế nhưng sau cái lần bà phó chủ tịch chì chiết ông Thanh đánh đáng với con gái của “thằng Ngự” qua cái vách tường mỏng cạnh một nhà hàng xóm thì không những gia đình nhà hàng xóm ấy biết chuyện cô Bạch Mai có “quan hệ tình cảm” với “con cán bộ” mà cả mẹ con cô Kim Cúc và cả xóm đều biết cái tin động trời này. Rồi rầm với những lời dị nghị đằng sau lưng, cô Kim Cúc hết lòng khuyên nhủ chị cô hồi tâm trở lại thế nhưng cô Bạch Mai nhất định khư khư với tình cảm riêng của mình. Với thái độ bất khả thi của cô Bạch Mai, cô Kim Cúc đã oán giận sự tiếm nhiệm tinh thần yêu nước xu thời của chị và đau khổ với hình ảnh cực khổ tảo tần của mẹ. Trong khi cô Bạch Mai tham gia công tác lao động ở những vùng đất chưa khai khẩn với đám “thanh niên xung phong”, bà cụ Đức phải lo chặt chiu bán hết những vật dụng trong nhà ngay cả những thứ vụn vặt nhất như giấy, nhôm, nhựa để kiếm tiền mua thực phẩm cho những lần tìm đường thăm nuôi ông cụ Đức. Mỗi đêm, cô Kim Cúc đã khóc thầm trong tức tối vì cô cho rằng sắc đẹp kiều diễm như tiên giáng thế của chị cô đã được chiêm ngưỡng với sự vô vọng bởi bao sinh viên trí thức Sài Gòn và bao chàng lính Việt Nam Cộng Hòa hùng dũng ngày xưa, đã tự nguyện dâng hiến cho một người kém tuổi, thua học vấn, và chênh lệch khá nhiều về phong cách sống. Trong ý nghĩ của cô Kim Cúc lúc ấy, chẳng thà chị của cô ưng những người đàn ông con trai miền Nam đã có trình độ học vấn nhưng bị “đổi đời” thành những người đập xích lô, đập ba gác, bán giấy loại, bán nhôm nhựa, bán

báo cũ, hay “chạy mánh” ở các chợ trời mà vẫn còn vinh dự hơn con trai của người “xâm chiếm miền Nam”. Cho dù ông Thanh đẹp trai vượt hẳn những người thanh niên bắc 75 đương thời như thế nào và được tiếp đón ân cần của chị cô ra sao thì dưới mắt cô lúc ấy ông chỉ là kẻ cừu địch chứ không thể nào là anh rể của cô.

Sau tháng tư năm 1975, cô Kim Cúc biết có rất nhiều thanh niên miền Nam bỏ nước ra đi cho nên tình trạng “trai thiếu gái thừa” sau chiến tranh càng trở nên trầm trọng hơn, tuy nhiên, cô luôn luôn đặt một quy luật cho mình là cô có thể thành gái già suốt đời hoặc là chỉ lấy người chồng cùng ở miền Nam trước đây mà thôi. Lúc ấy cô còn nghĩ là cô sẵn sàng lấy một người thanh niên miền Nam đập xích lô, đập ba gác, đứng đường buôn bán ở chợ trời, bán nhôm nhựa, bán ve chai, bán thau đồng, giấy loại hoặc những thanh niên, và những đàn ông trở về từ những trại tù cải tạo còn hơn lấy những kẻ có quyền lực bởi chiến thắng. Cũng lúc ấy, cô tưởng là chị cô cũng có cùng ý nghĩ với mình và cả hai người sẽ không bao giờ bị những lời châm biếm đàng sau lưng như “Khéo thay cái cảnh gió phất chiều nào theo chiều đó!”, “Thứ phản thùng!”, “Đổi đời, đổi người cứ như trở bàn tay”, “Con Ngụy mà khéo thay cờ lập công theo Cách Mạng!”. Nghĩ đến những ánh mắt khinh bỉ ngấm ngấm của những người hàng xóm và tình cảnh của gia đình, cô đã hết lời khuyên nhủ cô Bạch Mai bình tâm suy nghĩ những gì nên và không nên làm; thế mà, người chị ruột của cô một mực ngoan cố với cái tình yêu mà chị ta đang có. Bất cần sự chấp thuận của “Ngụy” hay “Cách Mạng”, bất cần chuyện cưới hỏi của gia đình mình hay gia đình của người mình yêu, bất chấp được hay không được chứng thực hôn thú của chính quyền đang hiện hành, sau chuyển nghĩa vụ lao động sáu tháng, cô Bạch Mai đã trốn cùng cậu Thanh về Bình Dương sống với gia đình ông cụ Phúc cho đến khi sinh cậu Bình. Cõi lòng tan tác với tuyệt vọng và oán hờn, cô Kim Cúc tuyệt giao tình chị em với cô Bạch Mai rồi chuyên tâm lo giúp mẹ chạy tiền thăm nuôi bố. May mắn cho cô là cô đã được cô Thu, chỉ mối cho cô trốn ra khỏi nước cùng với nhóm người tổ chức vượt biển mà trong đó có cả ông Hoàng, anh trai thứ ba của cô Thu, người vừa trở về Sài Gòn từ sau hai năm ở trại cải tạo và sống lén lút ở Sài

Gòn như một kẻ vô gia cư.

- Tất cả đều là dĩ vãng của quá khứ, giờ hai chị nên bỏ qua chuyện cũ mà “hợp tác” chăm sóc bác gái đi! Nhìn bác yếu ớt kiệt cạn như thế này chẳng biết ra sao, thấy thương quá!

Tiếng nói của bà Thu cắt dòng tư tưởng và đưa bà Kim Cúc vào thực tế. Vân vê ly nước trong tay và lau những giọt mồ hôi lạnh đọng ngoài ly, bà Kim Cúc chợt thấy bui ngủi. Sự tuyệt giao của bà đã khiến mối quan hệ dì cháu trở thành xa lạ vậy mà đứa cháu kêu bà bằng dì không một chút oán hờn. Bà nói với cậu Bình:

- Dì có mua cho cháu nhiều quà lắm.

- Cảm ơn dì! Ở đây cháu cũng có đủ thứ, không cần gì cả ạ!

Ngượng ngịu trước sự từ chối thẳng thừng của đứa cháu, bà Kim Cúc quay sang ông Thanh và bà Bạch Mai hỏi lảng sang chuyện khác:

- Anh chị chỉ có một cháu từ nào đến giờ?

- Một cháu là đủ rồi em ạ. Tiêu chuẩn “Nhà Nước” cho mỗi gia đình hai con, nhưng hoàn cảnh gia đình này có một là đủ. Ông Thanh trả lời.

Bà Bạch Mai vội vàng nói:

- Chả phải bởi “Nhà Nước” gì cả em ạ! Anh chị có làm gì cho “Nhà Nước”, có là Đoàn viên, hay Đảng Viên đâu mà sợ kế hoạch hay chỉ tiêu. Nhiều con càng phải lo nhiều, có một đứa lo cho nó nên thân là đủ!

Ông Thanh ngơ ngác nhìn vợ rồi nói theo một cách dè chừng:

- Đúng rồi! Anh chị chả làm gì cho chính quyền hay “Nhà Nước” cả! Làm tiểu thương, bán bánh cuốn cho cả xóm này được bằng mấy lần lương “Nhà Nước” đấy em!

- Vậy còn hai bác bên ấy như thế nào? Bà Kim Cúc hỏi xã giao.

- Bố mẹ anh đều chết cả rồi. Mẹ anh thì chết cách đây bốn năm. Bà bị chứng viêm khớp kinh niên từ sau khi sinh anh non một tháng vì phải ngâm mình dưới nước cả ngày lẫn đêm trốn “địch” trong khi chiến đấu ở Trường Sơn cơ! Còn bố anh cũng chết sau bà một năm, bác sĩ chẳng nói rõ ông bị chứng bệnh cụ thể gì, lúc thì nói phổi lúc thì bảo suyễn, lúc thì bảo suy tim. Vợ chồng anh lo chạy chữa mà chẳng xong. Ông mất vào tháng sáu năm 1996.

Bà Kim Cúc thở dài:

- Tất cả rồi cũng tiêu ma!

Cậu Bình nói:

- Con có thăm ông nội con nhiều lần trước khi ông qua đời. Ông tâm sự với con ngày xưa ông tập kết ra Bắc vì ông muốn chiến đấu cho sự độc lập và thống nhất của đất nước.

Trong khi bà Kim Cúc còn đang ngạc nhiên với câu chuyện khơi mòi về chiến tranh của cậu Bình, ông Thanh vội vã đáp lời con:

- Khi còn ở Bắc, bố cũng nghĩ cuộc chiến tranh ở chiến trường miền Nam là cuộc chiến tranh chính nghĩa vì đuổi được quân đội xâm chiếm Mỹ ra khỏi miền Nam ngờ đâu khi vào đến Sài Gòn mới vỡ lẽ nhân dân miền Nam có một cuộc sống quá tự do và giàu có!

- Nhưng con hiểu là khi ở miền Bắc trước năm 1975, những người dân ngoài Bắc tin là họ thực sự chiến đấu cho lý tưởng yêu nước và giải phóng dân tộc. Họ tin như vậy không phải chỉ vì họ bị nhồi sọ bởi những bài học chính trị nhưng chính vì họ chứng kiến những quả bom B52 khổng lồ của Mỹ đổ xuống Hà Nội. Chính những quả bom ấy đã bồi bổ thêm cho họ tư tưởng chiến đấu vì chính nghĩa và làm cho họ kiên định với ý chí “sinh Bắc tử Nam”!

Câu phán của cậu Bình như quả bom đang rơi ngay căn gác của nhà bà Bạch Mai. Vượt cái nặng nề của không khí im lặng, và câu hỏi ngầm “Lúc ấy mày ra đời rồi đấy hả con?” qua những ánh nhìn đăm đăm của mọi người, cậu Bình tiếp tục:

- Con biết là lúc đó nhiều người Mỹ phản đối chiến tranh Việt Nam và con còn biết rất nhiều vấn đề khác qua tìm hiểu ở internet chứ không phải chỉ vì chuyện toàn bộ gia đình của bà nội của con chết vì bom Mỹ mà nói thế đâu! Hiện nay hệ thống điện tử toàn cầu hóa, không có gì bùng bít giới trẻ chúng con được! Chiến tranh nào cũng tàn khốc cũng đổ vỡ và tang thương bởi vì những người chiến đấu đều khẳng khẳng với mục đích chiến đấu của mình nhưng mà bên nào phải bên nào trái, sự việc xảy ra như thế nào và vì sao phe được thắng trận vì sao phe bị thua trận bọn trẻ chúng con bây giờ thừa hiểu hết rồi! Để biết rõ lịch sử trong và ngoài nước một cách

trung thực, giới trẻ chúng con bây giờ phải ra công tìm hiểu từ nhiều nguồn khác nhau trong mạng ở máy vi tính chứ chẳng phải nghe theo một chiều, một phía ở trong nước này thôi đâu!

Bà Thu hỏi ngay:

- Ủa? Nói vậy nhà có máy vi tính rồi hả cháu?

- Dạ không, cháu chỉ mượn ngoài dịch vụ và thỉnh thoảng xem ở cơ quan. Cậu Bình đáp.

- Cháu đang làm cho công ty nào vậy?

- Công ty Bách Hóa Tổng hợp ạ.

- Cháu làm gì?

- Kế toán tài chính.

- Chắc có bằng?

- Dạ bằng đại học Kinh Tế Tài Chính.

- Cô không có bằng đại học như cháu nhưng nhờ làm thâm niên và có biên chế nên cái chức thủ quỹ cho công ty xuất nhập khẩu thành phố của cô cũng ổn lắm. Làm cho mấy công ty này nếu biết cách thì “có ăn” lắm đó cháu!

- Cháu không quan tâm chuyện làm thêm hay kiếm thêm thu nhập miễn là làm gần nhà và được an nhàn là đủ!

Ông Thắng hỏi ông Thanh:

- Còn căn nhà của hai bác phó chủ tịch giờ ra sao mà anh chị thờ cúng hai bác ở đây?

Câu hỏi của ông Thắng làm bà Kim Cúc chú ý đến hai bức ảnh của thân sinh và thân mẫu của ông Thanh trên tủ thờ sát bức tường ngăn phòng giữa với phòng ngủ bên trong. Chiếc bàn thờ với bát nhang, bình hoa và quả bông trái cây chắc hẳn khiến ông Thắng thắc mắc khi mà ông bán tín bán nghi về sự vô thần, sự không tin có linh hồn sau khi chết của những người cán bộ và thắc mắc sự phụng thờ chu đáo bởi bà Bạch Mai, người theo đạo thờ cúng ông bà.

- Bố tôi không có tiền mua căn nhà bán hóa giá nên giao lại cho chính quyền khi ông còn ở bệnh viện cơ.

Vừa nghe ông Thanh thành thật trả lời ông Thắng xong, ông Hoàng đã

vội bàn ra:

- Hãy để cho hai cụ yên nghỉ, giờ thì tất cả cũng đã qua!

Cậu Bình đảo cặp mắt sáng ngời nhìn mọi người rồi nói một cách thẳng thắn:

- Bất kể ông nội và ông ngoại của cháu là người phe nào cháu vẫn tự hào cả vì hai ông của cháu đều là hai người lương thiện. Theo cháu, cái quan trọng không phải là chuyện ông nội và ông ngoại của cháu đã theo chế độ chính trị nào, mà là hai ông có phải là người tốt hay không. Lập trường tư tưởng của mỗi người đó là tự do cá nhân của người ấy, chỉ tiếc rằng vì hoàn cảnh mà gia đình nội ngoại không có mối giao hảo cho nên cháu không được may mắn để có sự đồng lòng thương yêu và đùm bọc của hai bên gia đình khi còn bé như những đứa trẻ khác.

Mọi người im lặng trước thái độ quá nhạy cảm và lời nói quá khích của cậu Bình. Những tiếng ho khan dữ dội của bà cụ Đức đột nhiên ngưng lại bất chợt như bà khá xúc động với những lời vừa nghe. Còn ông cụ Đức, ra vẻ không nghe cậu Bình nói gì, ngồi co ro trên chiếc ghế gỗ ở một góc phòng như người vô hình.

Bà Kim Cúc ngược lên nhìn chồng:

- Em ở lại với mẹ, anh đưa các con về bên ấy ở với cô Thu để các con có điều kiện ăn ở thoải mái và được đi chơi nơi này nơi khác.

Cậu Phụng nói:

- Tình trạng sức khỏe của bà ngoại như vậy, mình không đi chơi xa cũng không sao. Luẩn quẩn trong thành phố để lui tới thăm ngoại dễ dàng hơn.

Lisa nói:

- Cho con ở lại đây với mẹ. Con thích gần bà ngoại!

Bà Bạch Mai vuốt tóc nó:

- Dì đã chuẩn bị một phòng riêng cho bố mẹ rồi nhưng nhà cửa chật hẹp không đủ cho cả gia đình, nếu chỉ có mẹ và con ở lại thì không hề gì đâu, đừng lo!

Ông Hoàng gật đầu ưng thuận trước ánh nhìn chờ đợi của con Lisa, rồi đập tay trên vai cậu Bình một cách thân mật:

- Cháu giúp dựng chõ dì và Lisa sang nhà cô Thu khi dì cần nhé!

Cậu Bình gật đầu với vẻ nhân ái:

- Dạ vâng, cháu sẽ chõ dì đi bất cứ nơi nào dì muốn. Nếu chiều tối dì muốn về bên cô Thu ngủ thì cháu sẽ đưa về.

Bà Kim Cúc lắc đầu:

- Dì sẽ thu xếp những đồ đạc cần thiết để ở đây chăm sóc ngoại chỉ trừ ngày mai đi Long Xuyên thăm bác hai Huy ở Long Xuyên và ngày mốt đi Bình Dương thăm gia đình ông chú Phúc thôi.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mười Hai

Xuyên ánh mắt qua khung sắt của chiếc cửa sổ nhà ông Huy xuống căn nhà lụp xụp thấp dưới những lùm cây và các ngọn dừa cao trong khu vườn nhà bên cạnh vườn của ông Huy, ông Hoàng nói:

- Sau mấy chục năm mà nhà anh Nghĩa vẫn như xưa!

Bà Thu chép miệng:

- Tệ hơn lúc chị Nghĩa còn sống là khác! Có một thân một mình, không họ hàng thân thích lại phải nuôi mẹ, nuôi con thì anh làm gì được chớ? Tiếng là có vợ đẹp nhất làng và có tiếng đào hoa nhất làng nhưng vợ chết sớm nên phải ở trong cảnh gà trống nuôi con cũng như không!

Ông Hoàng quay lưng lại, nhìn quanh nhà rồi nói với bà Thu bằng một giọng ôn hòa và biết ơn:

- Anh không ngờ em giỏi như vậy! Đã xây được hai căn nhà lớn ở Sài Gòn lại còn sửa sang nhà cho gia đình mình được như vậy!

Ông Huy đang nhấp trà trong yên lặng, nhướng mắt hỏi với vẻ ngỡ ngàng:

- Nói như vậy bộ không phải em đã gửi tiền về xây lại nhà từ đường này sao?

Ông Hoàng bối rối:

- Dạ không, em đâu ... không phải em gửi tiền.

Sở dĩ ông Hoàng lúng túng bởi vì ông không biết trả lời như thế nào để thỏa mãn nghi vấn của ông Huy khi ông biết rõ tính tình của người anh đầu của ông rất thâm trầm và cực đoan và bởi vì ông linh tính có điều gì bất ổn trong sự kinh ngạc về một điều gì đó mà ông Huy vừa phát hiện ra. Dù là thế, ông Hoàng không thể nào nhận bừa sự việc mà ông đã không thực hiện cũng như không hề có ý định thực hiện khi còn ở Mỹ. Ông thường lý luận với ông Thương và ông Tiến rằng “Gửi Mỹ Kim về Việt Nam là hình thức gián tiếp giúp kinh tế Cộng Sản Việt Nam phát triển chứ chẳng được ích lợi gì!” và thường bàn ra khi nghe các cô thợ bàn chuyện gửi tiền về Việt Nam rằng “Ở Việt Nam đâu phải chạy tiền hàng tháng để trả tiền nhà như ở đây mà mấy đứa cứ lo gửi tiền về hoài vậy? Hơn nữa trời cho mỗi người hai

bàn tay đều nhau, sống ở đâu theo đó, chỗ nào cũng làm cũng ăn cho nên có muốn giúp gia đình cũng giúp chừng mực chứ tội bây giờ có gì đâu mà ráng sức làm giàu cho bên ấy?” và rằng “Cứ nhin ăn, nhin mặc để gửi về chỉ tổ làm cho người bên ấy hiểu lầm Mỹ là thiên đường đầy đô la không làm cũng có thể nhặt được!” để rồi kiên định với việc không bao giờ gửi số tiền khá lớn nào về cho gia đình. Số tiền mà ông đồng ý cho bà Kim Cúc gửi về cho gia đình hai bên gia đình nội ngoại thường được coi như là chút quà tượng trưng cho những người thân thuộc còn ở lại và tiền giỗ chạp hương khói cho những người đã mất.

- Cũng lại là mày nữa rồi! Ông Huy gầm lên như cộp bị trúng thương - Đã nói nhiều lần nói đừng giao du với tội tham những hối lộ mà có nghe đâu! Bộ làm ăn lương thiện không sống được hả?

Bà Thu cãi lại:

- Đúng là em bỏ tiền ra xây sửa lại căn nhà này đó! Không những căn nhà này mà em còn xây cho nhà ba má chồng em nữa kìa. Trước đây sở dĩ em nói láo tiền anh chị Hoàng gửi về để anh yên tâm với tiền từ nước ngoài về thôi chứ làm gì mà có! Có hai bàn tay và một khối óc là đủ kiếm tiền chẳng cần phải xin xỏ ai! Cho dù em giao kết rộng nhưng mua đất xây nhà bằng công sức của em thì em đã làm gì nên tội chớ? Thời buổi này mình không biết làm ăn thì có người khác làm ngay, tội gì mà không làm! Cơ hội ngàn vàng chỉ đến một lần, không chụp lấy là mất, thiếu gì người muốn làm mà làm không được! Tại em được nhiều người giúp đỡ nên ăn nên làm ra thôi! Nói gì thì nói chứ em cũng phải vận trí óc của mình để mua đầu này bán đầu kia mới có ngày hôm nay chớ đâu phải lượm tiền từ trên trời bay xuống?

- Mày làm gì có nhanh dữ vậy? Thiên hạ cũng làm nhưng sao không kiếm được như mày?

- Tiền của công không đại gì mà không “mượn đầu heo nấu cháo” hả anh? Cơ quan chưa bảo mình thống kê chưa yêu cầu mình nộp tài khoản thì tội gì mình để tiền nằm yên, tội gì không dùng trước rồi trả sau? Lại nữa, lúc đất rẻ mua chỉ một, sau vài tuần, vài tháng lên gấp bao nhiêu lần thì tội gì mà không mua? Bây giờ không lo làm ăn mà chỉ ngồi khư khư ôm lấy quá

khứ như anh để mà chết lần chết mòn trong tâm bệnh à?

Ông Huy yên lặng, nín khe như những người đang hiện diện tại phòng khách trong khi cậu Hải nháy mắt ra hiệu cậu Phụng và cô Loan đưa bé Lisa ra ngoài vườn. Vẫn không hài lòng với cái ngột ngạt và nặng nề của không khí trong phòng, bà Thu bồi thêm những tiếng cằn nhằn:

- Như người ta học tập bao nhiêu năm có giấy ra trại làm giấy đi Mỹ theo diện H.O phải sướng bản thân không? Ảnh cứ gàn và bướng với những ý nghĩ đâu đâu. Lúc thì nói xứ Mỹ là nơi sung sướng giả tạo sang đó chỉ bị khổ tâm, lúc thì nói chờ Việt Nam có dân chủ tự do như thời Việt Nam Cộng Hòa để sống hạnh phúc nơi chôn nhau cắt rốn. Hoang tưởng quân đội Việt Nam Cộng Hòa giành lại chính quyền có mà chết dần chết mòn thôi!

Ông Hoàng sững sốt nhìn ông Huy. Bao nhiêu năm xa cách, ông ngỡ người anh trai lập dị của mình đã quên hẳn hoài bão chính quyền miền Nam lấy lại chủ quyền và đã yên bình sống với những gì ông đang có sau thời gian học tập cải tạo dài hạn thể mà mà lời nói của bà Thu như một cơn lốc xoáy vào đầu của ông. Ông biết ông Huy là người cương trực và là người luôn luôn tự hào mình là chiến sĩ Quốc Gia cho nên dù ông đã giải ngũ trong ngành an ninh quân đội trước ngày 30 tháng 4 năm 1975 vì thương tật nơi bàn chân trái, ông vẫn ghi rõ thời gian và quá trình hoạt động của ông cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa trong bản kê khai lý lịch để rồi sẵn sàng đi tù cùng với những người từng ở trong cùng hàng ngũ. Thế nhưng, chưa bao giờ ông Hoàng nghĩ ông anh đầu của mình ôm dĩ vãng khá lâu như vậy.

Chỉ cái giường gỗ trong cái góc tối dưới cầu thang gác bà Thu nhìn thẳng vào mặt ông Hoàng, nói:

- Đó, anh coi ! Ngày nào cũng ra ruộng ra vườn xong uống dấm ba ly lại chun vào chỗ ấy mà ngủ. Nói lên lầu ở trong phòng đằng hoàng không chịu, nói lên lan can trên lầu uống trà ngắm trăng nhìn cây cối, vườn tược cho đỡ buồn cũng không ưng. Phải chi nghe em lên Sài Gòn sống thì đâu đến nỗi càng lúc càng bị chứng trầm uất, lâm lâm lì lì như vậy. Khăng khăng bám vườn bám ruộng của ba má để dài nắng dầm mưa đầy đọa thân xác chứ chẳng được ích lợi gì!

Cơn giận dữ của ông Huy bất chợt thay bằng vẻ mặt tối sầm và cái cúi đầu

đột ngột khiến bà Kim Cúc đang ngồi đối diện với ông phải chăm chú nhìn. Đôi mắt hai mí to rõ, da nâu đỏ, mũi thẳng, trán cao, râu quai nón lún phún quanh cái cằm vuông và dáng dấp cao ngều của ông đã gợi cho bà tưởng tượng nên một khuôn mặt đẹp đầy nam tính và phong độ của một người đàn ông chỉ huy trong quân phục của sĩ quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa. Nếu không kể mái tóc dài lờm chờm thiếu chăm sóc, cái môi tím đen bởi những điều thuốc và cái lưng khom tự tạo, ông vẫn còn giữ được cái vẻ hào hùng sẵn có của mình hơn là dáng vẻ của người thất trận. Có lẽ vì nể nang sự diện kiến đầu tiên của cô em dâu và vì sự giận dữ của bà Thu chưa được dịu bớt nên ông Huy vẫn gầm đầu lặng yên.

Bà Thu tiếp tục chép miệng, thở dài:

- Cứ nhìn tấm thân của anh là em đau lòng không tả được. Hành xác mình như vậy ba má còn sống cũng đau lòng chứ chẳng nói gì em.

Ông Thăng nói lảng:

- Anh Hoàng có đem mấy chai rượu ngoại về cúng ba. Cúng xong tha hồ anh em mình nhậu nghe anh hai!

Bà Thu gắt nhẹ:

- Anh uống rượu để quên chứ để vui đâu mà cần rượu ngoại hay nội!

Vụt đứng dậy, bà Kim Cúc lên bèn nói:

- Em thật là vô ý, này giờ mãi tiếp chuyện với anh hai mà quên bẵng chuyện bày hoa quả, bánh, mứt cúng ba má!

Ra về chú tâm đến lời vợ đề nghị, ông Hoàng bước đến những chiếc giỏ ở góc nhà phụ bà Kim Cúc đem các thứ đến bàn thờ nơi đối diện hai cánh cửa ra vào đang mở rộng. Ông đưa ánh mắt cười kín đáo ngẫm cảm ơn vợ khéo chuyển đề tài khiến cho sự bất hòa giữa ông Huy và bà Thu được lắng dịu phần nào. Ông biết rất rõ ông anh trai lớn và cô em gái út của ông không bao giờ hợp tính nhau cho nên họ thường cãi vã với nhau ngay từ khi họ còn nhỏ. Bởi cả hai đều thông minh và quả quyết nên họ thường tranh cãi một cách quyết liệt cho lập trường của họ và vì thế, theo ông, câu ngạn ngữ “Nhất đầu nhì út” không thể áp dụng cho hai người con đầu và út của cha mẹ ông. Sự bù trừ có chăng là tình anh em thắm thiết của cô út Thu dành cho các anh mình sâu đậm với vai trò của người em gái độc nhất trong gia

đình.

Ông Hoàng vắn chiếc đèn dầu giữa bàn thờ sáng hơn để đốt nhang. Chăm chú tẩm hình người đàn ông trong chiếc mũ nâu và áo lính biệt động quân trên bàn thờ, ông hỏi vọng về phía ông Huy:

- Anh thờ hình anh Hân mặc quân phục xưa như vậy không sợ chính quyền trong xóm để ý làm khó làm dễ sao?

Mắt ông Huy đỏ ngầu:

- Sợ gì? Bây giờ có ai còn để ý chuyện ai đâu! Người ta tranh nhau kiếm tiền tài và danh lợi chứ để ý gì mấy chuyện này? Người sống sờ sờ họ còn không ngán huống hồ người chết! Mà bây giờ cũng không có ai biết ai là ai nữa! Thời buổi này đồ mà biết ai là Việt Cộng ai là Quốc Gia, ai là tư bản ai là vô sản! Đổi đời đổi người, có bắt đi học tập không chừng bắt lầm người cũng nên!

Bà Thu đột nhiên giận dữ:

- Đó, anh tư coi đi! Nói gì ảnh cũng thốt ra những lời “tiêu cực” thì sao chữa được cái chứng tâm bệnh được chớ? Suốt ngày cứ châm chích em là Việt gian, lúc thì méo mó em là Việt Cộng. Em nói thật, con người chứ chẳng phải là thánh thần! Có người có “máu” Quốc Gia, thì cũng có người có “máu” Việt Cộng! Trên đời này ai cũng tốt và cũng giống nhau thì hóa ra trái đất là thiên đường của “thiên thần tập thể” rồi! Nhiều lúc em muốn nhịn mà nhịn không được phải cãi với ảnh. Thử hỏi ảnh chống Cộng cỡ nào đi nữa, du lịch ra khỏi nước, người ta có gọi ảnh là Việt Cộng, là dân của một nước Cộng sản và người đã từng bị tiêm nhiễm bởi chế độ Cộng Sản không mà châm chích em? Là anh em trong nhà mà còn nói với nhau như vậy chứ nói gì người ngoài đường! Anh cứ nói Việt cộng, Việt gian hoài mà chẳng ai nghe toàn em nghe không hà! Làm ơn coi em là người Việt Nam và đánh giá em là người Việt Nam xấu hay người Việt Nam tốt chứ đừng mĩa mai, xiên xỏ nữa! Bây giờ Việt Cộng hay không Việt Cộng thì mạnh ai lo thân nấy, mạnh ai lo cho gia đình nấy chứ không ngồi ôm chặt dĩ vãng như anh để mà đau khổ một mình đâu!

Ông Hoàng nín hơi trong khoảnh khắc để ngăn tiếng thở dài của mình sau khi nghe những lời kể lẽ dài dòng của bà Thu. Ông biết ông anh trai đầu

của ông nông đến nỗi có lần trước ngày anh em ông chia tay đi học tập cải tạo, ông đã nhắc đến chuyện mơ ước tàn quân Quốc Gia trở về phục quốc và lấy lại chính quyền sau thời gian lẩn trốn và tụ tập trong rừng. Lúc đó, cha mẹ của ông vốn đã lo lắng khá nhiều vì chuyện biệt tăm thất lạc của cô con dâu thứ khi cô còn ở Sài Gòn trong ngày thủ đô bị thất thủ, vì chuyện đưa cháu nội đã mồ côi cha từ mới lọt lòng nay phải bơ vơ không mẹ, vì chuyện hai đứa con trai sắp đi học tập mỗi người mỗi ngã, và vì chuyện đứa con gái út nhất định không chịu về ở dưới quê, mà còn phải lo lắng thêm nhiều hơn vì thái độ cực đoan của ông Huy. Lo sợ ý nghĩ nông cuồng và bản tính thẳng thắn của ông Huy sẽ không cho họ ngày gặp lại, cha mẹ ông đã khuyên nhủ ông rất nhiều lần trước khi ông lên đường học tập cải tạo. Dù là vậy, họ đã không gặp lại ông Huy sau ngày ông chia tay đi học tập cải tạo. Họ đã không gặp mặt ông Huy không phải vì ông Huy mất xác tại miền Bắc trong thời gian cải tạo mà vì họ chết vì bệnh già trước thời gian trở về sau mười năm học tập của ông Huy tại Hoàng Liên Sơn.

Thắp hương cho cha mẹ xong, ông Hoàng cảm thấy buồn ngủ. Chiếc áo bà ba nâu của mẹ ông và chiếc áo đen của cha ông khiến ông liên tưởng đến thời gian cực khổ mà cha mẹ ông đã trải qua trong thời gian nuôi dạy anh em ông ăn học thành tài. Tuy gia đình ông thuộc dạng “có của ăn của để” trong xóm nhưng cha mẹ ông đã bỏ công sức rất nhiều cho mảnh vườn và đồng ruộng mà họ có. Cuộc đời làm việc cực khổ, gian nan với công việc đổ mồ hôi và công sức cho tương lai con cháu chẳng được một ngày đáp đền chỉ là hai bức hình lộng kính trên chiếc bàn thờ hương khói. Cảm nhận sự hy sinh của cha mẹ như chính sự hy sinh của vợ chồng ông đã dành cho con cái mình, ông Hoàng cảm thấy cuộc đời làm cha mẹ là những dòng sông mà những nước chảy luôn luôn đổ xuống một chiều chứ chẳng bao giờ ngược lại. Cuộc sống của vợ chồng ông rồi cũng chẳng khác gì của cha mẹ ông: nuôi con khôn lớn để tiếp tục tạo cho chúng điều kiện lo cho con cái của chúng sau này.

- Chị này là ai mà đẹp vậy anh? Bà Kim Cúc hướng mắt nhìn chiếc hình bán thân của một cô gái tuổi độ hai mươi ngoài với nụ cười khả ái và hiền hậu. Hàm răng trắng đều và đôi mắt đen sáng sống động dưới ánh đèn chớp

nháy của hai ngọn đèn điện sắp giả tạo cho khuôn mặt cô ta linh hoạt như người sống thực sự.

- Đó là chị hai, vợ của anh hai Huy đó! Hai người quen nhau từ khi học chung trường trung học. Chỉ thua ảnh bốn tuổi. Hai người vừa cưới nhau một tháng trước sự cố ngày 30 tháng 4 năm 1975 là ảnh bị bắt đi học tập cải tạo luôn. Ông Hoàng đáp.

- Khi ảnh về, ảnh gặp chỉ được có hai tháng thì chỉ mất. Chỉ bị ung thư mà giấu gia đình. Sau khi ba má mất, một mình chỉ lo cho thằng Hải con trai anh Hân cho tới ngày anh hai về. Nói đến chỉ là em nhớ nhiều chuyện chỉ làm cho gia đình mình trong thời gian em không thể về ở với ba má được. Càng nghĩ thì càng thương, nhưng đừng hỏi hay nói gì về chỉ nữa, không thôi cái bệnh trầm uất của ảnh lại phát thêm lên thì khổ!

Bà Thu thì thầm bên tai vợ chồng ông Hoàng.

Gật đầu, bà Kim Cúc đề nghị:

- Vậy giờ mình kêu tụi nhỏ vào dọn thức ăn ra dùng cơm chiều đi nghe cô út!

Bà Thu vui vẻ đáp:

- Để em nói thằng Hải với thằng Minh chặt mấy trái dừa xiêm đem vô cho anh chị. Tụi nhỏ đang uống dừa và hái trái cây ngoài vườn chứ chẳng làm gì khác đâu! Sẵn tiện, em mời má anh Nghĩa và anh Nghĩa sang đây dùng cơm với gia đình mình cho giãn bớt sự căng thẳng giữa ảnh và anh hai được chút nào hay chút nấy.

- Hiềm khích từ năm đó mà đến nay chưa hết sao?

- Làm sao hết được? Một ông thì Quốc Gia rắc một ông thì “ba phải” lúc này lúc nọ, có thấy nói chuyện hay giao tiếp gì với nhau đâu! Người này nghi ngờ người khác... nhưng mà ai sao thì sao em vẫn lui tới kết tình với gia đình anh Nghĩa và chòm xóm quanh đây để phòng lúc hữu sự còn nhờ được chứ lỡ có chuyện gì một bác, một cháu làm sao lo cho xuể?

- Dù sao đi nữa thì tối nay anh chị cũng phải sang nhà anh Nghĩa để thăm má ảnh và biếu quà luôn. Ông Hoàng nói.

- Chuyện đó “hạ hồi phân giải” đi anh! Giờ mình lo ăn uống cái đã anh à!
Bà Thu đáp lời.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mười Ba

- Cháu mời cô chú ngồi chơi ạ.

Cô Hoa kéo ghế mời ông Hoàng và bà Kim Cúc trong khi ông Nghĩa đứng lên bắt tay chào ông Hoàng trong cử chỉ trịnh trọng.

Lụng thụng trong áo xám bạc màu bỏ trong quần tây đen sồn vải, ông Nghĩa ngượng ngịu:

- Không mấy khi “rồng đến nhà tôm”! Anh chị ngồi tạm trên mấy chiếc ghế xiêu vẹo này!

Ông Hoàng ngập ngừng bắt tay ông với ánh nhìn ngờ ngợ. Trước mặt ông là người đàn ông tiêu tụy với khuôn mặt khắc khổ, đầu hói, tóc bạc lơ phơ, má hóp, mắt sâu, răng sún. Nếu như không biết là đến nhà ông Nghĩa thì chắc chắn ông không thể nào nhận ra người bạn cùng trường, cùng lớp và cùng láng giềng với nhau từ thời thơ ấu. Ông không thể tin được người bạn cùng thời năm xưa, một người đẹp trai với mái tóc bông, đôi mắt tinh anh và nụ cười duyên dáng, trở thành một người đàn ông già nua như bậc cha chú của ông. Ngang trưởng, đồng lứa, và cùng thời học sinh với ông, nghĩa là ông Nghĩa chỉ mới bốn mươi tám tuổi như ông vậy mà ông ta trông già hơn cả ông anh hai Huy của ông, người lớn hơn cả hai ông này đến mười tuổi. Bắt tay bạn, ông Hoàng bùi ngùi nói:

- Gặp nhau đây mới biết tuổi thơ của tụi mình đã mất mấy chục năm trời.

- Anh đâu có khác gì xưa? Tóc có muối tiêu nhưng vẫn còn dày đặc chứ không hói như tôi. Nếu anh có già hơn chẳng nữa thì thời gian qua đối với anh chỉ là cơn gió thoảng, còn với tôi là một tiếng thở dài.

Tự kéo ghế ngồi, ông Hoàng nói thân mật:

- Dù thế nào đi nữa thì chúng ta cũng cùng đánh mất thời gian đẹp trong cuộc đời. Ngày xưa tôi vẫn thường mơ đừng lớn để khỏi lao vào cái khổ ải của chiến tranh bởi vì lúc đó tôi cảm nhận rằng không có thời gian nào đẹp hơn thời thơ ấu trong đời của mình! Tôi không bao giờ quên được ngày bọn mình vô tư vô lự lê la đi chân đất từ xóm trên sang xóm dưới bên nhau. Anh có còn nhớ những lúc mình đi từ miệt này sang miệt khác, lết bờ đất

này đến bờ đậu khác, và leo cây hết cây này đến chuyển sang cây khác không? Lúc đó mình câu cá, bắt cua, hái trái, rồi bắn chim vui ới là vui! Tuy ở xa nhưng tôi nhớ hoài hình ảnh cũ, cho nên ngày xưa tôi ra sao, nay vẫn như vậy không thay đổi gì cả cho nên đừng dùng chữ “rồng”, “tôm” xa lạ lắm!

Ông Nghĩa lắc đầu:

- Bây giờ anh là Việt Kiều phải khác chứ anh! Ở ngoại quốc lâu ngày cũng ảnh hưởng phong cách mới nhiều lắm chứ làm sao giữ phong cách cũ của mình hoài được?

- Việt Kiều gì anh ời! Tự dưng mà người Việt Nam bên này gán cho chúng tôi cái tên Việt Kiều chứ chúng tôi vẫn là người Việt Nam chẳng khác gì ngày xưa đâu. Chỗ nào cũng làm để kiếm ăn, chỗ nào cũng có cái ưu cũng có cái khuyết chứ chẳng nơi nào toàn diện cả. Được này mất cái kia! Chẳng qua vì hoàn cảnh tôi phải xa đất nước mà thôi!

- Anh nói vậy chứ giờ thử hỏi anh ở đây luôn xem anh có chịu không? Ai cũng nói ở nước ngoài buồn chán nhớ quê hương nhưng thực tế thì chẳng mấy ai muốn trở về!

Bà Kim Cúc cắt ngang câu chuyện của họ bằng cách đặt một gói nhựa trước mặt bà mẹ ông Nghĩa, thưa:

- Tụi con gửi bác, anh Nghĩa và các cháu chút quà bên ấy.

Ông Nghĩa xuề xòa:

- Sang thăm chúng tôi là quý rồi cần gì quà cáp chị ời! Thôi thì không có gì hơn, chúng tôi xin cảm ơn anh chị vậy!

Bà mẹ ông Nghĩa rút chai dầu nước xanh vui vẻ nói:

- Sao cháu biết người già bên này thích dầu xanh này mà gửi cho vậy?

- Dạ cũng do cháu nghe mấy cô thợ chỉ cho nên cháu biết cần mua những thứ quà nào để biếu bà con đó bác!

- Cháu làm gì bên ấy mà có thợ?

- Dạ cháu làm móng tay.

- Nghe nói nghề móng tay ở bên “có ăn” dữ lắm hả cháu! Nói vậy các cháu cũng khá há?

- Dạ cũng được thôi bác à.

Cô Hoa đặt các tách trà trên bàn thưa:

- Cháu mời bà nội, cô chú và ba dùng trà.

Sau khi sắp đặt từng chiếc tách trước mặt mỗi người xong, cô Hoa quay lưng đi xuống bếp với chiếc khay và bình trà. Bà Kim Cúc, nói dăm ba chuyện chào hỏi với bà mẹ ông Nghĩ xong, cũng đứng lên xin phép đi xuống bếp tìm cô Hoa.

Vừa đặt chân xuống căn bếp của ông Nghĩ, đôi mắt của bà Kim Cúc trở nên hoang mang và ngơ ngác trước cảnh nghèo nàn ngoài sức tưởng tượng của bà. Lá tranh lợp ngang dọc trên các thanh xà xiêu vẹo trên đầu, tường cây lồi lõm không đều, nền đất ẩm thấp, giường tre, chiếu nát, đèn dầu lù mù và bếp lò bằng những viên gạch cao thấp bấp bênh là những cái mà bà chưa bao giờ hình dung được ngay cả trước thời gian trốn ra khỏi nước. Khẽ khàng ngồi xồm trước bếp lò, nơi cô Hoa đang chụm hum củi đầu thối lửa bằng ống tre, bà hỏi:

- Mẹ của cháu mất từ bao giờ vậy cháu?

Giật mình, quăng chiếc ống thối xuống nền đất cạnh chân, cô Hoa phải tay trả lời:

- Dạ lâu lắm rồi cô! Từ lúc cháu ra đời kia! Mẹ cháu bị băng huyết.

- Tội nghiệp vậy sao! Vậy mà ba cháu vẫn ở vậy nuôi anh em cháu đến giờ này hả?

- Không phải vậy đâu cô. Sau khi mẹ cháu qua đời, ba cháu ưng nhiều người lắm. Nhưng mà vì các dì ấy chỉ yêu ba cháu chứ không chịu nổi cái nghèo của “ông” nên lần lượt bỏ đi.

- Vậy ba cháu làm gì để nuôi bà nội và các cháu?

- Trong vườn có được gì bán nấy để kiếm tiền mua gạo còn không ăn sẵn, ăn rau trồng ở vườn! “Trời sinh voi trời sinh cỏ”, lây lất sống qua ngày cô à! Nhưng mà sau khi anh cháu đi nghĩa vụ quân sự về thì gia đình cháu đỡ hơn vì anh đi làm kiếm tiền phụ cho ba cháu. Anh làm bảo vệ ở công ty thực phẩm lớn ở trên “thành phố” nên có lương hàng tháng đó cô.

Bà Kim Cúc cảm thấy thương hại khi nghe chữ “đỡ” của cô Hoa. Sự cam phận với cảnh nhà xiêu cửa nát của cô làm bà chạnh lòng.

Mở cái ví tiền bà lấy vài tờ giấy Mỹ Kim dúi vào tay cô Hoa:

- Cô gửi cháu chút này đưa cho ba cháu hộ cô. Cô không dám đưa thẳng cho ba cháu vì sợ ba cháu tự ái.

Cô Hoa nói cảm ơn trong khi nhét tiền vào túi rồi tâm sự tiếp:

- May là anh Minh lớn hơn cháu tám tuổi nên giúp được cho ba cháu, cho bà của cháu và cho cả cháu nữa. Ảnh có việc làm cũng nhờ cô Thu đó cô! Cô Thu quen biết rộng rãi lắm cô à! Bạn cố toàn “cán bộ gộc” không hà! Muốn làm việc gì nói cố tìm dùm cho chứ không phải ai ở Sài Gòn cũng có thể kiếm việc dễ dàng đâu cô! Nhiều anh chị học đại học ra mà không quen biết cán bộ cũng thất nghiệp đó cô!

- Bởi vì cô Thu “của cháu” là “Việt gian” mà! Nếu cả hai bên cùng đem cổ ra xử không biết phải trị cổ như thế nào?

Tiếng nói của ông Hoàng làm bà Kim Cúc và cô Hoa giật mình ngẩng đầu lên. Ông Hoàng đang đứng cạnh bà Thu, người đang nhún vai nói oang oang:

- Bất quá là đem em ra xử bắn. Đời người ai cũng chết, chết trước khỏi chết sau. Sau năm 1975, tinh thần của em có sung sướng gì đâu, chẳng qua mỗi người có một cách đối phó với nghịch cảnh sau chiến tranh mà thôi! Nếu xét công minh, em là người yêu nước mới phải. Bởi vì còn người ở lại như em đây mà Sài Gòn vẫn còn có người nói tiếng miền Nam.

Bà Kim Cúc ngạc nhiên:

- Ủa? Cô út Thu cũng sang đây chứ không ở bên nhà tiếp chuyện với anh hai Huy sao?

- Tiếp chuyện gì chị ơi! Em với ảnh có hợp nhau đâu mà tiếp với nói! Ngồi nói với nhau vài ba câu thế nào cũng cãi lộn cho nên em để cho mấy đứa nhỏ nói chuyện làm vui cho ảnh còn hơn. Anh Thắng cũng theo em sang đây và đang nói chuyện với anh Nghĩa ở trên. Em muốn rủ chị đến nhà bà bạn em gần đây xem bói. Em bảo đảm là ở bên Mỹ chị không tìm được ai coi bói giỏi như bà này đây.

- Coi bói? Chị không có tin vào mấy chuyện mê tín dị đoan này đâu!

- Thì em đi chơi với Thu cho biết! Tin thì nghe còn không thì thôi, chứ hề gì! Xem thử rồi cho họ tiền trà nước như hình thức giúp đỡ những người muốn kiếm tiền bằng cái nghề này vậy mà! Ông Hoàng xen vào.

Bà Kim Cúc gật đầu đồng ý và mỉm cười với ông Hoàng trong lúc đứng dậy rồi bước theo bà Thu lên gian nhà trên. Vẫn như những lần trước, bà luôn luôn làm theo lời đề nghị của ông Hoàng bởi vì sau lời khuyên của chồng bà là một ẩn ý tốt đẹp.

Ra khỏi nhà ông Nghĩa, bà Thu và bà Kim Cúc bàn tán chuyện về ngang nhà dất Lisa đi theo chơi để nhân tiện cho nó thấy cảnh người làm kẹo dừa kẹo chuối và mua kẹo cho nó ngay tại xưởng làm. Tiếng nói của họ loăng đăn trong khu vườn và mất hẳn từ cái cửa sau của gian nhà bếp ông Nghĩa. Trong cái im lặng gượng gạo, ông Hoàng và cô Hoa chỉ còn nghe tiếng nói cười râm rang của ông Nghĩa và ông Thắng vọng xuống từ cánh cửa lên gian nhà trên.

Đẩy cái đòn cho ông Hoàng với ánh mắt dịu dàng, cô Hoa nói:

- Ngồi xuống đây xem cháu nấu nước châm thêm trà đi chú! Chú thích loại trà này chứ?

- Chú không biết! Chú chưa uống vì chú vừa mới uống nước bên nhà bác Huy rồi - Ông Hoàng trả lời khi ngồi trên chiếc đòn mà cô Hoa dọn sẵn cho rồi hỏi sang chuyện khác - Không có mẹ, Hoa phải lo tất cả chuyện trong gia đình chắc vất vả lắm hả?

Cô Hoa nhỏ nhẹ tâm sự:

- Không phải vậy đâu chú! Khi tụi cháu còn nhỏ, ba cháu thường có nhiều dì đến ở chung nhà và thường được các dì ấy chăm sóc luôn. Chỉ có sau khi các dì ấy lần lượt bỏ đi, tụi cháu phải giúp bà nội và ba lo việc nhà thôi. Nhưng cháu chẳng lo gì nhiều vì nhà có gì đâu mà lo chăm sóc hơn nữa cháu ít ở nhà lắm. Cháu phải làm thuê làm mướn ở quanh đây giúp thêm cho bà nội và ba cháu chứ dừa, chuối và rau trồng trong nhà không đủ nuôi bốn miệng ăn. Bây giờ cháu được cô Thu đưa lên Sài Gòn sống cũng đỡ vì cháu sẽ có thêm tiền phụ với anh Minh giúp cho ba và cho bà nội của cháu.

Những lời tâm sự đầy chân tình của cô Hoa không may mắn làm ông Hoàng xúc động vì ông không tập trung nghe chúng lắm. Ông cảm thấy xốn xang khi nhìn đôi môi đỏ ướm mọng của cô cong lên rồi oằn xuống, và cái lưỡi liếm môi sau những câu nói như chúng đang cùng nhau múa vũ điệu gợi mời. Bối rối bởi sự khao khát mơ hồ trong ý tưởng, ông Hoàng nói

bâng quơ:

- Trà thơm quá hả cháu!

Cô Hoa trả lời ông bằng giọng nói hết sức ngọt ngào:

- Trà này là trà ướp dứa chứ không phải ướp hoa lài hay hoa cúc đâu chú à! Để cháu châm cho chú một tách khác, chú thưởng thức xem sao nghe!

Không chờ ông Hoàng chấp thuận lời yêu cầu của mình, cô Hoa mau mắn châm nước vào chiếc bình cạnh các tách trống bằng gôm có hình vân viền màu bạc nhũ trên chiếc khay được đặt trên cái bàn nhỏ cạnh bếp lò rồi chế nước trà vào một cái tách trống. Cô vừa hít mũi vừa nói khi nâng chiếc tách bằng hai tay tận miệng ông:

- Cháu tin là chú thích loại trà này vì loại này đặc biệt không như các loại mà nước mình có trước đây đâu.

Ông Hoàng đón tách nước với cảm giác lâng lâng. Mùi thơm của lá dứa trong tách trà, mùi khói của củi cháy đốt và mùi thơm chanh của mái tóc gần kề làm cho ông cảm thấy xao xuyến. Song song với trạng thái xúc động của ông Hoàng, cô Hoa dao động không kém. Mùi thơm toát ra từ cổ và lồng ngực to lớn của ông, có lẽ được tổng hợp bởi loại xà phòng đặc biệt, nước hoa đàn ông hiếm quý và nước thơm sau khi cạo râu đắt tiền của những hãng nổi tiếng ở Tây Âu, kích thích nhịp hít của đôi cánh mũi cô nhiều hơn thở, quyến rũ đôi mắt tò mò của cô xuyên qua lớp áo sơ mi trắng mỏng của ông lâu hơn và khuấy động sự ham muốn của tuổi thanh xuân đang dâng tràn mãnh liệt trong lòng cô. Chớp nhẹ đôi mi cong vút, cô ngọt ngào nói:

- Coi chừng nóng nghe chú! Thối cần thận trước khi nhấp chứ phỏng.

Dứt lời cô liếm đôi môi sẵn ướm của mình như sẵn sàng áp chúng vào môi ông Hoàng nếu chẳng may sự cố đáng tiếc xảy ra.

Xoáy vào mắt cô bằng cái nhìn chăm chú, ông Hoàng tình nghịch nói:

- Phải chi ở Mỹ có được người chăm sóc kỹ lưỡng như thế này thì quý hóa biết bao! Ở Mỹ bạn lắm Hoa à! Ai cũng bù đầu làm việc không có ai có thời giờ đâu mà rảnh rỗi ngồi nhâm nhi trà như thế này.

Cô Hoa đánh ực một cái nơi cổ trước khi nói:

- Phải chi cháu được ở bên đó thì cháu phục dịch cho gia đình cô chú. Ở

đây nhàn hạ không làm gì cho hết giờ, buồn chán lắm chú ơi!

Ánh mắt ông Hoàng vẫn chăm chăm và xoáy thẳng vào đôi mắt long lanh của cô Hoa, nơi lấp lánh những ánh lửa đùa vui trong đôi tròng đen. Ông muốn nói cô Hoa biết là ông muốn ở trong khung cảnh lãng mạn của căn bếp nghèo nàn như thế. Ông còn muốn nói là ông muốn được ngồi bên cạnh bếp hồng với người con gái trẻ đẹp như cô để được nghe những lời nói êm dịu của cô suốt đời. Nhưng, ông sẽ không bao giờ nói cái lý do mà ông muốn điều ấy bởi vì những ao ước trong tâm tưởng của ông là những khao khát tiềm ẩn trong thời thanh niên vẫn còn sống lại trong ký ức của ông cho đến giây phút ấy.

Nhấp miếng trà tường đầu lẳng cạn được nổi khao khát, mùi thơm mát của da thịt con gái thoang thoảng kèm theo. Nó đã kích thích sự tò mò của đôi mắt ông và đưa chúng hướng trên làn da mịn màng của vùng ngực mà cô Hoa vô tình để lộ khi cô vói lấy những nhánh củi châm vào bếp. Vùng ngực ấy trở nên nóng rất bất ngờ vì cô Hoa bắt gặp ngay cái nhìn đầy khát vọng của ông. Thay vì che đậy cái vòng cổ rộng tròn của áo, cô đã cố tình phơi bày thêm ra bằng cách nghiêng vai xuống thấp hơn, ngay trước mặt ông với sự thích thú thầm kín. Đùa nghịch như thế vài giây, cô co hai đầu gối sát vào nhau, chống cằm chăm chú nhìn lửa. Thình thoảng, cô liếm đôi môi ươn ướt đỏ tự nhiên của mình để xóa tan cái ngọt ngạt của sự im lặng mà cô không biết bắt đầu đề tài gì để nói thêm với ông Hoàng. Toàn thân cô rung lên nhè nhẹ vì cô biết ánh mắt khao khát của ông Hoàng đang tỏa khắp người cô và vì cô đang chờ đợi sự vuốt ve, mơn trớn bất thành linh nào đó. Tuy nhiên, cô đã bàng hoàng khi ông Hoàng nói:

- Chú phải về! Trời khá tối rồi!

Ông đứng lên bước về phía gian nhà trước, không buồn để mắt xem phản ứng cô Hoa như thế nào.

Tối hôm ấy bên tiếng ngáy đều của vợ, ông chập chờn với những ý nghĩ mông lung. Những kỷ niệm ngày xưa trở lại và khung cảnh gian nhà bếp của ông Nghĩa ám ảnh trong tâm tưởng khiến ông không thể nào chợp mắt.

Bà Kim Cúc trở giấc:

- Anh vẫn chưa quen với giấc ngủ bên này hay vì nhà lạ?

- Chắc là cả hai. Tiếng nói của ông Hoàng khô khan và lạnh lẽo.

Dúi đầu vào vai chồng, bà Kim Cúc nói:

- Mấy ngày ở bên nhà chị Bạch Mai em không ngủ được vì thiếu hơi anh. Hôm nay thì được ngủ ngon lắm!

Tiếng cười gượng nhẹ của ông Hoàng như luồng khí loãng nhạt đến nỗi không thể nào xuyên qua cái màn đêm dày đặc trước mặt. Ông không nói gì.

Bà Kim Cúc tiếp tục nói với giọng ngái ngủ:

- Anh biết tối hôm nay bà thầy bói nói gì với em không? Bà nói là chúng ta sẽ có những thay đổi bất ngờ. Buồn cười cho người Việt mình ở đây là họ nghĩ đất Mỹ rộng, người ở xứ Mỹ lắm tiền, có thể đi đây đó đủ nơi, có thể thay đổi chỗ ở cũng như công việc làm như thay áo nên đoán mò thay đổi này thay đổi nọ chứ đâu biết mình làm việc bên ấy đều đặn mỗi ngày như người máy!

Ông Hoàng xoay lưng ra ngoài, nhưng vẫn đáp lại như phải trả lời bởi một sự bắt buộc:

- Biết đâu bà ấy không nói về chúng ta mà gia đình của chúng ta. Biết đâu con cái chúng ta sẽ có những thay đổi nào đó? Không chừng thằng Phụng hay con Loan sẽ ra riêng để tự lập. Lúc trước tụi nó không có ý định nhưng biết đâu sau này chúng thay đổi ý định không chừng. Mấy đứa mười tám tuổi ở Mỹ thường tự ý ra sống riêng. Còn hai đứa con mình xong trung học mà không thấy đả động gì nhưng đó không có nghĩa là chúng sẽ ở luôn với tụi mình đâu.

Bà Kim Cúc chép miệng, nói một cách chậm rãi:

- Em không biết, nhưng khi bà ta nói về tổ tiên, và ông bà thì em nhớ đến ba má. Em định là ngày mai sẽ nói cô Thu chỉ đường cho gia đình mình ra thăm mộ ba má. Em muốn các con mình thăm mộ ông bà nội và bác Hân của chúng trước khi trở về Sài Gòn.

Ông Hoàng không trả lời. Sự im lặng của ông càng lúc càng dày đặc và quện chặt vào bóng đêm trước mặt. Ông cảm thấy thương người vợ đầu ấp tay gối với mình trong hai mươi năm qua. Cái ân tình và nghĩa cử của bà khiến ông phát giác ra tình cảm của ông bao năm đối với bà là tình nghĩa

vợ chồng sâu đậm chứ không phải tình yêu trai gái nông nản theo đúng ý nghĩa của nó. Với điều phát hiện thực tế nhất và đau lòng nhất của mình, ông cảm tưởng toàn thân mình rơi tòm vào trong khối đen dày của màn đêm. Chưa bao giờ ông cảm thấy cô đơn hơn lúc ấy.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Hai Mười Bốn

Vẫy tay chào con bé Lisa trên chiếc xe gắn máy của cậu Bình, bà Kim Cúc dõi mắt trông theo hai chiếc xe của ông Thanh và cậu Bình khuất dần nơi đầu hẻm đưa ra đường lớn Lê Văn Sỹ. Bức tường của căn lầu hướng mặt về phía con đường lớn, những căn nhà nối liền nhau trước nhà và ngã tư của con hẻm ngay trước góc nhà bà Bạch Mai đã gợi lên cho bà biết bao kỷ niệm ngày xưa. Cũng trong những buổi chiều năm nào, tại cái góc quen thuộc của lan can này bà thường đứng ngắm những tia nắng nhạt dần từ ngã tư của con hẻm đến những cánh cổng sắt của các căn nhà kề cận nhau ở các con đường trong xóm, lên tới các giàn dây leo đầy các loại hoa đủ màu, tận đến các vòm cây rồi từ từ biến mất trên các nóc nhà lầu. Trong những buổi chiều nhạt nắng như thế bà thường mơ mộng nhiều điều xa xôi khó hiểu nhưng rõ ràng nhất là sự an ổn của đất nước để gia đình bà có được sự hiện diện của ông Đức, người cha đáng kính của bà.

“Giờ ta còn đứng đây, giữa trời hắt hiu. Trời không một chút mây đã khô cằn như trái tim. Sao ta còn đứng mãi như người tình mong đợi ai. Sao ta còn đứng mãi để nghe tâm hồn tê tái ...”

Tiếng nhạc êm dịu vang lên từ chiếc cát sét trong căn gác đằng sau lưng cho bà hiểu người chị ruột của mình đã cố tình gợi thêm cho bà những kỷ niệm cũ bằng những bài hát mà bà thường nghe trước năm 1975. Không những chỉ là thế, những lẵng hoa mười giờ đủ màu treo lung lẳng quanh trước hiên gác, chậu hoa cúc vàng cạnh chậu rau quế là những vật kỷ niệm có lẽ được tạo dựng lại trước ngày bà về nước nhằm gợi cho bà những gì bà đã mất sau hai mươi lăm năm.

Bâng khuâng sờ các lẵng hoa bằng vỏ trái dừa treo ngang đầu, nhẹ nhẹ mơn man những búp cúc vàng dưới chân rồi nồng nàn ngửi mùi lá quế, bà Kim Cúc lâng lâng với tâm trạng trở về thời gian yêu dấu xưa. Bà nhớ ngày đi chơi Bình Dương năm nào đã nằng nặc xin người em trai họ những chiếc vỏ dừa do anh ta chạm khắc để trồng các loại hoa mười giờ trang điểm

quanh trước hiên gác. Bà nhớ buổi tối dạo chợ tết Nguyên Đán đã vùi bà Bạch Mai mua cho bằng được hai chậu hoa cúc màu vàng tươi mát. Bà nhớ những buổi chiều đã chăm chút chậu rau quế đầy um những ngọn lá xanh tốt cho món bánh cuốn mà mẹ, chị và bà thường làm trong những ngày chủ nhật. Bà nhớ rõ những ngày chủ nhật trước năm 1975 ba mẹ con bà, bà cụ Đức, bà Bạch Mai và bà, thường xúm xít khuấy bột, xắt thịt, lột hành tím, cắt nấm mèo, làm nước mắt xông xao chờ đón ông cụ Đức về dùng. Bà nhớ những lúc như thế, xuyên qua vách tường mỏng với các nhà bên, bà thường nghe những tiếng nước máy chảy, và tiếng chén bát rửa loảng xoảng. Cũng qua các bức tường sát chung với nhau ấy, bà, và có lẽ những người khác trong xóm, thường nghe những tiếng gọi, tiếng nói, tiếng căn nhắc, và tiếng than thở của nhau. Ngoài ra những người trong xóm còn có thể nghe những tiếng hát cải lương, tiếng hát vọng cổ, tiếng ca của những bài tân cổ đã được phổ biến hoặc mới được lưu hành của thời ấy như “Võ Đông Sơ và Bạch Thu Hà”, “Chuyện Tình Lan và Điệp”, “Chuyện Tình Người Trinh Nữ Tên Thi” hay “Cô Thắm Về Làng”. Các đoạn khúc như “Trời ơi! Bởi sa cơ giữa chiến trường thọ tiền nên Võ Đông Sơ đành chia tay vĩnh viễn Bạch Thu Hà ...”, hay “Điệp ơi mai này lên chốn phồn hoa nhà xe lộng lẫy xin anh đừng quên bến đò xưa con sông nhỏ chốn quê xưa em vò võ mong chờ” hay “Thi ơi, Thi ơi, Thi. Thi biết, biết không Thi? Khi con tim yêu đương là sống với đau thương, khi con tim yêu đương là chết với u sầu thì Thi đã biết có sao Thi buồn” hay “Ô kìa ai như cô Thắm trông dáng hoa gấm hoa trang đài. Thế mà hôm nay cô Thắm không khác chi các cô nàng ta. Nón bài thơ nghiêng trong nắng tà. Áo bà ba duyên quê ấy mà cùng chị em chân dép cô đi chợ xa. Thì ra cô thắm ăn ở theo thưở theo thời. Bao người thương, bao chàng mê. Làng trên xóm nọ nước xa gần. Bà con cô bác ai nấy khen thăm: Ước chi ta có dâu là nàng...” lặp đi lặp lại ngày này qua ngày khác khiến cho bà thuộc lòng và biết thêm các nhân vật Võ Đông Sơ, Bạch Thu Hà, Lan, Điệp, Thi và Thắm. Cũng ngày xưa, ngoài những bài ca mộc mạc từ những chiếc máy thu thanh và cát sét của các nhà trong xóm, bà còn nghe những tiếng rao hàng khác nhau, liên tục và không thôi từ lúc sáng sớm đến tận chiều tối. Nào là “Bánh mì, bánh mì Sài Gòn nóng giòn

đây!”, rồi “Ai ăn khoai mì, khoai lang, khoai tím, khoai mỡ, khoai sọ hôn?” rồi “Xôi mỡ, xôi dừa, xôi đậu đen, xôi đậu xanh, xôi đậu phụng với xôi thập cẩm đây!”, rồi “Ai ăn chè đậu đỏ, bánh lọt, chè bà ba, chè đậu xanh nước dừa hôn?”, rồi “ Bò bía, bò bía đây mại dô, mại dô!” và còn nhiều món rao mời hấp dẫn khác. Thêm vào đó, những tiếng xấp xấp của những chiếc xe gỏi đu đủ xanh có bò khô và tương ớt đỏ, tiếng lục lạc của xe mì hủ tiếu, tiếng chuông leng keng của xe kem dạo, và những tiếng gõ cửa lộc cộc cùng những tiếng gọi mua hàng của những bà bán dạo quen biết đã thường nhắc nhở bà vùi tiền mẹ để được ăn hàng như một cô gái nhỏ.

- Bạch Mai ơi, Bạch Mai!

Tiếng kêu khá lớn từ dưới hiên gác vọng lên cắt giòng tư tưởng của bà Kim Cúc và khiến bà nhìn xuống. Cốt gây sự chú ý của người đàn bà đang đứng trước hai cánh cửa khép kín trước nhà, bà nói lớn:

- Chị Mai của em đã đi rồi chị ạ.

Người đàn bà bước lùi ra sau, tựa lưng vào chiếc xe máy đang dựng sẵn rồi hỏi với giọng nghi ngại:

- Kim Cúc? Chèn đét ơi! Có phải em về đó không?

- Phải, em đây. Trời ơi, chị Quyên! Em nghe chị đã dọn đi chỗ khác không ngờ còn được gặp chị!

Bà Kim Cúc reo lên trong khi vội vàng bước nhanh xuống thang gác. Mở cửa cho khách, bà rồi rít nói thêm:

- Chị trông khác xưa nhiều quá đi! Ngày trước chị luôn luôn để tóc dài đen mượt thả dài xuống áo dài xanh đậm, áo dài cam và áo dài trắng chứ em đâu ngờ chị cắt tóc ngắn và mặc đồ Âu như vậy?

- Lớn tuổi thì trang phục theo cách người lớn tuổi thôi! Bà Quyên mỉm cười trả lời rồi xuýt xoa thêm - Chị cứ tưởng em không bao giờ trở về Việt Nam nữa chứ! Dữ “hôn”, mãi đến hai mươi lăm năm mới được gặp lại nhau!

Vừa đặt chân vào căn phòng lớn trên gác, bà Quyên bước ngay đến chiếc giường nơi bà cụ Đức nằm im lìm với đôi mắt nhắm nghiền, hạ giọng nói nhỏ hơn:

- Bác gái sa sút đến vậy sao? Hôm trước đến thăm bác, chị thấy bác còn đỡ chứ đâu đến nỗi như vậy?

- Mẹ em mới xuất viện đó chị nhưng bác sĩ vẫn còn yêu cầu đưa mẹ em vào bệnh viện tái khám cho nên gia đình em phải thay phiên nhau chăm sóc mẹ em hàng ngày.

- Bác trai đâu?

- Bố của em đang nằm nghỉ trong phòng, chị khỏi cần chào.

- Em về một mình?

- Không, em về với cả gia đình nhưng vì thấy tình trạng sức khỏe của mẹ em cùng kiệt quá nên xin ông xã ở lại đây để chăm sóc mẹ em.

- Để ông xã và các cháu ở khách sạn không sợ sao?

- Sợ gì ạ?

Bà Quyên kéo chiếc ghế cạnh giường bà cụ Đức vừa ngồi vừa nói nhỏ:

- Mấy ông Việt Kiều về đây thường bị các cô “bắt cóc” lắm đó! Coi chừng!

- Ông xã và hai cháu lớn của em đang ở nhà em gái của anh chứ đâu có ở khách sạn. Hơn nữa, xưa nay anh rất đàng hoàng, nếu có gì thì đã có ở Mỹ rồi không cần phải chờ về đây cho nên em không cần phải sợ gì cả.

Bà Quyên cười:

- Chị chỉ nói đùa vậy thôi chứ người chồng nào có thể bỏ người đàn bà đẹp và giỏi như em. Em không thấy già chút nào, trẻ và đẹp như xưa, nhưng mà không giống Việt Kiều thôi!

- Thế nào mới là Việt Kiều hả chị?

- Mấy cô Việt kiều thường có tóc nhuộm, mặt tô điểm xanh đỏ, và nhai kẹo cao su luôn miệng chứ không như em đây.

Bà Kim Cúc đứng dậy, vẫy tay ra hiệu cho bà Quyên:

- Ra ngoài hiên gác với em để hiểu vì sao em khác với những người Việt Kiều mà chị vừa nói và vì sao em thích ở trong căn nhà cũ như vậy!

Bà Quyên đứng dậy đi theo bà Kim Cúc đến tựa lan can của hiên gác rồi cùng nhìn xuống đường. Bà nói nhỏ:

- Chị hiểu em muốn nói gì! Chúng ta đã mất đi một thời dễ thương bên nhau, một thời gian đẹp nhất trong cuộc đời.

Im lặng trong giây lát, bà Quyên nói tiếp với giọng xa vắng như đang bị xúc động trong khi tường thuật một cuốn phim đầy cảm động:

- Em có còn nhớ mỗi buổi chiều chủ nhật cũng ở chỗ này chị thường đứng

đây với em để nghe tiếng đàn dương cầm của con bé Tường Anh từ trong căn nhà lầu kia không? Còn nhớ anh chàng Trục “hiền như bụt” ở cái nhà có cây ổi đằng kia không? Nhớ lần hai chị em mình chạy sang nhờ anh sửa dùm dây sên xe đạp chứ? Lúc đó, trước hiên nhà em, ba “bà con gái” tụi mình ngồi chăm chăm nhìn anh ta sửa xe làm cho anh chàng lính quỳnh sửa hơn cả tiếng đồng hồ mà không xong đó, nhớ không? Em có nhớ anh chàng để tóc dài mới đến xóm mình ở trong căn nhà “ngày xưa” có trồng lá trầu bà um tùm kia không? Anh chàng mà tụi mình cố tìm hiểu tên gì mà tìm không ra đó nhớ không? Có nhớ mình thường quở mấy lá trầu bà xanh tốt của nhà anh ta nhờ bóng rập của cây ổi nhà anh Trục không? Cây ổi bị chặt từ lúc nào cho nên cái bụi trầu bà cũng chết theo, nay chỉ còn trơ trọi bức tường ngăn. Những căn nhà trong xóm bây giờ cũng bị đổi chủ cả, chẳng biết những người xưa ở những nơi nào, mà ngay cả gia đình chị cũng không còn ở đây! Lâu lâu đến thăm Bạch Mai, chị cũng thường đứng ở cái góc này để ngậm ngùi với những đổi thay như lúc này.

Bà Kim Cúc lặng người nghe bà Quyên nói trong khi tiếp tục nghe lời ca vọng ra từ chiếc máy cát sét trong nhà. Bà chép miệng nói:

- Em không ngờ bây giờ “họ” cho nghe lại nhạc xưa! Càng nghe, càng nhớ những bài hát ngoại quốc mà ngày xưa kia chị thường hát!

- Nếu không còn được nghe nhạc xưa thì chị cũng không thể nào quên được dù cho đến phút cuối của cuộc đời. Nhưng mà mỗi lần nghe những bài nhạc xưa như thế này thì các bài như *J entends Siffler Le Train, Et Pourtant , La Femme De Mon Amie, Adieu Joly Candy, Mal hay Love Me With All Your Heart, hay If You Go Away* lần lượt vang vọng trong tiềm thức của chị và khiến cho chị buồn day dứt cả ngày.

Bà Kim Cúc trầm ngâm với vẻ bi sầu trên mi:

- Em hiểu mất mát trong lòng chị như thế nào! Những ngày ở đây, nhìn lại những cơn mưa bóng mây, em nhớ cái dù nhựa chấm bi đỏ mà em thường đi dưới những cơn mưa. Chị còn nhớ lần hai chị em mình nhìn những giọt mưa rơi trên nóc dù bi đỏ rồi sau đó lại nhìn những tia nắng gắt của mặt trời không? Em còn nhớ lúc đó mình thường nói với nhau là “Mưa nắng Sài Gòn bất chợt như tính tình con gái “.

Thay cho câu trả lời, bà Quyên hát nho nhỏ theo tiếng nhạc: “Như mưa ngày nào thấm ướt vai em, như mưa ngày nào khuất lấp sao đêm, thương em ngày nào khóc ướt vai mềm. Thương nhau thật nhiều biết mấy tin yêu, cho nhau trọn tình dầu có điều linh, xa nhau trọn đời vẫn nhớ thương nhau, thương nhau, thương nhau, thương nhau ...”

Thở dài trong tiếng hát còn rơi rớt trong không gian, bà Quyên nói:

- Bây giờ “chế độ” có cho chúng ta nghe lại nhạc xưa thì tóc của chúng ta cũng đã bạc màu! Mới đó mà chúng ta đã trải qua hơn nửa đời người! Mất mát một thời gian đẹp của nửa đời người, có đáng buồn không?

Bà Kim Cúc ngẩn ngơ:

- Không hiểu sao “ngày xưa” chị cứ thường hát cho em nghe ghê đi! “Hồi đó” chị thân với em với hơn chị Bạch Mai nữa đó!

- Bởi vì tuy học chung với Bạch Mai trong trường trung học Gia Long, nhưng cùng đi học chung với em ở đại học M. Đ nhiều nên chị gần gũi em hơn Bạch Mai là vậy. Mà lúc đó chị với em thân nhau thật! Cái gì riêng tư thầm kín chị em mình kể cho nhau nghe chứ không hề với Bạch Mai. Đó là hai mươi lăm năm về trước, còn bây giờ em có còn muốn tâm sự với chị nữa không? Em sống ở Mỹ ra sao? Hạnh phúc tràn trề khi được sinh sống ở thiên đàng tự do chứ?

- Tất nhiên là sau cuộc mạo hiểm tìm tự do em đã được đền bù và được làm việc ổn định trong xứ sở vừa có tự do vừa có luật lệ hẳn hoi, tuy nhiên không phải như vậy là không còn lo lắng. Trước 1975, Việt Nam Cộng Hòa mình cũng tự do vậy! Cũng vì quá tự do nên mình mới bị mất nước. Bởi vậy mà dù được sống ở xứ tự do nhất toàn cầu, em vẫn thường có những cơn ác mộng về cảnh trốn chui trốn nhủi lén lút ven biển. Trong những cơn ác mộng như thế, em không xác định mình đang trốn ra khỏi Việt Nam hay ra khỏi Mỹ.

Bà Quyên cười với ánh mắt nhạo báng:

- Nhưng em đang về thăm lại Việt Nam đây mà?

- Vì bố mẹ em thôi. Mẹ em khẳng khẳng đòi về Việt Nam chữa bệnh và không chịu trở lại Mỹ nên em phải liều về nhân tiện đưa mấy cháu về thăm quê luôn! Thực ra là vì thấy nhiều người Việt bên ấy đi đi về về không bị

trắc trở gì nên vợ chồng cũng muốn thử một chuyến thử xem sao!

Bà Quyên thở dài:

- Bởi vậy mà những người còn lại như chị đây luôn luôn ở trong cảm giác bị bỏ rơi. Người người đua nhau làm giấy tờ đi ra khỏi nước, Việt Kiều chỉ về thăm chơi chứ chẳng có bao nhiêu người đoái hoài đây là quê hương nữa ... Nhưng mà cũng chẳng trách ai được, vì cho dù có bao nhiêu thay đổi, chúng ta vẫn không có thực chất tự do của “ngày xưa”.

- A phải rồi! Nhắc đến ngày xưa, em mới nhớ Tuấn hay nhờ em đưa thư cho chị. Lúc đó em bị chị la quá chừng. Em nhớ chị hay nói với em là Tuấn nhỏ hơn chị ba tuổi chỉ đáng em của chị mà bày đặt yêu đương. Chị vẫn còn nhớ Tuấn, con chú thím Phúc của em chứ?

- Làm sao quên được! Lúc đó, chị vẫn thường đi chơi vườn với Bạch Mai và em vào mỗi ngày chủ nhật mà! Chị nhớ “ngày xưa” đi chơi ở Bình Dương, chị và em thường len lỏi dưới mấy giàn mướp, giàn bầu, hái chôm chôm, hái ổi, hái xoài, hít mùi thơm của hoa chanh, thường thức không khí trong lành của đồng nội vui ghê! Không như bọn trẻ bây giờ làm chuyện “bá láp bà xàm” gì đâu. Ảnh hưởng nước ngoài từ khi mở cửa, tụi “choai choai” đua đòi theo lối sống nước ngoài, quan niệm sống “nửa nạc nửa mỡ”, ăn mặc “nửa Tây nửa Ta” thấy mà chán thì thôi!

Với ánh mắt xa xăm, bà Quyên nói tiếp:

- Ngày xưa, đất nước mình nghèo không nghèo, giàu không giàu, mọi người đồng cảnh mà thương yêu nhau, bình an sống vui vẻ. Chị còn nhớ lúc đó, mình có chiếc đồng hồ truyền từ đời cha đến đời con, có máy ra đi ô, cát sét, bút máy, xe máy, xe đạp hư thì cùng nhau mở tanh banh ra rồi chum đầu tìm tòi cách sửa để dùng lại. Trung Thu đến, tụi mình dạo bộ đường Trương Minh Giảng tha hồ nhìn lồng đèn treo, nhìn bánh dẻo bánh nướng. Trẻ con trong xóm thì họp nhau làm lồng đèn Trung Thu giấy, làm lồng đèn bằng lon Coca Cola. Còn bây giờ, nhiều người được giúp đỡ của Việt Kiều hay lợi dụng được cơ hội tham nhũng hối lộ làm giàu nhanh cực độ trong khi những người khác thì nghèo ngóc đầu không nổi. Thiên hạ bây giờ chỉ lo tranh nhau sắm xe, tậu đất, xây nhà dữ lắm. Cái “tinh thần đua chen hơn người” lớn đến nỗi mọi người thường gặp nhau hay thường xa

lánh nhau cũng chỉ bởi khoe khoang hay ganh tị. Nếu có dịp đi chơi em sẽ thấy thành phố bây giờ ăn chơi quá hơn thời xưa nhiều lắm! Nhà hàng, cà phê, quán nhảy, quán nhậu, các loại quán “ôm” mở nhiều hơn trước đôi ba lần. Nông thôn thì không còn những mái nhà tranh đồng dạng và cân đối nữa đâu! Lâu lâu có vào cái nhà lầu cao lớn chênh vênh giữa mấy cái nhà lụp xụp làm mất hết vẻ đẹp chân chất của thiên nhiên. Và cũng vì mấy cái nhà lầu cao lớn chơi vơi giữa cái vùng đất nông thôn này mà mấy cô gái trẻ ngây thơ đánh mất hết cả những ý nghĩ chân chất hiền lương. Chúng đã gây cho các cô ước vọng thoát khỏi cảnh nghèo khó, được ra nước ngoài và được đáp đền công ơn nuôi dưỡng của các bậc sinh thành của họ như người khác. Và cũng chính vì ước vọng muốn đưa gia đình lên cuộc sống cao hơn mà rất nhiều cô gái trẻ Việt không ngại khoe các bộ phận của thân thể như bày hàng để được chọn ra nước ngoài và “làm dâu” xứ người. Bởi vậy mới nói là đời bây giờ hết còn màu hồng!

- Nhưng mà dù sao Việt Nam bây giờ thay đổi hơn mức tưởng tượng của em rất nhiều. Trước khi về đây em nghe đã có nhiều đổi mới nhưng không hình dung ra cảnh nhà cửa mọc lên như nấm, phố xá đông đúc nhộn nhịp, và xe cộ đầy nghịt khắp đường.

Bà Kim Cúc nói một cách sôi nổi.

- Cũng nhờ Việt Kiều hết đó em! Hơn nữa, dân miền Nam lì thấy mờ, dễ gì bị tàn lụi được! Trước khi trốn ra khỏi nước em cũng biết rồi! Lo thì lo nhưng thiên hạ vẫn tích trữ “Chuyện vui bộ đội” với “Chuyện cười sau 1975” để vui sống cho qua ngày chứ ngán ai.

- Nhưng nếu không dính dáng với chính quyền cũ thì cuộc sống người dân ở đây không đáng lo ngại lắm! Ngày hôm qua về thăm Bình Dương, em biết được vợ chồng Tuấn đều là giáo viên trường tiểu học gần nhà. Họ sống rất bình lặng chứ không đua tranh gì với bên ngoài. Ở chung với chú thím Phúc và hai đứa con, một trai một gái đang bậc trung học, em cảm thấy họ rất bằng lòng với hiện tại chứ không thắc mắc gì.

- Thì em cứ nghĩ là nếu em không trốn được khỏi nước em cũng phải tìm cách sống như thế nào phù hợp với ý thích của mình cho dù có tán thành hay không tán thành đường lối của chế độ.

- Còn chị bây giờ ra sao?
- Chị đã lập gia đình và có hai con. Ngày xưa chị cứ tưởng mình sẽ ở giá vì cái tính “già kén kén hom” ai ngờ cuối cùng cũng lập gia đình.
- Anh ấy cũng là người miền Nam hả chị?
- Ừ nhưng nhỏ hơn chị đến mười hai tuổi
- Nhỏ hơn cả một con giáp? Chị không nói đùa với em đó chứ? Giọng nói của bà Kim Cúc trở nên phẫn khích khi hỏi thêm - Vậy sao ngày xưa chị nói là không bao giờ lấy người nhỏ tuổi hơn?
- Ngày xưa đâu phải chỉ có một mình chị mơ ước có một người yêu lớn tuổi hơn và được lập gia đình với người hiểu biết hơn mình. Đàn bà con gái thời nào chẳng muốn được thấy nhỏ bé hơn người đàn ông mà mình yêu nhưng mà chiến tranh hủy diệt tất cả những mơ ước đó thôi.

Bà Kim Cúc cắt ngang:

- Em đang nói chuyện của chị mà! Chị chưa trả lời câu hỏi của em!
- Thì bởi “Ghét của nào trời trao của đó” cho nên chị “bị” người nhỏ tuổi lấy mất lý trí.
- Tính tình của chị rất cứng rắn. Em không hiểu làm sao có thể như vậy?
- Cũng tại tình yêu của anh ta quá chân thành cho nên anh ta đã lấy hết tính cứng cỏi của chị. Vào năm 1979, chị bị suyễn rất nặng phải nằm ở bệnh viện C.R mà gia đình đơn chiếc không có ai chăm sóc nên anh đã thường xuyên vào bệnh viện chăm sóc cho chị luôn. Trong lúc không còn đủ sức “đuổi” anh ta khỏi bệnh viện vì ống dưỡng khí, chị đã phải chứng kiến cảnh anh ta trải chiếu dưới đất cạnh giường bệnh nằm ngủ để chăm chị. Mà em biết bệnh viện ở Việt Nam vào thời gian ấy dơ như thế nào!

Bà Kim Cúc hỏi với giọng trầm trầm:

- Có phải đó là nguyên nhân làm trái tim của chị bị mềm đi không?
- Đúng vậy, nhưng chấp thuận tình yêu của anh ta không phải là vấn đề đơn giản. Trước đây, khi diện kiến với bà con bạn bè và người của gia đình anh ta hay của gia đình chị, chị mắc cỡ ghê lắm. Ai đời mẹ của anh ta cũng đáng bằng tuổi của chị hai chị chứ mấy! Cũng vì chấp nhận tình yêu của anh ta mà chị đã phải ráng vất đi cái mặc cảm khi nghĩ đến sự không cân xứng tuổi tác. Còn bây giờ, diện kiến với bản thân, chị cảm thấy sức lực

của mình không thể nào đáp ứng được những tình cảm mà anh ta trao cho mình. Sức khỏe của một người đàn bà lớn hơn người đàn ông mười hai tuổi và sức lực của người đàn ông trẻ hơn người đàn bà một con giáp không thể nào hài hòa và thích hợp bất kể là tình yêu của họ nồng nàn và chân thật đến bao nhiêu. Đôi khi chị cảm thấy đau lòng vì thương cho cái tình yêu oái ăm, thương cho anh ta và cũng thương cho bản thân mình. Tuy nhiên, khi nghĩ đến chuyện để anh ta lấy vợ bé thì chị cảm thấy rất đau lòng vì dù sao anh và chị cũng đã có hai đứa con với nhau rồi.

Bà Kim Cúc định hỏi thêm về hai đứa con của bà Quyên theo phép xã giao nhưng tâm trí của bà không được tập trung lắm. Hình ảnh người thanh niên nắm cánh tay của bà và tha thiết nói những lời yêu thương hôm nào trong tiệm Bàn Tay Đẹp chợt hiện ra trong ý nghĩ của bà. Lắc đầu chối bỏ hình ảnh già nua tội nghiệp của mình và khuôn mặt thất vọng của người thanh niên trong tưởng tượng, bà nghiêng đầu đưa mắt xa tận cuối hẻm.

Bà Quyên hỏi:

- Có phải chuyện của chị làm em suy nghĩ không? Xin lỗi là chị đã quá nhiều chuyện!

Bà Kim Cúc vội lắc đầu:

- Không, không đâu! Em biết tính chị chẳng bao giờ muốn thổ lộ những nỗi niềm riêng của mình cho ai. Lâu quá không được nghe chị nói, nay được chị tâm sự em rút kinh nghiệm nhiều lắm.

Bà Quyên đáp:

- Tuổi tui mình không còn gì để mà cần đến sự rút kinh nghiệm về tình yêu hay hôn nhân! Lứa tuổi này chỉ dành cho con cái hay nghề nghiệp mà thôi!

Bà Kim Cúc hỏi lảng qua chuyện khác:

- Giờ chị làm gì?

Bà Quyên từ tốn trả lời:

- Bác sĩ nội khoa của bệnh viện T.N.

Bà Kim Cúc ngạc nhiên:

- Em nhớ ngày trước, lúc chị đến chơi với chị Bạch Mai, em có nghe chị kể là ba chị trong quân đội Cộng Hòa và gia đình chị ở cư xá SQCH một thời gian cho đến khi ba chị mất mới ra ở nhà ngoại chị ở xóm này mà sao “họ”

cho chị việc làm vậy?

- Lúc trường đại học M.Đ bắt chị nộp lý lịch, chị đem bản lý lịch lên phòng chờ ông chủ tịch ký nhưng không gặp đành đưa cho ông phó chủ tịch phòng. Sau khi xem bản đơn của chị xong, ông hỏi chị làm bản lý lịch để nộp ở đâu. Chị kể là chị nộp đơn cho đại học y M.Đ để ra trường. Nghe vậy, ông nói chị khai cha chết năm nào là đủ không cần phải ghi chi tiết chết vì lý do gì, còn hai người anh trốn ra nước ngoài không biết ở đâu thì cũng không cần ghi vào đơn. Để giải thích thắc mắc của chị ông nói cái gì đã mất, đã chết và không biết thì không cần khai thêm. Lúc đó chị ngạc nhiên lắm nhưng cũng nghe theo lời ông xé bản khai lý lịch cũ rồi điền vào bản khai mới mà ông cho để ông ký ngay như ông yêu cầu. Cũng nhờ nghe theo lời ông mà sau khi nộp bản lý lịch cho trường đại học M.Đ chị được nhận việc y sĩ ngay sau khi ra trường. Làm công việc y sĩ khoảng bảy năm, chị xin học thêm ra bác sĩ cũng với nội dung của bản lý lịch gốc này.

- Ông phó chủ tịch phòng? Có phải chị muốn nói ông phó chủ tịch Phương không?

- Đúng rồi. Ông phó chủ tịch Phương, ba của anh Thanh chồng chị Bạch Mai của em chứ không phải ông phó chủ tịch mới hiện giờ đâu. Không hiểu sao lúc ấy ông ta bày chị như vậy nhưng chị đoán là có lẽ ông ta đã thấu hiểu một điều gì đó nên ngấm ngấm tìm cách giúp đỡ chị.

Bà Kim Cúc im lặng nhớ đến lời khẳng định của cậu Bình hôm nào về bản chất tốt của ông nội và ông ngoại của cậu ta. Tuy nhiên, khi nghĩ đến sự man khai lý lịch như cách ông phó chủ tịch Phương bày cho bà Quyên, bà Kim Cúc không bao giờ tin được là thân sinh của bà, ông cụ Đức, chấp thuận nếu được mách bảo như thế. Vốn là người bộc trực và thẳng thắn, ông cụ nhất quyết ghi đúng thời gian và công việc của mình trong công tác tuyên truyền trong ban Chiêu Hồi cho chính phủ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975.

Bà Quyên nói tiếp:

- Sau này vì một sự tình cờ chị biết rõ chuyện gia đình của ông phó chủ tịch Phương này. Em gái của ông ta là đại tư bản ở Sài Gòn, sợ tiếp xúc với anh mình sẽ bị sơ hở những việc làm cá nhân nên đã lẩn tránh ông cho đến khi

vượt biển trốn ra nước ngoài. Đa số bà con của ông đều là dân giàu có ở Sài Gòn nhưng sản nghiệp đều bị tiêu tan sau vụ cải tạo công thương nghiệp cho nên càng ngày càng đâm ra oán trách và xa lánh ông. Có thể nói là sự trở về của ông rất chua chát vì ông không được gia đình bà con họ hàng đón tiếp nhiệt tình như ông mong muốn.

Trước khuôn mặt hoang mang của bà Kim Cúc, bà Quyên bình thản kết thúc ý nghĩ của bà:

- Nhưng mà bây giờ ông phó chủ tịch đã chết. Nghi kỵ, oán hờn, hay thù hận cũng chẳng để làm gì! Điều mà chúng ta luôn luôn hoài tưởng là chúng ta xuất phát từ đâu, đã làm gì và đã có những gì trong thời gian đẹp trước biến cố 1975 tại miền Nam Việt Nam, nhưng trong lúc ao ước những điều nhiệm màu xuất hiện trong hoàn cảnh thay đổi của đất nước thì chúng ta cũng không nên quên rằng mỗi người trong cuộc đời đều có một phần số khác nhau. Nếu chúng ta ở một nơi nào vào một thời gian nào, và trong một hoàn cảnh nào mà không được may mắn như chúng ta ao ước thì số phận chúng ta không khác gì hơn. Thử tưởng tượng nếu em phải sinh ra đời ở miền Bắc trước năm 1975, hay không được đến Mỹ sau năm 1975 thì em sẽ làm gì và sẽ ra sao?

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Hai Mươi Lăm

Buổi trưa hôm ấy, khu vườn Bình Dương um tùm cây trái của ông cụ Phúc thấp thoáng bóng dáng của các thanh niên nam nữ từ thành phố về. Họ tụ họp nhau lại do đề nghị của cậu Thanh và bởi ước muốn thay đổi vị trí tham quan du lịch của cậu Phụng và cô Loan.

Khu vườn rộng hơn bốn mẫu này nguyên thủy là nơi ông cố Quang, cậu ruột của ông cụ Đức và ông cụ Phúc, tạo dựng cơ nghiệp đầu tiên khi vào Nam. Ông cố Quang là người cậu duy nhất của ông cụ Đức và ông cụ Phúc và là người dày công dưỡng dục hai cụ sau khi bố mẹ của hai cụ này gặp tai họa tại Nam Định. Trong phong trào cải cách ruộng đất ở miền Bắc, thân sinh của hai cụ Đức và Phúc bị đấu tố và bị đày đi tù. Chưa đầy một tuần nơi rừng thiêng nước độc, ông cụ bị mắc phải chứng sốt rét ngã nước trầm trọng và được tha về nhà. Ngày cụ về được đến nhà là ngày cụ từ giã cõi đời và là ngày mà toàn bộ tài sản đất, vườn, ruộng của cụ bị tịch thu. Mất chồng, mất tài sản lại bị đuổi ra đồng, thân mẫu của hai cụ Đức và Phúc trở nên điên loạn, lang thang rày đây mai đó. Khi ông cố Quang, em ruột của thân mẫu hai cụ Đức và Phúc tìm lại bà chị, chỉ thấy tấm thân tàn tạ, rách rưới của một thân xác còm cõi nằm chết bên vệ đường. Ám ảnh với hai cái chết thảm của anh rể và chị ruột, ông cố Quang đã hết lòng thay thế họ chăm hai người cháu ruột, cháu dâu và cháu gái, đồng thời đưa toàn bộ cháu chắt của ông theo dòng người di cư vào Nam năm 1954. An cư lạc nghiệp ở vùng đất tự do tại Bình Dương, ông cố Quang đã cùng cháu chắt cần mẫn làm việc, chắt chiu từng đồng kiếm được để vừa nuôi sống vừa tậu được khu đất rộng làm nơi định cư. Xuất thân là nông dân và là người từng nếm qua cảnh đói nghèo khổ sở, ông cố Quang chăm lo làm lụng cho tương lai cho con cháu đến độ quên cả bản thân mình. Cho đến ngày lâm chung vì bạo bệnh, ông chưa một lần quan hệ hay lập gia đình với người đàn bà nào. May mắn cho ông là năm 1978, sau khi ông mất, căn nhà và cả khu vườn rộng mà ông tậu nên không bị chính quyền tịch thu. Toàn bộ căn nhà và

vườn đất thuộc về vợ chồng ông cụ Phúc một cách chính thức và hiển nhiên bởi vì các thành viên trong gia đình của ông cụ Phúc đều có tên trong hộ khẩu gia đình đúng như trong giấy ủy quyền thừa kế mà ông cố Quang đã ghi rõ trước khi lìa đời. Chính quyền mới không có một lý do nào để tịch thu tài sản của ông cụ Phúc khi mà vợ chồng ông cụ này và người con trai độc nhất của họ không hề làm việc gì dính dứ đến quân đội của chính quyền miền Nam trước năm 1975. Ông cụ Đức, dù là anh cả, dù không được chút tài sản gì do cậu ruột để lại cho, không hề phật lòng vì chuyện em mình có tất cả. Ông cụ đã từng lý luận với bà cụ Đức là nếu ông cố Quang giao đất và nhà cho ông cụ thì toàn bộ sở hữu và sản nghiệp sẽ bị tịch thu ngay khi mà ông là người có liên quan sâu đậm đối với chính quyền Việt Nam Cộng Hòa. Sau khi thôi dạy tại Sài Gòn vào năm 1972, ông cụ là thành viên tích cực cho ban chiêu hồi của Quốc Gia tại M.T. Trong thời gian đó vì sự học của hai người con gái mình, bà cụ Đức nhất định bám nghề dạy của mình, bám thành phố Sài Gòn và cư ngụ trong căn nhà do bà đứng tên làm chủ thay cho chồng chứ không chịu dời về sống ở M.T nơi công tác của chồng bà hay ở lại Bình Dương nơi gia đình bà đặt chân đến và nhập cư đầu tiên vào năm 1954. Khu vườn Bình Dương là nơi bà Bạch Mai đặt chân vào Nam khi bà còn là cô gái nhỏ vừa đúng một tuổi mà còn là nơi chứa chấp mối tình vụng trộm và ngang trái của bà với ông Thanh. Nó cũng là nơi bà Bạch Mai sinh cậu Bình và là nơi vợ chồng bà tìm kế sinh nhai qua công việc làm rẫy, trồng mì và làm bánh ướt bán. Sinh ra và lớn lên trong khu đất vườn Bình Dương yên bình và thanh tịnh từ bé là lý do cậu Bình quyến luyến với nó hơn là căn nhà ở Sài Gòn nơi mà gia đình cậu hiện đang sinh sống và là căn nhà mà mẹ cậu thừa hưởng sau khi ông cụ Đức và bà cụ Đức đi Mỹ do được bà Kim Cúc bảo lãnh. Thường thường, mỗi ngày chủ nhật, cậu Bình thường lái xe máy trở về thăm ông bà cụ Phúc, vợ chồng ông Tuấn và con cháu của họ chứ không phải chỉ vì có sự hiện diện của những người Việt Kiều.

- Đây là nơi anh sinh ra không có mặt của ông bà ngoại và không được bàn tay ôm ấp của dì ba! Cậu Bình vừa đi vừa nói với cô Loan.

Sóng bước bên cạnh cậu, cô Loan hỏi với giọng đầy ngạc nhiên:

- Hôm nọ nghe anh nói nhưng em không biết vì sao. Có phải lúc đó ông bà ngoại và mẹ em đã đi ra khỏi nước rồi không?

- Chưa, nhưng tại lúc ấy ông bà ngoại và dì ba không chấp thuận mối tình của bố mẹ anh.

- Vì sao vậy? Cậu Phụng đi phía sau, hỏi với giọng bán tin bán nghi.

- Tại bố anh là con của cán bộ.

Cậu Bình trả lời khi cậu dừng bước tại một gốc cây chôm chôm đầy quả và cả đám thanh niên cũng dừng lại nhìn cậu trong im lặng.

Chợt, cô Loan lên tiếng hỏi:

- Cán bộ là gì?

- Là người làm việc cho chính quyền Việt Nam hiện nay. Cậu Bình trả lời.

- Chính quyền của Việt Nam bây giờ? Chính quyền cộng Sản? Nói vậy ông nội của anh là Việt Cộng hả? Cô Loan hỏi với giọng thất thanh.

- Đúng vậy, nếu em muốn gọi như thế. Cậu Bình gật đầu.

Cô Loan chau mày, ái ngại:

- Nếu vậy thì ông bà ngoại và mẹ em không chấp nhận ba anh là đúng rồi. Em nghe ông bà ngoại và ba mẹ em kể là vì Việt Cộng chiếm miền Nam nên rất nhiều người ở miền Nam mất nhà, mất cửa, đi tù cải tạo, đi kinh tế mới và chết biển trên đường tìm tự do.

Cậu Bình lên giọng nói lớn:

- Khi chiến đấu, ông nội anh không nghĩ sẽ gây ra những việc mà em kể đâu. Với nhiệt huyết yêu nước của thanh niên thời ấy, ông chỉ nghĩ đến chuyện hy sinh tính mạng trong chiến trường cho sự nghiệp hòa bình, độc lập và thống nhất đất nước thôi! Nếu không có sự kiện ngày 30 tháng 4 năm 1975, nước chúng ta sẽ tiếp tục ở vào tình trạng khốc liệt, đổ máu và tương tàn.

Cậu Vũ, im lặng từ lúc đặt chân vào khu vườn, lên tiếng chen vào:

- Đáng buồn là những cái mà ông cụ nghĩ khác hẳn với thực tế. Tại sao phải là cuộc nội chiến bắn giết lẫn nhau mà không phải là sự tôn trọng tự do chế độ chính trị của mỗi bên như nước Đức hay Đại Hàn? ... nhưng chúng ta đang đi chơi vui vẻ đừng nhắc đến chuyện chiến tranh xưa cũ nữa.

Cậu Phụng nói:

- Nếu một đất nước có vận mệnh may mắn thì được thống nhất một cách êm đẹp sau thời gian các phe phái bất đồng quan điểm. Còn lâm vào tình trạng nội chiến thì phải ở tình trạng huynh đệ tương tàn, hết bắn giết lẫn nhau lại hủy hoại tinh thần nhau. Bất cứ phe nào, dù thắng hay thua, đều khẳng khái lý tưởng mà họ đã từng chiến đấu trong chiến tranh là đúng là tốt. Không ai chịu đầu hàng và khuất phục với phe đối lập một cách dễ dàng dù cho ngọn cờ họ phát lên trong chiến đấu bị tước đi. Người thắng luôn cho mình là những người làm cách mạng và gọi kẻ thua là phản động nhưng nếu họ bị thua thì họ cũng lâm vào tình trạng như thế, không khác gì.

Ngạc nhiên nhìn cậu Phụng, vì lần đầu tiên nghe cậu này nói khá nhiều và đồng thời vì tiếng Việt của cậu khá chuẩn đối với một người sinh ra và lớn lên tại Mỹ, cậu Minh thích thú nói vào:

- Đúng vậy! Bởi vì bất cứ phe nào sau khi thắng trận cũng đều cho rằng cuộc chiến tranh của họ theo đuổi là cuộc chiến tranh chính nghĩa với lý do “chính nghĩa thắng hung tàn”.

Cậu Nam bàn thêm:

- Theo tôi thì những người tự cho mình là quân giải phóng phải nhúc nhích đầu khi vào Sài Gòn. Họ cảm thấy hổ vì không biết giải phóng cho ai. Dân Sài Gòn lúc đó giàu có, sống tự do và sung sướng quá cần ai giải phóng? Còn những người lính Cộng Hòa ngày xưa cũng phải ân hận vì thua trận bởi vì thật ra quân đội miền Bắc chẳng “ba đầu sáu tay” gì. Người dân miền Nam mình trước đây thất trận bởi vì chỉ ở thế thủ chứ không ở thế tiến và vì nhiều người ít học bị tuyên truyền, giật dây. Chỉ tội cho những người quá tin vào sự tốt đẹp của Xã Hội Chủ Nghĩa để cuối cùng lãnh hậu quả hoàn toàn trái ngược.

Cậu Bình hỏi vặn:

- Thế tại sao trước năm 1975 người miền Nam không tìm cách tuyên truyền cho nhân dân miền Bắc về chính sách ưu việt của chế độ Dân Chủ Cộng Hòa trong khi lại để cho nhân dân miền Nam bị tuyên truyền về chế độ quốc hữu hóa và xã hội vô giai cấp của miền Bắc để rồi cuối cùng hứng trọn một hậu quả trái ngược như vậy?

Cậu Nam nói sôi nổi:

- Sao lại không? Anh có biết ban Tuyên Truyền Chiêu Hồi của Quốc Gia không? Hồi đó ban Chiêu Hồi vận động biết bao nhiêu người Việt Cộng quay về với chính nghĩa Quốc Gia nhưng tại vì nhiều người ngoài Bắc không có điều kiện để nghe lên chương trình này đó thôi. Nói là nói vậy chứ nghe những chuyện kể lại là tôi hiểu chủ trương tự do trong miền Nam thời ấy không thực sự chiêu dụ người nào bởi vì quan niệm của xã hội tự do là luôn luôn tôn trọng quyền tự do chính kiến của mọi người. Nếu anh muốn, anh trốn khỏi chế độ không thích hợp với anh còn không thì thôi chứ chẳng ai thu phục anh. Tuy nhiên nếu anh làm phiền tôi thì tôi phải làm phiền đến anh. Nhưng mà nghe kể lại hay kiểm nhận qua thực tế thì tôi thấy chỉ có nhiều người bỏ trốn từ các nước Cộng Sản sang các nước tự do dân chủ chứ chưa có người nào ở chế độ tự do dân chủ chạy trốn sang tị nạn hay định cư ở các nước Cộng Sản cả.

Cậu Minh bàn ra:

- Tôi tin rằng nước ta bị cảnh tương tàn đổ máu trước đây vì sự “giật dây” của các tư tưởng chính trị ngoại lai và sự vô nhân đạo của kinh doanh chiến tranh Quốc Tế mà thôi. Có thể các bạn cho rằng chiến tranh gây dựng nhiều anh hùng và lòng quả cảm nhưng theo tôi thực thể của nó vẫn là tàn bạo và độc ác. Các phe phái lúc nào cũng nói mình chiến đấu cho lý tưởng để rồi tận diệt lẫn nhau, đùng trận là bắn giết, bắt được thì tra khảo, cùng gọi nhau là “địch”; và sau chiến tranh thì cả hai phe đều có đầy dẫy thương binh liệt sĩ chẳng khác gì nhau!

Cậu Bình cãi lại:

- Nhưng tôi không bao giờ tin những người lính mệnh danh là chiến sĩ tự do mà lại đem tự do cho đất nước khác bằng vũ khí và đạn bom như những người lính trong quân đội Mỹ. Chưa thấy tự do đâu đã thấy chết chóc trước rồi! Chính người Mỹ còn nói chiến tranh bỏ bom B52 tại miền Bắc Việt Nam là chiến tranh vô nhân đạo chứ đừng nói là ai!

Đỏ mặt vì giận, cô Loan trừng trừng ánh mắt trên khuôn mặt cậu Bình:

- Vậy anh nói chiến tranh nào là nhân đạo? Chiến tranh pháo kích vào thành phố và giật mìn trên đường Quốc Lộ gây bao nhiêu người dân miền

Nam chết oan là chiến tranh nhân đạo sao? Và anh nghĩ là chiến binh Mỹ thích bỏ xương máu họ cho nước Việt Nam lắm hả? Nếu không vì lý tưởng tự do, không vì muốn ngăn chặn làn sóng tiến quân của phe Cộng Sản xuống miền Đông Nam châu Á, thì những người chiến binh Mỹ không xả thân như thế đâu! Nghe ông ngoại kể là có nhiều sĩ quan miền Nam ngày xưa muốn hy sinh thân mình chứ không muốn con họ chết trong chiến tranh nữa kia! Vài người tìm cách khai trụt tuổi con họ xuống để con họ không phải đi chiến đấu trong khi đa số thanh niên trẻ Mỹ tham chiến trong chiến trường Việt Nam ở vào đúng lứa tuổi quân dịch!

Cậu Phụng lắc đầu:

- Đó là chuyện “trước năm 1975” ở miền Nam Việt Nam, còn bây giờ ở Mỹ có rất nhiều thanh niên Việt Nam và thanh niên Mỹ gốc Việt tình nguyện gia nhập vào quân đội lắm.

Cậu Bình kiên quyết:

- Thế nào thì thế, tôi chẳng bao giờ tin vào cái biện luận giúp nước bạn giữ vững tự do và dân chủ bằng phương cách chiến tranh. Tại sao một cường quốc lớn như Mỹ không để các nước nhược tiểu tự do lựa chọn cái chế độ mà các nước ấy muốn? Tại sao phải xen vào nội bộ của các quốc gia khác chứ? Đã mang danh là nước đại diện cho sự yêu mến tự do bậc nhất trên thế giới mà không tôn trọng quyền tự chủ và tự do chọn lựa thể chế chính trị của nước khác thì các bạn nghĩ như thế nào?

- Thế thì tại sao bạn không tự đặt câu hỏi ngược lại cho chế độ tự do của miền Nam Việt Nam trước đây? Tại sao quân đội miền Bắc không để miền Nam tự do theo chính thể dân chủ? Tại sao không để Sài Gòn là thủ đô của miền Nam Việt Nam? Tại sao đất miền Nam lúc ấy phải gài đầy mìn? Tại sao cây rừng miền Nam phải xơ xác lá? Cảnh di cư ào ạt của các đoàn người từ Bắc vào miền Nam nói lên điều gì? Tại sao lúc ấy dân tộc chúng ta không thể sống tự do với hai chính thể khác nhau trong tinh thần tôn trọng lẫn nhau? Tại sao phải giết hại lẫn nhau và phải tranh giành cái từ “chính nghĩa” cho chế độ chính trị mà mình đang theo đuổi để gây ra cảnh huynh đệ tương tàn và làm cho bao nhiêu người dân vô tội chết oan mạng? Bao nhiêu câu hỏi với giọng nói rần rỏi phát ra từ một gốc cây mít khiến

mọi người đồng quay mặt nhìn về. Ánh mắt nghiêm nghị của cậu Hải chăm chăm trên khuôn mặt cậu Bình chẳng khác nào ánh mắt của người chiến sĩ Vệ Quốc Vong Thân trong bức ảnh thờ trong nhà từ đường của ông Huy.

- Thế anh nghĩ trước đây những người thanh niên rời miền Nam tập kết ra Bắc để làm gì? Không phải là vì họ yêu nước và sẵn sàng hy sinh bản thân để chiến đấu cho đất nước thoát khỏi sự phụ thuộc cường quốc đấy ư? Nếu như các anh nói là đất nước có quyền độc lập tự do theo chế độ chính trị của mình thì tại sao chính phủ miền Nam Việt Nam lúc ấy phải núp dưới sự bảo hộ của Mỹ trong cuộc chiến? Cậu Bình hỏi ngược cậu Hải với khuôn mặt của ông nội cậu. Một khuôn mặt uy nghiêm với cái nhìn thẳng trên tấm hình thờ tại nhà bà Bạch Mai.

Cậu Hải đáp lại bằng giọng nói cứng cỏi hơn:

- Nói vậy, theo anh, những thanh niên miền Nam tập kết ra Bắc vào năm 1954 chỉ cốt dành lại độc lập từ tay các cường quốc chứ không phải vì trung thành với một chủ thuyết chính trị nào ư? Anh thực sự cho rằng cuộc chiến mà quân đội miền Bắc tấn công miền Nam không bị giật dây bởi thế lực nào bên ngoài à? Anh nghĩ là nước ta đang ở trong tình trạng độc lập thật sự đấy sao? Và anh thực sự tin là bên trong cái cảnh chạy tị nạn, cảnh con mất cha, vợ mất chồng, gia đình ly tán của toàn dân miền Nam vào tháng tư năm 1975 trước đây là sự chào đón hoan nghênh và nồng nhiệt của họ đối với quân đội miền Bắc và cả những người tập kết trở về miền Nam ư?

Trong khi cậu Bình tái mặt sa sầm, cậu Vũ xua tay:

- Ái chà chà! Mấy anh có biết là các anh đang gây chiến tranh bằng “võ mồm” trong khi các anh đang phản đối chiến tranh không vậy? Tôi bảo đảm là các anh cãi đến chết cũng không lấy được lý đúng sai đâu bởi vì chiến tranh của nước ta trước đây là một cuộc chiến tranh hết sức phức tạp mà! Là một nước nhỏ cho nên nước Việt Nam của mình không tài nào thoát ra ngoài những cái vòng chiến tranh “nóng” “lạnh” của các nước lớn đâu! Bởi vậy, nếu cứ bàn về đề tài này thì không biết đến lúc nào mới chấm dứt.

Nhìn quanh không thấy ai nói gì, cậu Vũ nói tiếp:

- Nếu nhìn cho kỹ, suy cho rộng thì các bạn sẽ thấy đường hướng hiện nay

khác với chủ trương ban đầu rất nhiều. Vì sao như vậy? Theo tôi, với sự can đảm của những người Việt yêu nước, đất nước ta đang có nhiều biến chuyển và còn sẽ có nhiều thay đổi ở các lĩnh vực khác chứ không phải chỉ có đường hướng kinh tế thôi đâu! Cái mà tôi băn khoăn nhất là tại sao mọi người cứ bàn chuyện quá khứ mà không đề cập đến hiện tại hay tương lai? Tại sao không đặt câu hỏi vì sao các quốc gia khác cùng ở trong một châu lục mà giàu mạnh hơn đất nước chúng ta khá nhiều để rồi bàn bạc cách làm cho dân ta thoát được cảnh đói nghèo và đất nước ngày càng văn minh thịnh đạt hơn? Nếu các anh muốn nói, thì hãy bàn luận về trách nhiệm của thanh niên chúng ta đối với đất nước ví dụ như “Làm thế nào để giúp đỡ tất cả trẻ em Việt Nam đến trường”, “Làm thế nào để người nghèo được chữa bệnh miễn phí” và “Làm thế nào để giảm bớt tệ nạn xã hội của thành phố”. Nếu có thời giờ để nói nhiều hơn thì hãy bàn luận về đề tài: “Làm thế nào để đấu tranh cho lẽ phải” hay “Đất nước ta sẽ đi về đâu khi mất lần hồi những người công dân ưu tú”. Thế vẫn còn hơn!

Vít chùm chôm chôm đỏ trên đầu trao cho cô Loan, cậu Vũ hỏi:

- Cô cũng sẽ về đây góp phần mình vào việc giúp đỡ cho đất nước này chứ?
- Không biết. Thực tế là Việt Nam không phải quê hương của tôi. Tôi sinh ra tại Mỹ và là công dân Mỹ.

Cô Loan đáp nhanh để đối phó hơn là trả lời thành thật với ý nghĩ đang có của mình trong lúc lắc đầu từ chối tặng vật của cậu Vũ. Khuôn mặt của cô chẳng có biểu hiện sự thân thiện nào khi trả lời với người thanh niên mà cô cam chắc anh ta đã biết rõ anh ta là người có dáng dấp phong nhã và đẹp trai.

- Cô chưa mất gốc mà! Vẫn còn có tóc đen, da vàng, tên Việt Nam, và nói tiếng Việt thành thạo đó kia! Một ngày nào đó, cô và những người Việt Kiều khác sẽ trở về vì sự cố gắng của chúng tôi. Bản chất người Việt Nam rất thông minh, chúng tôi hiểu phải làm gì để thu phục sự hồi hương của những người đã từng bỏ nước ra đi. Cậu Vũ đối lại.

- Đừng tuyên truyền nữa ông ơi! Mình ông lập dị vậy đủ rồi! Cậu Nam đập vai bạn.

Cậu Vũ nói điềm đạm:

- Khi này trên đường ghé uống nước, thấy cô ấy trao đổi với thằng bé bán vé số và tỏ cung cách đối xử với bà lão ăn xin rất tận tình và ân cần, tôi cứ tưởng cô ấy là người có tấm lòng.

Len lỏi bước ra khỏi các cành lá lò xo phủ chồng nhau trước mặt, cô Hoa chìa một chùm trái dâu da cho cô Loan, đơn đả nói:

- Bên Mỹ chắc không có loại trái cây này cho nên Loan ăn thử cho biết. Đừng nghe chuyện của anh Vũ này làm gì cho mệt! Thiên hạ ở đây tìm đường ra nước ngoài “hà rầm” à! Con gái thì tìm mọi cách để được đi Mỹ, Pháp, Úc, Canada hay Đài Loan. Con trai thì thi nhau giành giật học bổng để du học hay đăng ký lao động nước ngoài. Một số người khác thì tìm cách nhập vào đoàn doanh nhân để được du lịch Mỹ dưới hình thức khảo sát thị trường. Chứ đâu có ai như anh, đang ở Mỹ lại quay về Việt Nam sống!

Cô Loan ngạc nhiên:

- Anh này từ Mỹ về?

- Phải! Toàn gia đình anh được bác bảo lãnh sang ấy, nhưng sau khi học xong Đại Học, và làm việc một thời gian bên ấy anh về đây sống một mình. Đúng là khùng!

Không đáp lời cô Hoa, cô Loan hướng mắt sang cậu Vũ, hỏi:

- Anh đã ở đâu tại Mỹ?

Câu hỏi vận đường đột của cô Loan dành cho cậu Vũ khiến cho tất cả các cậu thanh niên và cô Hoa đang có mặt ở đó phải dồn mắt nhìn họ một cách chăm chú. Từ Sài Gòn đến Bình Dương, vẻ lạnh nhạt của cô trên xe cậu Vũ và thái độ ơ thờ của cô đối với anh ta khi cả đám ngồi nghỉ trong một quán nước mía bên đường đã khiến không ai nghĩ cô là muốn quan tâm tìm hiểu đến người thanh niên đẹp trai và có cử chỉ hào hoa này làm gì.

- Texas. Cậu Vũ trả lời gọn lỏn.

- Vì sao anh muốn trở về đây? Cô Loan hỏi tiếp.

- Để được may mắn là gặp cô! Cười hóm hỉnh một lúc cậu Vũ nói tiếp - Và một lý do nữa, nhưng nếu cô muốn nghe thì tôi chỉ có thể nói riêng với cô chứ không phải trước những “bá quan văn võ” này

- Nếu thế, trên đường về Sài Gòn, cậu muốn nói với cái Loan thế nào cũng

được. Còn bây giờ mình tiếp tục làm người phi chính trị để không còn phải nghĩ ngợi gì cho mệt óc! Các anh chị cùng tôi vào nhà chào ông bà ngoại Phúc và gia đình chú Tuấn rồi mình làm gà, nấu cháo và đi thăm vườn. Tôi cam chắc là những người lớn đến đây hôm kia không biết hết những bí mật của vườn cây ăn trái này đâu.

Cậu Bình nói với nụ cười tươi khiến cho tất cả thanh niên nam nữ hân hoan với tính chổng quên của cậu<

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Hai Mười Sáu

Trên đường chờ cô Loan trở về Sài Gòn, cậu Vũ đã tách ra khỏi nhóm xe máy đang chạy theo hàng một để tẻ vào một lối con đường đất hẹp giữa những hàng cây xanh um và hun hút vào trong sâu. Khi đến một ngã ba và tiến vào một con đường khác, gió ẩm mát thổi ngược làm bay tóc đã báo cho cô Loan biết chiếc xe đang hướng về một nơi nào đó có nước sông, suối hoặc hồ đầm. Quả như cô đoán, sau khi dừng chiếc xe máy yên bên gốc cây cổ thụ, cậu Vũ cho cô biết anh sẽ đưa cô tới ngắm cảnh của một khúc sông nơi mà cô Loan hiểu anh ta sẽ nói với cô những điều mà anh đã nửa đùa nửa thật hứa với cô trong khu vườn của ông cụ Phúc.

Đậu xe xong, cả hai đi chậm chậm bên nhau đến bãi cát màu vàng nâu rồi đi dọc theo bờ sông vắng người. Cả hai đều hân hoan đón những làn gió mát từ nước sông thổi vào trong khi chiêm ngưỡng những tia nắng chiều vàng nhạt đang chiếu xuống dòng nước trôi lững lờ trước mặt. Trong cảnh vật yên tĩnh ấy họ chỉ nghe được những tiếng gió lao xao từ những rừng cây ăn trái của bờ sông bên kia thổi đến, và tiếng chim kêu riu rít trên cành lá xum xuê dọc ven sông. Cảnh đẹp nên thơ và thoát tục của dòng sông khiến cô Loan ngẩn ngơ đến lặng người. Cô đã từng thường ngoạn không biết bao nhiêu cảnh đẹp của thiên nhiên nhưng chưa bao giờ cô có cảm xúc như thế. Mơ màng thả trôi ánh nhìn xa xa theo những bước chân chậm chậm, cô bỗng bước nhanh hơn hướng về hai bóng người đang lom khom mò bắt vật gì ngoài bờ. Tò mò, cô hỏi:

- Các em đang bắt cá hả?

Nghe tiếng hỏi, hai người cùng ngẩng đầu lên. Đó là một cô thiếu nữ độ khoảng mười tám trong chiếc áo ngắn tay màu mỡ gà và quần đen xắn quá đầu gối và cậu bé độ khoảng tám, chín tuổi, ở trần, mặc quần cộc, đầu mình ướt nước.

Cậu bé vui vẻ liến thoắng:

- Cá phải câu hay giăng lưới chứ sao bắt bằng tay được? Chị em em chỉ bắt ốc thôi.

Cô gái hỏi:

- Anh chị ở nước ngoài mới về?

Cậu Vũ nói:

- Chỉ có cô này thôi, anh vẫn ở đây, nhưng sao em biết?

- Nhìn y phục của chị ai cũng đoán ra mà! Cô gái trả lời cậu Vũ khi chuyển ánh nhìn thoáng nhẹ ngang người cô Loan, rồi lăm bắm khi cúi xuống với công việc của mình - Biết xứ người cực khổ nhưng ai cũng hăm hở đi cho bằng được! Đi cho “đã”, ê chề cho lắm, rồi lại thi nhau trở về!

- Tôi không hiểu em muốn nói gì? Cô Loan đảo ánh mắt ngạc nhiên lướt qua bộ jeans xanh áo thun trắng đang mặc của mình rồi hướng ánh nhìn đến khuôn mặt nghiêng của cô gái ngoài bờ.

- Ở quê sướng như tiên mà hồng ửng, thi nhau đi ra khỏi nước rần rần, đến khi nếm mùi cực khổ lại quay đầu trở về! Cô gái nói to hơn nhưng vẫn nói như cho chính mình nghe thôi.

- Hử? Khuôn mặt cô Loan đầy vẻ bức tức.

- Ý chị nói là chị giống mấy chị ở làng này đó mà! Mấy chị đó đăng ký tranh nhau đi Đài Loan, Thái Lan, Singapore lấy chồng rồi lần lượt tìm đường về vì không chịu khổ ở bên được. Thằng bé giải thích với giọng ông già.

- Chị từ Mỹ về đây du lịch chứ đâu có ở đây đâu mà “đi ra” với “trở về”. Cô Loan khoanh tay nhìn hai chị em với nụ cười nhạt.

- Bên Mỹ? Cô gái hỏi lớn khi đứng thẳng chiếc lưng đang cúi lên, cặp cái rổ sát vào hông, và đập nước đi vào bờ cát như muốn nhìn thấy rõ hơn điều quái lạ vừa được nghe, mặc cho nước sông ôm chặt vòng chân như muốn níu cô lại. Cô hỏi tiếp - Ở bên càng khổ hơn ở mấy nước Nhật, Đài Loan, và Singapore nữa mà chị ở bên làm chi vậy?

- Ai nói em bên Mỹ khổ? Cô Loan hỏi vặn với giọng không hài lòng mặc dù cô ngó mắt ngạc nhiên trước sắc đẹp man dại và tự nhiên của cô gái mà mình đang đối diện.

- Người ta đồn “hà rầm” là muốn ở bên phải biết nói tiếng Mỹ, tiếng Anh gì đó mới kiếm việc làm được. Trời tuyết cũng phải đi làm, trời lạnh mấy cũng phải đi làm nếu không, sẽ bị đuổi ra đường “liền liền” vì không

có tiền trả tiền nhà. Đã khổ như vậy “hàng chợ”, lại còn bị người ta khi dễ vì cái... cái gì mà gọi là phân biệt chủng tộc nữa đó! Cô gái vừa nói vừa gạt những giọt nước nhỏ xuống từ trên mái tóc trước.

- Tôi sinh ra và lớn lên tại Mỹ, và tôi cũng đã du lịch nhiều nước nhưng tôi không thấy nơi nào rộng đẹp và tự do bằng nước Mỹ. Cô Loan nhún vai.

- Chị mà là người Mỹ sao? Chị đâu có giống người Mỹ! Cô gái cãi lại.

- Vậy sao? Cô Loan hất nhẹ cằm lên, hỏi gặng.

- Thiệt chứ! Chị nói tiếng Việt giỏi như vậy lại thêm giống Việt Nam “chay” làm sao là người Mỹ được? Cô gái ghéch chiếc mũi cao lên và chớp mắt như muốn khẳng định thêm điều mình nói.

- Vì cô sinh ra ở Mỹ nên tự cho là người Mỹ đó mà! Cậu Vũ trả lời thay cho cô Loan rồi hỏi sang đề tài khác - Các em bắt ốc để ăn hay đem bán?

Thằng bé lồm bồm theo sau chị vào bờ, cười hồn nhiên, lộ những chiếc răng sún:

- Vừa ăn, vừa bán.

- Ai bán? Cậu Vũ hỏi.

- Em! Thằng bé trả lời.

- Chứ em không đi học sao đi bán? Cậu Vũ hỏi tiếp.

- Má em không có đủ tiền mua gạo ăn thì làm gì có tiền đóng tiền học. Em nghỉ học rồi - Thằng bé vừa gãi đầu vừa nói.

Cô Loan bất giác mở khoá chiếc xách tay bên hông. Ngập ngừng bàn tay trong xách một lúc cô kéo chiếc máy hình ra thay vì cái ví tiền nằm cạnh ấy. Cô nhớ lúc cô chìa tiền cho thằng bé bán vé số và nói rằng cô cho nó thay vì mua vé số thì nó đã trả lời rằng nó là người bán vé số chứ không phải là kẻ ăn xin. Cảnh tượng đó không khích lệ cô can đảm thực hiện hành động từ thiện của mình lần thứ hai. Cô hỏi:

- Chị có thể chụp hình hai chị em em không?

- Tụi em ăn mặc xấu xí như vậy chị chụp làm gì? Thằng này lại ở trần nữa! cô gái phản đối.

- Để làm kỷ niệm. Áo quần thế nào không thành vấn đề. Các em rất dễ

thương. Chị muốn chụp hai em trong cảnh sông này để trưng hình trong căn phòng của chị bên Mỹ.

- Chụp xong rồi khi nào có hình chị gửi cho em một tấm được không? Thăng bé háo hức hỏi.

- Được chứ! Cô Loan lục lọi trong xách tay một lúc chìa cuốn sổ nhỏ và cây viết cho thăng bé - Nhưng hãy ghi tên và địa chỉ của em trong cuốn sổ này!

Thăng bé rụt vai:

- Em không biết viết chữ.

- Vì sao em không biết chữ? Cô Loan hỏi.

Thăng bé lắc đầu:

- Em đã nói là em không có đi học.

- Tưởng em nghỉ học vài ngày thôi chứ! Nói vậy Việt Nam không bắt buộc trẻ em đến trường sao? Cô Loan chau mày.

- Bây giờ đất nước tự do rồi, người nào muốn học thì học, không học thì thôi. Người có tiền thì đến trường, không có thì ở nhà. Người sáng dạ muốn học bao nhiêu lớp thì học, người tối trí thì ở nhà không ai tới làm khó làm dễ hay bị bắt bớ gì hết! Thì không biết chữ, nhưng mà em biết, để em viết cho!

Cô chị vừa trả lời thay cho em vừa xoa hai bàn tay ướt trên hai vai áo, rồi nắn nót viết tên và địa chỉ trên cuốn sổ.

Cậu Vũ xoa đầu thăng bé:

- Thì cần phải biết đọc, biết viết! Em nên tìm những lớp học bổ túc, những lớp học tình thương miễn phí gần nhất để ghi danh học. Thầy cô ở đó dạy kèm miễn phí và dạy theo khả năng tiếp thu của học sinh, em không phải lo lắng gì về tiền học phí và sức học của mình.

- Em không có trí để học đâu! Ở nhà giúp má kiếm tiền mua gạo tốt hơn đến trường học ngu bị bạn cười!

Nói xong nó hăm hở đến cạnh chị và háo hức chờ chiếc máy ảnh chớp những tia sáng gập vào nhau. Khi cô Loan và cậu Vũ chào chia tay, nó dặn đến hai lần là cô Loan nhớ gửi hình về địa chỉ nhà chị em nó như đã hứa. Cô Loan mỉm cười đưa bàn tay phải đặt ngay chỗ tim mình như tuyên hứa

điều cam chắc rồi vẫy tay chào khi quay trở lại lối cũ. Thằng bé cười khảnh khách rồi đi ngược theo chị hướng về phía những căn nhà thấp thoáng sau những hàng cây xa xa.

- Loan có thấy cảnh ở đẹp không? Cậu Vũ phá tan sự yên lặng.

- Đẹp lắm. Nó cho tôi một ấn tượng đáng nhớ!

- Vì thế nó là nơi thích hợp để tôi có thể bày tỏ những lời nói chân thành của mình. Cậu Vũ nói.

- Hy vọng là tôi sẽ hiểu hết điều anh nói với số vốn tiếng Việt ít ỏi của tôi. Cô Loan đan những ngón tay búp măng vào nhau khi trả lời.

- Không phải nghiêm trọng lắm đâu, chỉ cần Loan chịu lắng nghe.

- Điều gì vậy?

Loan ngược đôi mắt long lanh lên nhìn về phía cậu Vũ chờ đợi. Khuôn mặt đẹp thánh thiện của cô trong ánh nắng chiều vương vãi khiến chàng trai ngập ngừng. Cúi người xuống vót một nắm đất và vôn vê nó trong lòng bàn tay một lúc, cậu Vũ chìa tay trước mặt cô Loan và hỏi:

- Loan có biết trong đất này chứa những gì không?

- Tôi không phải là nhà địa chất. Tôi không biết trong đó có những gì. Cô Loan bối rối.

- Tôi cũng không biết trong đất này có những thành phần khoáng chất nào nhưng tôi hiểu chúng chứa rất nhiều máu. Máu của dân lành vô tội, của người già, của đàn ông, của đàn bà, và của vô số trẻ con. Nhiều nhất là máu của những người lính của hai quân đội miền Nam và miền Bắc: những người lính trong quân Lực Việt Nam Cộng hòa kiên quyết giữ lý tưởng tự do Quốc gia và những người lính bộ đội miền Bắc ôm ấp giấc mơ hoang đường về “giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc” để đi đến một xã hội quốc hữu hóa và vô giai cấp. Nếu Loan nói Loan là người Mỹ vì Loan sinh trưởng tại Mỹ thì trong đất này còn có cả máu của những người không phải là người Việt Nam nhưng đã từng chết cho sự tự do của đất nước Việt Nam: những người chiến binh Mỹ.

Cậu Vũ càng nói, cảnh vật hiền hòa của một buổi chiều êm ả càng thay đổi trong trí tưởng tượng của cô Loan. Hình ảnh xương tan, thịt nát, máu chảy kèm theo tiếng súng nổ đạn bay của một chiến trường tàn khốc

dữ dội mà trong cảnh tượng ấy không một chi tiết nào cho cô rõ ai là lính Quốc Gia ai là lính Việt Cộng; cô chỉ thấy những thân thể ngã gục và những xác của những người lính chồng chất lên nhau như trong các phim chiến tranh của Mỹ mà cô đã từng xem qua.

Không hiểu được thâm ý của chàng thanh niên, và nhất là không hiểu vì sao người thanh niên trông thanh lịch như cậu Vũ lại đem ra những lời chết chóc với người con gái mới quen biết như cô trong cảnh thiên nhiên đẹp trữ tình và thanh vắng, cô Loan tò mò hỏi:

- Tôi vẫn chưa hiểu anh muốn nói gì?

- Tôi muốn kể cho Loan biết là trong đất này vẫn còn chứa nhiều máu của những người mà sự hy sinh rất là đáng kể.

- Chúng ta sẽ làm gì khi nhớ lại điều đó? Cô Loan chau mày.

- Chiến tranh chỉ đem lại mất mát, đổ vỡ và điêu tàn chỉ có hòa bình thật sự mới đền bù sự mất mát cho những người đã hy sinh. Ngày nay đất nước của chúng ta không còn chiến tranh nhưng bao nhiêu người Việt Nam lần lượt bỏ nước ra đi dưới bao hình thức. Mọi người bỏ đi vì không tán thành đường lối chính trị, không chấp thuận những điều mâu thuẫn, không chịu cảnh nghèo đói, và không muốn thấy sự chênh lệch quá xa trong xã hội Việt Nam hiện thời. Còn chúng ta hãy dùng mồ hôi và tâm lực để thu phục tất cả những tấm lòng nhiệt huyết và cùng hồi sinh lại cho quê hương và dân tộc. Hãy cùng nhau biến mảnh đất này thành nơi hoa thơm cỏ lạ để không còn cảnh mất người nữa!

- Tôi không có thể làm điều ấy mặc dù tôi rất muốn giúp đỡ những người cùng cực trên đất nước này. Cô Loan nói với giọng hết sức thành thực

- Loan có thể giúp nhiều thứ như góp phần tham gia các tổ chức thiện nguyện, giúp đỡ những người già, giúp đỡ những trẻ em thất học, giúp đỡ những người tàn tật, giúp đỡ các em khuyết tật ở các hội thiện nguyện ở đây. Tôi tin là Loan có thể làm được những công việc cao cả ấy với khối óc thông minh, trái tim nhiệt huyết và bàn tay cần mẫn của Loan.

- Tôi chỉ là một hạt cát nhỏ trong sa mạc. Cô Loan đỏ mặt.

- Không phải! Loan sẽ là ngọn nến cùng thắp với những ngọn nến

niệt tình và tâm thành khác để cùng xây dựng một thế hệ tốt đẹp của tương lai Việt Nam sau này.

Chạm những ngón tay nhẹ nhẹ trên chiếc xách tay nhỏ cạnh hông, cô Loan im lặng bước trong khi người thanh niên vẫn tiếp tục thao thao không ngừng:

- Không có cái sợ nào trong chúng ta ngoài sự sợ hãi trong chính tư tưởng của mình. Chỉ có lòng can đảm và gan dạ của chúng ta mới giúp chúng ta làm được những điều ấy. Chúng sẽ giúp chúng ta sức mạnh để hàn gắn những tang thương và mất mát của người dân Việt để cùng xây dựng một đất nước tự do, dân chủ, công bình và bác ái. Hãy góp tay cùng tôi và những người có tâm thành khác giúp đỡ những người dân Việt đang chịu cảnh đói nghèo, hãy giúp cho các trẻ nghèo thoát nạn thất học, và hãy chứng minh cho các cô gái ham mê giàu sang từ bỏ ý tưởng lấy chồng ngoại bằng chính hình ảnh cao đẹp và tâm hồn thánh thiện của Loan.

- Anh tin tôi có thể làm hết những điều anh vừa nói sao? Giọng nói của cô Loan đầy nghi hoặc.

- Tôi tin. Nghe Loan nói chuyện với bà lão ăn mày và nhìn cách cư xử của Loan đối với mấy đứa bé bán giấy số làm tôi xúc động. Loan đã cho tôi một hình ảnh đẹp của một cô gái gốc Việt và giúp tôi hiểu được ở nước ngoài vẫn còn có những người Việt Nam có tấm lòng cao thượng. Đối với tôi, Loan là biểu tượng của sự thông minh, nhân hậu và cao thượng. Càng nghe Loan nói chuyện với những người khác, tôi càng hiểu bằng y học của Loan sau này chỉ để phục vụ cho mọi người nhất là những người nghèo chứ không vì khoe khoang, lòe loẹt hay mưu sinh, kiếm sống.

Cô Loan im lặng nhìn nước trôi lững lờ trước mặt khi hai người đến trở lại điểm xuất phát. Bao lần du lịch những danh lam thắng cảnh nổi tiếng của một số nơi trên thế giới, chưa bao giờ cô thấy được một cảnh êm đềm như thế. Một cảnh vật tự nhiên và tinh khiết tưởng đâu con người sống ở đây yên vui và bình đẳng nào ngờ là nơi đầy dẫy những người làm cực khổ ngày qua ngày mà không đủ ăn, không đủ mặc chưa kể vô số những trẻ em thất học trong khi những người khác giàu có vượt cả những người từ nước ngoài về. Cô nhớ lại những lời than thở của những bác xích lô già, những

lời rên xiết của những người công nhân xây dựng, và những lời cam phận của những đứa trẻ đánh giày, bán dạo mà cô tiếp xúc. Những ngày đi chơi đây đó tại Sài Gòn , cô đã có dịp chứng kiến cảnh đông đúc, nhộn nhịp và vui tươi khác hẳn với hình ảnh nghèo nàn, hủy hoại, và hoang tàn trong trí tưởng tượng khi ở Mỹ. Tuy nhiên khi đối diện với những mâu thuẫn của thực tế, cô hiểu rằng bên trong cái bề ngoài vui nhộn ấy, còn có quá nhiều khắc khoải quặn oằn. Những chiếc xe tắc xi mới toanh giết lần sự mưu sinh của những người đạp xích lô nghèo và già. Những ngôi nhà mới đồ sộ và đẹp đẽ của thành phố không đáp ứng nổi mơ ước con con của những người thợ xây dựng làm quần quật là được sống một ngày trong ấy. Những đứa trẻ, trí tuệ và tương lai của đất nước, lang thang ngoài đường với những thùng đánh giày, những tờ báo và những tờ vé số trong khi những bậc cha anh chú bác ngồi nhậu nhẹt đùa vui trước những món ăn xa xỉ.

- Có phải sự im lặng của Loan là sự chấp thuận lời thỉnh cầu?

Không nghe cô Loan trả lời, chỉ thấy khuôn mặt nghiêm trọng của cô, cậu Vũ nói tiếp:

- Hãy trở lại nghe Loan! Hãy góp một bàn tay để giúp đất nước tan thương này thành một nơi tốt đẹp. Hãy cùng tôi và những người trẻ tuổi có tâm thành khác làm dịu những đau khổ của những người Việt Nam đang gặp bao cảnh khốn cùng. Những hạt đất này đang cần máu của những người yêu nước để vun trồng những hạt giống tự do và dân chủ. Hãy cho đất nước vẻ đẹp tuyệt mỹ, trí tuệ tinh khiết và tâm hồn cao cả mà Loan đang có nghe Loan!

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mười Bảy

Cuộc nói chuyện tâm tình giữa cô Loan và cậu Vũ đã bị ông Hoàng dò hỏi trong cơn nóng giận mà ông chưa từng có trên đời. Ông đã yêu cầu cô Loan ngồi nơi cái ghế đối diện với ông cạnh bàn kiểu nhỏ hình tròn trong phòng ngủ mà ông Thắng và bà Thu dành riêng cho vợ chồng ông để chất vấn cô. Bất kể lúc ấy gần mười hai giờ đêm, bất kể là không phải ở trong căn nhà do mình sở hữu và bất kể tiếng nói của ông có thể vang sang phòng cạnh bên, ông gầm lên khi cánh cửa phòng vừa khép:

- Con có báo cho ai biết là con đi với nó đến tận lúc này mới về nhà không? Và con biết con là ai không vậy? Người ta gọi con là Việt Kiều đó! Con biết Việt Kiều là gì không? Không phải đơn giản chỉ là người Việt Nam ở nước ngoài được tiếp đón đặc biệt hơn những người dân trong nước mà là người mà người ta có thể bắt cóc để đòi tiền chuộc bất cứ lúc nào! Muốn đi đâu, muốn đến chỗ nào, phải đi cùng với người thân trong gia đình mình, còn không thì thôi, con có hiểu không?

Sự giận dữ của ông Hoàng làm cô Loan sợ hãi đến độ cô phải kể cho ông nghe những gì xảy ra giữa cô và anh chàng Vũ trong suốt thời gian rời khu vườn Bình Dương cho đến khi trở về nhà bà Thu. Đó là câu chuyện kể dài dòng nhất mà cô kể cho ông Hoàng nghe kể từ khi cô ra đời. Cô đã, không những, kể cho ông biết nơi cậu Vũ và cô đã đến, những người nào cô đã gặp mà còn kể chi tiết cuộc đối thoại của cậu Vũ và cô khi hai người ở bờ sông.

Sự thành thật của cô quả nhiên có tác dụng và ông Hoàng chuyển từ nôn nóng, hậm hực và bức tức trở nên bình tĩnh hơn, điềm dịu hơn và nhẹ nhàng hơn. Ông chép miệng sau khi nghe chuyện:

- Nó hoàn toàn bị nhuộm đỏ và bây giờ nó muốn tẩy não con!

Đặt hai bàn tay ở trên bàn, cô Loan nghiêng đầu hỏi:

- Gì cơ ạ?

Ông Hoàng buông thõng hai cánh tay ra sau lưng ghế, nói với vẻ trang trọng:

- Tệ hơn ý định bắt cóc mà ba lo sợ, nó đang muốn dụ dỗ con về đây làm việc cho tụi Việt Cộng!

- Con chẳng thấy Việt Cộng, con chỉ thấy những người nghèo, những đứa trẻ không được đi học và những người làm việc hết sức cực khổ mà không đủ sức nuôi sống gia đình trên đất nước này.

- Làm sao con có thể thấy điều đó rõ ràng khi con chỉ ở đây vài ngày? Nhưng mà con phải biết là toàn nước theo chế độ Cộng Sản thì mọi người ở đây đều là Việt Cộng chứ còn gì nữa? Máy tổ chức thiện nguyện cũng phải ở dưới sự điều động của chính quyền này chứ sao cho khỏi. Sở dĩ thằng Vũ đó muốn gọi lòng thương của con để về đây phục vụ cho chế độ này đó mà! Khủng khiếp hơn những điều ba dự phòng trước khi đưa các con trở lại đây, Việt Nam không những là chỗ nguy hiểm không nên du lịch mà còn là nơi chiêu dụ những người ngờ ngác và thiếu sự nhìn xa hiều rộng như con.

- Có thể nào như vậy không ba? Có thể nào mình chỉ về quê hương mình với tư cách du lịch không? Như thế hóa ra ông bà ngoại và ba mẹ dạy cho chúng con biết ngôn ngữ của ông bà cha mẹ chỉ là để cho chúng con giao tiếp khi chúng con về đây du lịch thôi sao? Con còn tưởng ba mẹ nuôi dạy chúng con như thế với lý tưởng nào cao cả hơn nữa chứ! Con đã từng nghe ông ngoại bà ngoại dạy nhiều tấm gương Việt Nam anh hùng với biết bao can đảm và tinh thần yêu nước nhưng lòng can đảm và tinh thần yêu nước đó đâu mất rồi? Con nghĩ nếu là công dân một nước, tại sao mình không chống lại những điều mình không tán thành, tại sao mình không phản đối những điều phi lý để cho đối phương tỉnh giấc điều đúng sai? Tại sao mình phải thua cuộc? Tại sao phải bỏ nước ra đi? Và có điều kiện như hiện tại, tại sao mình không nghĩ đến chuyện giúp người khổ sở khốn cùng?

Cô Loan càng nói càng lộ nổi bức tức của mình và điều đó khơi lại ngòi sự nóng giận của ba cô. Ông Hoàng nói như hét:

- Con nghĩ con là ai? Nó bơm con đến tận mây xanh để cho con ảo tưởng là thần tượng của các cô gái Việt Nam trên xứ sở này ư? Con nghĩ là con có thể làm khác hơn khi con ở vào hoàn cảnh như các cô gái nông thôn Việt Nam hiện nay không? Con có biết cái gì thôi thúc người ta ra khỏi nước

không? Đó là vì sự đói nghèo, là sự chênh lệch khá lớn trong xã hội Việt Nam hiện nay và còn là vì sự hiện diện của những người Việt Kiều với lối ăn mặc nước ngoài và cách xài tiền rộng rãi nữa! Con đang sống ở đâu vậy? Mỹ ư? Đừng nghĩ rằng con có thể tự do ngôn luận trên đất nước này như ở trên đất nước mà con đã được sinh ra, cũng đừng nghĩ là con có thể biểu tình phản đối những điều con không ưng thuận như con từng thấy ở trước tòa Bạch Ốc của Mỹ! Đừng cho rằng mình có thể là một ngoại lệ nếu chưa từng ở cùng hoàn cảnh như người khác!

Cô Loan nổi nóng không kém:

- Không phải như vậy đâu ba! Không phải cô gái nào cũng muốn ra nước ngoài để mang tiền về cho gia đình. Con đã chứng kiến một cô gái nông thôn Việt rất đẹp mà không sống vì tiền như ba nghĩ. Đó chỉ là một nhưng con nghĩ vẫn còn nhiều cô gái khác nữa. Chuyện các cô muốn ra nước ngoài là do sở thích của họ mà thôi! Hạnh phúc căn bản trong đời sống con người đâu phải chỉ dựa vào tiền bạc và giàu sang? Nhưng nếu mình đã tự chọn điều gì thì mình nên trách nhiệm những điều may mắn hay khổ sở đến với mình. Nếu mà con được sinh ra và lớn lên trên đất nước này, con sẽ là người sống có lý tưởng, có sĩ diện và có phong cách của riêng mình chứ không phải chỉ vì bề ngoài, tiền bạc hay vật chất tầm thường.

Ông Hoàng nổi tam bành:

- Đừng biến mình thành anh hùng hảo như những siêu anh hùng trong các phim hoạt hình mà con thường coi. Chưa từng sống trong hoàn cảnh khổ sở thì chưa có thể chắc chắn điều mình nhận định. Con phải quan sát kỹ hơn và tự đặt câu hỏi tại sao chỉ có những cô gái ở Việt Nam muốn ra khỏi nước mà không phải là những cô gái ở các nước tự do dân chủ khác? Cách nói của con tỏ ngầm ý những người ra đi khỏi nước Việt Nam là những người không có sĩ diện phải không? Là những người bán nhục thể và linh hồn phải không? Con có biết rõ cuộc sống của người dân miền Nam trước năm 1975 không vậy? Lúc đó không một người dân miền Nam Việt Nam nào có ý nghĩ bỏ nước ra đi; có chăng, họ chỉ muốn du học một thời gian rồi trở về. Hầu như mọi người gắn bó với nơi chôn nhau cắt rốn của mình với lòng yêu nước thiết tha, tinh thần dân tộc cao độ, và trân quý chất xám của đất

nước một cách mãnh liệt. Ai cũng hiểu và hình dung ra thân phận kẻ lưu đầy và tình trạng lưu vong ở xứ lạ quê người như thế nào nhưng sau biến cố năm 1975 tất cả phải đành bỏ nước mà đi. Con phải tự hỏi vì sao mà hàng ngàn người miền Nam phải vất bỏ sĩ diện của mình để làm cái việc mà trước đó họ chẳng bao giờ nghĩ tới và chẳng bao giờ muốn làm. Hàng ngàn, hàng vạn người có cùng một hành động thì con phải nên tìm hiểu nguyên nhân vì sao!

Cô Loan ngồi thẳng lưng, hỏi vặn:

- Nhưng ông bà và ba mẹ cố tâm dạy cho chúng con nói tiếng Việt thật giỏi có phải là tất cả đều mong muốn một ngày nào đó chúng con sẽ trở về đất nước này không? Và có thể nào như vậy không hả ba? Có thể nào mình chờ cho đến khi quê hương được tự do và an bình thật sự rồi mới trở về thừa hưởng không hả ba?

- Người ta nói chim khôn tìm nơi đất lành mà đậu. Bao nhiêu đời trước cũng đã có biết bao nhiêu người di cư từ nơi này sang nơi khác vì không thể sống hoặc sống không phù hợp với chế độ chính trị hay kinh tế xã hội của đất nước nguyên thủy của họ. Ngày nay nhiều người trên thế giới cũng di cư từ nơi này sang nơi khác bởi nhiều lý do chứ không phải nhất nhất bám vào nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Mình ở Mỹ, được hưởng quyền lợi ở đó thì phải nghĩ đến chuyện cống hiến sức mình cho xứ sở cưu mang mình chứ nghĩ đến chuyện xa xôi, phi thực tế làm gì? Con đừng mang tư tưởng “trứng chọi đá” mà thằng Vũ “nhồi sọ” nữa và tốt nhất chấm dứt mối quan hệ với thằng đó đi! Nghe nó bỏ ba mẹ nó ở Mỹ để về sống đây một mình cho biết nó bị đầu độc quá nặng rồi.

Tiếng nói lớn của ông Hoàng chợt nín lặng một cách đột ngột khi cô Hoa đẩy cửa buồng khay nước vào. Cô cười mềm dịu:

- Cô Thu bảo cháu đem nước cam lên mời chú và Loan dùng cho mát.

Cô Loan tròn mắt, ngạc nhiên. Cuộc đối chấp riêng tư như thế không thể nào gián đoạn bởi người thứ ba cho dù người ấy có mỹ ý tốt đẹp đến thế nào. Cô lắc đầu từ chối với cô Hoa rồi nói với ông Hoàng:

- Giống như khi ở Mỹ, con sẽ không hề gì trong những ngày sống ở đây. Con có thể nhận định việc làm của mình đúng hay sai, nên hay không mà

cẩn thận đối với từng việc, ba đừng lo!

Không nghe ông trả lời, cô hỏi khi đứng dậy:

- Con đi được chứ?

Ông Hoàng yên lặng gật đầu trong khi cảm thấy hoàn toàn mất mát trong lòng. Cảm giác mất mát lần này nhiều gấp ngàn lần hơn lúc ông thất bại trong chuyện thu phục cô Loan ủng hộ đội bóng bầu dục “Người Da Đỏ” của địa phương hơn là đội “Cao Bồi” của Texas. Lúc ấy, cô Loan đã khẳng ủng hộ đội “Cao Bồi” chỉ vì đội này có một cầu thủ người Việt Nam cũng cùng họ Nguyễn như họ của cô.

Cánh cửa phòng vừa khép lại là lúc cô Hoa nâng chiếc ly nước cam trước mặt ông Hoàng. Cô nói:

- Chú uống chút nước cho bớt giận!

Bất kể cái lắc đầu nhẹ nhẹ của ông, cô kề miệng ly sát vào đôi môi của ông, nũng nịu nói:

- Đi mà chú! Nhấp một chút đi! Một hớp thôi mà!

Sát môi mình vào miệng ly như một đứa trẻ ngoan ngoãn, ông hớp một ngụm nước như đã được yêu cầu. Vị mát ngọt của nước cam vắt thấm vào đầu lưỡi khiến ông khoan khoái hớp thêm vài miếng nữa. Ánh mắt khích lệ và dịu dàng của cô Hoa chuyển sang hài lòng và mãn nguyện. Đứng thẳng và kề sát người vào chỗ ông Hoàng ngồi, cô Hoa tiếp tục nâng ly nước cam lạnh và châm vào miệng ông như mẹ đút nước cho con. Bỗng chốc, cô cảm thấy hai bàn tay mình bị nắm chặt và chiếc ly trong tay được rút ra từ lúc nào. Đặt ly nước trên mặt bàn, ông Hoàng nhìn cô đắm đuối trong khao khát. Đáp lại ánh mắt chờ đợi trong đôi mắt ấy, cô đã cúi xuống đặt môi mình vào môi ông. Như người vừa được uống nước mát sau thời gian dài khô lưỡi rất hòng, ông đê mê trong cảm giác sung sướng và đền bù. Rúc khuôn mặt mình vào mớ tóc dài buông lòa xõa của cô, ông ngất ngây trong mùi thơm của chanh và mùi quyến rũ của làn da tươi mát từ cánh cổ trần. Tiếng cười khinh khích và những ngón tay đẩy nhẹ nhẹ của cô đã làm ông quên hết nỗi bức tức với cô Loan vài phút trước đó và thực sự đưa ông tham gia vào trò chơi vườn tìm chụp bắt với cô Hoa như trẻ con. Khi cô Hoa ườn người xa khỏi vòng tay tham lam và đôi mắt đầy khát vọng của

ông, những vòng cong và đường tròn qua làn áo mỏng của cô khơi dậy nỗi thèm muốn tột đỉnh mà ông thường cảm nhận trong những ngày cô đơn gần đây. Bất thần ông vươn tay bấm tắt nút đèn trên bàn rồi xiết chặt người cô vào lồng ngực to lớn của ông. Hòa với cái bóng đêm đang trùm kín căn phòng, cả hai người cùng ghì chặt lấy nhau, cùng hôn nhau không ngừng rồi cùng dìu nhau đến chiếc giường nệm gần đó.

Hòa tan vào da thịt lẫn nhau và chìm ngập trong đam mê của dục vọng, họ quên hết mọi chuyện trên thế gian ngay cả chuyện quan trọng nhất của lúc ấy là khóa chặt cánh cửa ra vào của căn phòng.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mười Tám

Ông Hoàng thức giấc bởi những tiếng gõ cửa. Những tia nắng gắt chiếu vào phòng qua những tấm kính của cửa sổ làm ông hấp háy đôi mắt chưa tỉnh ngủ. Tiếng nói của bà Thu len vào kẽ hở của cánh cửa ra vào:

- Em vào được không anh tư?

- Vào đi! Ông Hoàng nói vọng ra trong khi vẫn nằm yên trong tấm chăn trắng mỏng.

- Tối hôm qua anh ngủ ngon không? Đã hết giận cháu Loan chưa? Bà Thu thò đầu vào vừa cười, vừa hỏi.

- Không có gì! Con nít ở Mỹ là vậy, cãi tay đôi với cha mẹ là chuyện thường thôi. Ông Hoàng trả lời với đôi mắt ngược về phía cửa sổ.

Tựa người vào cánh cửa ra vào mở hờ, bà Thu nói nhỏ nhẹ và đều đều như đọc kinh:

- Thôi mà anh tư! Lâu lâu đưa các cháu về đây một lần cho các cháu vui vẻ đi! Vũ thân với cháu Nam từ nhỏ nên em biết rõ tính tình của nó lắm. Nó là người lương thiện và có lòng nhân chứ không phải phường gian dối hay xảo trá đâu. Hôm qua lỡ chở con Loan về khuya vì kẹt xe nhưng ngại lên nhà vì trời quá tối, nó không dám vào thưa chuyện với anh. Sáng nay nó đến chờ anh dậy để xin lỗi nhưng anh dậy muộn quá nên em cho phép cả bọn trẻ đi chơi với nhau rồi.

- Chị tư có gọi anh không? Ông Hoàng hỏi sang chuyện khác khi quay đầu về phía bà Thu.

Bà Thu cất giọng vui vẻ:

- Có, chị tư gọi em từ sáng sớm kia. Em có kể chuyện tối hôm qua anh la con Loan nên chỉ nói để anh ngủ yên đừng kêu anh dậy. Em cũng muốn đợi anh nhưng giờ đã quá trễ, em phải lên cơ quan nên đành phải đánh thức anh dậy. Em sợ anh dậy không thấy ai nóng giận lên nữa thì khổ nên phải chờ để báo cho anh biết tin là em cho phép tụi nhỏ đi chơi với nhau rồi. Bây giờ em đi với anh Thắng lên cơ quan, khoảng hai hay ba tiếng đồng hồ là em về ngay. Xin nghỉ đến sáu ngày cho nên em phải trực

tiếp gặp giám đốc và còn phải gửi gắm việc cho mấy người đồng nghiệp “bảo kê” dùm chứ không thôi về làm không xuể!

- Vậy thì hai đứa đi đi, anh ở nhà không hề gì - Nói xong, ông nhìn thẳng vào mặt bà Thu hỏi vặn - Tất cả mấy đứa nhỏ trong nhà đều đi chơi hết rồi sao?

- Dạ, mấy đứa đi hết rồi anh. Tụi nó nói là đi uống cà phê, ăn sáng rồi dạo các siêu thị ở thành phố thôi chứ không đi đâu xa đâu, đừng lo!

- Vậy thì các em đi đi, đừng lo cho anh!

Ông Hoàng buông thông lời nói với vẻ chán chường. Cảm giác ghen tuông và bức tức mơ hồ đến với ông khi lời của bà Thu khẳng định rõ ràng về chuyện đi chơi của đám thanh niên nam nữ trong nhà. Năm chàng trai tuấn tú và hai cô gái trẻ đẹp thế nào mà chẳng có tình cảm yêu đương lãng mạn nào đó với nhau. Và chắc hẳn cô Hoa, người đã trao cho ông những đam mê bất chợt như cho trò chơi của một kẻ qua đường, đang vui vẻ tình cảm với chàng trai nào đó trong số năm người thanh niên ngoại trừ Minh, anh ruột của cô ta.

Khi tiếng giày của bà Thu mất dần theo những nhịp chân bước xuống lầu, ông Hoàng uể oải bước xuống giường và đi đến chiếc bàn tròn. Hai ly nước cam đầy ắp vẫn còn ở trên bàn là nhân chứng rành rành cho việc xảy ra giữa ông và cô Hoa tối hôm qua vậy mà cứ như một trò đùa của một cơn mơ. Trong cảm giác bức bối, ông nâng ly nước cam uống dở tối hôm trước, nốc trọn rồi thả người trên chiếc ghế. Người trần, quần cộc và ngồi thừ trên ghế vào lúc mười một giờ trưa là tư thế lạ lùng mà chưa ai từng thấy ông có như vậy bao giờ trong hai chục năm nay bởi cái thói quen mà ông không bao giờ bỏ được mỗi buổi sáng trước khi đi làm là vệ sinh, đánh răng, xúc miệng, rửa mặt, cạo râu, chải đầu, tắm rửa, xức dầu thơm và mặc quần áo mới ngay sau khi rời giường ngủ. Ông không bao giờ chịu nổi cái bụng ọc ạch, hàm răng cáu bần, hơi thở hôi thối, mắt ghèn, miệng dãi, râu lún phún, tóc rối bời, da thịt rít róng, và bộ đồ ngủ nhăn nhoe sau một đêm dài nằm ngủ, cho nên vừa xuống giường là ông thực hiện ngay cái trình tự của thói quen mà không hề hoán đổi hay đảo ngược sự thứ tự của chúng. Bỏ đi thói quen cố định của sáng hôm ấy quả là một việc làm khác thường,

vậy mà không những thế, ông còn uống trọn ly nước cam để qua đêm với cái miệng chưa được xúc rửa.

Đặt chiếc ly trống trên bàn, trong vô thức, ông bấm liên tiếp các nút của chiếc máy ra đi ô cát sét nhỏ hiệu Samsung cạnh chiếc đèn chụp. Bản tin thời sự, rồi cuộc đối thoại về bản nhạc yêu cầu, và đến bản tình ca của cuộn băng cát sét đã được để sẵn trong máy. Tắt nhạc ông đứng lên đi về phía chiếc tủ đứng cạnh góc phòng gần cửa ra vào hướng về cái lan can mặt tiền của căn lầu nơi có thể nhìn xe và người qua lại bên dưới. Rút một chiếc áo sơ mi, một chiếc quần dài và các thứ linh tinh khác, ông đi về phía phòng tắm. Những bước chân nặng nề của ông như bước chân như một người đang bị thương. Mà thực sự trong lòng ông chứa một vết thương ê chề khi ông nhìn thấy những dấu chân chim cuối hai đuôi mắt, làn da chảy nhão hai bên má và nhiều sợi tóc trắng hơn trong mái tóc hoa râm của mình trên chiếc gương trong phòng tắm.

Sau khi thực hiện thói quen sau mỗi sáng thức dậy một cách buồn bã và chậm chạp, ông bước xuống lầu, đến chiếc ghế sofa dài cạnh nơi để điện thoại. Gọi điện sang nhà bà Bạch Mai, ông chỉ kịp nghe bà Kim Cúc báo một cách vội vã là bà đã chuẩn bị đồ đạc cho Lisa xong nhưng bà không thể nào tiếp chuyện lâu với ông vì bà phải đưa bà cụ Đức vào bệnh viện với bà Bạch Mai ngay. Gác ống điện thoại, ông đánh phịch người trên chiếc ghế rồi nhìn lên trần với đôi mắt lơ đãng.

Một hồi lâu, chiếc đèn chùm trên trần đột nhiên bật sáng choang và tiếng hỏi của cô Hoa vang lên:

- Sao chú nằm trong tối vậy? Chú đã dùng thức ăn sáng ở trong phòng ăn chưa?

Ông Hoàng bật người dậy, những tia đỏ của mắt ông đổi thành màu mơ nhạt. Lòng nhẹ bồng như đang bay, ông hỏi trong hạnh phúc:

- Em không đi chơi với bạn sao?

- Nếu em đi chơi thì ai chăm sóc cho anh đây? Em ở trên lầu thượng phơi đồ. Em mới giặt xong bộ đồ cũ của anh rồi đó! Giọng nói của cô Hoa êm nhẹ như nhung.

Vỗ vào chỗ ghế bành cạnh vế mình ông Hoàng nói:

- Lại đây với anh.

Cô Hoa vừa ngoan ngoãn ghé người ngồi cạnh, ông nâng nhẹ đôi bàn tay cô lên mũi mình hôn lấy hôn để một lúc rồi đưa trước mặt nắn bóp và mân mê. Hai bàn tay trắng mềm với ngón búp nhọn như tháp và móng dài màu hồng tự nhiên gợi cho ông nhớ đến tên của các tiệm móng tay của mình. Đã bao lần ông nghĩ đến một bàn tay đẹp được nắn bằng thạch cao hoặc được chụp hình với các kiểu móng khác nhau rồi trưng bày trong ba tiệm Bàn Tay Đẹp, nhưng chưa lần nào ông tìm được một đôi bàn tay xứng đáng cho ước mơ của ông. Những đôi bàn tay của các cô thợ và ngay cả đôi bàn tay vợ ông dù bình thường đến mức không kêu gọi được lòng ngưỡng mộ, dù ngắn ngủn hay thon dài đều có những khiếm khuyết bởi chứng tích của công việc làm của họ. Những bàn tay ấy, hoặc là rộng khổ, to ngang như của đàn ông, hoặc là ốm eo, méo mó như của người nghiện ma túy, hoặc là u sưng, phồng lồi ở các khớp ngón tay như của những người làm ruộng, hoặc là cong queo co quắp như của người bị chứng kinh phong kinh niên, hoặc là xương xẩu khô khan như của những di hài, hoặc là đầy gân xanh như có rắn con nằm ẩn dưới làn da khô là những bàn tay thiếu tư cách cho sự phô trương đầy ý nghĩa trong ba tiệm Bàn Tay Đẹp. Chúng không thể nào hấp dẫn sự chú ý của khách hàng và giúp ông phát triển ngành kinh doanh làm đẹp đôi bàn tay cho nên ông đã bỏ quên mất dự định của mình. Ý định trưng bày đôi bàn tay tuyệt mỹ cho ba tiệm Bàn Tay Đẹp của mình tưởng đâu bị ngủ yên trong lãng quên mãi mãi, chợt xuất hiện lại trong tâm trí ông bởi đôi bàn tay đẹp của “cô tiên nữ bị trời đày xuống trần”. Đôi bàn tay làm quần quật từ sáng sớm đến tối khuya mà ông chứng kiến trong nhà căn nhà ông Thắng và bà Thu và đang ở trong đôi bàn tay của ông là đôi bàn tay và chỉ là đôi bàn tay đẹp duy nhất trên đời mà ông chưa từng được chiêm ngưỡng như thế bao giờ. Mặc dầu, ngay từ sáng sớm, đôi bàn tay này đã quét toàn bộ căn lầu, quét các hành lang, lau bàn, lau tủ, lau các cửa kính, nấu nước, lấy thức ăn sáng từ các bà bán hàng rong, dọn thức ăn sáng, mở cửa cho người gọi, mở cửa cho người bấm chuông điện, bỏ áo quần vào máy giặt, phơi áo quần trên lầu thượng, rửa ly, rửa tách, tưới các cây cảnh trên sân thượng, xách giỏ đi chợ, nấu ăn trưa, rửa chén, chuẩn bị trái cây

tráng miệng, sắp nước mời khách của ông Thắng, dọn nước mời khách cho bà Thu, rửa mấy cái ly bỏ bữa sau cuộc hội họp của mấy chàng thanh niên, rửa rau, làm thịt, làm cá, dọn bữa cơm chiều, lấy máy trả lời điện thoại dùm bà Thu, lấy báo dùm ông Thắng, lấy áo quần khô từ trên sân thượng, xếp từng loại quần áo cho từng người, và bỏ quần áo vào các phòng cho từng người cho đến tối mới được nghỉ, chúng vẫn là đôi bàn tay tuyệt mỹ của một người đàn bà sang quý.

Hôn vào đôi bàn tay của cô Hoa một lần nữa, ông Hoàng nói:

- Cảm ơn em đã chăm sóc anh trong những ngày nay.

Cô Hoa hỏi ông với giọng dịu dàng:

- Anh đã đói chưa?

- Đói rồi, anh đói em!

Ông Hoàng trả lời với ánh nhìn tình tứ. Rút đôi bàn tay của mình lại, cô Hoa ngúng ngẩy đi về phía thang lầu. Cô bữu môi:

- Tham lam!

Nói xong, cô chạy như bay lên các bậc cầu thang trong lúc ông Hoàng đi theo sau và cố với cô lại. Rồi cô tiếp tục chạy, và ông tiếp tục đuổi theo. Khi đến tận phòng riêng của cô trên sân thượng, họ vừa ôm nhau vừa thở hổn hển. Không khác gì đêm hôm trước, họ hối hả trao cho nhau những nụ hôn nóng bỏng và những cái ghì chặt không rời cho đến khi cả hai cùng ngã nhào trên chiếc giường của cô Hoa.

Như đôi uyên ương trong tuần trăng mật, họ đã trao nhau ân ái nồng thắm, sôi nổi, và bất tận. Chơi vơi trong hạnh phúc, ông Hoàng rên xiết một cách sung sướng:

- Anh yêu em. Anh yêu em suốt đời!

Rút hết câu nói yêu thương của ông và nuốt trọn những điều vừa nghe được cô Hoa ngưỡng cao đầu, áp chặt môi mình vào môi ông rồi hôn say sưa tưởng như không dứt. Cô thì thào:

- Em cũng yêu anh! Yêu mãi mãi! Em muốn được ở bên anh và được yêu anh suốt cuộc đời! Hãy tạo cơ hội cho em ở bên anh, đừng bỏ em! Em sẽ chết trong cô đơn vì thiếu anh! Hứa với em đi! Hứa với em đi!

Mê man trong chiếc cổ trắng ngần của cô Hoa, đầu của ông Hoàng gập

không ngừng:

- Anh hứa! Anh hứa!

Lời ông vừa dứt, tiếng chuông điện từ dưới lầu vang lên ba tiếng lạnh lót như chứng nhận sự cam kết của ông. Cô Hoa vùng dậy, đẩy người ông ra khỏi mình, nói rồi rít:

- Em phải xuống nhà! Phải mở cửa! Chắc cô Thu và chú Thăng về rồi!

Túm các mảnh áo quần vương vãi và mặc lại một cách nhanh chóng như lúc tuột ra, cô chạy ngay ra khỏi phòng mà không kịp nhìn lại ông Hoàng đang nằm ngơ ngác trong trạng thái chưa nếm cạm chén tình. Hụt hẫng vì sự mất mát, và bức bối bởi sự phá đám của cái chuông điện, ông lặng lẽ tìm áo quần của mình với cử chỉ bần thần. Mặc áo quần xong, ông chán ngán lê gót xuống phòng ngủ dành cho mình rồi ngồi chờ cô Hoa tại chiếc bàn tròn. Bà Thu đẩy rộng cửa bước vào hỏi han ông một cách vui vẻ, và sốt sắng:

- Dậy rồi hả anh? Em đã lấy được phép và cũng đã thuê xe xong rồi! Ngày mai mình bắt đầu lên Đà Lạt, mốt xuống Nha Trang, bữa kia ra Huế...

Ông Hoàng ngắt lời:

- Tất cả nhà đi hết hả?

Bà Thu lắc đầu:

- Dạ đâu có! Đi lâu như vậy, hơn nữa đi chơi xa, đâu bỏ nhà được anh! Chỉ có gia đình mình và thằng Vũ đi thôi, còn nhà thì có thằng Hải và anh em thằng Minh con Hoa coi rồi, đừng lo!

Ông Hoàng cố giữ giọng bình thản:

- Sao không cho tụi nó đi luôn cho vui?

- Đâu được! Thằng Hải xin nghỉ không được nữa đâu. Ở quê không kiếm được việc làm nay mới nhận được một chân bán hàng ở cửa hàng Bách Hóa đâu phải dễ mà bỏ đi chơi. Hơn nữa nó còn phải giúp em ghé “mặt bằng” mà em mới mua để trông người ta sửa chữa và trang trí cho tiệm cà phê của em sau này nữa. Thằng Minh thì cũng phải đi làm, nó không thể xin nghỉ thêm được đâu! Còn con Hoa phải ở trông nhà cho em để nhận và trả lời điện thoại. Em có nhiều cú điện thoại quan trọng không thể bỏ được đâu. Phải chi con Mận, nhỏ giúp việc cũ, còn ở đây thì em cho con Hoa đi chơi

với gia đình mình luôn, đằng này nhà chẳng có ai, đành chịu. Nhưng mà tụi nó cũng chẳng đòi hỏi gì đâu, mấy lần trước em cũng cho anh em nó về quê và đi chơi đây đó với mấy đứa trong nhà rồi, lần này thì khỏi vậy!

- Tùy em, giờ chở anh sang P.N để anh thăm chị tư và đưa Lisa về cho mai nó đi chơi luôn. Ông Hoàng lừng khừng trả lời.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Hai Mươi Chín

Những ngày du lịch ở cao nguyên Đà Lạt, biển Nha Trang, sông núi ở Huế đối với ông Hoàng dài đằng đẳng như một thế kỷ. Hồ rộng, nước xanh, đồi cỏ, rừng thông, liễu rủ, và hoa đủ màu của Đà Lạt, biển xanh, cát trắng, dừa nghiêng, suối trong, đảo mơ, và hồ đầy cá của Nha Trang, và sông Hương, núi Ngự, lăng vua, chùa Thiên Mụ, cầu Tràng Tiền, và chợ Đông Ba của Huế đã không làm cho ông Hoàng mảy may xúc động. Chẳng khác gì chú rể bị bắt xa cô dâu ngay sau ngày động phòng, ông Hoàng ngơ ngơ ngẩn ngẩn như người mất hồn. Và cũng vì thế, những cô gái với nước da trắng hồng và môi đỏ tươi của Đà Lạt, những cô gái với thân hình tuyệt mỹ trong những áo tắm đủ màu ở bờ biển của Nha Trang, và những cô gái với những chiếc nón bài thơ nghiêng nghiêng của xứ Huế chỉ là những cái bóng vô vị trước cặp mắt của ông Hoàng. Trong tâm tưởng của ông chỉ có một hình bóng độc nhất là cô Hoa với khuôn mặt tươi vui sáng rực, môi mọng đỏ thắm và thân hình tròn trịa ngọt ngào. Mặc dù ông Thắng và bà Thu đã thuê phòng cao cấp nhất của các khách sạn cho ông, ông Hoàng không thể nào ngủ yên giấc trên chiếc giường nệm tổng trải. Thao thức hàng đêm, ông trần trọc nhớ những giây phút ân ái với người tình nhỏ bé của mình. Nỗi nhung nhớ càng lúc càng ngập tràn trong tâm hồn của ông khiến ông vốn đã ít nói trở nên trầm mặc hơn bao giờ. Ông đã không hề cười tí nào khi nghe những lời nói đùa của ông Thắng, không nhếch môi cho những câu nói tếu của cậu Nam, không góp vào câu nào cho những câu chuyện ngồ ngộ của ông tài xế và cũng không tỏ chút bất bình nào khi thấy cậu Vũ cười vui nói chuyện với cô Loan. Đồng thời với những cử chỉ lăm lè và tiêu cực ấy, ông không quan tâm đến chuyện con bé Lisa tỏ ra xa lánh ông. Con bé bám vào bà Thu suốt cuộc hành trình bởi thái độ lạnh lẽ và sâu lắng kỳ lạ của ông bố. Nhìn ông như người bị mất hồn, mọi người đều nghĩ ông buồn vì chuyển tham quan du lịch thiếu sự hiện diện của bà Kim Cúc. Ngay cả cô Loan cũng nghĩ rằng bố mình đang tưởng nhớ đến mẹ nên mới để yên cho chuyện cô kết bạn với cậu Vũ.

Giống như ngộ nhận của cô Loan về thái độ im lặng bất thường của ông Hoàng và thấu hiểu tâm trạng “người buồn cảnh có vui đâu bao giờ” của ông, bà Thu chỉ vào bản đồ của thành phố Nha Trang và đề nghị ông đi mua sắm vật lưu niệm tại khu chợ lớn nhất của thành phố khi tất cả mọi người họp nhau trước đại sảnh của khách sạn N. Lời đề nghị của bà Thu quả nhiên có tác dụng. Vốn là người có thói quen mua sắm quà cho vợ, hơn nữa, vì muốn làm một việc ý nghĩa nhất dành cho người mình yêu trong những ngày xa cách, ông Hoàng tươi tỉnh nói:

- Vậy thì chúng ta đi mua sắm. Tính đến ngày mai lên đường thì chúng ta còn khoảng ba mươi ba tiếng đồng hồ để có mặt tại Sài Gòn!

Tất cả mọi người chưng hửng với số giờ vừa được nghe. Không ai có thể nghĩ ra được sự thương yêu và nhớ mong vợ đến độ đếm từng giờ xa cách như ông.

Để đánh lãng ý nghĩ buồn cười thoáng qua trong đầu của mình, cậu Nam xoay sang đề tài khác với giọng tiếc rẻ:

- Phải chi chúng ta đi thẳng ra Hà Nội chơi thì bác tư và các anh chị biết thêm nhiều chỗ nữa rồi! Không thăm được Hà Nội cũng tiếc thật!

Đôi mắt của Cô Loan tỏ vẻ ái ngại:

- Đi chơi tận ngoài Bắc?

Cậu Nam trả lời:

- Phải, ra ngoài đó để thăm Hà Nội, thủ đô của nước Việt Nam bây giờ và cũng là thủ đô của nước ta ngày xưa, Thăng Long.

- Sài Gòn là thủ đô của miền Nam trước năm 1975 phải không? Cô Loan hỏi.

Cậu Vũ đáp lời thay cậu Nam:

- Đúng vậy, Sài Gòn là thủ đô của miền Nam Việt Nam trước 1975, còn bây giờ Hà Nội là thủ đô của toàn nước. Cứ nghĩ Sài Gòn chỉ là hòn Ngọc viễn Đông của ký ức, Huế là kinh đô vua chúa của một thời xa xưa và Hà Nội là thủ đô của bốn ngàn năm văn hiến. Người ta thường nói đến Huế, Sài Gòn, Hà Nội để đề cập đến ba miền Trung, Nam, Bắc và thường thể hiện đặc tính ba nơi này qua các y phục mỗi miền của các cô gái. Ba cô gái Bắc, Trung, Nam trong các tấm tranh sơn mài này, hoặc các tượng gỗ kia, hay

các tấm hình khắc trên cái tủ ấy là ba cô gái Việt Nam thể hiện cái duyên dáng của họ qua ba loại y phục đặc trưng của ba miền. Miền bắc thì có áo tứ thân, nón quai thao, miền Trung thì có áo dài nón lá, và miền Nam thì có áo dài và dù màu.

Chỉ vào y phục của cô gái bằng tượng thạch cao lớn khổ như người thật cạnh dãy treo đầy quần áo đủ loại, đủ màu sắc, cậu Vũ nói tiếp:

- Bộ áo tứ thân này có lẽ hợp với Loan. Nếu cô thích, tôi xin được tặng cô làm kỷ niệm.

Chạm nhẹ tay trên tấm áo nâu, yếm hồng dây thắt xanh và khăn mỏ quạ màu nâu, cô Loan chợt nhớ đến lối trang phục như thế của Linh, cô em gái họ của cô, tấm ảnh được trưng bày trong phòng ngủ của cô ta mà cô thường ngắm khi cô ở nhờ. Thú vị với ý nghĩ được chụp với bộ áo như thế để trang trí trong phòng ngủ riêng của mình tại Mỹ, cô Loan mỉm cười hỏi cậu Vũ:

- Anh nghĩ tôi là một cô gái Bắc sao?

- Đúng vậy! Không cần nhìn thấy cô, chỉ nghe tiếng cô nói, tôi có thể hình dung một cô gái Bắc kỳ nhỏ nhỏ, xinh xinh.

Bà Thu mau mắn chen vào:

- Chứ còn gì mà không phải là gái Bắc? Tấm biển bao nhiêu lần mà da cháu trắng hồng như đánh phấn! Nước da này chỉ có mấy cô gái ngoài Bắc có mà thôi.

Cô Loan lo lắng:

- Cháu không giống một cô gái Việt Cộng chứ?

Bà Thu chau mày:

- Trời đất ơi! Không biết lấy nguồn ở đâu mà đưa cháu gái này của tôi ngu ngơ đến tội nghiệp như vậy? Con gái Bắc là con gái đẹp nhất nước Việt Nam đó con à!

Cô Loan đáp:

- Cháu không muốn mọi người nghĩ cháu xấu hay đẹp mà chỉ cần được nghĩ cháu là người có ích, nhân hậu và nhu mì là đủ.

Bà Thu nói vội vàng:

- Dĩ nhiên mọi người nghĩ con là người vừa đẹp vừa ngoan rồi, chỉ có tính

hay nghi ngờ thôi! Đừng nghĩ là tất cả người ở miền Bắc đều xấu! “Nơi đâu cũng có anh hùng, nơi đâu cũng có người khùng người điên” vì vậy đừng nên thành kiến về bất cứ cá nhân nào cả con ạ! Ở đâu cũng có nhiều kẻ quen miệng chửi thề nhưng không lắm người ăn nói đàng hoàng tử tế, ở đâu cũng có nhiều kẻ cực đoan một chiều nhưng cũng không ít người cởi mở, phóng khoáng. Ra ngoài Bắc được một lần rồi con mới thấy thương những người dân ngoài đó. Người trong miền Nam khổ một, chứ ngoài ấy khổ hơn đôi ba lần. Mặc ai làm lớn sung sướng thế nào, đời sống dân chúng ngoài ấy chẳng có chút gì đổi thay. Trước năm 1975, dân miền Bắc tưởng dân miền Nam đói khổ và bị quân đội Mỹ “xâm lược” nên hết lòng tiết kiệm, và hy sinh cho “chiến trường miền Nam”. Sau năm 1975, đối diện với sự thật, họ bàng hoàng dữ lắm. Nếu cháu nghe họ nói chuyện thì mới biết họ phản uất với những điều mâu thuẫn và phi lý như thế nào! Còn “dữ” hơn dân miền Nam mình nữa đó! Bây giờ họ khác lắm chứ không còn sợ chỉ điểm, đầu tố hay kiểm điểm phê bình như trước nữa đâu! Hiểu rõ sự mâu thuẫn giữa điều nghe tuyên truyền với thực tế, họ nói thẳng, nói thật và phê bình “sát ván” chứ chẳng ngán ai đâu! Nhờ như vậy mới có chuyện đổi mới, chuyện thông thương với các đường bay nước ngoài và chuyện gia đình con về thăm quê. Nếu đất nước này còn gắt gao như thời hậu chiến năm 1975 thì ba mẹ con không đưa các con về thăm cô như vậy đâu!

Vuốt mái tóc cô Loan, bà Thu nói thêm với vẻ hài lòng:

- Tóc đen mượt, da trắng hồng, khuôn mặt xinh xắn lại nói tiếng Bắc lai như vậy mà ở ngoài Hà Nội thì đổ ai nói là không phải gái Bắc! Phải chi có đủ thì giờ thì cô đưa con về thăm quê của ông bà tổ tiên của con, hay là ...

Nhăn mặt nhìn bà Thu vì lời nói nhiều của bà giữa chốn đông người, ông Hoàng cắt ngang:

- Khi ở Huế, chúng ta đã quyết định không ra ngoài đó mà quay lại Nha Trang để đi chơi đảo và tắm biển thêm thì cứ vậy mà làm. Không tính toán gì nữa hết!

Lisa nín tay bà Thu:

- Mấy loại áo Bắc Trung Nam này cũng có loại dành cho trẻ em nữa kìa cô! Bà Thu mau mắt:

- Đúng vậy! Có nhiều loại lắm đó con. Nếu con muốn, cô sẽ mua cho con chụp hình chân dung!

Lisa gật đầu:

- Cháu thích lắm ạ! Trước đây mẹ cháu thường đưa cháu đi các hội tết Nguyên Đán, tết Trung Thu do cộng đồng người Việt tổ chức, cháu có được mặc vài lần khi các cô giáo bảo cháu múa.

- Vậy thì cô mua tặng con đủ ba bộ áo dài Bắc Trung Nam để sang đây cháu tha hồ diện, không cần mượn ai. Đây có cả áo bà ba, xà rông của người dân tộc thiểu số Thượng lại còn có dây băng cột trên đầu, giỏ xách, ví đựng tiền và đồ trang sức đeo cổ, đeo tay nữa nè! Con muốn loại gì cho cô biết, cô mua ngay cho con.

Cậu Vũ vui vẻ nói với cô Loan:

- Khi nào được ra Hà Nội, tôi sẽ mua tặng thêm cho Loan một chiếc nón quai thao.

- Cần gì phải ra Hà nội! Đây cũng có nè! Ông Thắng vừa chỉ lên đỉnh một góc tường nơi tiếp giáp với trần nhà, vừa chọc cậu Vũ - Đã định tặng thì tặng luôn đi! Hỏi ông chủ tiệm thêm các món hàng đặc biệt để lấy luôn một thể!

Bước đến kệ trưng bày các loại ốc biển, nơi cậu Phụng đang đứng tần ngần ngắm nghía, cậu Nam lấy một con ốc to bằng một nắm tay lớn hình tháp vỏ ánh xà cừ đưa trước mặt cậu này:

- Anh áp con ốc này vào tai đi! Bảo đảm sẽ nghe tiếng gió và tiếng sóng từ trong ấy. Nếu có bạn gái, mua tặng thì rất có ý nghĩa!

Ông Thắng quay đầu sang họ cười:

- Vấn đề là có cô nào chưa mới mua mà tặng chứ!

Cậu Phụng áp con ốc vào tai một lúc, chọn lựa một hồi, lấy ra một con rồi đưa cho ông chủ tiệm:

- Chú gói con ốc này và bỏ vào hộp quà có giấy gói trang trí cẩn thận dùm cho cháu.

Ông Hoàng nhìn các rổ ốc, các xô chìa khóa, các chiếc nhẫn xà cừ và các chiếc kẹp trang trí bằng vỏ ốc được kê cạnh chiếc tủ đầy các loại đá đủ màu một lúc rồi hỏi ông chủ:

- Ở gần đây có tiệm Kim Hoàn nào không ông?

- Dạ có. Đi khoảng bảy tám tiệm hướng về phía chợ Nha Trang là một dọc các tiệm vàng bạc và đá quý ông tha hồ mà chọn.

Ông Hoàng nói với ông Thắng và bà Thu:

- Anh đi lên ấy một lúc rồi trở lại.

Bà Thu há miệng toan nói với ông điều gì, ngậm ngay khi ánh mắt lờ lờ của ông báo cho bà biết ông cần mua những thứ nào đó với sự đơn lẻ của ông chứ không phải cùng một nhóm ồn ào.

Con bé Lisa lại níu tay áo của bà bảo bà trông thử bộ đồ vào người của nó.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba Mười

Sau khi rời một tiệm ăn Tàu ở Chợ Lớn, chiếc xe mười hai chỗ ngồi chở những người du lịch về trước nhà ông Thắng và bà Thu lúc chín giờ đêm. Lòng hớn hởi vì ngờ đâu sẽ được gặp riêng cô Hoa sau năm ngày dài đằng đẳng, ông Hoàng ngạc nhiên bởi sự đón mừng của bà Kim Cúc tại phòng khách lớn của bà Thu nhưng rồi ông cũng theo bà lên phòng riêng. Sau khi hỏi han tin tức nhau trong những ngày vắng mặt, như những lần công tác xa ở Mỹ, ông Hoàng đã mở xách tay lấy quà trao cho vợ rồi lấy áo quần đã dọn sẵn trên giường để đi tắm.

Nước mát của vòi nước hoa sen và chiếc áo ngủ trên người bà Kim Cúc đã khiến cho ông Hoàng dịu bớt nỗi bức dọc vì sự bất ngờ và khích lệ ông ôm ấp vợ như thói quen cũ. Hơn thế nữa, sau khi tắt đèn, tưởng tượng người trong vòng tay là người mà ông nhớ nhung trong năm ngày đêm xa cách, ông đã nồng nhiệt yêu thương bà Kim Cúc bằng hành động của một kẻ đói tình lâu ngày rồi sau đó rơi ngay vào giấc ngủ. Cũng như ông, bà Kim Cúc chìm vào trong mộng đẹp sau cuộc gối chăn nóng bỏng. Sau đó, căn phòng của họ chỉ còn nghe những tiếng thở đều đặn và tiếng quạt máy đều đặn.

Trong khi vợ chồng ông Hoàng ân ái bên nhau trong căn phòng của họ, cô Hoa phụ dọn các giỏ xách, quà cáp, và các thức ăn mà ông Thắng và bà Thu mang về sau chuyến du lịch. Cô làm việc một cách chăm chường và chậm rãi vì mong chờ sự xuất hiện bất chợt của người đàn ông ngoại tứ tuần, cao lớn và phong độ mà cô nhớ nhung chờ đợi cả ngày lẫn đêm trong suốt năm ngày ròng rã. Chiều chủ nhật hôm đó, tưởng đâu mở cửa cho người ấn chuông điện là phái đoàn du lịch trở về, bà Kim Cúc bước vào nhà báo cho cô biết bà sẽ ở lại chờ mọi người trở về. Sau khi lên phòng dành cho chồng và mình, bà đã ở lì trong đó mà không nói không rằng với cô thêm lời nào, ngay cả chuyện yêu cầu cô dọn cơm tối. Mãi cho đến khi những tiếng chuông điện vang lên inh ỏi, và phái đoàn du lịch cười nói xôn xao dưới phòng khách, bà mới xuất hiện mừng đón chồng con, ăn uống

qua quýt các món ăn mà cô Loan đem về rồi hàn huyên vui vẻ với ông Thăng, bà Thu, cậu Nam, cậu Hải, cậu Vũ, và ngay cả với anh ruột của cô, cậu Minh. Thấy bà sửa soạn cho bé Lisa tắm rửa và dọn dẹp các thứ trước khi con bé vào phòng ngủ của cô Loan nhưng không thấy biểu hiện nào chứng tỏ bà sẽ quay trở lại nhà bà Bạch Mai, nỗi thất vọng của cô Hoa càng lúc càng tăng đến mức sâu nào. Nỗi sâu nào ấy trở thành nỗi đau khổ to lớn khi sự biệt tăm của ông Hoàng đồng tình với vợ của ông trong căn phòng cửa đóng kín mít qua suốt một đêm trường. Sau khi khóa cửa dùm cho cô Loan khi cô ta tiễn cậu Vũ, cô Hoa đơn độc một mình trong chiếc ghế sofa nơi phòng khách. Tẩn mẩn với những món quà lưu niệm mà bà Thu tặng cho, cô đã ngồi yên lặng trong sắc mặt buồn thiu. Nỗi cay đắng dâng tràn khiến cho đôi mắt của cô ươn ướt đỏ. Cô tắt chiếc đèn cuối cùng trong phòng khách và khóc âm thầm trong sự cô đơn tột đỉnh của tâm hồn. Chiếc đồng hồ treo tường đánh lên một tiếng báo hiệu đã qua một ngày nhưng cô vẫn ngồi khóc một mình trong bóng tối.

Có thể là giác quan thứ sáu và cũng có thể là mùi nước hoa của bà Kim Cúc đã đánh thức ông Hoàng thức dậy sau vài giờ ngủ thiêm thiếp. Vò đầu, bóp trán, và dụi mũi một lúc, ông bước vào phòng tắm. Sau khi trở lại giường, và nhẹ nhàng kê người nằm bên bà Kim Cúc một lúc, ông quyết định thay quần áo, mở cửa bước ra khỏi phòng rồi đi lần xuống tầng trệt. Cảm giác dễ chịu đến với ông khi ông thoát khỏi mùi nước hoa nồng nặc trong căn phòng. Buồn cười thay, mùi nước hoa ấy là mùi nước hoa mà chính tay ông mua tặng vợ vì yêu thích khi ở Mỹ.

Bước khỏi bậc cuối của thang lầu và bật công tắc điện của phòng khách lên, ông Hoàng giật mình khi nhìn cô Hoa đang ngẩng đầu nhìn ông với đôi mắt đỏ. Ông hỏi trong ngỡ ngàng:

- Hoa vẫn còn ở đây một mình sao?

Hai giọt nước mắt của cô Hoa từ từ lăn trên má. Qua màn lệ, cô nhận ra chiếc áo chemise ngắn tay màu lam nhạt và quần tây đen mà người đàn ông đối diện đang mặc tươm tất trên người chính là bộ đồ do cô ủi cho ông vào những ngày cô vắng ông. Sự chăm sóc tỉ mỉ của cô dành cho ông xuất phát từ tấm lòng thương yêu của một người yêu đối với một người yêu hơn

là của một người làm công đối với ông chủ thế mà cái thân phận của cô dần dần như bị lột ra rõ ràng trước những sự việc đã và đang diễn biến. Đẳng cay với sự cảm nhận rằng mình không phải là người được giúp đỡ và quý trọng vì tình xóm giềng của bà Thu và những người quan hệ họ hàng thân thuộc với bà mà chỉ là một đứa hầu gái không hơn không kém, cô vụt đứng lên, tất tả chạy vào phía sau, len qua phòng ăn, bếp, và chun vào tận trong phòng tắm. Cô đã khóa chặt cánh cửa rồi ẩn mình vào căn phòng tối và ẩm ướt để trút hết những tiếng khóc đầy uất ức. Nhờ ánh sáng héo hắt của các chiếc đèn con soi ban đêm, ông Hoàng mon men theo những tiếng khóc nức của cô Hoa và dừng lại trước cánh cửa đóng chặt của phòng tắm. Xoay ổ khóa rồi rít, ông nói một cách thành khẩn:

- Mở cửa ra cho chú đi Hoa! Chú muốn nói chuyện với Hoa!

Đứng chờ một lúc mà cánh cửa vẫn cứng ngắt, ông lại van nài một cách thống thiết:

- Mở cửa cho anh đi! Có thương anh thì nghe lời anh đi, đừng tự làm khổ mình như vậy!

Câu nói thứ hai của ông dứt một lúc, cánh cửa phòng tắm bật ra một cách bất ngờ và ông vội lách vào trong căn phòng đầy bóng tối. Lăn tay trong bóng đen dày đặc để tìm công tắc điện, bật đèn sáng, và khóa chặt cánh cửa phòng tắm xong, ông vội vàng xiết lấy tấm thân mềm nhũn rung rung của cô Hoa vào trong lồng ngực của mình rồi hôn khô từng giọt nước mắt trên khuôn mặt của cô. Cảm động trước cử chỉ yêu thương của ông, cô Hoa tự nguyện kê môi mình vào môi ông và cả hai đã cùng chao đảo trong vị ngọt ngào lẫn đắng cay của men yêu vụng trộm. Rạn nứt trong hơi thở của nhau, nổi thèm muốn vô hình khuấy động khắp thân thể của họ. Và ông, và cô không ý thức được mình đã làm gì, cùng mơn man trong làn da trống trơn và trơn tuột. Quấn nhau không rời, họ, như hai lần trước đó, không còn ý niệm được thời gian lẫn không gian, là đôi sam dính chặt vào nhau nơi bức tường của căn phòng tắm ẩm ướt. Khi cả hai người cùng buông ra một lử, ông ôm chặt người cô vào buồng ngực trống trơn của mình lại thêm lần nữa và tựa cằm trên đầu của cô trong im lặng rất lâu. Tưởng đâu ông bị dẫn vật lương tâm, tưởng đâu ông ân hận những việc

đáng tiếc xảy ra, và tưởng đâu ba lần vụng trộm ân ái là thời gian đủ cho ông, một người chồng có uy tín và một người cha mẫu mực trong một gia đình tràn đầy hạnh phúc, nói lời tạ từ với cô Hoa như những lời nói mà những người đàn ông có gia đình trót dan díu tình ái với các cô tình nhân họ trong phút bùng bột: “Xin lỗi em, anh đã làm chuyện ngoài ý muốn!” hay “Hãy quên anh và hãy xem như giữa chúng ta không có chuyện gì!” hay “Kể từ giờ phút này không một ai trong chúng ta biết gì đến chuyện vừa xảy ra!” hay “Mối tình của chúng ta rất đẹp nhưng anh không thể tiếp tục vì anh đã có gia đình, có vợ con, anh không thể làm khác hơn!” hoặc tệ hại hơn là cho một số tiền nào đó để đền bù cho sự lầm lỡ, ông Hoàng đã hôn nhẹ lên mái tóc rối của cô, đã nâng mặt cô lên rồi hôn vào đôi mắt còn ướt, hôn chiếc mũi đỏ, hôn đôi môi run rẩy vài lần nữa như ngằm tỏ sự biết ơn vì những khao khát đã được thỏa mãn trong ông. Sau những chiếc hôn đầy nồng thắm và tha thiết của kẻ chung tình, ông thì thầm vào tai cô “Anh yêu em! Anh yêu em mãi mãi!” Thật sự như lời ông nói, ông đã yêu cô Hoa bằng tình yêu hiện hữu trong trái tim của ông. Cô đã khơi lại tuổi thanh xuân của ông và đáp trả tình yêu đơn phương mà ông khát khao trong thời trung học. Tuy nhiên chuyện yêu cô qua hình ảnh của một người con gái trong quá khứ không còn hiện hữu như ý nghĩ ban đầu khi ông gặp cô. Ông say mê cô vì hấp lực của đôi môi cuồng nhiệt, thân hình nóng bỏng, và cử chỉ chờ mong đầy ẩn ý mà cô đã dành cho ông. Mê mẩn bởi những chiếc hôn nồng cháy, ngây ngất bởi thân hình quyến rũ, và nghiện ngập bởi sự ái ân lén lút, càng ngày ông càng thấy không thể nào dứt bỏ cô được. Và như thế, tình yêu ông khởi đầu một cách cuồng điên và sôi nổi như ngọn lửa cháy bùng nhưng không thể nào rụi tắt ngay bằng sự trốn chạy. Cứ như người bị bùa mê, ông không thể nào quên được mùi hương toát ra từ thân thể cô gái và cảm giác sung sướng sau mỗi lần chung đụng xác thịt với cô. Nếu phải nói lời chia tay, chắc chắn ông sẽ là người đau khổ không kém gì cô. Và như người lái xe vượt đèn vàng gần đổi sang đỏ mà không thể nào ngừng lại, ông tiếp tục lao theo cái thói quen vì sự đam mê của mình, mặc cho một ngày nào đó ông sẽ bị dừng lại hỏi tội bởi bà Kim Cúc, hay một người nào đó với cương vị một người cảnh sát nghiêm ngặt. Danh lợi, tiền

bạc, vật chất, của cải, nghề nghiệp mà ông hết lòng theo đuổi và tạo dựng bao năm ở Mỹ bây giờ chỉ là phù du và không còn ý nghĩa gì trong ý nghĩ của ông. Ao ước đơn giản của ông bây giờ là được sống bên cạnh người tình bé nhỏ, cho dù ở một nơi nào đó, cho dù phải chịu cực khổ, để bao nhiêu khát vọng trong ông được đáp ứng từng phút từng giờ.

Sửa lại y phục ngay ngắn cho mình và cho cô Hoa xong, ông Hoàng nói:

- Anh có mua quà cho cưng, để anh lên phòng lấy cho cưng nghe!

Cô Hoa nũng nịu với ánh mắt đầy hạnh phúc:

- Còn nhớ đến em như vậy sao?

- Nhớ cưng lắm! Nhớ đến điên cuồng! Ông nói giọng của cậu con trai mới lớn đang được yêu.

- Thật không? Đôi môi cô Hoa nở nụ cười đầy tươi vui.

- Thật mà. Ra phòng khách ngồi chờ, anh đi lấy cho cưng ngay! Giọng nói của ông vẫn ngọt lịm, không thay đổi.

- Vậy thì em chờ đến sáng để xem món quà nhớ thương của anh dành cho em là vật gì!

Dứt lời, cô hôn từ giã trước khi mở cửa phòng tắm đi ra ngoài.

Trở lại phòng riêng chỉ mới hơn năm giờ sáng mà ánh điện trong phòng ngủ riêng của vợ chồng ông sáng choang khiến ông Hoàng phải giật mình. Từ phòng tắm đi ra, bà Kim Cúc vui vẻ hỏi ông:

- Anh không ngủ được hả? Xuống nhà làm gì mà sớm quá vậy?

Ông Hoàng lúng túng:

- Anh không muốn gây tiếng động đánh thức em dậy nên định tìm xuống nhà tìm báo đọc cho qua đêm.

Lặng lẽ ngồi đối diện vợ nơi chiếc bàn tròn như hai người khách lạ vừa gặp nhau, ông Hoàng lắng nghe tường thuật của bà Kim Cúc về những chuyện xảy ra trong thời gian bà ở tại nhà bà Bạch Mai. Lúc ấy ông được biết thêm và rõ hơn là bệnh tình bà cụ Đức đã thuyên giảm nhiều hơn trước, là cô Oanh thường gọi điện liên lạc với vợ ông, là ông Tảo đã trở lại làm việc cho tiệm Bàn Tay Đẹp ở khu thương mại B, là anh Duy Anh đã bàn giao việc cho ông Tảo, là bà Tảo đã nghỉ việc từ khi ông Tảo trở lại

làm quản lý, là vợ chồng ông Tảo đã hòa thuận, là bà Kim Cúc sẽ ở lại với ông trong nhà bà Thu cho đến ngày họ trở về Mỹ. Âm ỉu cho qua chuyện, ông Hoàng nôn nóng nhìn chiếc đồng hồ treo tường rồi chiếc xách tay bên cạnh chiếc tủ đứng. Toan đứng lên với một lý do nào đó để tìm lấy sợi giây chuyền có mặt trái tim cho người con gái đang chờ ông dưới tầng trệt, ông bị đặt nhiều câu hỏi bởi bà Kim Cúc về kế hoạch đãi tiệc cho cả hai gia đình trước khi lên đường. Trả lời nhát gừng với giọng bực bội “Muốn đãi thế nào, món gì, ở đâu em bàn với Thu, anh đâu có rảnh ở đây đâu mà hỏi anh!” rồi dứt khoát đứng dậy bước chân đi về phía cái tủ đứng, ông phập phồng hai cánh mũi vì mùi nước hoa không chịu được đang bàng bạc trong căn phòng. Đồng với sự khó chịu của hai cánh mũi, hai tai của ông không chịu nổi những lời dài dòng và bất tận của bà Kim Cúc. Chưa bao giờ ông nghe vợ ông nói nhiều như thế tuy nhiên lúc đó ông nhớ ra là chỉ còn hơn một tuần nữa là ông phải trở lại Mỹ như sự ấn định trong vé máy bay khứ hồi mà ông đã đặt mua.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba Mười Một

Lục lợi trong chiếc va li Samsonite lớn một lúc, bà Kim Cúc lôi ra tất cả những thứ mình có trong ấy. Sau khi xếp thứ tự từng loại áo dạ dạ tiệc, váy, áo thun khăn choàng, kem, phấn, đồ nữ trang giả trên chiếc giường rộng, bà nói với cô Hoa:

- Đây, cháu cứ chọn thứ nào hợp thì lấy, còn lại để cho cô.

Cô Hoa ghé người ngồi đối diện bà bên một góc giường cúi đầu:

- Cảm ơn cô.

Bà Kim Cúc vui vẻ:

- Tìm cho mình một chiếc áo dạ tiệc vừa ý đi! Tối hôm nay tất cả mọi người hai bên gia đình của cô chú và bạn bè đều đến, ngay cả bác hai Huy cũng lên tham dự vậy thì cháu cũng tham dự với trang phục long lanh mới được! Cô đã bảo với cô út Thu, tối nay tất cả mọi người đều phải đến nhà hàng, không ai ở nhà.

Cô Hoa từ tốn đáp lại:

- Cháu ở nhà cũng không sao. Cháu thường ở nhà để làm việc và trả lời điện thoại quen rồi!

Bà Kim Cúc cương quyết:

- Chiều tối hôm nay không cần ở nhà, không cần làm việc hay trả lời điện thoại gì cả! Cô và chú Hoàng đã đặt đủ số người với nhà hàng cho nên cháu phải tham dự với toàn gia đình hai bên của cô chú cho vui. Đừng ngại không có y phục hay trang sức, cô có rất nhiều thứ, cháu muốn thứ nào lấy dùng rồi giữ luôn không cần trả lại cho cô.

- Cháu không thấy lạc quan trong chuyện này! Cứ như cô bé Lọ Lem, chỉ được bà tiên ban ân huệ trong phút chốc rồi ngày mai sẽ bị mất đi tất cả và trở về thân phận người làm công.

Ánh mắt của bà Kim Cúc đang đưa lên xuống theo chiều dài chiếc áo trước mặt, khựng lại trên khuôn mặt ủ rũ của cô Hoa:

- Ngày xưa cô có những lúc cực cùng còn tệ hơn đời sống của cháu bây giờ. Ở trại tị nạn thiếu ăn, thiếu mặc qua ngày cũng xong. “Sông có

khúc người có lúc” đời người không ai sướng hoài, cũng không ai khổ mãi. Cháu còn trẻ, tương lai còn dài, hãy vui với những gì mình đang có, đừng quá bi quan như thế!

Trải dài các chiếc áo trước mặt bà Kim Cúc giới thiệu từng món:

- Đây là chiếc áo màu xanh da trời nhạt có ánh kim tuyến dành cho ngày giáng sinh nhưng nó vẫn thích hợp cho một buổi tiệc tối. Đây là chiếc áo trắng mà chú Hoàng mua cho cô nhưng cô chỉ mới mặc một lần vì nó hở hang quá. Còn đây là chiếc áo màu kem ngấn, dây vai có khăn choàng mỏng choàng quanh chỗ hở. Và đây là chiếc váy màu rượu chát do Loan tặng cho cô khi nó nhận cái ngân phiếu đầu tiên sau mấy tuần làm tại tiệm bán quần áo... Còn mấy cái này nữa cháu muốn cái nào cứ lấy.

Lựa chọn một lúc, cô Hoa nói:

- Cô có nhiều chiếc áo đắt tiền quá. Người ta nói không sai, Mỹ đúng là thiên đường. Chỉ nhìn những chiếc áo là biết chúng xuất phát từ nước giàu có!

Bà Kim Cúc đang xốc xáo quần áo khựng lại nhìn cô Hoa với vẻ thương hại:

- Mỹ không phải là thiên đường nhưng là một nước tự do và có luật lệ hẳn hoi nên người sống ở đó cảm thấy an toàn và có nhiều cơ hội thăng tiến trong công ăn việc làm học hành và bằng cấp, miễn là chịu khó làm việc và kiên nhẫn. Bên ấy cô chỉ làm móng tay nhưng đủ để lo cho gia đình có cuộc sống đầy đủ và sung túc, không mong gì hơn.

Cô Hoa chép miệng:

- Cháu nghe đồn làm nghề móng tay ở Mỹ rất dễ kiếm ra tiền, phải chi cháu được sang ấy để cháu làm ở tiệm của cô.

- Tất nhiên rồi! Nếu Hoa được sang bên ấy, cô giúp cho Hoa học lấy bằng và cho Hoa làm ở tiệm cô để kiếm tiền gửi về giúp bà nội, ba và anh của Hoa. Người lạ cô còn giúp được huống hồ người hàng xóm với gia đình của chú Hoàng.

- Nhưng mà nếu cháu có số đi Mỹ và được sang bên đó thì cô cho cháu làm móng tay trong tiệm của cô với nghe cô. Hứa với cháu nghe cô!

Bà Kim Cúc mỉm cười, hứa cho qua chuyện:

- Được rồi! Khi nào được chàng Việt Kiều nào bảo lãnh sang ấy thì liên lạc với cô, cô sẽ giúp cháu, chỉ sợ người chồng cháu không chịu để cho cháu làm nghề móng tay thôi. Mà cháu đã có quen chàng Việt Kiều nào chưa vậy?

Cô Hoa liếm môi:

- Dạ chưa... và cháu cũng không biết mình có số ra nước ngoài không nữa nhưng cháu xin cô cho cháu số điện thoại tiệm làm của cô để khi nào được sang ấy, cháu sẽ liên lạc với cô.

- Việc ấy dễ thôi, cô sẽ cho cháu khi cô lên đường.

Cô Hoa kéo nài:

- Cháu có thể có ngay không? Cháu sợ cô sẽ không có thì giờ nhớ chuyện cho cháu số điện thoại trước khi cô lên đường!

Bà Kim Cúc nghe lời, đứng lên, bước đến bàn tròn lấy mảnh giấy viết một lúc rồi trao cho cô Hoa:

- Bây giờ cũng nhiều thanh niên Việt Nam ở Mỹ về lấy vợ từ Việt Nam đem sang ấy. Nếu có duyên, chúng ta sẽ gặp nhau trong cùng một tiểu bang.

Cô Hoa vừa dứt tờ giấy vào túi áo và nói cảm ơn xong, tiếng gõ từ ngoài cửa phòng vang lên. Sau hai chữ “Vào đi!” của bà Kim Cúc, cô Loan đẩy cửa bước vào với khuôn mặt ngạc nhiên:

- Ủa! chị Hoa ở đây hả?

Bà Kim Cúc hỏi:

- Con cần gì?

Cô Loan đến gần chiếc giường, chìa chiếc áo dài màu vàng nhạt có thêu hoa rơi ra trước mặt bà Kim Cúc, hỏi nhỏ:

- Con muốn hỏi mẹ là tối hôm nay con có thể mặc chiếc áo dài này không?

Bà Kim Cúc ngạc nhiên:

- Áo dài cho tiệc tối?

Cô Loan đáp lại câu hỏi của bà bằng câu hỏi khác với ánh mắt hy vọng và mong đợi:

- Nó không kỳ cục chứ mẹ?

Bà Kim Cúc ngẫm nghĩ một lúc rồi trả lời:

- Không, nó hơi là lạ nhưng mà hay hay! Một cô gái từ Mỹ về mặc áo dài Việt Nam dự tiệc với bao bà con bạn bè trong nước là hình ảnh độc đáo. Hãy làm theo những gì con thích đi! Theo mẹ, con xinh đẹp với bất cứ y phục nào mà con muốn mang trên người. Con có thể tạo thời trang chứ đừng chờ thời trang tạo ra con!

Cảm ơn bà và toan quay đi, cô Loan lướt mắt nhìn các chiếc áo dạ tiệc đang nằm ngay ngắn trên giường, rồi hỏi cô Hoa:

- Bộ chị Hoa muốn mượn áo của mẹ em mặc hả? Áo của mẹ em không hợp với tuổi của chị đâu. Nếu chị muốn mặc váy hay đầm thì sang phòng em lấy mặc. Em sẽ tặng luôn, khỏi trả.

Lắc đầu từ chối và chờ cô Loan ra khỏi phòng xong, Cô Hoa cầm chiếc áo dạ hội màu trắng đứng lên nói với bà Kim Cúc:

- Cháu xin thử chiếc áo này.

Bà Kim Cúc vui vẻ:

- Ừ, cháu vào phòng tắm này thay ngay kéo trễ lắm rồi! Đem theo cả bộ trang sức giả này đeo vào cho hợp luôn thể!

Thu dọn mọi thứ trên giường xong bà tiến đến bàn phấn ngẫm nghĩ. Chiếc áo màu tím than, khít khao thân hình bà cách đây vài tháng trong tiệc cưới tại Virginia, nay rộng thùng thình lộ cả xương cổ và hai cánh tay gầy khẳng khiu của bà. Tô lại lớp son trên môi và phớt nhanh một lớp phấn hồng trên má để giấu bớt sự hốc hác trên khuôn mặt, bà quay lại mỉm cười với ông Hoàng, người đang mở cửa bước vào phòng. Ánh mắt của ông không hướng về phía bà mà sững sốt về phía cửa phòng tắm nơi cô Hoa đang đứng lộng lẫy trong chiếc áo dạ hội mà ông mua cho bà cách đây ba năm. Các vòng ngực, vòng eo, và vòng hông của cô hấp dẫn trong chiếc áo khiến ông nuốt nước bọt trước khi nói:

- Chúng ta đi mau kéo mọi người chờ dưới nhà lâu lắm rồi.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Ba Mười Hai

Sau ngày dài tiệc chia tay với gia đình hai bên nội ngoại là những ngày buồn thảm nhất của bà Kim Cúc.

Sự việc bắt đầu vào lúc bốn giờ sáng của ngày thứ hai khi tiếng chuông điện thoại của nhà bà Thu kéo dài. Sau khi ông Thắng trả lời điện thoại một lúc cả nhà được báo ngay hung tin là bà cụ Đức đã qua đời. Hung tin vừa loan ra, ông Thắng, bà Thu, cậu Nam, và cậu Minh tức tốc chuẩn bị xe gắn máy đưa vợ chồng con cái của bà Kim Cúc sang P.N.

Khi đoàn xe vừa dừng trước căn nhà của bà Bạch Mai, bà Kim Cúc cùng tất cả mọi người hấp tấp đổ xô lên gác rồi vây quanh chiếc giường bà cụ Đức đang nằm. Trong tư thế bình thản như đang ngủ, khuôn mặt hiền lành của bà cụ đã không cho một người chứng kiến nào có thể ngờ rằng cụ đã thật sự đi vào chốn thiên thu. Tìm nắm bàn tay mẹ và nhận ra sự lạnh giá của nó, bà Kim Cúc hiểu rằng mãi mãi sẽ không còn được cơ hội chăm sóc, hỏi han hay trao đổi tâm tình với bà cụ nữa. Gục đầu trên thân thể của mẹ, bà khóc sướt mướt vì ân hận là đã không ở lại trong nhà bà Bạch Mai thêm vài hôm để nhìn được bà cụ trong phút chia tay vĩnh viễn. Càng khóc, bà Kim Cúc cảm thấy toàn thân người nhẹ bồng và nhũn đi. Tưởng đâu ngã quỵ xuống cái nền gỗ của căn gác và bất tỉnh ngay sau đó, toàn thân của bà được ôm chặt vào tấm thân gầy gộc của bà Bạch Mai. Bà này vừa khóc vừa nói:

- Chúng ta đã mất mẹ rồi, không bao giờ còn được nhìn thấy mẹ nữa rồi em ơi!

Nước mắt rơi lã chã theo những tiếng khóc nức nở của chị, bà Kim Cúc gào lên khi cổ vươn về phía trước:

- Mẹ ơi sao mẹ nỡ bỏ con! Tại sao mẹ không chờ con? Tại sao không trần trối gì với con cả? Mẹ hãy nói đi! Hãy nói mẹ muốn gì nơi con đi mẹ ơi!

Mọi người không nói năng gì, rót nước mắt và lặng lẽ cùng bà Bạch Mai dìu bà ra đến chiếc ghế kê sát bức tường hướng ra hiên gác. Trong khi

con cháu và người thân lần lượt trở lại quanh chiếc giường của bà cụ Đức để vuốt mắt tiễn đưa cụ theo nghi lễ đối với người đã khuất, bà Bạch Mai vừa cúi ôm vai bà Kim Cúc vừa nói trong nước mắt:

- Nín đi em! Hãy để cho mẹ đi thanh thản!

- Sao mẹ không chờ em? Sao chị không báo cho em hay? Bà Kim Cúc nghẹn ngào hỏi.

Bà Bạch Mai vừa chùi nước mắt vừa nói:

- Chính chị không biết mẹ đi âm thầm. Sáng nay khi bố ra thăm chừng mẹ, mới hay mẹ đã ra đi từ lúc nào.

Bà Kim Cúc oán hờn:

- Mấy ông bác sĩ ở đây làm ăn kiểu gì kỳ vậy! Nói mẹ đỡ rồi, chỉ cần chăm sóc tại nhà ngò đâu họ làm ăn dối trá thế?

Bà Bạch Mai ôn tồn giải thích:

- Không phải đâu em. Thời gian bệnh của mẹ chỉ đến vậy thôi.

- Thời gian?

- Phải. Không phải mẹ bị viêm gan đơn thuần mà bị cả ung thư gan. Vì biết thời hạn của căn bệnh, mẹ quyết định không trở lại Mỹ để được chôn tại quê nhà.

Trong khi bà Kim Cúc bàng hoàng với sự tiết lộ, bà Bạch Mai nói thêm:

- Em có nhớ lúc mẹ khỏe lại sau một thời gian liệt giường không? Đây là lúc mẹ hồi dương chứ không phải khỏe hẳn. Những gì mẹ căn dặn chúng ta lúc ấy là những lời trấn trối của mẹ dành cho chúng ta. Chị mong rằng em hãy bỏ qua chuyện xưa và tha lỗi cho chị. Hãy nối lại tình chị em như mẹ mong ước.

Lời nói của bà Bạch Mai vừa dứt, nước mắt của bà Kim Cúc lại tuôn ra. Bà nhớ lại buổi tối bà cụ Đức gọi hai chị em bà đến bên giường. Với khuôn mặt tỉnh táo, bà cụ Đức đưa bàn tay gầy guộc nắm tay cả hai chị em và nói “Chị em con có thương mẹ thì hãy thương nhau. Dù ở xa nhau cũng nên nên liên lạc thăm hỏi với nhau thường xuyên, đừng tỏ ra xa lạ và khách sáo như thế mà mất tình chị em!” “Con hứa!” Bà Kim Cúc thành tâm trả lời trong khi bà Bạch Mai âm thầm lau nước mắt. Một lúc sau, bà này nói với

giọng điềm tĩnh “Chúng con vẫn thương nhau mẹ ạ! Chúng con vẫn như thế mà! Chắc là mẹ không để ý đấy thôi! Mẹ an tâm dưỡng bệnh, chứ đừng lo lắng gì về tình cảm chị em của chúng con! Là chị em, cùng một giọt máu làm sao chúng con bỏ nhau được hả mẹ?”

Hình ảnh hồi tưởng ấy nhắc cho bà Kim Cúc thấu rõ tình cảm gắn bó của chị em bà là mong mỏi duy nhất của bà cụ Đức sau khi lìa đời. Gục đầu trên vai bà Bạch Mai, bà nước mắt:

- Chúng ta sẽ thương yêu nhau mãi mãi không phải chỉ vì nguyện vọng của mẹ mà chính bản thân của chúng ta phải không hả chị?

Ông cụ Đức bình tĩnh hơn bao giờ. Thay vì ngồi trên chiếc ghế cố định, ông đi đi lại lại tiếp đãi những người đến viếng và cắt đặt mọi việc cho con cháu. Ông đã nhờ cậu Bình báo tin cho nhà ông Phúc đồng thời bàn tính với ông Hoàng và ông Thanh chuyện tẩm liệm và ngày chôn cất. Cách đó ít ngày, tuy thấy bà cụ tỉnh táo và khỏe mạnh hơn trước, ông vẫn không tin tình trạng sức khỏe của bà cụ vượt qua phút cuối cùng của cuộc đời, cho nên ông tự đặt mình vào tư thế sẵn sàng đối diện một sự thật mà không thể nào chối bỏ được. Trong tình trạng căn bệnh của bà cụ Đức không thể cứu chữa được ông chỉ còn cách chiều vợ với tất cả những gì ông có thể làm cho bà trước những ngày bà đi vào cõi vĩnh hằng. Bất cứ điều gì bà cụ muốn là ông chiều lòng bà ngay sau khi lời yêu cầu của bà vừa dứt. Ngày đầu tiên khi phát hiện bệnh trạng của bà cụ, ông cẩn thận các món ăn liên quan đến sức khỏe của vợ bao nhiêu thì sau ngày bác sĩ báo bố tay trước căn bệnh, ông chiều theo lời yêu cầu thức ăn mà bà cụ ưa thích bấy nhiêu. Song song với việc chiều chuộng người đàn bà mà ông thương yêu suốt bao nhiêu năm trời, ông cụ Đức còn chuẩn bị âm thầm cùng với ông Thanh và bà Bạch Mai mọi thứ cho an táng. Tuy yên dạ vì sự ra đi của bà cụ Đức nhẹ nhàng như người ở trong giấc ngủ êm đềm và đã chuẩn bị cho tang lễ chu toàn từ ảnh thờ, vải tang, cho đến nơi chôn cất, những tiếng khóc than không ngừng của hai người con gái của ông đã làm cho ông chạnh lòng và cảm thấy nỗi mất mát càng lúc càng lớn trong lòng. Đang đi lại, đột nhiên ông đến chiếc ghế thường ngồi yên vị một cách cô độc. Cúi thấp mái đầu tóc bạc xơ xác, ông bùi ngùi nhớ lời khuyên của bà cụ: “Ông

nhớ giữ gìn sức khỏe ông nhé! Sống chết đều có số có phận đừng quá vì tôi quá mà quên thân mình. Thương tôi, thương con, thương cháu thì giữ sức khỏe, đừng đau thương lắm mà bệnh thì khổ!”

Hình ảnh ủ rũ của ông cụ Đức đã gợi trong tâm trí của bà Kim Cúc một hình ảnh của một người đàn ông yêu vợ một cách trung thành và tha thiết đến tận phút cuối của cuộc đời. Tuy nhiên giữa rừng người áo tang khăn trắng trong ngày đưa tiễn quan tài bà cụ đến nghĩa trang B.D, bà hiểu rõ sự ra đi vĩnh viễn của mẹ mình không phải là sự mất mát của riêng bố, hay của bà mà còn của chị bà, các con của bà và những người thân bằng quyến thuộc khác nữa. Day dứt với những ngày tháng gian khổ cũng như vui sướng mà mẹ và gia đình bà đã có bên nhau, bà im lặng đi theo mọi người trên con đường dẫn đến nơi huyết mộ.

Nghi lễ cúng kính hương khói vừa xong, không khí buồn bã và ảm đạm bởi những tiếng thút thít bỗng vỡ tan thành những tiếng kêu than khóc lóc. Người khóc nhiều và to nhất hôm ấy là con bé Lisa. Có lẽ vì hai ngày trước đó là lần đầu tiên trong đời nó chứng kiến một người thân thương nhất từ trần nay lại chứng kiến chiếc quan tài có thân xác của người nó thương yêu sắp sửa bị chôn sâu vào lòng đất lạnh nên không thể nào nén xúc động. Quỳ bên bờ đất nó nức nở với những tiếng kêu la thê thảm “Ngoại ơi! Ngoại ơi! Sao ngoại bỏ cháu? Sao ngoại bỏ cháu hả ngoại?” Bàng hoàng trước hành động đột ngột của con bé, bà Kim Cúc vội vàng kéo nó sát vào lòng. An ủi, và dùng vạt áo tang lau nước mắt cho nó xong bà lặng lẽ giúi những đóa hoa vào trong tay nó rồi bảo rắc xuống huyết mộ cho ngoại. Đau đớn khi nghĩ đến sự kết thúc một đời người, nhất là một cuộc đời gian khổ hy sinh và nhẫn nại như mẹ mình chỉ là một năm mờ trong nghĩa trang lạnh, bà Kim Cúc gục đầu trên vai con bé Lisa với tiếng nức “Mẹ ơi, con thương cuộc đời của mẹ quá mẹ ơi!”

Thực tế bà Kim Cúc không phải là người ủy mị. Sau khi lo mờ yên mả đẹp cho mẹ xong, bà tiếp tục nghĩ đến chuyện chăm sóc bố cho đến mãn đời. Dù là vậy, ý nguyện thay thế mẹ để chăm sóc bố đang hoang tử tế khi trở về Mỹ không thể nào thực hiện khi mà ông cụ Đức quyết định hủy bỏ vé máy bay khứ hồi để ở lại Việt Nam luôn. Lúc đầu, tưởng đâu ông cụ

buồn khổ vì sự ra đi của bà cụ nên còn lưu luyến ở Việt Nam thêm vài ngày, bà Kim Cúc đã nhờ ông Hoàng lo giấy tờ gia hạn cư trú và hoãn vé máy bay thêm lần nữa. Nhưng, đến ngày cả gia đình chuẩn bị lên đường, ông cụ Đức dứt khoát ý muốn ở lại Việt Nam luôn cho đến ngày cuối cuộc đời để được chôn cạnh mộ bà cụ Đức thì bà rơi ngay xuống vực chán chường và thất vọng. Điều mà bà Kim Cúc thất vọng nhiều nhất nơi ông cụ Đức là bà không thể nào ngờ một người đã từng làm cho ban Chiêu Hồi, đã từng giáo dục cho những người lầm đường lạc lối hồi chánh với chính nghĩa Quốc Gia lại là người bằng lòng ở lại với một đất nước mà ông đã quyết định chia tay cách đây mười bảy năm và sinh sống với những người mà cách đó hai mươi lăm năm ông đã từng giáo dục khuyên nhủ họ theo con đường chánh hơn là tà. Tự tưởng tượng mình là ông để hiểu lý do của điều ông muốn, bà Kim Cúc xót xa nhận ra rằng nơi chôn nhau cắt rún là nơi thu hút mãnh liệt trái tim người Việt tha hương hơn mọi thứ trên đời. Hơn nữa, bà biết rõ là đối với ông cụ Đức, Việt Nam không những là mảnh đất yêu thương mà ông muốn quay trở về ở luôn mà là nơi ông có thể viếng thăm nấm mồ của người vợ yêu dấu của ông. Không gì hơn thế, ông sẵn sàng chấp nhận sự bàng quan với sự đời xung quanh để thực hiện ước nguyện duy nhất của riêng mình.

“Tung cánh chim tìm về tổ ấm. Nơi sống bao ngày giờ đắm thắm. Nhớ lúc chia ly ngại ngừng bước ra đi, luyến tiếc bao ngày xanh. Tha thiết mong tìm về bạn cũ, nhưng cánh chim mịt mù bặt gió. Vẳng tiếng chim xanh, ngày vui hót tung mây, mơ khuất xa xưa nghìn phương...”

Bài hát Ngày Về mà đài phát thanh Tâm Lý Chiến thường kêu gọi bao nhiêu người hồi chánh viên trở về với với chánh nghĩa Quốc Gia ngân nga trong đầu khiến bà Kim Cúc ngẩn ngơ với hình ảnh của những cánh chim trong bài hát. Trong những cánh chim ấy, cánh chim già của người cha thân yêu của bà đã mỗi một quay cánh trở về quê cũ mà chẳng màn đến những ý nghĩ nặng nề đang đè nặng trong tâm trí của người con gái đang còn tha hương của ông. Tuy nhiên, trong cảm giác mất mát ê chề, bà Kim Cúc đau khổ nhận ra mình cũng là một trong những cánh chim kia nhưng vô vọng tìm nơi ngừng đậu. Trong thâm tâm, bà không nghĩ đến chuyện ngừng bay

bởi vì miền đất cũ không phải là nơi an toàn tuyệt đối để bà xếp cặp cánh ở đó.

Đồng với cái buồn của bà Kim Cúc, cô Hoa cũng sầu bi nhưng ở phương diện khác. Kể từ lúc bà Kim Cúc ở nhà bà Thu cho đến lúc bà chọn rộn lo mai táng cho bà cụ Đức, rồi từ lúc ông Hoàng lo cho gia đình vợ cho đến tận ngày cả gia đình họ lên xe đi ra phi trường Tân Sơn Nhất để trở về Mỹ, cô chưa hề có cơ hội gặp riêng ông Hoàng thêm lần nào nữa. Sở dĩ cô cần gặp riêng với ông là để cô có thể báo cho ông biết sự biến chuyển kỳ lạ trong cơ thể của cô. Nhìn vợ con ông Hoàng và mọi người nhốn nháo trong hai chiếc xe van khuất hút theo dòng xe đầy bụi khói, cô vừa buồn rưng rưng vừa oán ông Hoàng đã không nói lời yêu thương hay hứa hẹn gì với cô trước khi từ giã. Tuy nhiên nhìn xuống bụng mình cô không hề có chút ân hận. Cảm thấy hãnh diện vì giọt máu trong bụng từ một người Việt Kiều giàu có và phóng khoáng, cô quả quyết tác giả của giọt máu này sẽ bảo lãnh cô sang Mỹ một ngày nào đó.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba Mười Ba

Sau khi cho con bú và đặt nó nằm trên chiếc chiếu rách lỗ chỗ, cô Hoa nhìn ngắm đứa bé thật lâu. Thằng bé sơ sinh không giống cô một nét nào. Nó có nước da bánh mật, đôi mắt tròn đen dưới đôi chân mày rậm và mái tóc dày chẳng khác nào người cha ruột của nó. Nếu ai đã từng gặp ông Hoàng một lần thì không thể nào phủ nhận nó không phải là con ông ta cho dù từ khi cưu mang đến khi sinh nó ra, cô Hoa chưa hề hé miệng tiết lộ với bất cứ thành viên trong gia đình hay người thân quen nào biết kẻ cao bay xa chạy là ai.

Hôm ấy, xuống quê thăm ông Huy và ghé thăm gia đình cô, bà Thu mới hiểu nguyên nhân vì sao cô Hoa xin nghỉ làm tiệm cà phê đông khách của bà. Ngắm đứa bé một lúc, bà thảng thốt hỏi:

- Trời ơi! Có phải đây là giọt máu của thằng Phụng không? Tại sao cháu không chờ đến ngày nó học ra trường và cưới hỏi đàng hoàng mà phải vội vàng như vậy?

Cô Hoa cúi mặt rưng rưng trong im lặng. Nhớ đến ánh mắt khinh rẻ của đứa con trai lớn của ông Hoàng, người có cuộc sống đầy đủ và nhung lụa tại Mỹ, và nghĩ đến thân phận của đứa con vô thừa nhận sống trong cảnh nghèo nàn và thiếu thốn, cô cảm thấy oán hờn và căm phẫn sự bất tâm vô tín của ông Hoàng. Cho ông là kẻ “chơi hoa bẻ cành” trong chuyện “tìm vui” và coi cô như là “một kẻ qua đường”, cô Hoa quyết định kể hết những chuyện xảy ra giữa ông và cô cho bà Thu nghe mà không chừa lại một chi tiết nhỏ nào.

Hồn vía lên mây, bà Thu hỏi lắp bắp:

- Tại sao có thể như vậy? Tao tưởng cháu với thằng Phụng là quá đáng rồi nào ngờ “lên tới” anh tư của tao! Rồi mày ăn nói làm sao với bà chị tư và mấy đứa nhỏ? Rồi còn bao nhiêu người lớn và họ hàng gia đình hai bên nữa, làm sao đây?

Đôi mày của cô Hoa quắc lên mặc dù giọng nói của cô vẫn mềm mỏng như lúc tiết lộ câu chuyện:

- Vì danh dự của chú Hoàng và toàn bộ gia đình cô út Thu nên cháu mới cam chịu nỗi khổ bụng mang dạ chửa một mình và giấu hết tất cả mọi người cốt nhục của đứa nhỏ là ai. Còn bây giờ gặp cô rồi, cháu muốn nhờ cô báo cho chú Hoàng biết là chú đã có con với cháu. Chú không thể bỏ rơi giọt máu của chú như vậy vì cháu không thể nào tự “mình ên” nuôi con của cháu được.

- Vậy thì để cô lo chu cấp tiền bạc và các thứ đầy đủ theo bất cứ cái gì cháu yêu cầu.

- Cái mà cháu cần nhất cho con của cháu là tình cảm của một người cha. Đời sống của nó phải được đầy đủ như những đứa con khác của chú Hoàng chứ không phải chỉ vì sự bố thí vật chất của cô.

Bà Thu nổi giận:

- Làm sao anh tư của tao làm cho mày điều đó? Ông có gia đình hơn nữa còn phải lo công việc làm ăn ở sở, ở kinh doanh bên ấy chứ có thời giờ rảnh rang đâu mà “bay” về đây ngay được?

Cô Hoa kiên quyết:

- Chú phải về để nhìn nhận đứa con này là con của chú! Bởi vì nó là con của chú ấy nên chú phải có trách nhiệm với nó như đã trách nhiệm với những đứa con khác của chú ấy. Chú tư Hoàng và cháu yêu thương nhau nên cháu mới có đứa con này chứ không phải tự cháu sinh ra nó được. Cô phải báo ngay cho chú Hoàng biết tin này dùm cháu.

Bà Thu xuống giọng:

- Cô sẽ báo cho chú tư Hoàng nhưng cũng để “hườn hườn” cho cô ít ngày vì cô rồi trí quá!

Cô Hoa vẫn kiên quyết:

- Cháu đã biết nhà của gia đình cô Kim Cúc và cũng có số điện thoại của cô ấy ở Mỹ nếu cô không giúp cháu liên lạc báo với chú Hoàng, cháu sẽ lên Sài Gòn rồi sang Phú Nhuận báo cho gia đình cô Kim Cúc biết để họ chuyển tin sang cho cô Cúc hay sẽ gọi sang đó nhờ cô ấy giải quyết việc này.

Bà Thu nổi nóng:

- Chị tư tao làm gì trong chuyện này mà mày phải làm như vậy? Tao

đã nói là chuyện gì để tao từ từ giải quyết cho. Bộ tưởng gọi điện thoại sang ấy là gặp riêng anh tư tao liền hả?

- Gặp riêng hay gặp chung cũng phải gọi báo cho anh ta biết liền. Dụ dỗ một đứa con gái bằng tuổi con mình rồi “quất ngựa truy phong” không có được với tôi đâu!

Giọng nói như tiếng khua của chiêng vang lên khiến bà Thu và cô Hoa ngẩng đầu về phía cột cửa lên xuống giữa nhà trên và gian nhà bếp. Uy nghiêm đứng khoanh tay tựa cột với tư thế của người lính gác đang thị uy với kẻ đồng lõa một tội phạm, ông Nghĩ lừ lừ đôi mắt giận dữ trên khuôn mặt bà Thu.

Như người bị bí lối trước hai kẻ buôn bán áp phe đầy thủ đoạn, bà Thu nhìn ông Nghĩ rồi quay sang hứa với cô Hoa:

- Được rồi tôi sẽ gọi điện, và gửi điện thư báo cho anh của tôi hay.

Ông Nghĩ nói như ra lệnh:

- Cô phải nói với ông ta về đây giải quyết vụ này cho tôi chứ không phải báo suông.

Bà Thu toan cãi lại, phải hứa thêm vì ánh mắt cay cú của ông Nghĩ:

- Được rồi tôi sẽ gọi anh tôi về.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba Mười Bốn

Từ khi câu chuyện vụng trộm của ông Hoàng bị lộ và sự ra riêng của ông Hoàng làm bà Kim Cúc trở nên trầm mặc hơn bao giờ. Mỗi buổi sáng trước khi đến tiệm, bà thường ngồi một mình trên sàn ván sau nhà ngắm những tia nắng đầu tiên của mặt trời dịu dàng vương trải trên những hàng cây sau nhà để hình dung lại ngày gia đình bà bị xáo trộn. Sự cố ấy cứ như là cơn đau nhức của một vết thương, thế mà bà sờ sẫm lại mãi như để kiểm tra sự hiện diện nhiều ít của nó trong bà mỗi ngày khác nhau thế nào. Thật sự, nếu bà không nhớ lại thì nó vẫn hiện ra trong trí bà như chuyện mới vừa xảy ra.

Nửa đêm hôm ấy, khi dùng buồng tắm xong, ngang qua phòng làm việc nơi chiếc máy computer đang còn mở, định giúp chồng tắt máy thì bà phát hiện ra hộp thư điện báo của ông quên khóa. Là người tôn trọng sự riêng tư của người khác cũng như của chồng, bà thường thờ ơ với những công việc riêng của mọi người; tuy nhiên, hàng chữ dài ngoằn của bức thư với tên người gửi là cô em chồng Nguyễn Thị Thu khiến bà tò mò ngồi lại đọc hết trọn nội dung trong ấy. Sau khi biết rõ sự thật về câu chuyện dan díu giữa ông Hoàng và cô Hoa, bà đã vội vàng đánh thức ông Hoàng dậy để hỏi cặn kẽ vấn đề. Lúc ấy, ông Hoàng đã thú nhận mối quan hệ tình cảm giữa ông và cô Hoa rồi thành thật cho bà rõ là tình yêu của ông với cô Hoa không thể là một chuyện tình ái qua đường bởi vì ông không thể nào làm một con ong vô tình bỏ rơi một búp hoa sau khi hút nhụy và bởi vì giữa ông và cô ta đã có một mối dây liên hệ mật thiết: đó là đứa bé trai con của cô ta và của ông. Quan niệm “dám làm dám chịu” của ông đã làm cho cơn suyễn kinh niên của bà Kim Cúc, được trị tiết từ lâu, tái phát và làm bà ngọt ngào khó thở; tuy nhiên bà đã cố hết sức bình tĩnh đương đầu với cơn bệnh cũ và thái độ cứng cỏi của chồng bằng câu nói cay đắng nhất “Không còn tình nghĩa gì với nhau thì anh nên nói rõ ngay sau khi xảy ra vấn đề để bước ra khỏi đời tôi chứ không cần phải giấu giếm đến tận hôm nay!” Đối phó với câu nói ấy, ông Hoàng lặng im. Ông im lặng không phải vì đang ở

trong tâm trạng sợ hãi mà vì yên dạ trước thái độ lạnh lùng và bất cần của bà Kim Cúc. Khác xa với hình ảnh tru tréo, la khóc, chửi rủa và đe dọa của người đàn bà có tâm lý tổn thương khi phát hiện chồng ngoại tình mà ông đã tưởng tượng trong những ngày trước đó, bà Kim Cúc chỉ tiếp tục mỉa móc với thái độ bình tĩnh “Anh tưởng tôi có thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng trong tình trạng như thế này sao? Cái mà tôi không tưởng tượng ra được là sự dối trá và lừa đảo của anh. Kinh tởm hơn là không ngờ anh lại gian díu với một đứa chỉ bằng tuổi con mình! Rõ là đẹp mặt lắm!” Nghe những câu nói nặng lần đầu tiên phát ra từ miệng vợ, ông Hoàng nóng lắm nhưng ông đã không cãi một lời, và vì thế thái độ bất đối phó của ông đã làm cho cơn tức giận của bà Kim Cúc càng lúc càng sôi sục nhiều hơn. Bù vào khoảng không gian im lặng mà ông tạo ra, bà lại nhai thêm nhiều về “chuyện không thể nào tưởng tượng ra được” của ông, tính “lẳng lơ” của cô Hoa, sự vô lương tâm của những người đàn ông Việt Kiều phản bội vợ, và sự mất nết của những đứa con gái Việt Nam vô linh hồn. Bà xỉ vả thêm về cái tính dễ dãi và thiếu đứng đắn của mấy cô gái không được giáo dục chu đáo rồi chỉ trích liên hồi cách ăn mặc hở hang, thói liếm môi, lối cười nơi đuôi mắt, và cách đi đứng ưỡn ẹo cốt dụ dỗ đàn ông của cô Hoa. Bà nói đi, nói lại, nói tới, nói lui bao nhiêu lần chỉ quanh vấn đề “dối trá”, “phản bội” “lẳng lơ” và “dụ dỗ” nhưng không làm sao giải tỏa hết nỗi uất ức khi mà ông Hoàng vẫn ngồi “trơ như đá vững như đồng” chứ không mảy may tỏ chút thái độ bị xúc phạm hay bị hạ nhục. Thế rồi bà tiếp tục nói với những chữ nặng nề hơn để châm vào đầu ông như “tàn nhẫn”, “đốn mặt”, “khốn nạn”, “đểu giả” và “tồi bại”. Lần này bà thực sự xúc phạm đến tự ái của ông và làm tổn thương danh dự trong ông. Vung tay cao, định làm gì đó cho hả cơn giận nhưng ông lại buông thõng xuống, ngồi im như người bị phạt để tiếp tục nghe bà châm chích và nói nặng. Được thế, bà Kim Cúc tiếp tục nói mãi, nói mãi như chiếc máy cát sét được chỉnh nút hoạt động liên tục mà không cần thay băng. Bà đã nói từ mười hai giờ bốn mươi bảy phút đêm ấy đến hai giờ tám phút sáng ngày hôm sau và tưởng sẽ nói nhiều hơn thế nữa nếu ông Hoàng không đem chiếc gối và tấm chăn mỏng ra khỏi phòng ngủ của họ. Khi ông Hoàng khép cánh cửa phòng thì cuộc độc thoại

của bà từ từ chấm dứt ngay sau đó. Thả người trên chiếc giường rộng thênh thang bà đã khóc vui trong gối một lúc rồi nằm bầm một mình như người loạn trí. Bà đã tự trách mình quá nóng giận mà quên vận cho ra cái lý do ông dan díu với cô Hoa, dan díu như thế nào và xảy ra ở những nơi đâu. Sau đó bà lại nằm bầm than trách, và ri rỉ chửi rửa một mình cho đến sáng.

Buổi sáng hôm sau, thay vì tiếp tục nói hết những điều uất ức trong lòng, bà đã nín lặng. Hình ảnh hai cô con gái Loan và Lisa qua lại trước mặt trong khi họ chuẩn bị đi học đã lấy hết tất cả những lời nằm bầm chửi rửa của bà trong đầu lẫn ngoài miệng. Hai cô gái này đã gợi nên cho bà ý nghĩ là có thể một ngày nào đó, một trong họ hoặc cả hai thú nhận với bà về tình yêu nồng thắm mà họ trót với người đàn ông đã lập gia đình hoặc đáng tuổi cha. Hình ảnh diễn ra trong tâm trí, qua sự tưởng tượng đã khóa miệng bà trong suốt những ngày sau đó và tạo cho bà thái độ dừng dừng ngay khi phải chứng kiến việc ông Hoàng xếp dọn quần áo đi ra ở riêng.

Sau khi ra khỏi nhà, ông Hoàng đã không gọi về nhà, không đếm xỉa chuyện kinh doanh của ba tiệm Bàn Tay Đẹp, không báo cho bà rõ ông hiện ở đâu, và tuyệt đối không hề xin lỗi hay làm lành với bà. Cũng vì sự cố bất ngờ và các diễn biến tiếp theo ngoài sự tưởng tượng của mình, bà Kim Cúc đã rơi vào tâm trạng trầm mặc hơn bao giờ có ở trên đời.

Hiếu được tâm trạng của bà Kim Cúc, không một đứa con nào của bà phá tan sự im lặng riêng tư của mẹ chúng. Cô Loan thường thay mẹ chuẩn bị thức ăn sáng cho gia đình, cậu Phụng lặng lẽ xếp đặt những thứ không ngay ngắn trong phòng tắm, phòng khách và phòng ăn. Bé Lisa xếp dọn các thứ trong phòng ngủ của nó xong, tự chọn chiếc áo đi học mà không hỏi một lời góp ý của mẹ như trước. Với những cái nhìn thoáng qua đằng sau tấm kính cửa, chúng quen thuộc hình ảnh đơn độc của bà sau cái sàn ván sau nhà và lở mờ hiểu thêm sự phức tạp của cuộc sống hôn nhân. Khá rõ những từ “ly thân”, “ly dị” từ chuyện của bố mẹ của những đứa bạn Mỹ, ba đứa con của bà Kim Cúc đã biết rõ là sự phân ly có thể xảy ra cho một gia đình đang yên ổn, cũng như đã biết được là kèm theo sự phân ly ấy có thể là sự hợp lại bởi những thành viên khác với bố mẹ chúng để rồi chúng sẽ có thêm những người gọi là mẹ ghẻ, ba ghẻ hay nhẹ nhàng hơn là mẹ kế, ba kế

và rồi sẽ có thêm những đứa anh em cùng cha khác mẹ hay cùng mẹ khác cha. Dù là hiểu chuyện như thế và dù cố gắng hết mức, sự im lặng dai dẳng và khó hiểu của bà Kim Cúc là những mũi kim khó chịu đang châm vào tâm tưởng hàng ngày của chúng và khiến chúng đau lòng đến độ trở nên chậm chạp và uể oải khi làm bất cứ công việc gì dù cho cá nhân hay cho gia đình.

Sáng thứ ba hôm ấy, khi tiếng chuông điện reo lên và ông Hoàng xuất hiện trong căn nhà với trang phục chỉnh tề và chiếc cặp lớn trong tay, cậu Phụng, cô Loan và bé Lisa vô cùng ngạc nhiên nhưng hết sức mừng rỡ. Báo cho ông biết là bà Kim Cúc đang ngồi một mình ở sân sau, họ trao những ánh mắt chứa chan hy vọng cho nhau rồi tò mò đưa mắt theo dõi từng cử chỉ của ba mẹ họ.

Khi mở cánh cửa kính của phòng ăn hướng ra sân vãn sau nhà, ông Hoàng giật mình khi nhìn thấy dáng ngồi sang đẹp và kiêu kỳ của bà Kim Cúc nơi cái bàn sắt có trang trí vân hình dưới cái dù che nắng màu xanh lá cây xen lẫn trắng. Chiếc cổ cao trắng ngần, khuôn mặt trái xoan nhỏ thanh thanh và mái tóc mượt chải bởi cẩn thận tạo nên một cái vẻ cao sang của một người đàn bà quý phái. Cũng khuôn mặt ấy, cũng dáng dấp ấy và cũng lối y phục màu đen ôm gọn thân hình mảnh mai ấy đã khiến ông chạm tiếng sét ái tình trong lần đầu tiên gặp bà khi chờ tàu vượt biển tại Vũng Tàu. Và cũng vì cái vẻ đẹp kiêu diễm này mà sau lần gặp gỡ, ông đã tìm cách gần gũi với bà, làm quen với bà, chăm sóc bà và tỏ lời yêu thương với bà trước khi bà chia tay với ông ở trại tị nạn tại đảo Thái Lan. Vì sợ mất bà trong cái xứ sở hiểm cô gái Việt, ông đã ngỏ ngay lời cầu hôn với bà ngay khi đến Mỹ. May mắn cho ông, tình ông với bà nhanh và thuận lợi như một bài nhạc được hòa âm nhịp nhàng dưới bàn tay của thượng đế. Không giống mỗi tình đơn phương dành cho thôn nữ đẹp nhất trong xóm mà ông đã dai dẳng ôm ấp từ phút còn ở dưới mái trường trung học cho đến khi vào quân trường, tận khi đi cải tạo, ông đã chinh phục được trái tim lạnh lùng, khuất phục thái độ “bế quan tỏa cảng” và kéo dài hơn hai mươi năm chung sống với bà. Tình vợ chồng của ông có thể còn kéo dài hơn nữa cho đến phút hai người trút hơi thở cuối cùng nếu như ông không tìm thấy tình yêu

với cô Hoa. Hai thứ tình khác nhau một trời một vực mà trong đó ông nhận thấy rõ rằng tình ông với vợ mình chỉ là thứ tình đàn hoàng, trật tự và đơn điệu khác xa thứ tình hấp dẫn, lãng mạn và quyến rũ của cô Hoa. Tình yêu say đắm và dạn dĩ của cô nhân tình trẻ đã làm cho ông hiểu rõ cái sắc đẹp thánh thiện và lãnh đạm của vợ ông là sắc đẹp của một pho tượng không hơn không kém. Sự đáp lại của bà đối với tình ông thường là sự đáp lại của bốn phận một người làm vợ. Nó đã không khích lệ và làm cho ông thấy ông là người đàn ông hấp dẫn và thu hút như cô Hoa đã từng với ông. Đó là hình thái của một thói quen miễn cưỡng mà dần dà ông hiểu được mình đã an phận chấp nhận từ lâu lắm. Sau khi suy nghĩ về tình và nghĩa trong quan hệ vợ chồng, ông đã mệt mỏi với sự phân xét của lý trí và đi đến quyết định dứt khoát là “làm theo ước muốn của trái tim”. Ông không còn muốn đạt kỷ lục số năm trong hôn nhân, cũng như không còn muốn giữ hạnh phúc nhằm chán trong cuộc sống vợ chồng khi mà thái độ khinh khi của bà Kim Cúc hoàn toàn làm tổn thương tự ái của ông, không khí căng thẳng trong gia đình đè nặng tâm hồn ông và nhất là tâm trí ông vẫn còn mộng tưởng đến những ái ân từng có với cô Hoa. Ước muốn duy nhất của ông lúc ấy là được sống với cô trong những ngày còn lại trong đời để thấy cuộc sống thú vị hơn và nhất là để ông có cơ hội chăm sóc giọt máu của ông với cô ta.

Đứng trước mặt bà Kim Cúc, ông Hoàng nói:

- Để giải quyết chuyện này, anh quyết định ly dị. Anh đã ký đơn xong, bây giờ chỉ còn chờ sự quyết định của em.

Không trả lời ông, môi bà Kim Cúc nhếch lên với vẻ chua chát. Bà cảm thấy đau lòng bởi cái ý nghĩa “Một ngày nên nghĩa vợ chồng, vạn ngày tạc dạ ghi lòng” của câu châm ngôn “Nhất dạ phu thê, bán dạ ân” của bà cụ Đức mà bà thường nghe bà cụ khuyên răn ngày nào. Cái ơn nghĩa trong câu châm ngôn truyền khẩu kia, đối với bà, chỉ là một thứ tình thương hại và gượng ép mà bà không bao giờ muốn có nó. Cầm giận với ý nghĩ có được, bà nói:

- Tất cả giấy tờ nào cũng đều được ký ngay lúc này nếu anh muốn.

Gật đầu ưng thuận, ông Hoàng mở cặp giấy tờ trên cái ghế cạnh bên chân rồi rút ra một tập giấy khá dày. Như phong cách của người làm ăn

kinh doanh với người làm ăn kinh doanh khác, ông kéo ghế đối diện bà Kim Cúc khi đặt tập giấy trên mặt bàn:

- Ngoài giấy tờ ly dị, anh cũng ký những giấy tờ chuyển nhượng tất cả tài sản cho em và các con. Anh không muốn lấy bất cứ cái gì sau khi ra khỏi căn nhà này vì thế anh giao lại cho em toàn bộ nhà cửa, xe cộ, tiền tiết kiệm trong ngân hàng, và ba tiệm Bàn Tay Đẹp. Nếu em ưng thuận thì chiều nay mình cùng ra văn phòng luật sư để làm thủ tục cho xong các thứ.

Câu nói của ông Hoàng như một cái tát mạnh vào mặt bà Kim Cúc. Tái mặt vì không tin những lời vừa nghe được, các mạch quản trong thân thể của bà như đang bị tê liệt hoàn toàn. Sau khi chuyện yêu đương vụng trộm bị vỡ lở, thái độ tự nguyện ra ở riêng của ông cho biết bà thấy rõ ông không muốn giải thích việc làm không chính đáng của ông, không muốn chứng kiến thái độ lạnh lùng của bà cũng như không hề có ý muốn làm lành với bà. Từ lúc thú nhận chuyện dâm dục với cô Hoa, chưa bao giờ bà nghe ông gọi điện thoại về nhà và nói với bà “xin lỗi”, “rất tiếc” hay “hối hận”. Đáp với thái độ lạnh lùng của bà, ông im lặng không khác. Sự im lặng và xa lánh của ông khiến bà nghi ngờ ông có manh nha ly dị nhưng bà vẫn hy vọng một ngày nào đó ông sẽ thay đổi thái độ như những hy vọng mà ba đứa con bà đang có là bố của chúng trở về và xin mẹ của chúng tha thứ để cùng sống chung trong mái nhà xưa. Những hy vọng của bà và của những đứa con của bà chỉ là những ảo vọng khi mà thực tế ông Hoàng liệt kê các loại đơn khác nhau trước mặt bà như bày hàng với cây viết mực trước mặt. Liếc sơ những giấy tờ trên bàn, bà Kim Cúc hiểu rằng tình yêu mà ông Hoàng dành cho cô Hoa không những giá trị hơn tình cảm gia đình, con cái mà ngay cả vật chất mà ông đã bỏ sức cùng bà kiếm được trong hai mươi năm ở Mỹ. Thức tỉnh với thực tiễn trước mắt, bà Kim Cúc nhếch mép cười với vẻ bất cần rồi cầm cây viết mực lên, ký vào các chỗ dành cho bà trên các tờ giấy mà không hề coi thêm một chữ nào trong các tờ giấy ấy.

Ông Hoàng nói:

- Một giờ chiều nay anh sẽ đến đón em tới văn phòng luật sư.

Bà Kim Cúc gật đầu với vẻ thản nhiên:

- Được. Một giờ chiều nay

Khi ông Hoàng nhấc chiếc cặp lên và quay lưng đi, bà nhìn theo và bắt gặp những đôi mắt ngạc nhiên của những đứa con bà qua các tấm kính của những cánh cửa.

Đau lòng với ý nghĩ ba đứa con mình sẽ thất vọng biết bao khi biết quan hệ của ba mẹ chúng hết sạch theo những chữ ký trong các tờ giấy đang nằm ở trong chiếc cặp mà ông Hoàng vừa mang ra khỏi nhà, bà quay đầu ngược lại. Ánh nắng đã trải đầy trên rừng cỏ phía sau nhà tận hàng cây thông phía đằng sau. Khí lạnh như cắt của mùa đông vẫn không quật ngã màu xanh lá cây của nó và bà Kim Cúc nhận ra không phải tiết lạnh của trời đông có thể làm úa tàn hết tất cả những cây lá trên đời.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Ba Mười Lăm

Ông Hoàng bước vào nhà ông Nghĩa vào một buổi chiều tối buồn bã. Ánh đèn mờ của ngọn đèn dầu trên bàn khiến cho ông nhớ ngày nào ông cùng bà Kim Cúc bước vào căn nhà này với gói quà mà bà Kim Cúc cầm trên tay. Lần đó cứ như là lần vợ ông đi dạm ngõ lấy vợ bé cho ông còn lần này chính ông phải tự khệ nệ mang quà đến xin đi hỏi vợ. Đáng buồn cho ông là lần đến nhà ông Nghĩa với bà Kim Cúc, ông đã được ông Nghĩa chào mời lịch sự và tiếp kiến đằng hoàng bởi lối trang phục chỉnh tề quần dài, áo có cổ; còn lần này, ông Nghĩa tiếp ông bằng tư thế ngồi chễm chệ trên ghế và cái áo thun ba lỗ với quần cộc nhăn nhúm. Ông ta cười nhe răng sún trong khi gọi ông với giọng kẻ cả:

- Vào đây đi chú Việt Kiều.

Để trấn an khuôn mặt đầy lo lắng của ông, ông Nghĩa nói tiếp:

- Việc đâu còn có đó! Chú không phải lo gì! Thấy mặt chú ở đây là tui hiểu chú không nỡ bỏ cháu. Cứ tự nhiên ngồi xuống đi!

Hồ nghi không hiểu từ “cháu” mà ông ta nói ngầm ám chỉ là “em bé sơ sinh”, con của ông và cô Hoa, hay cô Hoa con của ông ta, ông Hoàng ngần ngại đặt chai rượu và gói quà trên bàn rồi hỏi dè dặt:

- Anh vẫn khỏe?

- Thì như chú thấy đó, tôi vẫn sống trong cảnh nghèo nhưng chưa chết được.

Bà mẹ của ông Nghĩa ngồi co ro trên tấm phản ở góc bàn thờ hỏi dò:

- Vợ cháu có về không?

Ông Hoàng ngồi dè dặt trên chiếc ghế đối diện về phía bà trả lời:

- Dạ không, chúng cháu đã thôi ở với nhau rồi.

Bà cụ chép miệng:

- Tội dữ vậy sao! Nhưng mà... đâu có ai muốn chuyện xảy ra như vậy phải không cháu? Chẳng qua hết duyên hết nợ, đến hạn phải chia tay nhau thôi! Duyên số vợ chồng đều do trời định cả cháu à!

Nắm lấy cổ chai rượu, vừa mở nút, ông Nghĩa vừa nói:

- Mất vợ này, có vợ khác chớ lo gì! Gia đình chúng tôi dễ lắm, không cần anh “dâng cau, dặm ngõ”, miễn là có chút rượu như thế này là chúng ta coi nhau như người nhà được rồi. Từ giờ gọi tôi là ông ngoại của thằng cu cho hợp lẽ.

Lấy hai chiếc ly cạnh chiếc bình trà trên bàn, ông Nghĩa vừa rót rượu vừa căn dặn:

- Trước khi làm giấy bảo lãnh, anh nhớ thuê người chụp hình chung với con nhỏ để nó có chứng minh mà trình bày khi gặp phái đoàn phỏng vấn Mỹ. Ngày mai thì nên cho tổ chức cúng ông bà và ra mắt tổ tiên. Miễn sao chú mời được anh hai Huy của chú sang đây kết tình xuôi gia là đủ.

Ông Hoàng thở phào mũi khi nghe lời căn dặn của ông Nghĩa để nén tiếng thở dài. Đăm chiêu nhìn về phía nhà của ông Huy, ông không làm sao nghĩ ra cách thuyết phục ông anh hai mình sang căn nhà của “ba vợ” tương lai của ông như lời yêu cầu. Đồng trong cảnh đơn độc với những ly rượu để riêng của mình, nhưng ông Huy và ông Nghĩa không phải là hai kẻ “đồng bệnh tương lân”. Trong khi ông Huy là sĩ quan của Việt Nam Cộng Hòa sống với lý tưởng “Sống hùng chết vinh” và ôm ấp kỷ niệm của quá khứ thì ông Nghĩa là người ba phải, ai làm gì làm theo nấy, ai nói sao nói theo vậy. Lúc thì ông theo nhân dân tự vệ Quốc Gia vài ngày, lúc thì ông theo du kích Cách Mạng vài hôm, chẳng ai hiểu chí hướng của ông ta là gì. Lập trường của ông thay đổi với lối đa ngôn cho nên dù phe phái nào có sự hiện diện của ông cũng phải nhúc nhích đầu vì lối nói “lấy râu ông nọ chặt cằm bà kia”. Là con một của một quả phụ, ông Nghĩa không phải gia nhập quân đội Việt Nam Cộng Hòa; tuy nhiên, ông không có may mắn trong việc thăng tiến trong con đường học vấn cũng như trong việc tìm kiếm công ăn việc làm. Lao đao với chuyện mưu sinh kiếm sống, ông đã rày đây mai đó một thời gian, mà lúc ấy người trong xóm đồn là ông đã vào “bưng biền Cách Mạng”. Sau khi về ở với mẹ, ông quyết định lập gia đình và kiếm sống bằng nghề nông chân chất. Chiến tranh năm 1975 chấm dứt, ông mon men tham gia vào những công việc tự nguyện như du kích bảo vệ, thành viên trong ban tổ chức văn nghệ phường, rồi “phấn đấu” đến chức tổ trưởng nhưng sau cùng xuống tổ phó rồi “về luôn ở vườn”. Nỗ lực ông

không được đền bù một phần vì thời vận và một phần vì những người cộng sự không tin dùng. Riêng với ông Huy, kể từ sau ngày ông Nghĩa nhạo báng những kẻ “Việt gian lầm đường” theo “Đế Quốc” cuối cùng bị thất bại, đã tuyệt giao hẳn với ông này từ trước ngày ông lên đường đi học tập cải tạo. Hiếm khi nghe ông Huy nhắc nhở đến ông Nghĩa nhưng qua trao đổi tâm tình với ông, ông Hoàng có thể đoán được là ông Huy chỉ ghét bỏ những người đi ngược với lý tưởng của ông chứ không khinh khi hay coi rẻ những kẻ làm “gián điệp nhị trùng” như ông Nghĩa. Dù biết cha mẹ mình uốn nắn và giáo dục ông hai Huy, cô út Thu và ông như nhau, ông Hoàng biết rõ tính tình của anh em ông không hề giống nhau ngay từ lúc nhỏ cho mãi đến khi trưởng thành và già dặn như lúc ấy. Trong khi ông Huy giam mình trong thế giới vắng lặng để tự vạ tâm hồn rách nát và bà Thu thức thời “giác ngộ” với sự thay đổi của xã hội thì ông ở vào thái độ lưng chừng để cố gắng hiểu đời, hiểu người và sống một cách linh động. Dù là thế nào, trong đầu ông chợt hiện lên ý nghĩ là nếu bà Thu cắt đứt mối quan hệ với gia đình ông Nghĩa và không giao thiệp với một người nào trong gia đình của ông ta theo cùng với sự chối bỏ và tuyệt giao của ông Huy, thì có lẽ ông đã không phải lậm sâu vào duyên tình như hiện tại và không phải ở trong tình trạng “tiến thoái lưỡng nan”.

- Mừng cho cháu. Ông Nghĩa nâng ly.

Ông Hoàng giật mình, ngơ ngác nâng ly như lời yêu cầu. Vẫn như chữ cháu mà ông Nghĩa nói lúc đầu, ông lơ mờ không hiểu chữ “cháu” mà ông Nghĩa đề cập là con của ông và là đứa cháu ngoại đầu tiên của ông Nghĩa hay chính con gái của ông ta.

Ngập ngừng cụng ly ông Nghĩa, ông Hoàng nói với vẻ e dè.

- Xin mừng.

Ông Nghĩa cười mỉa:

- Trên đời này mất cái này, có cái khác! Người ta nói có tiền mua bao nhiêu tiên cũng được mà đúng. Ngày còn trẻ, chú yêu đơn phương, thất tình ngày này qua tháng khác, còn bây giờ đổi đời, đổi người, thành ông Việt Kiều giàu có, được thành “trâu già ăn cỏ non xanh” sướng nhé!

Chưa hớp xong ngụm rượu, ông Hoàng vội vã đặt chiếc ly xuống bàn,

đôi mắt của ông ánh lên nỗi thảng thốt cực độ. Không nhìn khuôn mặt của ông, nhưng để cứu vãn cơn choáng váng đột ngột đang chiếm lấy tâm hồn của ông, ông Nghĩa xua tay nói tiếp:

- Thôi, cũng chẳng cần bàn nhiều về chuyện này nữa, chú xuống nhà thăm cháu đi!

Ông Hoàng lừng khừng đứng dậy. Bước xuống chỉ một bậc thấp từ nhà trên xuống gian bếp mà ông tưởng như hụt chân cả một cầu thang. Hoang mang vì sự tiết lộ, ông như người vừa uống trọn chai rượu Rémy Martin loại mạnh. Ông không bao giờ ngờ được là ông Nghĩa đã rõ mối tình đơn phương dai dẳng của ông dành cho vợ của ông ta trước đây. Điều này hoàn toàn là cơn sốc kinh hoàng cho ông hơn là một điều khám phá mới mẻ bởi vì ông không hiểu lý do gì mà ông Nghĩa chấp nhận ông như con rể trong khi ông là người ngang tuổi với ông ta và là người yêu âm thầm vợ ông ta trước đây.

Tuy nhiên, những lo lắng trong đầu ông tan biến ngay khi ông nhìn cô Hoa đang ngồi cho con bú mập mạp dưới ánh đèn dầu trên cái kệ sát vách gỗ. Bền lễn với cái nhìn say mê và khao khát của ông, cô kéo vạt áo xuống rồi nghiêng mặt chờ nghe ông nói. Không một lời, ông ngồi sát cạnh cô và xúc động nhìn đứa bé kháu khỉnh trong lòng cô. Đôi mắt đen tròn xoe chẳng khác nào hình ảnh của ông khi còn bé khiến ông cảm thấy quyến luyến với nó ngay từ phút đầu gặp mặt.

- Con tên gì? Ông Hoàng hỏi khẽ:

- Em chưa đặt tên và chưa làm giấy khai sinh. Chờ anh quyết định. Giọng cô Hoa nhẹ như bông.

- Mọi việc đã ổn thỏa. Mình có thể làm giấy hôn thú để con lấy họ của anh. Về lần này anh lo hoàn tất giấy tờ thủ tục để sớm đưa em và con sang đó! Ông nói từ tốn.

- Còn cô Cúc thì sao? Đôi mắt cô Hoa tỏ ái ngại nhưng không che nổi sự vui sướng.

- Vợ chồng anh đã chính thức ly dị. Anh không thể bỏ em và con trong tình trạng như thế này. Anh cũng đã bàn với cô út Thu để em ở nhờ trên Sài Gòn trong thời gian chờ sang đó.

- Em không muốn ở đâu cả, bây giờ em chỉ muốn ở nhà em thôi. Trong khi chờ đợi sang bên ấy, em muốn anh giúp em xây nhà cho gia đình em đẹp như nhà của “người ta”

Không nghe ông Hoàng trả lời, cô Hoa đặt đứa bé vào lòng ông, nói tiếp:

- Ôm con một chút đi!

Đứa bé âu yếm áp đầu vào ngực ông. Đôi mắt đen lánh với ánh nhìn ngây thơ của nó ngơ ngác gợi tình phụ tử nồng nàn trong lòng ông. Nhận ra chiếc áo ố vàng và tấm tã vải đơn sơ và nghèo nàn trên mình nó, ông chạnh lòng thương cảm nhiều hơn. Đến lúc ấy, ông hoàn toàn không còn một chút ân hận cho quyết định ly dị của mình. Ông đã hết lòng lo lắng đầy đủ cho ba đứa con đầu của ông. Chúng đã sống sung sướng và đầy đủ trong xứ Mỹ và sẽ sống tiện nghi hơn khi mà ông để lại toàn bộ gia tài cho mẹ con chúng. Với hành động hào hiệp này, ông đã khá an tâm vì cho rằng mình đã đối xử công bằng và hợp lý khi cắt đứt quan hệ vợ chồng với bà Kim Cúc và bắt đầu trách nhiệm của mình cho đứa con trai nhỏ nhoi đang ở trong vòng tay của ông.

- Em muốn anh đặt tên Mỹ cho con!

- Tên Tony vậy nhé?

- Tony! Không hiểu ý nghĩa là gì nhưng miễn là tên Mỹ là được!

Thằng bé gục đầu vào vai ông Hoàng như thuận lời nói của mẹ. Mùi sữa từ miệng nó và từ chiếc áo loang vệt vàng mà nó đang mặc kích thích đôi cánh mũi phập phồng của ông Hoàng. Đặt ánh mắt xuống hai khối thịt tròn mềm giữa đường rãnh sâu nơi vòng cổ áo tròn rộng của cô Hoa, cảm giác ham thích khuấy động toàn thân ông. Đáp lại đôi mắt mê man ấy, cô Hoa đã áp thân hình gái một con của cô vào người ông và hôn vào cổ ông.

Thằng bé Tony đột nhiên khóc ré lên như bị ai véo. Những tiếng dỗ dành vang lên rồi tan biến vào trong cái im lặng của không gian.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Ba Mười Sáu

Hơn một năm ly dị với chồng, tuy bận rộn với vai trò đơn phương làm chủ ba tiệm móng tay, bà Kim Cúc chưa nguôi ngoai được sự mất mát đang hiện diện trong tâm hồn. Dù là thế, bà không hề đề cập hay than thở với một cô thợ hay một người quen biết nào về sự phản bội của chồng bà. Trong gia đình, bà tránh đề cập hay nhắc nhở về ông Hoàng hay sự yêu đương bất chánh của ông. Ngoài tiệm, bà không hề than thở, tâm sự, oán trách hay tham gia bàn tán bất kỳ trường hợp ngoại tình nào của người đàn ông mà bà nghe bàn tán trong tiệm. Ảnh hưởng lối giáo dục và phong cách sống của cha mẹ đồng thời với bản tính lạnh lùng sẵn có, bà thường có thái độ tỏ ra bất cần đối với những điều không vừa ý.

Thực tế là bà đã khóc âm thầm hàng tháng sau khi sự cố xảy ra. Bà đã tự trách mình là không giữ được hạnh phúc với chồng đến độ ông phải bỏ đi lấy vợ khác. Bà đã tự trách sự đơn giản hóa của mình về chuyện luyện ái của nam nữ. Bà còn tự trách là đã để ông Hoàng sống đơn độc trong căn phòng mà đáng ra bà phải có mặt bên ông mỗi đêm. Tuy nhiên, sau một thời gian, cùng sự trôi qua của ngày tháng, bà đã rõ hơn sự chối từ của ông Hoàng đối với mình để rồi tự chấn chỉnh tâm trí của mình bằng lập luận : “Cái gì không thuộc về mình, cho dầu có cố giữ thế nào, không chóng thì chày thì cũng sẽ mất đi.” Dù là thế, lối tự an ủi như một phương pháp trị liệu cho sức khỏe tâm thần không đủ sức xóa hết những thắc mắc trong tâm trí của bà về nguyên do khiến cho ông Hoàng đã có mối quan hệ xác thịt với cô Hoa và bằng cách nào mà họ có thể có con với nhau một cách dễ dàng trong một căn nhà lấm người như nhà của bà Thu. Bà đã hình dung ra rất nhiều cảnh tượng như cảnh ân ái giữa ông Hoàng và cô Hoa, cảnh ve vãn của ông, cảnh đồng tình của cả hai người và cảnh khiêu gợi của cô Hoa. Và khi nghĩ sự việc diễn ra trong cảnh cuối cùng là nguyên nhân khiến cho chồng bà và cô Hoa có con với nhau, thì bà không còn coi cô ta là kẻ ngang hàng đồng tuổi với con mình nữa mà là kẻ “phá gia cang”, một kẻ tình địch chính tông. Bà thầm cảm ơn hành động hào hiệp của ông

Hoàng về việc chuyển nhượng tất cả tài sản cho bà. Cùng sự việc, trước đây, bà cảm thấy tổn thương vì cử chỉ hạo hán của ông chứng tỏ tình yêu mà ông dành cho cô vợ trẻ hơn bất cứ những gì ông có trên đời, còn lúc bấy giờ, bà an tâm khi số lợi nhuận từ các tiệm gia tăng mỗi tháng một nhiều hơn. Như được bàn tay thần thánh ban phép, số lời từ ba tiệm Bàn Tay Đẹp gia tăng khá nhiều. Điều này đã làm bà không suy tính đến chuyện thu tiền các tiệm hàng ngày mà nhờ những người quản lý chuyển thẳng số thu nhập thẳng vào số tài khoản của bà trong ngân hàng đồng lúc gửi tổng kết số những con số của các tiệm đến cho bà qua điện báo. Mê tín với chuyện “Đen tình, đỏ bạc” và chấp nhận thực tế của câu ca dao “Chín con chưa phải là chồng” bà tự tìm quên chuyện buồn riêng của mình qua công việc kinh doanh mà mình đang có, tuy rằng sự oán hận chồng vẫn chưa nguôi trong trái tim bà. Nó làm bà kiên định với ý nghĩ là: Nếu ông Hoàng hỏi bà lấy lại một trong ba tiệm Bàn Tay Đẹp hay ngay cả “nửa tiệm” thì bà vẫn sẽ không bao giờ chấp thuận trao lại cho ông. Vì ghen tuông và vì lý luận về sự công bình ở đời, bà muốn cô vợ bé của ông Hoàng đổ mồ hôi để tự tạo dựng của cải chứ không phải lấy từ những gì đã có từ tâm lực của bà. Sau khi nghĩ chuyện mơ ước trở thành y tá của mình bị lãng quên vì phải dồn tất cả thời giờ cho việc kinh doanh và lo cho chồng con đến chuyện phục tùng của mình dành cho chồng trong bao nhiêu năm sống chung theo nghĩa vợ chồng, bà hiểu rõ mối quan hệ vợ chồng của bà trước đây là mối quan hệ đàn ông và khuôn phép theo phong tục tập quán của người Việt Nam. Tuy mối quan hệ ấy được bồi đắp thêm bởi những món quà trong những ngày sinh nhật, ngày lễ tình yêu và các ngày lễ khác theo tập tục của người Mỹ, nó chỉ là một hình thức của hạnh phúc hơn là một tình yêu vợ chồng đích thực.

Hàng ngày, suy tư với bao khắc khoải trong lòng, bà Kim Cúc vẫn không tìm ra được nguyên nhân đã gây nên sự rạn nứt trong tình cảm của vợ chồng bà vì thế bà thường so sánh mình với cô Hoa để tìm hiểu lý do cô ta cướp lấy ông ra khỏi đời sống của mình. Sau khi đoán mò cô Hoa chiếm được tình cảm của ông Hoàng là do cô ta trẻ hơn, đầy sức thanh xuân hơn và mềm mỏng ngây thơ hơn bà, bà ngậm ngùi nhớ ra là bà đã đánh mất đi

quá nhiều bởi những thay đổi sau chiến tranh và bởi hoàn cảnh ly hương. Tất cả những gì mà cô gái ở độ tuổi hai mươi kia có được là hình ảnh của chính bà hơn hai mươi lăm năm về trước trong quá khứ tươi đẹp mà khi nhớ ra, sự nuối tiếc của hiện tại không thể giúp bà bơi ngược dòng thời gian để trở về những ngày tháng êm đềm cũ.

Chưa chất nhận ra tình cảm của ông Hoàng và bà trước đây là tình yêu nam nữ đơn điệu, rập khuôn theo kiểu trai gái lớn lên phải có vợ có chồng rồi sinh con đẻ cái, và cay đắng khi hiểu rõ hôn nhân của mình là kết quả của thứ tình cân nhắc với các tiêu chuẩn đã được định rõ theo kiểu “cẩn tắc vô ưu”, bà Kim Cúc xót xa với sự khám phá của mình. Theo bà, nguyên nhân sự đổ vỡ là bởi hôn nhân của vợ chồng xuất phát từ sự phải lòng nhau và quan hệ một cách đàn ông mẫu mực chứ không phải từ một tình yêu say đắm kết hợp bởi lãng mạn và xác thịt. Với ý nghĩ tình chồng nghĩa vợ của mình chẳng khác nào lối cư xử của hai người kinh doanh lương thiện mà qua đó họ đã cùng gia tăng tài chính để hợp sức nuôi dạy con cái nên người và không bị thua thiệt bất cứ ai hay bất cứ phương diện nào trong xã hội, bà cho rằng trước đây ông Hoàng đã hỏi cưới bà vì lúc ấy ông không tìm thấy người nào hơn bà cũng như bà đã yêu và chấp thuận lấy ông vì xung quanh bà lúc ấy không còn một người con trai nào có trình độ học thức như ông, có lý lịch ở miền Nam như ông và quan trọng nhất là điểm tựa vững chắc cho cuộc sống ban đầu của bà trên đất Mỹ như ông. Ý nghĩ hầu hết những cuộc hôn nhân khác không nhất nhất xuất phát từ tình yêu lãng mạn và cho rằng nếu chúng bị thẩm duyệt bằng thử thách sẽ chẳng còn bao nhiêu cặp tồn tại trên đời, bà Kim Cúc phì cười với từng hậu quả trong trí tưởng tượng như đang coi một cuốn phim hài hước vô hình trước mắt.

Thấy bà Kim Cúc cười cười một mình như người điên, cô Oanh từ bàn làm việc của mình mon men bước lại gần bà với khuôn mặt ái ngại và hỏi:

- Có chuyện gì vậy chị? Em chưa thấy ai bị chồng bỏ mà ngồi cười như chị vậy đâu!

Bà Kim Cúc cười mỉm:

- Chứ không lẽ ngồi khóc? Đối với người phụ bạc, không bỏ mình

trước cũng bỏ sau thôi. Chẳng thà bây giờ còn làm ăn được, còn khỏe mạnh bị bỏ vẫn còn đỡ tủi hơn lúc sáu, bảy mươi tuổi.

- Chuyện của chị mà em cứ nghĩ là chuyện của em. Em cứ suy nghĩ hoài về nguyên do khiến cho anh Hoàng thay đổi một cách lạ kỳ như vậy. Quen với anh chị bao nhiêu năm trời, em biết tính tình của anh chàng hoàng chứ có phải như mấy người đàn ông khác đâu! Nếu anh có tính “tra gái mè mỗ” thì anh có ở xứ tự do này từ lâu rồi chứ cần gì về Việt Nam. Biết bao nhiêu đứa sẵn sàng trong internet, biết bao đứa thợ trẻ đẹp độc thân “ẹo qua ẹo lại” thấy chướng mắt mà anh đâu thèm? ... Vậy mà không hiểu cách gì chuyện tai hại như vậy lại xảy ra!

Quay đầu tóc ngắn màu vàng sang bàn của bà Kim Cúc, cô Kim nói chen vào:

- Trong khung cảnh “đầy Việt Nam”, các cô gái trẻ Việt Nam thừa sức đưa hồn các ông Việt Kiều nhè nhẹ trở về cái tình tự yêu đương của thời đã mất hơn các cô gái trẻ ở đây quá đi chứ chị Oanh!

Chắc lười, đang đưa đôi bông tai to tròn cạnh hai bên má, cô Thủy nói vọng sang:

- Bởi vậy, tuy biết mình là người vợ đẹp nhưng không nên chủ quan quá đáng. Cái tự tình dân tộc thường làm sống lại dĩ vãng xa xưa của các ông Việt Kiều và tạo điều kiện cho các cô gái trẻ thu hút các ông một cách dễ dàng.

Cô Liên nói vọng tới:

- Cũng tùy tính người thôi chứ, đâu phải đàn ông nào cũng đều có tính mè mỗ! Chỉ có những người đàn ông có tính bậy bạ mới đành đoạn bỏ vợ, bỏ con theo nhân tình mà thôi.

Cô Minh cãi lại:

- Tính gì mà tính? Ông tơ bà nguyệt cắt dây tơ hồng thì đổ ai mà nổi cho được! Hết duyên, hết phận thì phải chịu chứ làm sao cãi được ý trời?

Thế là đề tài hạnh phúc gia đình và sự phản bội của đàn ông, đã không hề bị dǎ động trong những tháng trước đó, được đưa ra bàn luận giữa các cô thợ và giữa các cô với những người khách mà họ đang phục vụ. Xôn xao với nhiều trường hợp khác nhau, họ kể cho nhau nghe chuyện này sang

chuyện khác bằng tiếng Việt và tiếng Anh không dứt.

Biết việc riêng tư mà bà Kim Cúc cố tránh đề cập nhưng không thể nào thoát khỏi một lần bởi những cái miệng ưa nói của các cô thợ, cô Oanh hỏi nhỏ với bà Kim Cúc khi ngồi xuống chiếc ghế đối diện tại bàn làm việc của bà:

- Em không hiểu sao cả nhóm đông người cùng về Việt Nam như gia đình chị mà lại để anh Hoàng bị một đứa con gái trẻ dụ dỗ như vậy?

- Lỗi của chị là quá lo lắng cho mẹ chị nên bỏ mặc ảnh sống một mình ở nhà em gái ruột của ảnh. Nhưng mà thực ra chị không ngờ chuyện xảy ra đến như vậy!

- Người ta vẫn thường đồn là mấy đứa con gái Việt Nam thường bỏ bùa cho Việt Kiều để được ra nước ngoài đó mà chị! Em chẳng biết tại nó có bùa không và dùng loại bùa gì để dụ dỗ đàn ông nhưng em nghĩ mình cũng không nên trách tại nó. Sống trong cảnh nghèo khổ túng thiếu thấy người ta hơn cũng muốn có cơ hội ra nước ngoài để làm nở mày nở mặt cho gia đình. Cho nên, của mình thì mình phải giữ cẩn thận thôi!

- Chuyện đã xong rồi, chị không trách ai nữa. Không phải “của mình”, giữ thế nào chẳng nữa, mất thì trước hay sau cũng mất thôi. Nhưng mà chị tin mọi sự xảy ra do ý trời, là sự sắp đặt của thượng đế để sống bình an và không nghĩ ngợi gì nữa.

- Ý trời gì chị ơi! Mỡ đưa trước miệng mèo mà mèo không chớp mồm là chuyện lạ! Nhưng mà thôi, ít ra hôm nay em còn nghe chị nói những gì chị nghĩ trong đầu còn hơn thấy chị im lặng đăm đăm hoài em ngại lắm - Chăm chú nhìn bà một lúc, cô Oanh nói thêm - Chị cần nói nhiều hơn để giải tỏa những ức chế trong tâm trí nếu không ảnh hưởng sức khỏe tinh thần lắm đó chị Kim Cúc!

- Hết rồi, không còn gì để nói đâu Oanh, nhưng đó không phải là tận thế. Chính những lúc đối diện trường hợp như vậy mới hiểu cái bản lãnh của người đàn bà ra sao.

- Em tin chị vượt qua được nỗi khổ tâm này mà! Nếu không có ảnh thì chị cũng sẽ gặp biết bao nhiêu người đàn ông khác để mà lựa chọn! Với sắc đẹp của chị, chị muốn có bạn trai lúc nào mà chẳng được?

- Có ích gì? Chị hết còn tin đàn ông và không còn tin có tình yêu chân thành nào ở trên đời nữa rồi!

- Vẫn có nhưng chị không thấy đó thôi. Những cái không thuộc phạm vi lựa chọn, so sánh, cân nhắc hay tính toán là tình yêu chân thật.

- Nếu em nói như vậy, chị hiểu anh Hoàng yêu con bé Hoa thật tình như anh đã nói với chị. Anh ta bỏ lại tất cả tài sản cho chị đã đành, trách nhiệm với con cái và mái ấm gia đình anh cũng không coi ra gì nữa. Đó là bài học mới nhất cho chị về mãnh lực của tình yêu!

- Em không nghĩ đó là tình yêu. Có thể vì anh muốn tìm lại tình tự quê hương dân tộc; cũng có thể vì đã “lạm” vào đam mê mới; hay có thể vì tự ái gì đó mà anh không thể trở lại với chị!

Bà Kim Cúc lắc đầu:

- Đến giờ chị cũng chưa biết được thực chất của tình yêu là gì và tâm lý của đàn ông ra sao, nhưng những điều ấy không phải là mục tiêu của cuộc đời! Nếu không có tình yêu, không có đàn ông, mình vẫn sống được mà!

- Nhưng mà nếu có, nó vẫn tô điểm cho cuộc đời của người đàn bà đẹp hơn đó chị!

Ngẫm nghĩ một lúc, cô Oanh nói thêm:

- A, mấy ngày chủ nhật gần đây, Duy Anh thường đến đây luôn khiến em phải hỏi anh ta còn luyến tiếc gì mà đến mãi. Thường thường, anh ta không trả lời và cũng chẳng nói gì, chỉ ngồi im lặng một chút rồi bỏ đi, nhưng mới chủ nhật tuần trước anh ta kể với em là đã chuyển sang học cùng trường C. với Vân nhưng chẳng bao giờ gặp Vân. Em không hỏi vì sao hai người không gặp nhau nữa và không hỏi vì sao Vân lấy bằng móng tay xong không làm cho tiệm mình mà làm cho tiệm khác.

Bà Kim Cúc không hỏi cô Oanh vì sao cô kể điều này và cũng không hỏi thêm về chi tiết mà cô tiết lộ, nhưng khi cô ta nhắc đến hai người kia, cô đã làm bà nhớ lại những lời oán trách của cô Vân sau khi cô này lấy xong bằng làm móng tay. Cô Vân đã nói với bà rằng cô xin thôi việc vì cô không muốn chứng kiến cảnh “chương tai, gai mắt” của người đàn bà lớn tuổi dùng sắc đẹp, tài sản và thủ đoạn để “dụ dỗ” những người đàn ông, con

traí mà bà ta muốn. Định kiến của cô Vân về bà đã không làm bà muốn nghĩ đến cô ta kể cả anh Duy Anh, người đã từng gieo cho cô ta ý nghĩ yêu thương trước đây.

Lảng sang chuyện khác, bà Kim Cúc hỏi:

- Chuyện học GED của em đến đâu rồi?
- Em đã có giấy báo đậu rồi!
- Em sẽ tiếp tục học đại học chứ?
- Dạ có!

- Vậy thì chị sẽ học với em. Trước đây, vì chồng con, chị tự dừng lại để lo cho mọi người trong gia đình bước tới còn bây giờ chị sẽ ghi danh học đại học trong khi lo các công việc đã có của mình.

- Máy computer và cách chuyển tiền trực tiếp vào ngân hàng là hai cánh tay đắc lực giúp chị quản lý công việc kinh doanh của ba tiệm Bàn Tay Đẹp mà! Nếu chuyển từ từ các bà khách đang đeo theo chị cho thợ thì chị không cần phải ra tiệm nữa.

- Thật sự là không phải chị tham việc nhưng đa số thợ trong tiệm chỉ có bằng làm móng tay chứ không có bằng thẩm mỹ mà làm sáp hay mát xa mặt cần phải có bằng này nếu State Board cho người kiểm tra thì tiệm sẽ gặp rắc rối.

- Còn em nữa mà! Em sẽ phụ chị, đừng lo!
- Em không định mở tiệm sao?

- Không, nếu em muốn mở tiệm em đã làm từ lâu rồi. Lúc trước ở Việt Nam không được học đến nơi đến chốn, nay được sang đây em quyết học cho đến lúc lấy bằng tốt nghiệp Đại Học. Em chỉ muốn quân bình thời gian làm việc, học hành và giáo dục con cái chứ không muốn thiên về việc kiếm tiền thôi đâu. Em thấy nhiều người say mê kiếm tiền trong ngành móng tay bỏ bê con cái đến hư hỏng nên sợ lắm!

- Hai đứa con gái em vừa ngoan ngoãn, vừa học giỏi lại siêng năng làm giúp việc nhà thì em hãi sợ gì nữa chứ? Nhưng mà nếu em định thế thì hai chị em mình sẽ cùng học Đại Học.

- Đúng vậy, hai chị em mình sẽ thay phiên chăm nom tiệm vừa đi học! Sau này ra trường có bằng, có việc làm nhàn hơn và mua được bảo

hiếm sức khỏe cho toàn gia đình vẫn tốt hơn cái bảo hiểm tư vừa đắt tiền lại vừa giới hạn như tụi mình đang có hiện nay. Mỹ không kỳ thị tuổi tác trong học đường và công việc làm, cho nên em tin mình sẽ thành đạt như ý muốn!

Bà Kim Cúc cười cười:

- Vậy còn Thông thì sao? Anh ta bằng lòng cho em học Đại Học chứ?

- Tất nhiên rồi! Tuy ông xã của em yên phận với nghề sửa xe và chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện học hành tại Mỹ nhưng luôn luôn khích lệ em học tiếp. Tháng tới này, em sẽ thi vào Đại Học M. Nếu được nhận vào trường em sẽ học ngành Phục Vụ Xã Hội. Còn chị?

- Chị học tiếp ngành Y Tế Cộng Đồng.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Ba Mười Bảy

Từ khi mở ra bước ngoặt lớn trong đời, ông Hoàng đã ẩn mình trong căn nhà thuê tọa lạc tại quận G. của bang Maryland nơi cách nhà cũ của ông và bà Kim Cúc bốn mươi lăm phút lái xe. Vì muốn thoát khỏi sự đăm tiếu của dư luận, ông đã tìm cách sống xa những khu dân cư có người Việt Nam nhất là những nơi có người đã từng quen biết và những người đã hay đang làm nghề móng tay. Hơn thế nữa, vì kiên định với việc bảo lãnh mẹ con cô Hoa theo diện vợ chồng, ông đã chọn ở khu xa xôi nhất của Maryland để tránh nghe những “lời ra tiếng vào”. Sự kiên định của ông Hoàng không lâu đã được đền bù: chính phủ Hoa Kỳ đã chấp thuận cho ông chính thức đón rước hai mẹ con cô Hoa sang Mỹ theo diện đoàn tụ gia đình, chồng bảo lãnh vợ. Sau giây phút trùng phùng, nơi “ẩn cư” của ông trở thành một mái gia đình vui tươi và ấm áp như mơ ước của ông trong những ngày cô độc trong căn nhà vắng vẻ.

Những tháng ngày xa cách đã không phai nhạt tình họ. Ngay từ phút gặp lại, ông Hoàng và cô Hoa đã quấn quýt lấy nhau không rời. Bảy ngày phép dành cho cuộc tiếp rước là những ngày ân ái không cùng tận của ông và cô ta. Riêng đối với ông, chúng là những ngày phép ngăn ngùn trong khi thời gian của ngày trở lại làm việc càng lúc như càng dài ra. Trong khi làm, ông có thói quen mới là hay nhìn đồng hồ. Ông chỉ mong hết giờ để được về nhà, được vuốt ve âu yếm cũng như đáp trả. Không như thông lệ khi còn ở nhà cũ là khi trở về nhà sau một ngày làm việc ông thường rửa tay vào phòng ăn rồi sau đó sinh hoạt cùng vợ con trong phòng gia đình; ông đã tìm ngay đôi môi thơm mát của cô Hoa để rơi vào trạng thái bông bênh trong hoan lạc đến tối. Họ thường như thế mỗi ngày đến độ thằng bé Tony thường có thói ngủ từ lúc năm giờ chiều với bình sữa dù nó đã hơn một tuổi. Thức ăn tối của họ thường là những thức ăn thừa được mua từ các chợ Việt Nam, Mỹ, hay Đại Hàn vào những ngày cuối tuần hay các thức ăn được đặt nhà hàng giao tận nhà như Pizza hay các món ăn Tàu vì thế nhà bếp của họ luôn luôn mới tinh và sạch sẽ như của căn nhà không có người

ở. Ngày qua ngày, trong khi thức ăn chính của họ là ân ái, thức ăn chính của thằng bé Tony chỉ là sữa tươi. Nó chỉ được bố mẹ đút cho những món ăn vớ vẩn khi tùy thích.

Say sữa trong chăn gối mặn nồng, cả ông Hoàng và cô Hoa thường quên hết không gian, thời gian và ngay cả đứa bé hay tìm tòi và nghịch phá như Tony. Mỗi khi thức giấc bất chợt, trong lúc bố mẹ của nó quên hết mọi chuyện trên thế gian, thằng bé thường âm thầm thám hiểm, lục lọi và xáo trộn các vật dụng trong các phòng rồi toàn nhà. Môi trường tự do càng ngày càng khiến nó trở thành người tự ý và tự tiện. Nó có thể lấy ra, cất vào, dời đổi hay đập phá các thứ trong nhà tùy thích. Dần dà, bị phát hiện và ngăn cản, nó thường phản kháng và chống lại bằng những tiếng la hét, khóc ré hay liệng ném một cách kịch liệt. Để giải quyết tình trạng này, ông Hoàng bàn với cô Hoa gửi Tony vào nhà trẻ cho dù học phí ở khu sang như quận G. làm nặng thêm cán cân chi tiêu hàng tháng so với cán cân thu nhập quá thấp đối với tình trạng của ông.

Từ lúc Tony vào trường, cô Hoa nhàn hạ hơn trước. Công việc của cô ngoài việc đưa đón Tony từ nhà đến nhà trẻ và từ nhà trẻ về cô không còn phải làm gì hơn. Khả năng học ngoại ngữ của cô rất kém cho nên cô chẳng muốn đến trường. Tuy đã chuẩn bị học tiếng Anh tại Việt Nam trước khi đi Mỹ cô chỉ biết vài chữ như “anh”, “em”, “ăn”, “ngủ”, “đi”, “đứng”, “ngồi”, “nằm” và các câu dài hơn như “em yêu anh”, “Tôi không biết” hay “Không tiếng Anh”. Mặc dù thích nói và ưa tâm sự nhưng cô rất sợ tiếp xúc với bên ngoài. Cô chưa bao giờ nghĩ đến chuyện dự học trong lớp Anh ngữ với người dạy là một người Mỹ cho nên chuyện học Anh Ngữ để đi làm hoặc lấy bằng lái xe hoàn toàn ngoài sự suy tính của cô. Cũng vì Anh ngữ hạn hẹp, càng ngày cô càng thối thoái việc sử dụng ngôn ngữ này bằng nhiều cách khác nhau. Mỗi khi phải trả lời những cuộc điện thoại, dù quảng cáo hay các thông điệp quan trọng dành cho ông Hoàng, cô thường nói “Không tiếng Anh” rồi cúp máy một cách đột ngột. Khi cần phải mua thứ gì hay muốn đi đâu, cô chờ đến ngày cuối tuần để được ông Hoàng chở đi hay rước về và luôn yêu cầu ông chở đến các khu thương mại của người Việt để mua thức ăn của tiệm ăn Việt Nam, mua phim ca nhạc Việt Nam

hay thuê phim tiếng Việt. Công việc hàng ngày của cô chỉ là coi phim bộ Hồng Kông tiếng Việt, ngủ trưa đến tận chiều, đón Tony, cho nó ăn qua quýt, tắm rửa cho nó rồi chăm sóc thân thể mình sạch sẽ thơm tho để chờ ông Hoàng về. Mỗi ngày, cô thường làm ông Hoàng ngạc nhiên bằng những chiếc áo ngủ mỏng và các bộ đồ lót đủ kiểu, đủ màu sắc hay vờ ốm trong giường với thân thể nõn nà trần trụi. Cứ theo đà ấy, cô thường đưa ông đến tận đỉnh cao của ái tình và dần dà biến ông trở thành kẻ đam mê trong lạc thú hơn là để ông khuyên cô đến trường học hay tìm việc làm.

Trong thời gian sống chung với nhau, ông Hoàng đã từ từ đưa cô Hoa lên ngôi nữ hoàng và dần dần biến mình thành kẻ nô lệ tình ái. Ông hết lòng tuân theo những điều cô yêu cầu và hết dạ chiều chuộng cô từ chuyện lớn đến chuyện nhỏ. Ông đã nghe lời cô gửi tiền rất nhiều về cho bố vợ, đưa các thẻ tín dụng để cho cô mua các loại nữ trang đắt tiền và đặt mua các thứ khác mà cô thích trong các tạp chí được gửi đến tận nhà. Không so đo công việc dành cho đàn bà hay đàn ông như khi ở với bà Kim Cúc, ông đảm nhiệm lần lần các việc làm của cô và cho cô như đứt cơm cho Tony, dọn dẹp nhà cửa, mua sắm gạo mắm, nấu thức ăn, và xúc dầu, cạo gió, rồi xoa bóp. Tệ hại hơn là ông đã thường gọi báo bệnh để nghỉ hoặc xin xếp nghỉ đột xuất sau khi nhận những cuộc điện thoại của cô Hoa báo về ngay vì ở nhà cô cảm thấy không được khỏe.

Sống sung sướng và đầy đủ với danh phận vợ của người công chức và không phải làm gì trong xã hội Mỹ nhưng cô Hoa không bao giờ cảm thấy thỏa mãn. Cô luôn luôn ở trong tâm trạng bất ổn vì cô chẳng thấy một Mỹ Kim nào trong nhà. Thay vì có được những tủ két đầy tiền Mỹ Kim như cô tưởng tượng khi còn ở Việt Nam, cô chỉ được tiếp xúc và làm quen với những tấm ngân phiếu, những thẻ tín dụng, và những phiếu nợ. Lo lắng nhất cho cô là những tấm thẻ tín dụng, những tấm thẻ hình chữ nhật có hàng số dài ngoằn và tên ông Hoàng thường kê khai các mục chi tiêu hàng tháng trong các thư ghi nợ mà trong đó đa số là những khoản cô phung phí cho các thứ của riêng cô. Số tiền nợ ấy nếu cộng thêm số tiền lời và số tiền tiếp tục chi hàng tháng mà không trả được phần nào khi nhận phiếu thì đến mãn kiếp của ông Hoàng vẫn không tài nào trả nổi bởi vì ngoài các phiếu

nợ các ngân hàng tín dụng ông Hoàng còn phải trả tiền thuê nhà và tiền nợ xe. Sau khi nói chuyện điện thoại với một số bạn gái cùng cảnh ngộ và quen biết trong chuyến máy bay sang Mỹ, tâm trạng rối ren của cô Hoa chuyển thành buồn rầu đến độ cô bỏ hết những buổi ngủ trưa. Những câu chuyện của các cô bạn, được “các chàng Việt Kiều trẻ” bảo lãnh sang Mỹ, đã tiết lộ cho cô rõ là cô thua sút họ rất nhiều phương diện như chỗ cư ngụ, khả năng giúp đỡ gia đình, loại hàng chi dùng và mức thu nhập hàng tháng của gia đình. Càng nghe họ nói và càng để ý đến chuyện tiền bạc của ông Hoàng, cô phát hiện thêm số lương ba mươi ngàn một năm của ông không là gì đối với những tấm phiếu nợ mà ông phải trả hàng tháng như tiền vé máy bay mà ông đã mua cho mẹ con cô, tiền thuê nhà, tiền mua xe, tiền bảo hiểm xe và các thứ linh tinh khác chưa kể tiền trợ cấp cho đứa con gái út của ông với bà Kim Cúc.

Được các cô bạn này mách nước và biết được ngành móng tay là ngành kiếm khá nhiều tiền nhất là tiền mặt, cô Hoa đã đề nghị với ông Hoàng đòi bà Kim Cúc chia lại số phần gia sản của ba tiệm Bàn Tay Đẹp. Trước thái độ phản kháng kịch liệt và lạ lùng của ông Hoàng, cô hết lời van vãn, năn nỉ, rồi la lối nhưng chẳng được kết quả gì. Cho nên, sau khi ông Hoàng đi làm, cô tự ý gọi điện đến tiệm Bàn Tay Đẹp để đòi lại một trong ba tiệm mà trước đây ông Hoàng đã nhượng cho bà Kim Cúc. Với lý do của cái phải được san sẻ đồng đều cho những người con của ông Hoàng, cô yêu cầu bà Kim Cúc để lại cho Tony, đứa con trai của ông một phần tài sản mà ông đã lỡ giao hết cho bà. Cú điện thoại và lời yêu cầu của cô Hoa đã làm bà Kim Cúc kinh ngạc đến sốc nhưng bà vẫn điềm đạm tiếp chuyện. Được thế, cô Hoa than vãn tình trạng tài chính nguy ngập của ông Hoàng, rồi cố gắng khêu gợi lòng từ tâm của bà Kim Cúc bằng cách nhắc lại lời hứa của bà là giúp cô làm việc cho tiệm Bàn Tay Đẹp khi cô được sang Mỹ để cô có cơ hội làm việc kiếm tiền gửi về giúp bà nội, ba, và anh của cô. Cô càng cố thu phục với những lời lẽ thống thiết, bà Kim Cúc càng từ chối với nhiều lý do khác nhau và điều này làm cô điên tiết đến độ tiết lộ huych tẹt tất cả diễn tiến tình cảm và ân ái giữa ông Hoàng và cô ngay từ lúc khởi đầu đến hiện tại mà không còn giữ lại một chút nào như khi kể với bà Thu.

Cô càng nói, bà Kim Cúc càng lắng nghe, nghe cả những lời rửa xả kèm theo. Nhưng khi cô vừa chấm dứt, bà đã lạnh lùng yêu cầu cô dừng bao giờ gọi điện thoại đến tiệm bà với những lời lẽ như thế nữa nếu không bà sẽ báo cảnh sát và sẽ đưa cô ra tòa vì tội phá rối. Thua cuộc với thái độ lạnh lùng của bà, cô đã trút hết tất cả nóng giận của mình lên đầu ông Hoàng khi ông vừa bước vào nhà sau một ngày làm mệt mỏi.

Hôm ấy, thay vì được ngạc nhiên bởi chiếc áo ngủ xinh xắn, ông Hoàng bị ngạc nhiên bởi những tiếng khóc la, kể lể của cô Hoa. Sau khi bị ngạc nhiên thêm về sự tiết lộ cuộc điện đàm giữa cô và bà Kim Cúc, ông bị chửi thậm tệ về việc giao toàn bộ ba tiệm Bàn Tay Đẹp. Để tránh tình trạng tranh cãi với cô, ông Hoàng đã mang gối chăn rời phòng ngủ, nhưng ông bị ngay những cái núm kéo, xỉ vả và đánh đập đến sáng ngày hôm sau.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Ba Mười Tám

Đáng tiếc cho số phận của ông Hoàng, người vợ thứ của ông không những được ông hết lòng thương yêu đến mức bỏ tài sản, và vợ con, mà một người đàn ông da trắng ba mươi tám tuổi, đã một lần ly dị, có quốc tịch Mỹ, nhà lớn và xe đẹp hết lòng yêu thương cô và sẵn lòng chăm sóc con riêng của cô như chính con ruột của ông ta.

Mỗi buổi sáng, sau khi đưa thằng bé Tony đến nhà trẻ, trên đường về cô Hoa thường đi ngang ngôi nhà trắng có những khóm hồng đỏ ven đám cỏ xanh mịn phía trước để nhìn người đàn ông ngồi đọc báo nơi chiếc ghế trước hiên. Bất kể lời dặn dò của ông Hoàng về sự cẩn trọng đối với việc tiếp xúc, chào hỏi hay đặt chân vào nhà một người không biết tông tích gì trên đất nước Hoa Kỳ, cô đã đáp lại lời chào buổi sáng với “người đàn ông da trắng thường đọc báo trước ngôi nhà trắng” trong một buổi sáng tươi hồng để nghe ông ta giới thiệu tên, rồi tự giới thiệu tên mình và nhận cánh hồng đỏ do ông trao tặng. Sau hôm ấy hai ngày, trên đường từ nhà trẻ về một mình, cô Hoa vui vẻ chào buổi sáng với “người đàn ông da trắng thường đọc báo trước ngôi nhà trắng” rồi đi thẳng vào trong ngôi nhà theo lời mời của ông ta. Giữa căn phòng khách rộng, trong khi cô cười gượng với những tiếng Anh bập bẹ “anh, em” rồi “em, anh”, ông Wilson, “người đàn ông da trắng thường đọc báo trước ngôi nhà trắng”, ve vãn cô bằng những câu tiếng Anh với giọng Tây Ban Nha như “Em đẹp lắm!”, “Em duyên dáng làm sao!”, và “Tôi yêu em ngay phút đầu tiên gặp mặt”. Thật sự, ông Wilson chỉ nói lấy lệ chứ không cần sự đáp trả của cô Hoa khi mà những bước chân dạn dĩ của cô trong căn nhà yên ắng của ông và vùng ngực bày ra ở vòng cổ áo rộng của cô đã thay thế cho những lời “Em đang đến với tình anh” và “Em sẵn sàng chào đón anh”. Cho nên sau vài câu tán tỉnh lấy lệ, ông Wilson lập tức đáp lại thứ ngôn ngữ “ngầm” của cô Hoa bằng nụ hôn môi khiến cô suýt ngạt thở.

Nếu như ngày trước cô Hoa tự giác tìm đến và yêu ông Hoàng điên dại vì

cảm nhận ông là tổng hợp đặc biệt của người đàn ông Việt Kiều đáng tuổi cha và đã có gia đình, thì nụ hôn bạo dạn của ông Wilson lúc ấy đã gọi cho cô thể giới bí ẩn và quyến rũ của một người đàn ông ngoại quốc có thân hình cao lớn, da trắng đỏ và hai ngôn ngữ sử dụng mà cô chẳng biết Tây Ban Nha hay Mỹ là ngôn ngữ chính của ông ta. Để quên hết tâm trạng đang phần uất, hờn ghen và cũng để thỏa mãn sự hiếu kỳ, cô Hoa đã thường ngoại tình với ông Wilson sau những lần đi về từ nhà trẻ của Tony mỗi buổi sáng. Sự dạn dít của họ tưởng đâu chỉ là sự chung đụng xác thịt của những kẻ đùa vui trong phút chốc nào ngờ ông Wilson thổ lộ rằng ông yêu cô đến độ không thể để mất cô. Với tài sản và vốn liếng của chủ một tiệm sửa xe, ông hứa sẽ cung phụng cho cô tiền bạc đầy đủ, bảo bọc hai mẹ con cô suốt đời và sẽ dời chỗ ở bất cứ lúc nào cô muốn. Hiếu lời hứa của ông Wilson mập mờ tiếng được tiếng không nhưng cô Hoa đã chấp nhận những gì ông nói như chấp nhận một cánh cửa mở rộng cho tương lai của cô, con của cô và những người thân của cô còn ở Việt Nam.

Ngày sinh nhật của ông Hoàng là ngày mẹ con cô Hoa đến ở nơi căn nhà thuê với ông đúng mười một tháng. Hôm ấy, thay vì nhận hoa, thiệp hay quà sinh nhật, cô Hoa đã làm ông “ngạc nhiên” bằng những chiếc vali sẵn sàng và lời tạ từ nghiêm túc với ông. Cũng ngày hôm ấy, vì ông đã mời các ông Tiến, ông Thương và ông Tảo đến chơi, nên ông không thể nào hăm he hay đe dọa cô ta trước mặt khách. Ông đã làm ra vẻ như mẹ con cô Hoa đang chuẩn bị đi du lịch xa nhưng thái độ lăm lăm không hỏi không chào ai và hành động ngang nhiên của cô Hoa khi mở cửa ra vào, tay nắm Tony tay kéo va li đi đến chiếc xe của ông Wilson đang chờ trước cổng không thể nào giấu được bí mật của tấn kịch mà ông Hoàng cố tình che đậy trước những đôi mắt kinh ngạc của bạn bè ông.

Hôm ấy, các ông họp nhau tại nhà ông Hoàng không phải vì mừng sinh nhật ông mà vì họ bắt đầu họp lại để coi trận đấu bóng có đội Da Đỏ tham gia. Trước đây, mỗi khi có những trận đấu bóng của đội Da Đỏ với các đội khác vào những chiều thứ bảy hay chủ nhật, ba ông này thường “đơn thân, tay trắng” đến nhà ông Hoàng ở quận B. nhậu nhẹt, còn khi ông ẩn cư ở quận G., thỉnh thoảng họ họp nhau với rượu, bia, đồ nhắm và

thuốc lá mang theo. Hôm ấy là chiều thứ bảy, tưởng đâu cuộc họp mặt sau một thời gian không gặp nhau sẽ cho họ có nhiều chuyện trao đổi thú vị nào ngờ cái bi kịch vừa chứng kiến đã làm tịt cái “bệnh nói chuyện” của họ khoảng mười lăm phút tại phòng khách. Để tránh tình trạng làm đau lòng thêm kẻ đang buồn, họ bắt đầu mở bia và hút thuốc trong im lặng rồi từ từ bắt đầu vào chuyện về bóng đá, về những trận đấu của năm, về cầu thủ, về người chạy bóng, người chụp bóng, người ném bóng, về hướng dẫn viên, về bình luận viên rồi cá nhau những đội sẽ được vào chung kết. Nói về bóng, về cầu thủ, về đàn ông, họ muốn làm khuây những gì vừa mới xảy ra cho ông Hoàng, thế nhưng, một cách vô ý thức khi đề cập đến các cầu thủ, các hướng dẫn viên và các bình luận viên họ đề cập đến những người vợ, những người bạn gái của những người này rồi đi sâu hơn trong đề tài “người phụ” rồi đến đề tài “phụ người” và lòng vòng trở lại đề tài “người phụ”. Và như thế, càng giả vờ đồng ý cái màn kịch mà ông Hoàng cố tạo nên, họ càng nói về sự phản bội của đàn bà bởi những gì vừa chứng kiến vẫn còn ám ảnh trong tâm trí của họ. Tự coi là kẻ may mắn, ông Tảo đề cập đến cái “Lâm” của những người đàn ông “Việt Kiều” lỡ dại đưa các phụ nữ trẻ đẹp Việt Nam sang Mỹ trong khi ông Thương đề cập cách thức trị những người đàn bà phản bội bằng đạo luật đã ấn định: Thông báo với sở an sinh xã hội để họ khỏi được lấy thẻ xanh rồi để cho chính phủ Mỹ trả họ về lại Việt Nam với sự lừa dối của họ.

Ông Hoàng không nói không rằng, rút thuốc lá không ngừng, một thói quen mắc phải từ khi vào quân trường, bỏ được sau khi rời Thái Lan và đã trở lại sau ngày dứt áo bỏ đi khỏi nhà. Càng rút thuốc, ông càng thấy miệng nhạt thênh thếch. Cay đắng với bài học là kẻ từng phụ tình nay bị tình phụ, ông cảm thấy cần chất men cay hơn và nồng hơn để át cái vị bia nhạt nhèo trong cuống họng và khói thuốc vô vị trong phế quản. Tìm chai rượu mạnh nhất trong tủ, ông mở nút, rồi nốc ngay một hơi dài. Chất rượu từ từ thấm vào nỗi buồn và ông càng lúc càng tự trách mình nhiều hơn người. Ông đã tự trách là đã nông nổi giao hết cả tài sản cho bà Kim Cúc cho nên không giữ nổi cô Hoa. Tự mĩa mai là kẻ từng chiến thắng trong thương trường và làm bao nhiêu bạn bè và người quen biết nể vì nay lại phải thất bại trong

con đường tình ái chỉ vì không hiểu thâm thúy ý nghĩa của câu “Khi cái nghèo đi vào cửa lớn thì tình yêu đi ra cửa sổ” và áp dụng nó một cách triệt để nên phải hứng trọn kết quả khá cay đắng, ông miên man chất vấn sự thiếu tính toán của mình.

Mãi mê dẫn dắt chính bản thân, ông Hoàng không hề để ý trận đấu diễn ra như thế nào và cũng không may mắn có ý nghĩ cô Hoa là một bóng đen che lấp ánh sáng mặt trời hạnh phúc rơi cho cuộc đời an bình của ông với bà Kim Cúc trước đây. Thay vì nghĩ đến chuyện được bà Kim Cúc tha thứ để có thể trở lại mái nhà xưa, ông chỉ mơ tưởng hình ảnh duy nhất là cô Hoa đưa Tony trở về. Ông mong mỗi tiếng gõ cửa, tiếng kêu của chuông điện và sự xuất hiện của mẹ con cô Hoa như hôm hai mẹ con cô đã bỏ đi một đêm đến tận sáng mới trở về. Hứa với lòng sẽ không trách móc hờn ghen hay lớn tiếng khi cô Hoa xuất hiện trở lại, ông chợt nhớ đến số tiền tiết kiệm dành cho hưu trí chưa đụng đến rồi tính chuyện rút nó ra để gây dựng một tiệm Móng Tay cho cô Hoa làm chủ.

- “Con là nợ, vợ là oan gia, cửa nhà là nghiệp báo” cho nên cứ sống độc thân như tôi riết rồi cũng quen. Ông Thương nói nhura nhứa như một hiền triết.

- Nhiều người đồn “giá” của đàn ông Việt Kiều ở Việt Nam giờ cao lắm cho nên không thiếu gì kẻ huênh hoang “áo gấm về làng” tìm vợ trẻ đẹp để nếm mật ngọt. Sàng sàng, lọc lọc kiếm được “nàng” xong lại phải lằng xằng lo tiền mua vé máy bay, lo đón rước, lo cấp dưỡng ăn học, lo cho lấy bằng lái xe, lo cho lấy bằng Quốc tịch... Xong xuôi đâu đó rồi thì mấy “nàng” cho nếm mật đắng ở “bảo tàng viện”! Nhan nhản trước mắt biết bao là chuyện xảy ra giống nhau như thế vậy mà thiên hạ cứ đâm đầu vào! Cái tội trẻ sau này có tâm hồn gì đâu mà tin tưởng? Chúng chỉ lấy tiền bạc làm thước đo mọi thứ thôi! Lấy vợ như vậy lấy làm gì? Chẳng thà ở vậy làm bạn với bia rượu mà sướng thân! Ông Tiến nói với giọng chua như dấm rồi chửi thề vài tiếng sau đó.

- Cần gì phải đưa mấy “em” sang đây? Em nào thích mình thì mình đáp lại. Trời cho mình gì thì hưởng nấy, hơi sức nào nghĩ ngợi lôi thôi!- Ông Tảo vừa nói vừa cười.

Mặc cho các ông bạn nói thế nào, ông Hoàng không chen một lời. Lặng lẽ rót thuốc, nốc rượu và nhìn màn hình. Đôi mắt đỏ sòng sọc của ông ánh lên theo đóm lửa bập cháy. Hình ảnh lớn vờn của các cầu thủ chạy lui tới trong màn ảnh truyền hình bất chợt khơi lại cho ông hình ảnh người đàn ông có thân hình cao lớn, nước da trắng đỏ và cử chỉ ân cần với cô Hoa. Khi hình ảnh các cầu thủ nhạt nhòa trong đôi mắt ông, hình ảnh cô Hoa bước vào chiếc xe trắng và cảnh ái ân giữa cô ta với người đàn ông có nước da trắng đỏ hiện ra. Nốc thêm hai hớp rượu, đôi mắt ông long lên. Ông chợt thấy hình ảnh vụng trộm của cô Hoa khi ông vắng nhà chẳng khác gì hình ảnh cô lén lút dâng hiến đời con gái cho ông ở nhà bà Thu. Nốc thêm vài ngụm để nuốt hết nỗi uất ức đang tắc nghẹn ở cổ họng, ông Hoàng thần thờ lẩm bẩm “Ta chỉ là cây cầu không hơn không kém. Cô ấy chỉ lợi dụng ta để đến xứ này chứ không hề có chút yêu thương nào.”

Thừ người nhìn màn hình một hồi lâu, ông Hoàng nghe loáng thoáng lời chào tạm biệt của bạn bè. Khi cảm thấy không còn ai quanh mình, ông vật đầu trên tựa ghế sofa rồi chơi vơi trong men rượu. Một lát sau, ông gượng đứng lên rồi chập choạng đi vào phòng ngủ. Mùi hương của cô Hoa trên gối và trên giường gợi lại nỗi nhớ trong ông. Vùi đầu vào chiếc gối trắng ông đã khóc suốt mướt như một đứa trẻ rồi lịm vào cơn say mềm trong khi tiếng nói từ chiếc ti vi vẫn còn văng vẳng suốt cả đêm ở phòng khách.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Ba Mười Chín

Bốn tháng bật tắt của cô Hoa và Tony đã khiến nơi ẩn cư của ông Hoàng trở lại tình trạng im ắng và buồn thảm hơn trước đó khá nhiều. Tệ hại hơn, các căn phòng trong nhà ngổn ngang các thứ chai, lon, ly, chén và mịt mù khói thuốc. Tuy vẫn đi làm đều đặn ngày tám tiếng và dùng rượu, thuốc làm bạn, hình bóng của cô Hoa vẫn còn vương vít trong tâm tưởng ông ngay cả lúc ông chìm trong giấc ngủ. Kèm theo hình ảnh còn vẩn vương ấy, ông vẫn còn nuôi hy vọng và không ngừng tưởng tượng những điều cần phải làm sau khi cô Hoa trở về nhà. Những toan tính của ông thường khác nhau tùy theo niềm đau trong trái tim ông đầy hay vơi. Có lúc dự định là một sự chăm đón tận tình, nhưng có lúc lại là sự ruồng rẫy lạnh nhạt. Mặc cho các dự tính thay đổi trong tâm trí của ông Hoàng theo ngày tháng ra sao, cô Hoa và thằng bé Tony vẫn bật tắt vô tín. Bạn giải khuây cho ông thường là cái ti vi trong phòng khách mà thỉnh thoảng ông phải tắt ngang để nghe ngóng tiếng gõ cửa hoặc tiếng nói bập bẹ của Tony mơ hồ đâu đó. Khi biết ảo giác thường đánh lừa mình, ông trở về làm bạn thêm với rượu và thuốc rồi nằm dài trên chiếc ghế sofa với đôi mắt mờ đục. Trong đôi mắt đục như thế bị ám khói lâu ngày ấy luôn luôn ánh lên bao ân hận và ngao ngán. Ký ức của ông hiện lên ánh nhìn căm phẫn của cô Hoa như của gái nhà lành nghe phải điều xúc phạm khi ông tuôn lời giận dữ là chưa chắc Tony là con ông trong buổi sáng sớm khi cô trở về sau một đêm ở đâu đó. Lúc ấy, ông chỉ chiết cô chỉ vì ghen chứ chẳng hề thắc mắc Tony có đích thực là con của ông hay không. Dù là thế, mỗi khi nghĩ đến chuyện xung đột cũ, ông thường bứt rứt không an vì nghĩ đó là nguyên nhân gây cho cô Hoa tự ái và quyết định tìm một người cha khác cho Tony mà không cần đến sự bảo dưỡng của ông. Thực tế, ông chưa bao giờ nghĩ đến chuyện thử nghiệm chất liệu di truyền trong nhân tế bào của thằng bé Tony, cũng như chưa bao giờ thắc mắc chuyện mình có thực sự là kẻ hưởng trình tiết của người con gái luôn miệng kêu ca là đã dâng hiến trình tiết và cho ông một đứa con trai khôi ngô hay không. Tuy nhiên, trong lúc “giận mất khôn”

ông đã lỡ tuôn lời xúc phạm với người đẹp thì ông phải hứng lấy hậu quả nhìn cảnh cô “sang ngang” với người đàn ông không cùng ngôn ngữ. Ngày ngày, càng oán trách thái độ bất nhã của mình, ông Hoàng càng cảm thấy cắn rứt lương tâm nhiều hơn. Trong tâm trạng ăn năn ấy, ông đã dàn dựng trong đầu bao nhiêu cảnh “ngôn ngữ bất đồng”, cảnh xô xát, và đánh đập giữa “người đàn ông có nước da trắng đỏ” và cô Hoa. Ông còn tưởng tượng cảnh cô Hoa chạy trốn ra khỏi căn nhà ở giữa khu rừng hoang vắng, trộm lấy chìa khóa xe, dẫn Tony lên vào chiếc xe nhưng không tài mở máy nên đành thất thểu lang thang tìm đường trở về. Trong hình ảnh tưởng tượng, ông thấy cô Hoa trở về với khuôn mặt tiêu tụy, nước mắt dàn dụa, và áo quần xốc xếch, còn thằng bé Tony thì ốm o, phờ phạc, và áo quần lấm láp chẳng kém gì mẹ. Rồi ông thấy cô Hoa năn nỉ, ỉ ôi và van xin ông tha thứ. Ông đã làm eo một lúc mới tha lỗi cho cô. Kể đó ông hết lòng bày tỏ lòng yêu thương của mình bằng những việc thường làm trước đây như tắm rửa cho cả hai mẹ con, gọi đặt thức ăn đến tận nhà, đút thức ăn cho hai mẹ con, lo cho Tony ngủ rồi đưa cô trở lại con đường tình ái xưa để đền bù cho nhau cho những tháng ngày xa vắng.

Mặc cho những hình ảnh tưởng tượng của ông Hoàng ươm trồng và bồi đắp mỗi ngày ngập đến cái trần nhà của căn phòng khách, cô Hoa và thằng bé Tony vẫn biệt tăm, biệt tích. Cùng với những hình ảnh tưởng tượng trong tâm trí, những bức hình trưng trong nhà luôn khơi lại vết thương trong lòng khi ông nhìn thấy đôi môi tròn đầy và ướm đỏ của cô Hoa và khuôn mặt mũm mĩm ngây thơ của bé Tony. Trong niềm đau thương còn rơi rớt sau những tháng ngày chậm chậm trôi qua, có đôi lúc ông chợt nhớ đến thời gian êm đềm khi chung sống với bà Kim Cúc và ba đứa con của ông. Đến lúc ấy, ông cảm nhận được cảm giác cô đơn của mình, cũng như của bà Kim Cúc khi ông đoạn tuyệt tình vợ chồng với bà trước đây. Mặc dầu vậy, ông chỉ nuôi hy vọng sự trở về của mẹ con cô Hoa để ông có thể tiếp tục trả lời hùng hồn cho cái quyết định chia tay với người vợ trước của ông và để thỏa mãn những đau đớn vẫn còn đang ngự trị tâm hồn của ông.

Buổi chiều hôm ấy, nỗi sầu bi của ông Hoàng được vơi bớt phần nào

thì ông nghe tiếng chuông điện vang lên. Trái với niềm hy vọng trong ý nghĩ của ông, cậu Phụng xuất hiện trước trước cánh cửa mở rộng với đôi mắt ái ngại:

- Ba khoẻ chứ ạ?

- Không sao. Vẫn bình thường. Ông Hoàng trả lời xong quay lưng vào nhà ngay để mặc cậu Phụng phải đóng cánh cửa thay ông.

Đến phòng khách, nhìn mọi vật xung quanh một lúc, cậu Phụng hỏi ngay:

- Dì Hoa và Tony đâu rồi ba?

- Không có ở nhà! Ông Hoàng chậm chậm lắc đầu

Đoán phần nào câu chuyện xảy ra qua cử chỉ lạ lùng của bố, cậu Phụng hỏi nhanh:

- Có phải dì ấy đã đi rồi không? Cả Tony cũng không còn ở với ba nữa phải không?

Ông Hoàng im lặng không trả lời, lặng lẽ rút thuốc lá ra hút. Cậu Phụng đứng lên, đánh một vòng trong nhà để kiểm chứng điều nghi ngờ của mình là sự thật. Sau khi xác minh điều nghi ngờ là đúng, cậu lặng lẽ đi thu dọn từng thứ vương vãi trong các phòng. Khi trở lại ghế sofa đối diện với ông Hoàng, cậu đã hòa theo cái im lặng ngột ngạt để quan sát sắc mặt xám xanh, mái tóc rối bời và y phục xốc xếch của ông Hoàng.

Sau chuyện đổ vỡ giữa ba mẹ xảy ra, cậu Phụng thường liên lạc với ông Hoàng qua điện thoại ở sở làm của ông nhưng đó là lần đầu tiên cậu đến thăm ông. Giá mà không được ông cho địa chỉ và không đến thăm ông, thì cậu sẽ luôn luôn nghĩ rằng ông vẫn có một cuộc sống êm đềm và hạnh phúc với người đàn bà trẻ có tên “dì Hoa” như thời gian chung sống với mẹ cậu chứ chưa bao giờ cậu hình dung ra cảnh tượng chán chường mà cậu đang chứng kiến. Thực ra, cậu Phụng là người biết mối quan hệ giữa ba của cậu và cô Hoa ngay từ đêm đầu tiên hai người có mối quan hệ bất chánh trong phút tình cờ cậu thấy bóng cô Hoa bước ra khỏi phòng ông Hoàng vào lúc hai giờ rưỡi sáng tại nhà bà Thu. Tuy nhiên, cậu không bao giờ hé miệng với một ai kể cả mẹ của cậu. Là người tôn trọng chuyện cá nhân của người khác, hơn nữa tin vào sự cứng rắn và tự chủ của ba mình, cậu không

bao giờ hình dung được quyết định nông nổi của ông Hoàng. Sống với lý luận “Đàng sau một việc làm luôn luôn có một lý do”, cậu Phụng cố tâm thông cảm cho tình cảnh của ông Hoàng dù không hiểu vì sao ba của cậu lại cam tâm từ bỏ tất cả chỉ vì một thứ tình chênh lệch và mơ hồ mà người ngoài cuộc ai cũng nhận thấy rõ. Dù là vậy, khác với hai người em gái, cậu đã thường liên lạc với ông Hoàng và tôn trọng những ý kiến khuyên bảo và chỉ vẽ của ông cho các kế hoạch mà cậu định làm hay đang làm.

- Nhìn căn nhà của ba, con hiểu được chuyện gì đã xảy ra... nhưng con không ngờ ba đã vướng vào những thứ mà ba đã từng khuyên con đừng bao giờ dính dứ với chúng nếu con lâm vào cảnh buồn khổ. Cậu Phụng phá tan yên lặng bằng lời trách nhẹ.

Ông Hoàng ngược mắt:

- Con đến gặp ba hôm nay để làm gì?

- Con muốn mời ba dự lễ tốt nghiệp Đại Học của con. Ngày hôm ấy con có mời Princess bạn gái của con đến dự cùng và con muốn sau ngày hôm ấy ba cùng mẹ đến nhà của cô ấy làm quen.

- Con đã có bạn gái ?

- Dạ từ lâu. Cô ta là người Mỹ da đen lai trắng.

- Có phải trước đây con hỏi ba chuyện ra ở riêng cũng vì cô gái này không?

- Dạ phải. Vì con muốn giúp Princess chăm sóc đứa con riêng của cô ta trong thời gian cô đang học y khoa.

Đáp lại ánh mắt nửa e ngại, nửa muốn tìm hiểu của ông Hoàng, cậu Phụng nói tiếp:

- Con yêu Princess từ khi học trung học trong lúc cô có quan hệ tình cảm mật thiết với một người bạn cùng khối lớp với con. Cô ta đã có thai, bỏ học và phải nuôi con một mình. Nhưng sau khi sinh con xong, cô ta đã dứt khoát với những gì đã làm lỡ, và quyết chí học cho đến ra trường trung học. Hiện nay cô ta đang học y tại Đại Học G.

- Con chuyển về Hoa Thịnh Đốn để ở với một đứa không yêu mình? Có phải vì nó mà con ra trường trễ một năm không?

- Không ba ạ, con đang sống với một người đang yêu mình thật sự.

Còn ra trường trễ vì con lấy cả hai bằng Toán và Computer cùng một lúc chứ không phải vì cô ấy.

Ngừng một lúc, cậu Phụng nói tiếp:

- Đến bây giờ con mới hiểu giá trị của thời gian. Thời gian không những chữa lành vết thương của con người mà nó còn giúp cho con người tìm thấy tình yêu thật sự mà họ mong mỏi. Điều mà con học được trong cuộc tình của mình là lời khuyên của mẹ. Trong khi con buồn khổ với tình yêu đơn phương thầm kín, mẹ đã vô tình dạy con rằng “Nếu muốn yêu người trước hết con hãy yêu bản thân của con. Hãy làm cho bản thân con có giá trị về cả tinh thần lẫn thể chất thì mới thu phục được trái tim yêu của người khác”

Kinh ngạc trước lối nói chuyện khôn khéo của cậu Phụng, ông Hoàng cúi đầu lặng thinh như chấp nhận ngụ ý “Hãy yêu chính ba” của cậu. Sau đó, ông cười một cách thiếu não một lúc rồi dúi điều thuốc đang rít dở vào cái gạt tàn. Đôi mắt loang loáng nước của ông ánh lên sự cảm động và biết ơn. Khi bước ra khỏi nhà tưởng chừng vai trò làm cha của mình đã mất, vậy mà ông vẫn còn nhận được đạo hiếu của kẻ làm con.

- Đối với con, tình yêu không phải là một giao kèo. Nó không xây dựng bởi kỳ hạn với các tiết mục nhất định mà hai thành viên ưng thuận với nhau khi ký kết vào hôn ước. Con không quan trọng hôn thú vì đối với con nó chẳng phải là văn bằng chứng nhận tình yêu. Theo con, tình yêu phải xuất phát từ sự ngưỡng mộ, phải cảm nhận được từ cái đẹp thể chất đến cái đẹp tâm hồn. Tình yêu phải chấp cánh cho con người thanh thoát lên đỉnh cao thượng hơn là đắm chìm trong vực bội phản và lừa dối. Đã nhiều lần con cầu nguyện thiên thần tình ái ban cho con sức mạnh để con đạt được những gì trái tim con mơ ước, nhưng rồi con tự tìm thấy rằng chính trái tim chân thật của mình đã hoá chuyển được trái tim mà mình yêu. Khi Princess chấp nhận tình yêu của con thì con thấy rõ cô ta yêu con tha thiết hơn con mong tưởng. Vì lẽ đó mà con hiểu thêm là thời gian không những làm cho mình nguôi ngoai nỗi buồn đau mà còn có thể biến đổi tình cảm của con người từ chỗ lạnh nhạt, hờ hững đến nồng nàn, say đắm hay ngược lại. Con biết rằng ba đang đau khổ nhưng một ngày nào đó khi định tâm, ba

sẽ hiểu ai là người yêu mình, mình đã yêu ai và nơi nào là hạnh phúc vô tận. Con chỉ hy vọng ba lấy lại phong độ trước đây để dự lễ ra trường của con với gia đình của mình.

Ông Hoàng gật đầu như không thể làm gì khác hơn thế. Những chữ “hạnh phúc” và “gia đình” của cậu Phụng khiến ông nhớ đến bà Kim Cúc và những năm sống hạnh phúc trong căn nhà cũ. Ông chợt thấy đầu nhức buốt khi cảm nhận ánh mắt van vi âm thầm mà ông muốn bày tỏ cho cô Hoa trước khi cô bước vào chiếc xe hơi của người đàn ông Mỹ trắng chẳng khác gì ánh mắt khẩn khoản lặng lẽ của bà Kim Cúc khi bà ký vào tập giấy ông trao. Cảm giác ăn năn ngập tràn trong lòng khi ông phát hiện ra đằng sau khuôn mặt lạnh lùng ghê gớm và lời nói châm biếm thậm tệ của bà là cái đau khổ cam lặng đến khủng khiếp. Đó là lần đầu tiên, sau khi tuyệt tình với bà Kim Cúc, tâm trí của ông Hoàng xuất hiện cảm giác day dứt, u buồn và luyến tiếc. Chúng đã xóa tan hết cả những ý nghĩ giận dữ, bực bội và tự ái với người vợ mà ông đã từng nghĩ là không bao giờ có thể hàn gắn lại tình cảm vợ chồng sau khi tuyệt giao. Ông chợt nhớ đến hạnh phúc ngọt ngào mà ông nhàm chán trước đây, nhớ đến tình yêu say đắm của mình với cô Hoa, nhớ đến những ngày đắn đo suy nghĩ về tình phụ tử của mình đối với những đứa con, nhất là đối với đứa con tội nghiệp trong cảnh nghèo nàn như thằng bé Tony. Từ suy nghĩ này đến suy nghĩ khác, ông rơi vào mớ hỗn độn của tình yêu, gia đình, bốn phận, tự ái, trách nhiệm, và lương tâm.

Mệt mỏi với những ý nghĩ đối nghịch trong tư tưởng, ông Hoàng ngược mặt nói với cậu Phụng bằng giọng van lơn.

- Con hãy về cho ba nghỉ một lúc. Ba hứa chắc chắn là sẽ có mặt trong ngày ra trường của con.

Cung Thị Lan
Tình Trên Đỉnh Sầu
Chương Bốn Mười

Bà Kim Cúc giật nảy mình khi cánh cửa ra vào bật mở và cô Loan bước vào với khuôn mặt rạng rỡ vui tươi.

- Sao mẹ trông kinh hãi vậy? Có phải con mở cửa quá mạnh làm mẹ giật mình không?

- Không, Mẹ đang lo nghĩ không hiểu vì sao hôm nay con về trễ?

- Con đã để lời nhắn trong máy điện thoại báo cho mẹ biết là con sẽ đi chợ sau khi tan việc rồi kia mà?

- Mẹ quên kiểm máy nhắn, nhưng con đã về là được rồi.

- Lisa đâu rồi hả mẹ?

- Cô Oanh đón Lisa và mấy đứa nhỏ sau giờ học tiếng Việt rồi đưa nó về thẳng nhà cô chơi đến tối mới chở về.

- Thảo nào hôm nay mẹ ở nhà chỉ một mình! Tại hôm nay con đi chợ Việt Nam tận quận M. và mãi mê lục lọi các thứ thực phẩm lạ nên mới mất nhiều thời gian như vậy- Cô Loan vừa lấy các thứ từ trong các túi ni lông vừa hồn nhiên nói ríu rít- Có rất nhiều thứ trái cây và thực phẩm hộp làm từ Việt Nam lắm mẹ ơi! Con mua chôm chôm hộp, mít hộp, nhãn hộp, xương xấm hộp, và cả nước mắm cá cơm nữa. Trước đây con thấy mẹ thường mua những món này với nhãn hiệu Thái Lan, chắc là hàng Thái Lan tốt phải không mẹ? Bây giờ những hàng này sản xuất tại Việt Nam nhiều lắm mẹ ạ! Nếu mẹ thấy những loại hàng làm tại Việt Nam như thế này, mẹ sẽ mua ủng hộ chứ?

Không để bà Kim Cúc trả lời câu hỏi không định nghe trả lời của mình, cô Loan nói tiếp:

- Còn con thích mua hàng có nhãn hiệu làm tại Việt Nam mẹ ạ! Bất kể ai nói gì, con vẫn tiếp tục mua để giúp những người dân nghèo ở Việt Nam! Người Việt trong nước làm cực khổ hàng ngày mới kiếm sống được bằng sản phẩm chính họ làm ra, thì sao mà mình không giúp họ phải không hả mẹ?

Trước vẻ mặt đăm chiêu của bà Kim Cúc, cô Loan nói thêm:

- Mẹ biết không, trước đây con thích thú khi nghe những người Việt Nam thành công trên đất Mỹ bao nhiêu thì giờ đây con cũng vui sướng khi nghe những thành công của những người Việt Nam ở trong nước bấy nhiêu đó mẹ!

- Hình như con bị tiêm nhiễm nhiều bởi cậu bạn thân của Nam thì phải? Có phải con thích cậu Vũ ấy lắm không?

- Dạ phải. Con rất thích cá tính đặc biệt của anh ấy lắm nhưng đôi lúc con không hiểu chúng con có thực sự hiểu nhau và thông cảm với nhau như những người khác không vì đôi lúc con không rõ ý nghĩa thâm thúy của những câu ảnh nói cho dù ảnh đã nói với con nhiều lần đến nỗi con thuộc nằm lòng.

Như là gì?

- Như câu “Con vua thì được làm vua, con vãi ở chùa thì quét lá đa rồi gì... khi nào gió nổi lên thì... con vãi lên làm hoàng tử và hoàng tử con ông vua kia lại ra quét lá”.

Bà Kim Cúc nói với vẻ mặt ngẫm nghĩ:

- Câu này ngụ ý cho sự thay đổi chế độ của thời phong kiến thôi mà! Hay là cậu ta muốn nói thời nào dù có thay đổi gì thì người lãnh đạo cũng nghĩ đến chức tước, quyền lợi và sự cầu vinh hơn là lo cho dân cho nước?

- Chắc có lẽ vậy, nhưng con không thích hiểu về điều đó cho dù nhờ nghe ảnh phê bình hoài mà con hiểu rõ hơn về các quan điểm đối nghịch, xuất xứ của các nguồn nghi kỵ và nguyên nhân của sự mất đoàn kết giữa người Việt và người Việt. Chuyện mà con thích nghe ảnh nói là việc giúp đỡ các trẻ em nghèo. Vì tin trí tuệ của thế hệ trẻ là tiềm năng xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh nên ảnh đã hết lòng giúp các trẻ em nghèo có điều kiện học hành đến nơi đến chốn. Ảnh cũng hay nói với con là ra nước ngoài thấy cảnh sống của người mà thương dân mình.

Bà Kim Cúc lo lắng:

- Ngoài những chuyện đó cậu Vũ còn thích nói chuyện gì nữa?

- Vì ảnh không thích cảnh ăn chơi hoang phí của những người có quyền chức, và giàu có ở Việt Nam nên ảnh nói với con là ảnh muốn hợp tác với những người thành tâm làm thiện nguyện cho công tác xã hội để

giúp những người nghèo khổ, bệnh tật và thất học. Khi con đi chơi với ảnh, ảnh thường chỉ cho con những tụ điểm nhậu nhẹt và chê bai những kẻ mất thời giờ với sự vinh thân phì da, rồi đưa con thăm các khu dưỡng lão, bệnh viện thí, trường tàn tật trẻ em và các lớp học kèm miễn phí dành cho các trẻ em nghèo.

- Đó là chỉ những chỗ lý tưởng mà nó thường đưa con đi chơi sao? Giọng của bà Kim Cúc đầy nghi hoặc.

- Không phải hoàn toàn là như vậy đâu! Chúng con còn đi dạo các khu bán đồ mỹ nghệ, các khu thương mại và đến các nơi có cảnh thiên nhiên đẹp nữa mẹ ạ!

- Mẹ nghe Vũ sang đây với gia đình, học và làm một thời gian gì đó nhưng lại quay về Việt Nam ở một mình, không lẽ nó chẳng thích gì ở xứ sở này sao?

- Có chứ mẹ! Ảnh nói với con ảnh thích nhiều thứ lắm nhưng ảnh về lại vì yêu quê hương và thương những gì ảnh đã có khi còn ở Việt Nam. Ảnh nói là ảnh thích làm giàu bằng sức lực và tài trí như những thương gia nổi tiếng Mỹ nhưng đến khi già ảnh sẽ không chuyển nhượng của cải cho con cái mà làm di chúc gửi tặng các thư viện, và các trường học. Ảnh nói là nếu ảnh có con, ảnh sẽ tạo điều kiện cho con cái của ảnh có kiến thức và cách sống tự lập chứ không ỷ lại vào của cải của cha mẹ. Ảnh còn mơ đến chuyện xây dựng nên các bệnh viện mà con làm việc thiện nguyện nữa đó mẹ.

- Vũ làm gì mà mơ tưởng đến chuyện làm giàu trên đất nước Việt Nam?

- Mơ chỉ là mơ thôi mà mẹ! Con nghĩ không biết rõ công việc của ảnh lắm. Con chỉ nghe nói trước khi đi Mỹ anh ta là người viết cho báo của những người thanh niên trẻ gì đó ở Việt Nam nhưng sau khi về nước, ảnh không viết lách gì nữa mà chỉ thông dịch, dạy kèm tiếng Anh và làm chủ một dịch vụ cho thuê máy vi tính thôi. Tiệm của ảnh có người trông coi nên ảnh dành phần lớn thời gian cho việc dạy dỗ nhất là dạy miễn phí cho các lớp học Tình Thương. Ảnh thường nói với con sự thất học gây cho con người mọi điều thua thiệt nên ảnh muốn đem lại sự hiểu biết cho tất cả

những trẻ em không có điều kiện đến trường. Con không hiểu vì sao ảnh nói thích trở thành thương gia giàu có trong khi có lúc ảnh nói là thích làm những việc nhỏ và vô danh mà hữu hiệu và thiết thực hơn là những việc to lớn và nổi tiếng mà vô dụng và lỗi thời.

- Tiếng Việt của con dạo này rất khá có lẽ nhờ nói chuyện thường xuyên với nó?

- Mỗi tuần tụi con chỉ nói với nhau vào ngày chủ nhật thôi mà mẹ! Mẹ đừng quên là con đậu nhất môn thi đọc ca dao tục ngữ do Cộng Đồng người Việt tại Maryland tổ chức.

- Hình như cách hai, ba ngày gì đấy chứ không phải chỉ mỗi ngày chủ nhật đâu! Gọi điện từ Việt Nam sang đây thường xuyên như thế phải biết tình cảm của cậu ta đối với con như thế nào! Chưa kể những lần cậu ta gửi tặng hoa và quà sinh nhật bất ngờ cho con nữa đó! Bà Kim Cúc trêu.

Cô Loan lắc đầu:

- Con hiểu là ảnh yêu con nhiều và đối với con rất lãng mạn nhưng con vẫn không tin chắc lắm.

Đáp lại đôi mắt kinh ngạc của bà Kim Cúc thay cho câu hỏi “Vì sao vậy con?” cô Loan nói tiếp:

- Có lẽ trước đây con luôn luôn yêu đời và tin người vì chứng kiến hạnh phúc của ba mẹ. Sau ngày ba mẹ ly dị những điều ấy đã mất dần đi trong con.

Như một triết gia, bà Kim Cúc nói giọng trầm trầm:

- Mỗi người có một cá tính, không ai giống ai cả đâu con! Cuộc sống của chúng ta cũng vậy, không phải lúc nào cũng hoàn hảo, trọn vẹn hay bình lặng và giống nhau mãi mãi. Một lúc nào đó hay vì một hoàn cảnh nào đó mà cuộc đời của chúng ta thay đổi theo cái muôn màu muôn sắc muôn hình vạn trạng của sự biến chuyển. Hãy dẹp bỏ những điều bất mãn trong lòng để thỏa ý với tình bạn, tình yêu, lý tưởng và tham vọng mà con đang có. Đừng nên nuối tiếc với dĩ vãng hay quá lo lắng cho tương lai nữa mà hãy vui sống với gì con đang có được trong tầm tay!

Cô Loan lắc đầu với vẻ chán nản:

- Nhưng có thể nào như vậy không hả mẹ? Có thể nào người đàn ông

vất bỏ hạnh phúc có được trong bao năm chỉ vì một tình yêu bông bột và nông nổi như thế không? Con không hiểu được ba! Một người ba mẫu mực đã từng dạy cho con yêu cái đẹp, biết cái phải, làm cái đúng lại là người bóp chết trái tim con. Mỗi lần nhìn sự cô đơn của mẹ, con không thể nào chịu nổi và không thể nào không nghi ngờ những người đàn ông trên đời này.

Nhận ra ánh mắt oán hờn của con gái mình, bà Kim Cúc vội nói rồi rút:

- Bản chất con người là thiện nhưng chúng ta không phải là thánh nên không thể tránh được chuyện vấp ngã một đôi lần trong một vài phương diện nào đó trong cuộc đời. Còn chuyện của ba, có thể ba đã có những ẩn khúc riêng nào đó mà mẹ không muốn tìm hiểu.

- Dù vì điều gì chẳng nữa con không thể nào thông cảm cho ba. Con không hiểu vì sao ba có thể đành tâm bỏ mẹ như thế? Có một người đàn bà đẹp đẽ và nhân hậu như mẹ đây không là hạnh phúc nhất đời sao mà phải tìm người chẳng đáng gì?

- Tình yêu có những lý lẽ riêng của nó mà chỉ có người trong cuộc mới có thể hiểu được con à! Vì nghĩ như thế nên mẹ tôn trọng quyết định thành thật của ba- Im lặng một lúc, bà Kim Cúc chậm rãi nói tiếp - Không những mẹ luôn luôn tôn trọng sự tự do chọn lựa và quyết định của ba mà còn của các con nữa. Nhưng, quyết định của người mà mẹ lo buồn nhất là hiện giờ không phải là quyết định của ba mà là chuyện Phụng muốn ra ở riêng với cô bạn gái của nó; tuy nhiên, mẹ vẫn cố gắng chiều lòng theo nó!

- A! Chuyện của anh Phụng đó hả mẹ? Mẹ buồn vì anh Phụng đã dọn ra ở riêng phải không? Chuyện ấy là chuyện lành mà mẹ! Ảnh ra riêng là để sau này đem về cho mẹ một cô dâu bác sĩ thông minh và đẹp gái đó thôi! Con nghĩ là ảnh sẽ chính thức đưa chỉ về giới thiệu với mẹ sau khi chỉ lấy bằng bác sĩ!

- Mẹ không muốn hỏi chuyện cá nhân của Phụng, nhưng mẹ sẽ hỏi nó cận kề khi nó tự nguyện kể cho mẹ nghe những gì nó muốn tâm sự!

- Ảnh sẽ! Tại chưa đến lúc thôi. Sau này không những ảnh đem về cho mẹ một cô con dâu bác sĩ mà cả cháu nội nữa. Thằng bé Tevone không phải là con anh Phụng nhưng nó ngoan lắm mẹ ạ. Chị Princess rắn dạy nó

rất kỹ, và còn đang học cách dùng đũa để gắp thức ăn như người Việt mình nữa đó. Con phục tính tình của chị và ngưỡng mộ tình yêu giữa chị ấy với anh Phụng. Còn ba, đáng tiếc là tình yêu mà ba hy sinh cho dì Hoa không phải là tình yêu muôn thưở.

Bà Kim Cúc thất sắc:

- Ý của con như thế nào? - Con nghe dì Hoa đã đem Tony bỏ ba đi từ lâu rồi. Hiện giờ ba chỉ ở một mình thôi.

Nhận ra khuôn mặt trắng bệch của bà Kim Cúc, cô Loan vội vàng hỏi thêm:

- Mẹ, có khi nào mẹ tha thứ cho ba không? Có khi nào mẹ nghĩ là mẹ cho phép ba trở về ở cùng với chúng ta như ngày xưa không?

Bà Kim Cúc hoang mang lắc đầu:

- Mẹ không biết con ạ. Mẹ không biết là ba có muốn trở về không; còn trái tim của mẹ thì đã héo khô. Mẹ nghĩ là mẹ không còn đủ sức để yêu ai và không thể làm cho ai yêu mình được nữa.

Cô Loan cúi đầu với giọng nói trầm buồn:

- Như vậy hóa ra người ta khó mà tha thứ cho nhau phải không mẹ? Chuyện của mẹ và ba chẳng khác nào chuyện của những người Việt khác. Cái khoảng cách giữa những trái tim khô héo và những trái tim trần trụi không bao giờ có thể được nối gần.

- Có thể lắm chứ con! Nếu đó là sự an bài của thượng đế hay chính bản thân chúng ta. Sự hàn gắn có thể dựa trên bài học của quá khứ và sự đồng lòng cải thiện với tấm lòng thành. Nhưng mà khi chúng ta nhận được sai lầm của người khác thì bản thân người ấy cũng đã nhận ra sai lầm của họ phần nào và tự sửa chữa, dù không nói ra.

- Đúng vậy mẹ ạ! Con tin người Việt Nam có bản chất thông minh.

Bà Kim Cúc gật đầu dù không hiểu ý cô Loan muốn ám chỉ người Việt Nam trong tình hình mâu thuẫn tư tưởng và quan điểm hay chuyện ly cách của vợ chồng bà. Tuy nhiên, bà đã mỉm cười, thay đổi đề tài:

- Thế còn cô bác sĩ Loan của mẹ thì sao?

- Con hả? Sau khi lấy bằng bác sĩ con sẽ tiếp tục về Việt Nam mỗi hè để giúp đỡ những Hội thiện nguyện như hiện nay, hoặc là....

Bà Kim Cúc hỏi dò ngay sau câu bỏ lửng của cô:

- Mùa hè năm nay con cũng định về Việt Nam nữa sao?

- Dạ phải! Con quên thưa với mẹ là hè này con đã ghi danh về Việt Nam giúp các hội thiện nguyện bên ấy. Con đã lấy vé rồi mẹ à. Hội thiện nguyện cho con nửa vé, con chỉ trả tiền một nửa thôi!

Cất những món hàng cuối vào tủ xong, cô Loan vỗ tay vào trán:

- A! Nói đến chuyện đi Việt Nam con mới nhớ là con đang giữ một vật của mẹ.

- Vật gì? Bà Kim Cúc ngơ ngác.

- Mẹ có nhớ anh Duy Anh làm cho tiệm Bàn Tay Đẹp của mẹ trước đây không?

- Sao hả con? Bà Kim Cúc ái ngại nhìn cô Loan.

- Ảnh cũng ghi tên trong nhóm thiện nguyện về giúp những người tàn tật ở Việt Nam lần này đó mẹ. Con gặp ảnh mấy lần trong hội thiện nguyện và ảnh gửi lời thăm mẹ mãi mà con quên nói lại với mẹ. Hôm nay ảnh gửi cho con cái bì thư này để chuyển lại cho mẹ. Tập thư rất dày con nghĩ là một cuốn sách ở trong ấy!

Đặt bì thư màu vàng khổ khoảng hai mươi lăm và ba mươi lăm phân, được niêm dán cẩn thận trên bàn xong, cô Loan vô tư hỏi:

- Mẹ ơi! Con có thể hỏi mẹ vài câu hỏi được không?

Bà Kim Cúc hồi hộp:

- Được chứ, con nói đi!

Trải dài hai cánh tay trên chiếc bàn đá, và vuốt những ngón tay mình trên hai bàn tay đan chặt vào nhau của bà Kim Cúc, cô Loan hỏi một cách trang trọng:

- Có phải mẹ nhớ Việt Nam ngày xưa của mẹ lắm phải không? Có phải mẹ muốn sau này được về Việt Nam để sống và được chôn nơi mảnh đất mà mình đã sinh ra phải không?

Câu hỏi bất ngờ của cô Loan làm nước mắt của bà Kim Cúc muốn dâng lên mi. Bà nhớ ba căn phòng nhỏ sát cạnh nhau trong căn gác. Bà nhớ chiếc giường nơi bà cụ Đức đắm chìm trong giấc ngủ ngàn thu. Bà nhớ cảnh bà Bạch Mai và ông Thanh lăng xăng bàn bánh cuốn vào một ngày chủ nhật nào đó trước hiên nhà. Bà nhớ cái góc của hiên gác nơi bà tâm

tình với bà Quyên. Thêm vào những nỗi nhớ ấy, bao nhiêu hình ảnh khác tràn về trong ký ức của bà nhưng bà đã cố gắng giữ nguyên ánh nhìn hết sức bình thản khi trả lời:

- Những gì mình cần khác với điều mình muốn con à! Mẹ muốn rất nhiều thứ trên đời nhưng chẳng được gì cho nên mẹ chỉ xác định mình cần phải làm gì thôi.

- Mẹ ạ, những cái mẹ cần là những gì thuộc về trách nhiệm còn những cái mẹ muốn là những cái thuộc về sự khao khát. Con biết trước đây mẹ rất bứt rứt khi quyết định bỏ quê hương ra đi nhưng vì hoàn cảnh mẹ đã phải liều thân mình. Con cũng biết là mẹ đã gắn bó tình cảm với đất nước này như quê hương thứ hai của mẹ nên mẹ luôn kỳ vọng chúng con góp sức mình để đền trả xứ sở đã cưu mang gia đình chúng ta. Nhưng ... nhưng mà con ... con muốn sau khi ra trường sẽ xin về làm việc cho các bệnh viện ở Việt Nam mẹ ạ!

Rút ngay đôi bàn tay và khoanh chúng lại trước mặt, bà Kim Cúc lắp bắp:

- Con... con nói sao? Có phải con vừa nói là con muốn làm việc luôn ở Việt Nam không?

Cô Loan gật đầu với đôi mắt thẳng thắn:

- Dạ phải.

Mày chau, mặt nhăn nhó, bà Kim Cúc lớn tiếng phản đối:

- Tại sao con muốn như vậy? Con có biết đó là nơi không an toàn vì những luật lệ bất nhất không? Mỗi năm con đi chỉ một tháng thôi cũng đủ làm mẹ mất ăn mất ngủ rồi huống hồ muốn làm việc luôn bên ấy!

Cô Loan nhìn bà với ánh mắt thành khẩn:

- Con đã nhất định rồi mẹ ạ. Chỉ mong mẹ đừng buồn và đừng giận là con đi ngược lại điều mẹ mong muốn! Xin hiểu cho con là con chỉ muốn giúp đỡ những người dân cùng khổ ở Việt Nam chứ không ngoài mục đích gì khác. Hãy tin rằng giữa con và anh Vũ vẫn giữ tốt đẹp cho nhau.

Bà Kim Cúc lắc đầu, hạ giọng với nụ cười buồn:

- Mẹ không giận con đâu. Mẹ biết tuổi trẻ thường có những khát vọng hướng thượng và muốn làm việc cao cả nhưng thật sự là mẹ không an tâm

với quyết định này dù mẹ luôn hứa với lòng sẽ luôn luôn tôn trọng quyết định của các con.

Cô Loan nói một cách thiết tha:

- Mẹ ạ, không phải con quyết định như vậy là vì muốn làm chuyện phi thường, vì quen thuộc với phẩm chất thích làm thiện nguyện xã hội của người công dân Mỹ hay vì muốn sống gần bà con mà vì con đã thực sự nghĩ mình là người Việt Nam, vì con đã yêu đất nước Việt Nam và hết lòng thương mến người dân Việt Nam. Xin mẹ không giận con thật tình như mẹ nói.

Ngượng ngịu trước sắc mặt trắng xanh và đôi mắt buồn bã của bà Kim Cúc, cô Loan nói thêm:

- Con biết là con sẽ đến một nơi không bằng Mỹ và là nơi có nhiều điều làm mẹ lo lắng nhưng con tin rằng tất cả những điều phi lý, bất công và mâu thuẫn sớm hay muộn cũng bị hủy diệt bởi chính bản thân của nó. Xin mẹ hãy tin những điều mà con đang tin: Sự thiện tâm và thành ý sẽ giúp chúng ta đạt kết quả mỹ mãn cho những cái mà chúng ta đang cố công bồi đắp.

Gật đầu và nắm chặt đôi bàn tay cô Loan, bà Kim Cúc nói với vẻ trịnh trọng:

- Mẹ hiểu con muốn nói gì rồi! Lo sợ thì vẫn còn nhưng mà con đã quyết chí thì mẹ hoàn toàn tôn trọng lý tưởng nhân hậu của con.

Cô Loan sung sướng đứng lên, bước đến ôm choàng bờ vai của bà Kim Cúc, rồi nói như reo:

- Mẹ! Mẹ thật là người mẹ tuyệt vời của con! Với người mẹ cao quý như mẹ đây con hứa sẽ sống tốt và mãi mãi làm nhiều điều có ý nghĩa để làm cho mẹ vui lòng.

Cung Thị Lan

Tình Trên Đỉnh Sầu

Chương Bốn Mười Một

“Tôi biết tình yêu hiện hữu trong tâm hồn mình là vô vọng nhưng tôi không thể nào từ bỏ được những ý nghĩ yêu thương đầy ắp trong tôi. Theo nhịp bước của thời gian, tình yêu quện chặt trong tâm hồn của tôi như nó và tôi là một tổng thể mà không có một sức mạnh nào có thể tách ra khỏi được. Càng ngày tôi càng hiểu rằng nếu phải xóa bỏ những gì tôi đang có trong tâm hồn đồng nghĩa là tôi phải bóp nát trái tim của tôi.

Tôi sẵn sàng chấp nhận đau khổ triền miên của tình yêu vô vọng và đối đầu với những khắc khe đã có trên đời hơn là ...

- Tình yêu?

Bà Kim Cúc nghe tiếng hỏi chua chát của mình vắng vắng đâu đó trong căn phòng làm việc vắng vẻ của bà. Lật sơ qua các trang giấy và dừng mắt ở trang cuối nơi số điện thoại được ghi cẩn thận, bà nhấc điện thoại bấm số và chào hỏi người đàn bà nào đó ở đầu dây bên kia. Tiếng trả lời hết sức lạnh lùng:

- Bà chờ một chút, tôi gọi nó!

Lời nói vừa dứt, bà nghe tiếng “cạch” của máy điện thoại rồi một lát sau bà nghe giọng nói trầm trầm của anh Duy Anh:

- Chị Kim Cúc?

- Phải, chị đây. Chị đã nhận tập nhật ký của em và muốn gặp em sau trường tiểu học W. ngay bây giờ.

- Được, em sẽ ra ngay và gặp chị ở gốc sồi.

Bỏ tập nhật ký vào chiếc xách tay, đi đến phòng gia đình nơi cô Loan và bé Lisa đang coi phim Hàn Quốc, bà báo cho họ biết là bà phải đi ra ngoài có chút chuyện.

Ba năm hơn, sau thời gian bé Lisa vào trường trung tiểu học, đó là lần đầu tiên bà Kim Cúc đi bộ trở lại đến trường tiểu học W. Bà vừa đi, vừa suy nghĩ những câu nói sâu sắc nhất và ý nghĩa nhất để khuet phục điều khẳng khẳng trong cuốn nhật ký; thế mà khi lên đến đỉnh đồi, vòng tay ôm bắt thần của người thanh niên đã làm tan biến những suy tính mà bà đã chuẩn

bị sẵn trong đầu.

- Hãy tin vào tình yêu chung thủy của em! Em sẽ yêu chị mãi mãi cho đến phút cuối của cuộc đời!

Lời tỏ tình thống thiết và bất ngờ của người thanh niên đã làm bà Kim Cúc sững sờ kinh ngạc. Chưa kịp phản ứng được gì, bà lại nghe anh ta nói:

- Đừng xa lánh và tàn nhẫn với em nữa! Em đã cố gắng trong bao năm nhưng không thể nào thay đổi được tình yêu trong trái tim của em!

Lần này bà Kim Cúc nghe rõ nhịp tim đập của người thanh niên bên tai. Nhịp tim hòa với những lời van vãn của anh đã xóa tan những câu nói đã chuẩn bị sẵn trong trí của bà kể cả câu tàn nhẫn nhất là: “Hãy tưởng tượng tôi là mẹ của em mà quên đi những tình cảm bông bột trong tâm trí của em đi!” Hơn thế nữa, chúng đã đưa bà vượt lên khỏi cái giới hạn của tuổi tác mà những tiếng “chị em” chỉ là lối xưng hô đơn thuần chứ không thể cao hơn sự yêu thương chân tình mà người thanh niên vừa thổ lộ ra. Chơi vơi với những gì vừa nghe được, bà Kim Cúc cảm nhận tình yêu của người thanh niên kiên định và thành thật đến độ không gì có thể lay chuyển, đồng thời bà cảm thấy trái tim băng đá của mình đang từ từ tan chảy mà từng giọt nước của nó hình như đang xóa sạch nỗi căm phẫn về sự lừa dối của đàn ông trong ý nghĩ của bà. Vô cảm và vô hồn, bà Kim Cúc đứng im không nhúc nhích. Trơ trơ ánh nhìn về một điểm ở xa xa, bà thấy những ngôi nhà nhỏ nhỏ thấp thoáng trong các lùm cây, dưới bầu trời xanh và những đám mây trắng. Bà biết đàn ông xa ấy có thể là phương trời mở rộng cho bà và người thanh niên đang kiên định với vòng tay si tình của anh ta. Nhưng, bà không nhìn về nơi xa xăm ấy mà ngược mắt lên. Dưới tàn sồi xanh, một khuôn mặt u uất đau khổ với ánh mắt tha thiết và đôi môi khao khát chờ đợi sự chấp thuận. Bà biết rằng chỉ với cái chớp mắt nhẹ của mình, chàng thanh niên sẽ trao cho bà tất cả yêu thương đang chan chứa trong tâm hồn của anh ta nhưng đột nhiên giọng nói vui tươi của cô Loan vang lên, phục hồi những điều suy tính trong trí nhớ của bà trước khi bà ra khỏi nhà “Chỉ có mẹ mới là người mẹ tuyệt vời nhất trên đời! Với người mẹ cao quý như mẹ đây con hứa sẽ mãi mãi sống tốt và làm nhiều điều có ý nghĩa!”.

Nghiêng đầu sang hướng khác và vùng ra khỏi vòng tay của người thanh niên, bà Kim Cúc run rẩy nói:

- Hãy buông chị ra! Chị hẹn em đến đây chỉ ngoài mục đích trả cuốn nhật ký của em mà thôi!

Người thanh niên bỡ ngỡ:

- Chị đã đọc hết cuốn nhật ký của em chưa?

- Không đọc hết, chỉ một trang đầu thôi. Nhưng... không cần đọc nữa. Chúng ta không thể đi ngoài trật tự của xã hội. Tình yêu phải đặt trên trách nhiệm chứ không phải là một sự buông thả! Bà Kim Cúc nói với cái lắc đầu rồi cúi đầu.

Người thanh niên hỏi:

- Vậy chị ra đây làm gì?

Không trả lời, bà quay mặt ra sau nhìn hai cánh cửa sắt màu đỏ đằng sau lưng. Hai cánh cửa đỏ như hai bàn tay khổng lồ với hai chữ dừng lại nhắc nhở bà phía trong ấy là các lớp học của trường tiểu học W, nơi đã dạy dỗ con gái bà với bao nhiêu điều hay ý đẹp, những điều trái ngược với quyết định nông nổi nếu có của bà. Vứt bỏ những ý nghĩ yếu đuối còn lại trong ý nghĩ, bà ngẩng cao đầu nói quả quyết:

- Chị ra đây không ngoài mục đích khuyên em đừng nên đeo đuổi tình yêu bông bột nữa!

Người thanh niên cúi gập lưng, ngồi phệt trên đám cỏ như người vừa bị trúng thương. Ngược lên nhìn người đàn bà với ánh mắt nửa oán hờn, nửa tê tái, anh ta nói:

- Em không cần chị khuyên điều gì cả vì tình yêu của em không phải là tình yêu bông bột.

Não nề, anh ta gục đầu trên đầu gối:

- Chị hãy đi đi! Hãy về đi! Hãy về đi!

Thoạt đầu bà Kim Cúc bối rối trong vài giây, sau đó bà mở xách của mình ra lấy tập nhật ký đặt bên cạnh chỗ ngồi của người thanh niên rồi lặng lẽ quay bước xuống đồi. Thảm cỏ dưới chân bà như đang bị cháy úa bởi ánh nắng gay gắt của mặt trời và con đường dẫn về nhà bà như dài ra, hun hút thêm và thăm thẳm đến vô tận. Trong ánh nắng rực đỏ của trời hạ, bà

cảm thấy như mình bị thiêu đốt giữa sa mạc nóng bỏng và đôi cò dưới chân bà như đang bị tàn rụi bởi những tia nắng đỏ hậm hực và giận dữ. Vài cơn gió bất chợt thổi tung tóc bà bay muôn hướng. Chúng đưa những lời thống thiết của chàng thanh niên và van xin bà hãy ngược lại đỉnh đồi. Bâng khuâng, muốn quay trở lên dốc đồi để khuyên nhủ người thanh niên hãy đi về nhà nhưng hình ảnh người thanh niên ôm chầm bắt thần với những lời van lơn khiến bà lo sợ và tiếp tục bước nhanh hơn.

Chưa bước hết con dốc dài và mênh mông đầy cỏ, ngực bên trái của bà đột nhiên nhói liên hồi. Bà đứng khựng lại một lúc để đối phó lại cảm giác đau nhói như bao lần tự xoa dịu cơn đau nhức của trái tim mình. Ôm một bên ngực, bà cau mày và nhăn mặt một cách đau khổ nhưng không phải bởi cơn đau thắt bên vùng ngực mà vì những hình ảnh cay đắng xa xưa lần lượt hiện ra trong trí tưởng. Bà thấy đôi mắt kinh hoàng của mình trong cơn hấp hối của Sài Gòn, thủ đô yêu thương nhất của bà. Bà thấy bàn tay của mình nắm chặt không muốn rời trong ngày chia tay với ông Đức, người cha đáng kính của gia đình bà trước giờ ông lên đường đi học tập cải tạo. Bà thấy khuôn mặt đầy lo lắng của mình trên những con đường đi tìm bà Bạch Mai, người chị gái đẹp tuyệt trần duy nhất của bà. Bà thấy đôi tay lem luốc vuốt dầu đen bôi mặt và toàn thân trong tâm trạng khiếp sợ bọn hải tặc hành hung khi bà ngồi chệt dưới hầm của chiếc tàu vượt biển đầy người. Bà thấy những giọt lệ đắng cay của mình sau buổi tối phát hiện sự ngoại tình của ông Hoàng, người chồng đã cùng tổ chức lễ Hôn Khánh hai mươi năm linh đình trước bao nhiêu người thân và bạn bè. Tột cùng nhất, bà thấy cái gục đầu của mình trên hai bàn tay tuyệt vọng sau khi cậu Phụng, đứa con trai đầu và duy nhất của bà, xách va li đi ra khỏi nhà. Qua cuốn phim ký ức ấy, bà cảm thấy lồng ngực của mình bị đè nặng và càng lúc càng cảm thấy khó thở hơn. Sự ép chặt nơi lồng ngực của bà không phải vì sức nóng của nắng hè, cũng không vì áp lực của không khí trong tư thế đi ngược xuống mà vì bà đau khổ nhận ra rằng sự mất mát đang có trong tâm hồn của bà không nhẹ hơn những sự đau khổ mà bà đã từng trải qua. Phủ nhận và chối bỏ những gì chân thành nhất mà người thanh niên tha thiết tỏ bày đã khiến bà đau khổ không khác những lần đau khổ đã từng

có trong đời kia. Tuy nhiên, bà hiểu vì sao mình phải làm ngược lại những rung động trong trái tim mình. Lý trí đã nhắc nhở cho bà biết tình cảm của người thanh niên đối với bà chỉ là một sự ngang trái và răn đe bà không nên đi ngược phong tục tập quán và quy luật hôn nhân của người Việt. Với vai trò gương mẫu của một người mẹ trong việc giữ cho con cái có một tương lai tốt đẹp, bà không thể nào trả thù sự ngoại tình của chồng bằng cách quen một người ngang tuổi con mình như ông ta đã từng, cũng như không thể để miệng đời chê cười chuyện “Ông ăn chả, bà ăn nem” như bao nhiêu chuyện bà đã từng nghe. Xa hơn những ý nghĩ đơn thuần ấy, bà còn lo sợ hình ảnh già nua, tội nghiệp và đáng thương trong tương lai của mình bị bỏ rơi bởi người thanh niên vừa hết lòng nói yêu thương bà tha thiết kia.

Tuy là nghĩ như thế, nỗi sầu muộn vẫn man mác theo những bước chân của bà trên thảm cỏ mênh mông và thăm thẳm như không có điểm dừng. Trong trạng thái vô ý thức, bà Kim Cúc đã bước chơi vơi khỏi đôi cỏ để cố gắng theo con đường dẫn về nhà.

- Chào bà chủ tiệm Bàn Tay Đẹp!

Một giọng nói lạnh lùng đằng sau khiến bà giật mình quay người lại. Một người đàn bà với mái tóc ngắn ngang tai được chải gọn, khuôn mặt nghiêm nghị vô cảm và cái cổ áo gài kín ngực đang đi sát phía sau bà như bà ta đã cố tình đi gần để nói chuyện với bà sau khi chờ sẵn bà ở một nơi nào đó.

- Chào chị. Bà Kim Cúc trả lời với đôi mắt hoang mang:

- Bà là vợ của ông Hoàng?

- Dạ phải - Bà Kim Cúc trả lời trong ngơ ngác - Sao chị biết tôi ạ?

- Ở đây ai mà không biết ông bà! Gia đình của ông bà là một gia đình có giáo dục, kinh doanh thành công, và con cái thành đạt thì làm sao người Việt vùng này không biết đến? Nhưng mà gần đây tôi nghe người ta xì xầm về chuyện ông bà thò nhau nhiều lắm! Nhiều nhất là chuyện họ trách ông nhà bỏ bà và lấy cô gái trẻ ở Việt Nam đưa sang đây.

Đôi mắt bà Kim Cúc rục lên nổi bực tức. Toan nói vài câu cay đắng nhất để cho người đối diện một bài học về cái tội nhiều chuyện, bà bị khóa miệng ngay bởi những lời cay độc tiếp theo:

- Cứ nghe thiên hạ bàn tán mà tôi nực cười. Tôi thấy là không có chuyện gì xảy ra trên đời mà không có nguyên nhân! Nếu người đàn bà đàn ông, mẫu mực, chính chắn thì ông chồng nào đem dạ yêu người khác? Trường hợp của bà càng tệ hại hơn mấy trường hợp mà mấy bà bị chồng ngoại tình! Đã già bốn, năm mươi tuổi mà bà không biết thân biết phận, lại đem lòng dụ dỗ một đứa bằng tuổi con mình thì trời đất nào coi cho được?

Bà Kim Cúc kinh hoàng khi nhận ra khuôn mặt lạnh kia chính là mẹ của anh Duy Anh. Mái tóc ngắn đã làm bà trông trẻ và sang hơn trước khiến bà không thể nào nhận diện khi gặp lại.

- Đã bao nhiêu lần tôi muốn “làm” cho bà một trận để bà ngưng cái thói dư tiền sinh tật, nhưng vì đã làm mẹ, biết danh dự của một người mẹ đối với con cái mình như thế nào nên tôi cắn răng bỏ qua cho danh dự của bà và của những đứa con của bà, thế mà bà vẫn chưa chừa cái tật quyến rũ của mình. Tôi muốn nói cho bà biết là bà có đẹp bao nhiêu thì bà cũng đã già rồi! Làm ơn bỏ “thói mất nết” gọi con tôi hẹn hò ngoài đường như vậy khó coi lắm! Bà có con, biết lo cho tương lai của con bà thì bà hãy để yên cho con tôi ăn học đàn ông để sau này nó còn có vợ có con như người ta, sao bà cứ quyến rũ nó hoài, ác quá vậy? Từ giờ phút này, muốn kiếm chồng mới thì tìm người khác! Làm ơn đừng hủy hoại tương lai của con tôi nữa! Tha cho nó đi!

Chao đảo trên con đường lát xi măng dành cho người bộ hành như một người say rượu, nước mắt của bà Kim Cúc dâng lên ngập mi. Lời nói của người đàn bà kia thật sự là ngọn dao bén chém ngay vào trái tim của bà. Bà cảm thấy tim mình đang từ từ rỉ máu khi bà biết chắc chắn rằng chưa bao giờ và chưa một lần nào trong đời bà bị mạ lỵ như thế. Lúc ấy, bà không ngờ một người đàn bà từng có con với lính Mỹ, đã từng trải qua tình cảnh có con với người ngoại quốc trong cái ý thức hệ và quan niệm cổ xưa của người dân miền Nam Việt Nam trước năm 1975 lại thốt ra những lời nặng nề và vô thông cảm như thế đối với bà. Trải nghiệm sự trái ngược giữa trái tim yêu chân thành và tha thiết của người con và trái tim hẹp hòi và đố kỵ của người mẹ, bà hiểu là còn có biết bao nhiêu trái tim khác nhau

trên đời mà bà không thể nào đi sâu vào từng trái tim một với kiến thức hạn hẹp, lối giáo dục gò bó, và kinh nghiệm nhỏ nhoi của mình. Hơn bao giờ, bà Kim Cúc ao ước còn được cuốn nhật ký của anh Duy Anh trong tay để trao lại cho mẹ của anh ta. Và cũng hơn bao giờ bà ao ước người đàn kia đi ngược lên dốc đồi sau trường tiểu học W., trên đường quay về nhà, để nhìn thấy anh Duy Anh đang ngồi khóc nức nở dưới gốc cây sồi.

Không trả lời một tiếng, vì biết nếu mở miệng ra nước mắt sẽ chảy, bà Kim Cúc lồm lũi bước nhanh như trốn chạy. Những tiếng cầu khẩn nhỏ như khúc nhạc ai oán đeo đuổi mãi sau lưng: “Làm ơn! Làm ơn buông tha cho con của tôi! Hãy để cho tương lai con tôi sáng lạng như những đứa con trai khác trên đời!”

Khi còn lại một mình trên đường về nhà, bà nuốt hết nước mắt bằng cách tự an ủi mình là kẻ may mắn. May mắn tột đỉnh là cái bản lĩnh và thái độ lạnh lùng của bà đã giúp bà từ chối tình yêu say đắm của anh Duy Anh. Với những bước chân chậm chậm trên lối, bà tự hỏi là đã có bao nhiêu người đàn bà cùng cảnh ngộ như bà trên đường đời của họ và đã có bao nhiêu người đàn bà nhẹ dạ rơi vào cái hố của tình yêu nông nổi và không cân xứng tuổi tác để phải mang bao nhiêu tai tiếng và dị nghị suốt đời bởi miệng thế gian.

Đến nhà, đang loay hoay với chiếc chìa khóa tra vào ổ, cánh cửa mở toang ra và con bé Lisa reo lên:

- Con biết ngay là mẹ về mà! Mẹ không bỏ tụi con đâu phải không mẹ?

Bà Kim Cúc lắc đầu:

- Không! Chỉ có con bỏ mẹ chứ mẹ không bao giờ bỏ các con!

- Con không bỏ mẹ đâu! Con sẽ không như ba và anh Phụng đâu mẹ!

Con bé Lisa nói trong khi tung tăng đi theo bà lên thang lầu, rồi thủ thủ tiếp khi hai người vào phòng học của nó:

- Mẹ, có phải mẹ vẫn còn buồn vì chuyện ba bỏ mẹ không hả mẹ? Mẹ đừng buồn nữa! Con có những đứa bạn cũng có ba mẹ ly dị như mình nhưng chúng ô kê lắm mẹ. Có khi tụi nó về nhà ba của tụi nó chơi với em cùng ba khác mẹ có khi chúng ở với mẹ và chơi với em cùng mẹ khác ba.

Ngoài ra, chúng còn có mấy người anh chị em riêng của ba ghê hay mẹ ghê của chúng nữa. Gia đình tụi nó vẫn sống hoà thuận và vui vẻ lắm mẹ ạ!

Thong thả ngồi xuống chiếc ghế cạnh bàn học, bà Kim Cúc lắc đầu nhè nhẹ trong khi nói dịu dàng:

- Mẹ không sao! Không buồn gì cả con ạ!

Liền thoảng, bé Lisa nói tiếp:

- Con nghĩ là nếu chú Duy Anh ở cùng nhà với mình thì mẹ sẽ vui hơn! Mấy bó hoa cúc đủ màu mà chú tặng cũng sẽ làm căn nhà mình tươi hơn, phải không mẹ?

Câu hỏi của con bé làm bà Kim Cúc giật mình và gây nên một ý nghĩ hết sức chán chường lóe lên trong đầu bà. Như bị ngọn giáo xuyên ngay vào vết thương đang rỉ trong tim, bà hoang mang với ý nghĩ “*Một đứa trẻ mười ba tuổi như Lisa lại có ý tưởng về tình cảm giữa mình với Duy Anh hưởng hồ mẹ của anh ta*”. Nhưng rồi, bà đã nói với Lisa một cách ôn tồn:

- Mẹ không thích nhận hoa cúc của ai cả con ạ. Hoa cúc chỉ đẹp nên thơ với trời thu ở Việt Nam thôi, còn ở đây, theo quan niệm của người Âu Tây, nó chỉ dành cho những người đã mất.

Rồi để không phải nói thêm rằng “Trái tim mẹ đã héo chết từ lâu rồi, còn lại chỉ là tâm lực dành cho các con và những công việc có ý nghĩa sắp tới mà thôi!”, bà Kim Cúc đã cất giọng cao hơn, nói tiếp:

- Nhưng mà Lisa còn nhỏ, lo chuyện nhỏ của mình, đừng để tâm đến chuyện người lớn như vậy không tốt!

Xuất hiện giữa cửa phòng với đầu tóc còn ướt nước, cô Loan hỏi:

- Mẹ, mẹ về rồi hả mẹ? Còn Lisa không coi phim nữa sao không tắt máy?

Bà Kim Cúc cắn nhần:

- Cũng bởi mấy cái phim tình cảm xã hội Hồng Kông và Đài Loan tiếng Việt này mà nhập tâm nói bậy bạ chuyện tình cảm của người lớn! Lisa đi lấy sách đọc đi.

Lisa lắc đầu:

- Đọc sách chỉ dành cho thời gian trước khi đi ngủ chứ đâu phải lúc này hả mẹ? Bây giờ con chỉ muốn mẹ đưa con đi mua sắm thôi!

Cô Loan nói:

- Con cũng muốn đi mua sắm nữa đó mẹ!

Bà Kim Cúc gật đầu:

- Được rồi, vậy thì chúng ta cùng đi mua sắm. Mẹ cũng cần mua vài chiếc áo mới để chuẩn bị cho ngày lễ ra trường của Phụng. Hai đứa thay đồ và sửa soạn mau đi rồi mình cùng đi!

Ba người cùng đứng lên, mỗi người về một phòng. Tiếng nói của họ râm rang vang khắp các phòng. Đâu đó có tiếng hỏi:

- Có phải mình sẽ đi đến thương xá F. không ? Có khi nào mình gặp ba ở đó không? Ba vẫn thường đến thương xá F. vào những chiều chủ nhật đó mà!

Và tiếng trả lời:

- Nếu không gặp ba ở thương xá F. Mình sẽ gặp ba trong ngày ra trường của anh Phụng! Chắc chắn là như vậy!

Hết

Lời cuối: Cảm ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Đánh máy do chính tác giả gửi tặng cho VNTQ - Thư viện Online

Thay mặt bạn đọc của Vnthuquan chân thành cảm ơn tác giả Cung thị Lan

Nguồn: Cung thị Lan

VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 7 tháng 5 năm 2007